BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH**

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN XUÂN THỐNG

GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI, NĂM 2026

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN XUÂN THỐNG

GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

Chuyên ngành: Công tác tư tưởng

Mã số: 9 31 02 01

LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

Người hướng dẫn khoa học: PGS,TS. TRẦN THANH GIANG

TS. LÊ ĐỨC HOÀNG

HÀ NỘI, NĂM 2026

Luận án đã được chỉnh sửa theo khuyến nghị của Hội đồng chấm luận án tiến sĩ.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả trong luận án bảo đảm tính trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các trích dẫn chỉ rõ nguồn tài liệu tham khảo của tác giả.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Nguyễn Xuân Thống

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1

Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN 11

1.1. Những công trình nghiên cứu về công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng 11

1.2. Những công trình nghiên cứu về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố 18

1.3. Những kết quả đạt được và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu 24

Chương 2: GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP TẠI TỈNH, THÀNH PHỐ- MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN 34

2.1. Một số khái niệm liên quan 34

2.2. Các yếu tố cấu thành hoạt dộng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố. 45

2.3. Sự cần thiết giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố 63

Chương 3: THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI 69

3.1. Khái quát về Hà Nội và các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay 69

3.2. Thực trạng và nguyên nhân 74

3.3. Những vấn đề đặt ra 133

Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG, DỰ BÁO, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI 137

4.1. Dự báo thuận lợi và khó khăn về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội thời gian tới 137

4.2. Phương hướng 146

4.3. Một số giải pháp 151

KẾT LUẬN 174

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN 176

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 177

PHỤ LỤC 189

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN ÁN

CB, ĐV	: Cán bộ, đảng viên
CNXH	: Chủ nghĩa xã hội
DNNNN	: Doanh nghiệp ngoài nhà nước
FDI	: Đầu tư trực tiếp nước ngoài
GDCTTT	: Giáo dục chính trị, tư tưởng
GRDP	: Tổng sản phẩm trên địa bàn
UBND	: Ủy ban nhân dân
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 3.1. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về vai trò của các chủ thể trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên doanh nghiệp	74
Biểu đồ 3.2. Mức độ tham gia các lớp bồi dưỡng, quán triệt nghị quyết Đảng của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội	85
Biểu đồ 3.3. Trình độ học vấn của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội	87
Biểu đồ 3.4. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về những nội dung chính trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên doanh nghiệp tại Hà Nội	91
Biểu đồ 3.5. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về những các phương pháp chính trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên doanh nghiệp tại Hà Nội	97
Biểu đồ 3.6. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ hiểu rõ hơn vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp	105
Biểu đồ 3.7. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ nghiêm túc đối với việc chấp hành các quy định của Đảng và doanh nghiệp sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng	106
Biểu đồ 3.8. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ thay đổi tích cực trong kỷ luật lao động và trách nhiệm công việc sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng	107
Biểu đồ 3.9. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ tự tin vận dụng các chủ trương, đường lối của Đảng để phân tích và xử lý những vấn đề mới nảy sinh trong hoạt động doanh nghiệp	126
Biểu đồ 3.10. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ chủ động thể hiện rõ thái độ chính trị, chính kiến cá nhân trong những tình huống liên quan đến lợi ích kinh tế hoặc thông tin trái chiều	127
Biểu đồ 3.11. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ thay đổi tích cực trong kỷ luật lao động và trách nhiệm công việc sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng	128

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục chính trị, tư tưởng là một hoạt động quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng nhằm trực tiếp xây dựng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực chính trị cho cán bộ, đảng viên. Trong quá trình tổ chức, lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tiến hành giáo dục chính trị, tư tưởng. Nhờ đó, chúng ta đã có đội ngũ đảng viên luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân, vững vàng lập trường trước mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trước kia cũng như trong bối cảnh đổi mới hiện nay.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, Đảng ta tiếp tục khẳng định đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam, suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động lên trên lợi ích cá nhân; chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có lao động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có đạo đức và lối sống lành mạnh; gắn bó mật thiết với nhân dân; phục tùng tổ chức, kỷ luật của Đảng, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng. Trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XIV khẳng định: *Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng tiếp tục được đổi mới mạnh mẽ, đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao nhận thức, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng và hệ thống chính trị. Đã có nhiều đổi mới trong tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận được coi trọng, gắn kết chặt chẽ với định hướng chính sách. Hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam tiếp tục được hoàn thiện*"[37].

Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của giáo dục chính trị, tư tưởng, những năm qua, các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội luôn

chú trọng và tiến hành nhiều biện pháp để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Những kết quả đạt được đã góp phần quan trọng giúp cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị đặt ra, từng bước góp phần xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Thời gian qua được ghi nhận là giai đoạn khó khăn đối với kinh tế Việt Nam trước tác động cả trong và ngoài nước. Song với tinh thần đoàn kết, ý chí và lòng quyết tâm, ý thức làm việc trách nhiệm, luôn đổi mới, sáng tạo, biết thích ứng với thời cuộc, các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội đã thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị hằng năm đề ra. Từ 2020 tới trước ngày 01/7/2025, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố, các huyện ủy, quận ủy, thị ủy và sau đó là đảng ủy 126 xã, phường đã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp đảm bảo chất lượng, tiến độ theo kế hoạch với các kết quả toàn diện trên các mặt công tác. Nhờ đó, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội đã hoàn thành tốt các kế hoạch, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng tiến độ, chỉ tiêu kế hoạch bồi dưỡng đối với đảng viên mới và quần chúng ưu tú.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội còn một số mặt chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, còn một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc... Việc phát huy toàn diện năng lực, vai trò, trách nhiệm của các chủ thể giáo dục còn nhiều bất cập trong bối cảnh mới, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp hiện nay chưa gắn chặt với lợi ích nghề nghiệp, áp lực thị trường và thực tiễn sản xuất kinh doanh.

Trong sự phát triển nhanh chóng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự lên ngôi của mạng xã hội, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội ngày

càng nặng nề hơn. Cần quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ về vai trò quan trọng của việc giáo dục chính trị tư tưởng, học tập lý luận chính trị, khắc phục tình trạng lười học tập lý luận chính trị. Các cấp ủy cần thực hiện nghiêm túc Kết luận số 69-KL/TW ngày 14/4/2010 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị khóa VIII về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng; Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Mặc dù các cấp ủy đã có sự quan tâm, chú trọng tới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng bằng nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt và có những chuyển biến rõ rệt trong nhận thức của đảng viên, song thực tế cho thấy vẫn còn tồn tại hiện tượng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức và lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên tại các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ở thành phố Hà Nội. Những biểu hiện này không xuất hiện một cách ồ ạt nhưng diễn ra âm thầm, dai dẳng và để lại hệ quả đáng lo ngại, gây ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức Đảng và làm giảm sức chiến đấu của các chi bộ. Một số đảng viên còn thiếu ý thức tự rèn luyện, chưa thường xuyên nâng cao trình độ lý luận chính trị nên dễ dao động trước những tác động của cơ chế thị trường và những quan điểm sai trái trên môi trường số. Điều đó cho thấy giáo dục chính trị, tư tưởng tuy đã được triển khai nhưng chưa thật sự sâu rộng, chưa chạm tới chiều sâu nhận thức và chưa tạo được sự chuyển hóa thực chất trong hành động của một số đảng viên, từ đó đặt ra yêu cầu phải tăng cường hơn nữa công tác này theo hướng thiết thực và hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Xuất phát từ thực trạng này có thể thấy, việc nghiên cứu về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay là cần thiết và cấp bách. Do đó, tác giả lựa chọn đề tài: "***Giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay***" làm luận án tiến sĩ ngành Chính trị học, chuyên ngành công tác tư tưởng.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ làm rõ những vấn đề lý luận, luận án tiến hành khảo sát đánh giá thực trạng, đề xuất một số phương hướng và giải pháp tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nêu trên, luận án tập trung giải quyết các nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan tới đề tài luận án để từ đó chỉ ra những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu.

- Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố nói chung, tại thành phố Hà Nội hiện nay nói riêng.

- Khái quát một số đặc điểm chính của thành phố Hà Nội hiện nay; khảo sát, đánh giá thực trạng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay; chỉ rõ thành công, hạn chế và nguyên nhân, những vấn đề đặt ra trong giáo dục.

- Đề xuất một số phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay**.**

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Phạm vi không gian*: luận án tập trung nghiên cứu tại thành phố Hà Nội, ngoài ra có tham khảo kinh nghiệm của một số địa phương khác như Bắc Ninh, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm làm phong phú số liệu, dẫn chứng.

- *Phạm vi thời gian*: Luận án nghiên cứu về giáo dục chính trị, tư tưởng

cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội từ năm 2020 đến nay (2025).

Sở dĩ chọn mốc thời gian năm 2020 vì đây là thời điểm ban hành Nghị quyết Đại hội XVII của Đảng bộ thành phố Hà Nội, trong đó có những chủ trương, phương hướng mới về nội dung, phương thức thức giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên tại Hà Nội nói chung và cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố nói riêng.

- *Phạm vi nội dung*: Luận án tập trung nghiên cứu các nội dung giáo dục như: chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, doanh nhân, doanh nghiệp; truyền thống lịch sử, cách mạng của dân tộc Việt Nam; văn hóa doanh nghiệp; tinh thần đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế và thích ứng với bối cảnh phát triển mới.

4. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

4.1. Câu hỏi nghiên cứu

Một là, cơ sở lý luận về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố là gì?

Hai là, thực trạng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay ra sao?

Ba là, phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội thời gian tới là gì?

4.2. Giả thuyết nghiên cứu

Một là, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp của tỉnh, thành phố nói chung, ở thành phố Hà Nội nói riêng về cơ bản có cơ sở lý luận, tuy nhiên, cần bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với sự phát triển của thực tiễn hiện nay.

Hai là, thực trạng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội bên cạnh những ưu điểm đã bộc lộ những hạn chế, bất cập về nội dung, phương thức, cần phải đổi mới để khắc phục.

Ba là, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội thời gian tới cần có phương hướng và giải pháp phù hợp mới đem lại hiệu quả cao.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục chính trị, tư tưởng.

5.2. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp luận: Luận án nghiên cứu dựa trên cơ sở chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

- Các phương pháp nghiên cứu cụ thể:

+ Phương pháp lịch sử và phương pháp logic: Trong đó, phương pháp lịch sử nhằm phác họa về diễn biến giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội từ năm 2020 đến 2025 một cách đầy đủ, khách quan nhất; còn phương pháp logic để tìm ra mối quan hệ bản chất, tính tất yếu, quy luật các vấn đề liên quan tới nội dung của đề tài. Luận án trình bày nội dung theo thứ tự thời gian để thấy được các tư tưởng, quan điểm về quá trình đổi mới phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên theo giai đoạn lịch sử.

+ Phương pháp nghiên cứu thực tiễn, tổng hợp phân tích văn bản: Việc tổng kết thực tiễn giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm có cơ sở đánh giá về dự báo tình hình, đưa ra giải pháp phù hợp. Phương pháp cũng sử dụng để nghiên cứu các văn kiện, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản của Chính phủ, Thành ủy, UBND thành phố Hà Nội, các công trình khoa học trong và ngoài nước liên quan tới đề tài.

+ Phương pháp thống kê, so sánh, quan sát, đối chiếu: Luận án thống kê số liệu liên quan tới vấn đề giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay, so sánh và quan sát thực tế để đảm bảo sự tin cậy của số liệu.

+ Phương pháp điều tra xã hội học: luận án được triển khai theo hướng bảo đảm tính đại diện, độ tin cậy và khả năng khái quát hóa kết quả nghiên cứu, phù hợp với đặc thù của đối tượng là cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng thuộc doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội.

Trước hết, về phương pháp và cách lấy mẫu, luận án sử dụng phương pháp lấy mẫu phân tầng kết hợp với chọn mẫu toàn phần trong từng đơn vị. Cụ thể, tổng thể nghiên cứu là 106 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội, đã được phân chia thành hai nhóm theo tiêu chí mức độ chi phối của vốn Nhà nước gồm 58 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối và 48 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước chi phối.. Căn cứ pháp lý trực tiếp được sử dụng là Luật Quản lý và Đầu tư vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 8 năm 2025. Theo đó, nhóm 58 tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối được xác định là những tổ chức đảng nằm trong các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ. Đây là nhóm doanh nghiệp mà Nhà nước giữ vai trò chi phối về sở hữu, quản trị và định hướng phát triển, từ đó công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chịu sự tác động trực tiếp, thường xuyên của cơ chế quản lý Nhà nước, kỷ luật hành chính, cũng như yêu cầu nêu gương chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp.

Ngược lại, 48 tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp không có vốn Nhà nước chi phối được xác định bao gồm các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống và các doanh nghiệp tư nhân. Trên thực tế, ở nhóm doanh nghiệp này, trong tiến trình thoái vốn doanh nghiệp Nhà nước hiện nay, vai trò chi phối của Nhà nước về sở hữu không còn mang tính quyết định, cơ chế vận hành chủ yếu tuân theo logic thị trường, hiệu quả kinh doanh và quản trị doanh nghiệp hiện đại. Do đó, hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng thuộc nhóm này có những đặc thù riêng, thể hiện rõ sự đan xen giữa yêu cầu giữ vững bản lĩnh chính trị

của đảng viên với áp lực cạnh tranh, lợi ích kinh tế và tính linh hoạt của khu vực kinh tế tư nhân.

Trên cơ sở đó, luận án tiến hành phát phiếu điều tra trực tiếp tới 1060 cán bộ, đảng viên đang sinh hoạt tại 106 tổ chức cơ sở đảng này, bình quân mỗi tổ chức cơ sở đảng phát 5-15 phiếu khảo sát, tùy số lượng đảng viên mỗi tổ chức. Việc lựa chọn người trả lời bảng hỏi được thực hiện theo nguyên tắc bao quát các nhóm đối tượng trong tổ chức đảng, bao gồm cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp, cấp ủy viên, bí thư hoặc phó bí thư chi bộ, cùng một bộ phận đảng viên đang trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh. Cách lấy mẫu này giúp bảo đảm sự đa dạng về vị trí công tác, vai trò trong tổ chức đảng và mức độ tham gia vào công tác giáo dục chính trị, tư tưởng.

Tiếp theo, về quá trình thu thập dữ liệu, bảng hỏi được phát và thu trực tiếp tại các tổ chức cơ sở đảng, có hướng dẫn thống nhất nhằm hạn chế sai lệch trong quá trình trả lời. Việc phát phiếu trực tiếp giúp tăng tỷ lệ thu hồi, đồng thời tạo điều kiện để người trả lời hiểu rõ nội dung câu hỏi, từ đó nâng cao chất lượng thông tin thu thập được. Sau khi kết thúc điều tra, các phiếu hợp lệ được kiểm tra, sàng lọc, loại bỏ những phiếu không đầy đủ thông tin hoặc trả lời thiếu tính nhất quán trước khi đưa vào xử lý dữ liệu. Tổng số phiếu phát ra 1060 phiếu, tổng số phiếu hợp lệ thu về 1047 phiếu.

Về xử lý và phân tích số liệu, dữ liệu điều tra được mã hóa và nhập vào phần mềm xử lý thống kê phù hợp. Luận án tiến hành tổng hợp và phân loại số liệu theo các nhóm tiêu chí nghiên cứu như đặc điểm tổ chức cơ sở đảng, đặc điểm cán bộ, đảng viên, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng, phương thức triển khai và mức độ tác động thực tế. Trên cơ sở đó, các phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để xác định tần suất, tỷ lệ, mức độ phân bố của các biến số, đồng thời so sánh sự khác biệt giữa hai nhóm doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối và không có vốn Nhà nước chi phối. Kết quả xử lý số liệu được trình bày dưới dạng bảng biểu, mô hình và đồ thị nhằm trực quan hóa dữ liệu, làm rõ xu hướng, mối quan hệ và sự khác biệt giữa các nhóm đối tượng khảo sát.

Cuối cùng, kết quả phân tích số liệu điều tra xã hội học được sử dụng như căn cứ thực tiễn quan trọng để đối chiếu với cơ sở lý luận, từ đó rút ra các nhận xét, đánh giá khách quan về thực trạng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng thuộc doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay. Đây cũng là cơ sở khoa học để luận án xây dựng các luận điểm phân tích và đề xuất giải pháp có tính khả thi, sát với yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh mới.

+ Phương pháp phỏng vấn sâu : Phỏng vấn trao đổi trực tiếp với những người làm quản lý, lãnh đạo, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Qua đó làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan tới luận án. Tác giả đã phỏng vấn 10 chuyên gia bao gồm lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hà Nội, lãnh đạo UBND thành phố Hà Nội, lãnh đạo Đảng ủy Khối doanh nghiệp thành phố Hà Nội, lãnh đạo Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối, lãnh đạo phường và lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội.

+ Phương pháp điền dã: Chúng tôi đến tận các chi bộ, các tổ chức đảng trong doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội, để quan sát cách thức làm việc, không khí sinh hoạt chi bộ, cũng như triển khai các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng trong các đơn vị, để thấy rõ sự khác biệt giữa quy định trên văn bản với việc thực thi trong thực tế. Qua các cuộc trao đổi với đảng viên, nhất là những người đang giữ vai trò nòng cốt, tác giả có thể cảm nhận được trạng thái tâm lý, mức độ nhận thức và thái độ của họ đối với giáo dục chính trị, tư tưởng.

6. Đóng góp mới của luận án

Kết quả đạt được sẽ góp phần hệ thống hóa và luận giải, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ở cấp tỉnh. Trong đó, đặc biệt là việc xây dựng được khung lý thuyết về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ở cấp tỉnh, chỉ rõ các yếu

tố cấu thành: chủ thể, đối tượng, mục tiêu, nội dung, phương thức, kết quả giáo dục. Luận án làm rõ thực trạng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay. Trên cơ sở phân tích các dự báo thuận lợi, khó khăn, làm rõ các phương hướng, luận án đề xuất một số giải pháp chủ yếu dưới góc độ khoa học công tác tư tưởng nhằm tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội thời gian tới.

7. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn

- *Ý nghĩa lý luận*: Đề tài góp phần hệ thống hoá một số vấn đề lý luận về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố như sự: khái niệm, sự cần thiết, chủ thể, đối tượng, nội dung, phương thức, kết quả giáo dục

- *Ý nghĩa thực tiễn*: đề tài góp phần làm rõ thực trạng, từ đó đề xuất các giải pháp tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội thời gian tới.

Đề tài cung cấp cơ sở thực tiễn phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập các môn lý luận chính trị trong hệ thống các trường chính trị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị- xã hội. Thông qua việc phân tích một cách hệ thống thực trạng, nội dung, phương thức và những vấn đề đặt ra trong giáo dục chính trị, tư tưởng tại các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp, đề tài góp phần làm phong phú thêm nguồn tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy các chuyên đề về công tác xây dựng Đảng trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

8. Kết cấu luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung chính của luận án gồm 4 chương, 12 tiết.

NỘI DUNG

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Những công trình nghiên cứu về công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng

Ở nước ngoài, đề cập tới giáo dục chính trị, tư tưởng, tác giả XI Xuronitrenco (chủ biên, 1982) với tác phẩm "*Hoạt động tư tưởng của Đảng Cộng sản Liên Xô*" [127]. Cuốn sách này phân tích sâu rộng về công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Liên Xô, bao gồm nền tảng lý luận và nguyên tắc cơ bản; nội dung toàn diện và phong phú của công tác tư tưởng; các phương pháp và hình thức báo cáo thông tin; quá trình định hướng chương trình tuyên truyền của Đảng Cộng sản; công tác đào tạo đội ngũ cán bộ tuyên truyền; vai trò của đấu tranh tư tưởng cũng như sự phối hợp giữa các tổ chức trong hoạt động tư tưởng. Những hình thức phổ biến trong tuyên truyền bao gồm giáo dục chính trị, tư tưởng, tuyên truyền và vận động (Xuronitrenco, 1982) [127, tr.11].

Tác giả Tôn Kế Lương (2002) trong bài viết "*Nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng ở cơ sở*", đăng trên Báo Giải phóng quân Trung Quốc (9/1/2002), cho rằng để nâng cao hiệu quả trong giáo dục chính trị và thông tin cho bộ đội, cần phải cải cách cả về hình thức và phương pháp giảng dạy. Đồng thời, cần phải điều chỉnh và thiết kế nội dung giảng dạy một cách khoa học, phù hợp với thực tế và tình hình mới, nhằm bắt kịp với các quan điểm tư tưởng và xu hướng giá trị mới, cũng như kết hợp giáo dục với các phương pháp thuyết phục và giáo dục pháp luật, kỷ luật.[125]

Tác phẩm "*Công tác tuyên truyền tư tưởng trong thời kỳ đổi mới*" của Cục Cán bộ Ban Tuyên huấn TW Đảng Cộng sản Trung Quốc do Trần Khang và Lê Cư Lộc dịch, Bùi Phương Dung hiệu đính (Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005) phân tích nhiều vấn đề, trong đó có 1 chương bàn về công tác lý luận. Theo đó, có hai nguyên tắc quan trọng cần nắm vững: Thứ nhất, phải đảm bảo sự thống nhất giữa Trung ương và các cấp về tư tưởng, chính trị, hành động,

đồng thời không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư tưởng. Thứ hai, cần đẩy mạnh dân chủ và nâng cao hiệu quả định hướng dư luận xã hội [65, tr.21]. Nội dung cốt lõi của công tác chính trị, tư tưởng là xây dựng niềm tin vào lý tưởng, đẩy mạnh giáo dục lý luận về các chủ trương, chính sách cốt lõi của Đảng, cũng như củng cố chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa tập thể và chủ nghĩa xã hội. Công tác tư tưởng cũng đề cao vai trò của học thuyết Ba đại diện" (đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến, nền văn hóa tiên tiến và lợi ích chung của toàn dân) và Ba trọng tâm" (trọng tâm vào học tập, chính trị, đạo đức) đối với toàn thể đảng viên và cán bộ. Đồng thời, công tác tư tưởng còn gắn kết chặt chẽ giữa giáo dục đạo đức và thực thi pháp luật, giữa giáo dục khoa học và tư tưởng duy vật, góp phần nâng cao tinh thần khoa học và phương pháp tư duy thực tiễn. Hệ tư tưởng chỉ đạo của công tác tư tưởng được xác định dựa trên chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông và lý luận Đặng Tiểu Bình [65].

Bài viết của nhóm tác giả Chu Xianxin và Feng Lingzhi (2008) "*Tăng cường sức hấp dẫn và sức mạnh tập hợp của hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa*" đăng trên Tạp chí Nghiên cứu lý luận Mao Trạch Đông và Đặng Tiểu Bình nhấn mạnh sự cần thiết của việc thúc đẩy các chương trình thông tin theo tinh thần Đại hội XVII của Đảng Cộng sản Trung Quốc [128]. Mục tiêu chiến lược là xây dựng một hệ thống giá trị xã hội chủ nghĩa, từ đó củng cố sức mạnh tập hợp và sự hấp dẫn của hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Các tác giả cho rằng trong cuộc chiến tranh văn hóa, tư tưởng và ý thức, nếu không có chủ nghĩa Mác và hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa chiếm ưu thế, các học thuyết phi Mác-xít sẽ dễ dàng chiếm vị trí chủ đạo.

Trong Hội thảo khoa học quốc tế giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc, tác giả Bành Lập Bình (2013) có tham luận "*Tăng cường xây dựng tác phong cán bộ thiết thực, thực hiện vì dân, thực tế, thanh liêm*". Các bài viết trong kỷ yếu hội thảo khẳng định tầm quan trọng của công tác tư tưởng trong việc hình thành phẩm chất, đạo đức cán bộ. Việc giáo dục tư tưởng có vai trò nâng cao nhận thức và định hướng hành vi của đội ngũ cán bộ, bởi

tư tưởng là yếu tố nền tảng, trong khi phong cách là sự thể hiện cụ thể ra bên ngoài. Để xây dựng tác phong đúng đắn, cần đẩy mạnh giáo dục tư tưởng nhằm thay đổi thế giới quan, hệ thống giá trị và tư duy của cán bộ, từ đó tác động tích cực đến hành vi và trách nhiệm của họ trong thực tiễn công tác [121].

Tác giả Ngưu Tiểu Hiệp (2017) trong bài viết "*Xây dựng diễn đàn giáo dục chính trị và tư tưởng hiệu quả và thiết thực*" đăng trên Nhật báo Liaoning cho rằng để nâng cao hiệu quả trong giáo dục chính trị và tư tưởng, cần phải tăng cường công tác tư tưởng và truyền thông, đồng thời cải thiện các phương thức giảng dạy để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục này [123].

Tại Việt Nam, một số công trình tiêu biểu về công tác tư tưởng có thể kể đến tác phẩm của tác giả Đào Duy Tùng (1999), "*Một số vấn đề về công tác tư tưởng*", Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. Trong đó, tác giả nhấn mạnh rằng Đảng ta xác định mỗi đảng viên phải có nhận thức chính trị sâu sắc, hiểu rõ về chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời thấm nhuần và chấp hành nghiêm túc các đường lối, chính sách của Đảng. Đây là yếu tố không thể thiếu, bởi người đảng viên cộng sản chính là nhân tố tự giác, có trách nhiệm mang tinh thần tự giác của Đảng vào quần chúng. Mức độ tự giác này phụ thuộc phần lớn vào khả năng tiếp thu và vận dụng lý luận Mác - Lênin, cũng như sự hiểu biết và thực thi đường lối, chính sách của Đảng [108, tr.132].

Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (2000), "*Văn kiện Đảng về công tác tư tưởng - văn hóa*", tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội [4]. Văn kiện này nhấn mạnh yêu cầu đổi mới toàn diện công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, bao gồm cả nội dung, phương thức tổ chức, phương pháp thực hiện, đội ngũ cán bộ và các phương tiện hỗ trợ. Mục tiêu của đổi mới là nhằm nâng cao nhận thức về lý tưởng xã hội chủ nghĩa và chủ nghĩa cộng sản, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và nâng cao năng lực triển khai thực tiễn của cán bộ, đảng viên cũng như Nhân dân.

Tác giả Nguyễn Đức Bình (2001), "*Một số vấn đề về công tác lý luận tư tưởng và văn hóa*", Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội [11]. Cuốn sách tập hợp những bài viết được tác giả thực hiện từ năm 1996 đến 2001, tập trung phân

tích những định hướng lớn trong công tác tư tưởng của Đảng. Nội dung sách đề cập đến các vấn đề lý luận cơ bản, phản ánh những tín hiệu ban đầu của công cuộc đổi mới, đồng thời làm rõ giá trị của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong cách mạng Việt Nam. Ngoài ra, cuốn sách cũng trình bày quan điểm của Đảng về tư tưởng, văn hóa, báo chí, giáo dục lý luận chính trị và nghiên cứu khoa học. Việc phân tích sâu sắc những vấn đề thời sự và cấp thiết trong công tác tư tưởng đã giúp củng cố thêm cơ sở lý luận và thực tiễn để tác giả phát triển luận án về giáo dục chính trị - tư tưởng.

Các tác giả Hà Học Hợi và Ngô Văn Thạo (chủ biên, 2002), "*Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng",* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội [55]. Tác phẩm này khẳng định rằng đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tư tưởng là nhiệm vụ lâu dài, đòi hỏi phải thực hiện thường xuyên vì tư tưởng luôn biến đổi và phát triển. Cuốn sách phân tích nền tảng lý luận và thực tiễn của quá trình đổi mới công tác tư tưởng, đồng thời đưa ra dự báo về xu hướng tư tưởng xã hội của Việt Nam đến năm 2020 trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Bên cạnh đó, tác phẩm còn đề xuất những định hướng, giải pháp trọng tâm và một số nhiệm vụ cụ thể cần triển khai trong công tác tư tưởng. Đây là tài liệu tham khảo hữu ích dành cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những người làm công tác tư tưởng trong hệ thống chính trị.

Tác giả Vũ Ngọc Am (2003), trong tác phẩm "*Đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên cơ sở*", đã đưa ra một định nghĩa toàn diện về công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Theo tác giả, đây là quá trình tổ chức giáo dục, truyền bá tư tưởng của giai cấp công nhân đến với quần chúng nhân dân, thực chất là quá trình phổ biến, giảng dạy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cùng với các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tác giả cũng nhấn mạnh: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng là một phần của công tác tuyên truyền, vốn là một trong ba yếu tố của công tác tư tưởng" [1, tr.22]. Về mục tiêu của công tác này, Vũ Ngọc Am chỉ ra rằng, đây là hoạt động nhằm truyền bá và giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan

điểm của Đảng, cũng như các chính sách và pháp luật của Nhà nước. Mục đích là giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân có được một thế giới quan, phương pháp luận đúng đắn, khắc phục những quan điểm lạc hậu, nâng cao nhận thức chính trị và áp dụng vào thực tế cuộc sống, từ đó thúc đẩy thực hiện thắng lợi đường lối, nhiệm vụ chính trị, khơi dậy tinh thần cách mạng và tích cực tham gia vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tác giả Đào Duy Quát (2004), trong tác phẩm "*Về công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*", đưa ra ba tiêu chí để đánh giá hiệu quả công tác tư tưởng. Đó là: hoàn thành nhiệm vụ chính trị, sự trưởng thành của cán bộ, đảng viên và nhân dân; các tổ chức trong sạch, vững mạnh [91]. Ở cấp quốc gia, hiệu quả của công tác tư tưởng được thể hiện qua sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, củng cố quốc phòng, an ninh và nâng cao uy tín quốc tế. Ngoài ra, tác giả cũng đề cập đến việc đánh giá công tác tư tưởng thông qua các bộ phận hoặc hình thức khác nhau, bao gồm các cơ quan nghiên cứu, các trường chính trị, báo cáo viên, các phương tiện truyền thông đại chúng, văn hóa - văn nghệ, và công tác điều tra dư luận xã hội.

Tác giả Nguyễn Hữu Khiển (2006), trong cuốn "*Phân tích triết học: Những vấn đề cơ bản về chính trị học và khoa học chính trị"*, nghiên cứu chính trị dưới góc độ triết học, coi chính trị là một hình thái ý thức xã hội [66]. Tuy nhiên, sự hình thành chính trị từ các học thuyết hay lý thuyết chỉ là cơ sở nhận thức ban đầu. Để chuyển hóa thành các hoạt động thực tế trong đời sống chính trị, các lý thuyết và kinh nghiệm về chính trị cần phải được vận dụng thông qua các thiết chế chính trị - công cụ chủ yếu trong các hoạt động, giải quyết các xung đột hoặc tìm kiếm thỏa hiệp hòa bình trong xã hội của mỗi quốc gia, dân tộc. Dựa trên lý luận về chính trị, đảng chính trị, cá nhân và lợi ích, tác giả sẽ phân tích công tác tư tưởng từ góc độ triết học.

Tác giả Hoàng Quốc Bảo (chủ biên, 2006), trong cuốn "*Học tập phương pháp tuyên truyền cách mạng Hồ Chí Minh*", mong muốn đóng góp vào việc nghiên cứu phương pháp tuyên truyền của Hồ Chí Minh, phân tích nguồn gốc và các đặc điểm cơ bản của phương pháp này, đồng thời đánh giá thực trạng

phương pháp tuyên truyền của các cán bộ làm công tác tư tưởng của Đảng [7]. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm cải tiến, đổi mới phương pháp tuyên truyền của cán bộ tư tưởng theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tác giả Lương Khắc Hiếu (chủ biên, 2008), "*Nguyên lý công tác tư tưởng*", tập 2, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội [46]. Cuốn sách đưa ra hệ thống tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả công tác tư tưởng theo hai nhóm chính: tiêu chuẩn tinh thần và tiêu chuẩn thực tiễn. Các tiêu chuẩn này được áp dụng ở hai cấp độ: toàn xã hội và các lĩnh vực cụ thể (một nội dung, một nhiệm vụ, một phương thức, một công cụ hay một nhóm đối tượng cụ thể). Ở phạm vi xã hội, tiêu chuẩn tinh thần thể hiện qua mức độ vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng vào thực tiễn, cũng như mức độ phổ biến của các tư tưởng này trong đời sống tinh thần của xã hội. Tiêu chuẩn thực tiễn được đánh giá thông qua mức độ tham gia lao động, hoạt động chính trị - xã hội và phong trào cách mạng của quần chúng. Ở cấp độ cá nhân, tiêu chuẩn tinh thần thể hiện qua nhận thức và niềm tin chính trị, trong khi tiêu chuẩn thực tiễn phản ánh qua hành động thực tế. Ngoài ra, sách cũng chỉ ra sáu đặc điểm quan trọng trong việc đánh giá hiệu quả công tác tư tưởng và nhấn mạnh rằng hiệu quả của công tác này chỉ có thể được xác định thông qua đối tượng chịu tác động. Việc đánh giá phải dựa trên quan điểm toàn diện và lịch sử - cụ thể, đồng thời cần áp dụng các phương pháp định lượng (phỏng vấn, bảng hỏi, điều tra, thống kê) và định tính (phỏng vấn mở, thảo luận nhóm, quan sát, phân tích nội dung) để đảm bảo tính khách quan và chính xác.

Tác giả Đỗ Ngọc Ninh (2009), trong nghiên cứu "*Xử lý tình huống trong CTTT, dân vận của Đảng*", khẳng định sự liên kết chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền và công tác dân vận, đồng thời làm rõ tình hình thực tế các chiến dịch tuyên truyền và công tác dân vận diễn ra ở một số địa phương trong giai đoạn từ năm 1999 đến 2009 [86]. Tác giả cũng phân tích các vấn đề lý luận và thực tiễn, như: khái niệm tình huống, tình huống tuyên truyền, đặc điểm công tác tuyên truyền quần chúng, nguyên tắc và phương pháp xử lý các tình huống tuyên truyền. Kết quả nghiên cứu của đề tài có giá trị cho các cấp ủy, cán bộ và

đảng viên trong việc giải quyết các tình huống tuyên truyền.

Tác giả Lê Minh Nghĩa (chủ nhiệm đề tài, 2009), "*Xuất bản sách lý luận chính trị phục vụ hiệu quả cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay*", là một đề tài khoa học cấp bộ của Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương [87]. Đề tài này đã phân tích về khái niệm, vai trò và vị trí của sách lý luận chính trị trong việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, nó đánh giá thực trạng xuất bản sách lý luận chính trị, nêu ra kết quả, những hạn chế, nguyên nhân và các vấn đề đặt ra, từ đó đề xuất các phương hướng và giải pháp, đồng thời kiến nghị các biện pháp đảm bảo tính khả thi cho những giải pháp này.

Tác giả Hoàng Phong Hà (chủ nhiệm đề tài, 2009), "*Xuất bản sách lý luận chính trị và pháp luật góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh miền núi phía Bắc*", là một đề tài khoa học cấp bộ của Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương. Đề tài làm rõ vai trò quan trọng của sách lý luận chính trị và pháp luật trong việc duy trì ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội ở các tỉnh miền núi phía Bắc. Qua việc phân tích nhu cầu và thực trạng sử dụng sách lý luận chính trị trong giai đoạn 2003 - 2008, đề tài đã đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sách lý luận chính trị và pháp luật, đóng góp vào việc duy trì ổn định và phát triển vùng miền núi phía Bắc.

Tác giả Phạm Huy Kỳ (2009), trong bài viết "*Các loại hình tuyên truyền và tiêu chuẩn đánh giá các loại hình tuyên truyền*", cùng với tác phẩm "*Lý luận và phương pháp nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị*" (2012), tập trung vào các vấn đề khái quát về nghiên cứu và giáo dục lý luận chính trị, phương pháp nghiên cứu và giáo dục lý luận chính trị, cùng với các vấn đề trong nghiên cứu và giáo dục lịch sử Đảng.

Tác giả Hoàng Thu Hương (2025), "*Tăng cường tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*", Tạp chí Quản lý Nhà nước. Bài viết đề cập tới 7 nhóm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên như tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng các cấp

đối với công tác giáo dục chính trị tư tưởng ở các cơ quan, đơn vị; công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên phải gắn với việc kiểm điểm đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó gắn với vị trí công tác, chuyên môn nghiệp vụ của từng cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới và gắn với yêu cầu và nhiệm vụ thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm ở từng cơ quan đơn vị từ trung ương đến địa phương gắn với từng vị trí việc làm…Bài viết cũng khẳng định thực hiện đồng bộ những giải pháp trên trong công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới. Đồng thời,cũng là cơ sở để lựa chọn cán bộ, đảng viên thực tài để hoàn thành tốt nhiệm vụ được Nhân dân tin cậy, Nhà nước giao phó, phục vụ Nhân dân tốt hơn trong kỷ nguyên mới của dân tộc [57].

Tác giả Vũ Trọng Lâm (2025), "*Kỷ nguyên mới và những vấn đề đặt ra đối với công tác tư tưởng"*, Tạp chí Cộng sản ngày 11/7/2025. Bài viết khẳng định công tác tư tưởng là bộ phận quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng, của nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, là yếu tố bảo đảm thành công cho mọi nhiệm vụ, mục tiêu chính trị của đất nước. Tác giả nêu nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư tưởng trong kỷ nguyên mới với nhiều nội dung, trong đó tập trung đẩy mạnh định hướng, giáo dục, bồi đắp lý tưởng và niềm tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân để củng cố, phát triển và làm sâu sắc thêm hệ tư tưởng, nền tảng văn hóa chủ đạo, chính thống; tạo sức mạnh tinh thần vững chắc, khí thế mạnh mẽ và khát vọng mãnh liệt trong công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu có, thịnh vượng và phát triển [67].

1.2. Những công trình nghiên cứu về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố

Ở nước ngoài, tập thể tác giả Trung Quốc Tập Cận Bình, Lý Nguyên Triều, Thẩm Diêu Diêu, Chu Bác Hoa trong cuốn sách "*Công tác xây dựng*

Đảng ở doanh nghiệp ngoài quốc doanh" (bản dịch tiếng Việt của Văn Tân, Thanh Huyền, Thúy Lan Nxb Chính trị Quốc gia, 2014) đề cập đến vị trí, vai trò của công tác xây dựng Đảng trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh cũng như các giải pháp để đảm bảo lợi ích hải hòa giữa chủ doanh nghiệp nghiệp và người lao động, một trong những giải pháp được đề cập đó là định hướng về chính trị [98, tr.234].

Các tác giả Xiaojun Yan và Jie Huang (2017), "*Mở rộng ảnh hưởng: Sự tham gia mới của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong khu vực tư nhân*", đăng trên tạp chí China Review do Chinese University Press xuất bản tại Hồng Kông [129], nghiên cứu chiến dịch tăng cường xây dựng tổ chức Đảng trong doanh nghiệp tư nhân sau khủng hoảng tài chính toàn cầu, qua đó cho thấy cách các chi bộ Đảng được thiết lập, tổ chức sinh hoạt và thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên và người lao động, đồng thời phân tích tác động hai chiều giữa sự hiện diện của tổ chức Đảng với quản trị doanh nghiệp và chiến lược kinh doanh.

Tác giả Zhang Yihong (2022), "*Nghiên cứu đổi mới giáo dục lý luận chính trị trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trong thời đại mới*", xuất bản trên Academic Journal of Humanities and Social Sciences của Francis Academic Press tại Vương quốc Anh, tập trung phân tích những hạn chế của công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong khu vực kinh tế ngoài nhà nước như nội dung lạc hậu, phương pháp truyền đạt đơn điệu, chưa tận dụng công nghệ truyền thông hiện đại, từ đó đề xuất nhóm giải pháp đổi mới đội ngũ làm công tác tư tưởng, đa dạng hóa hình thức giáo dục và gắn giáo dục chính trị với quản trị nhân sự và văn hóa doanh nghiệp [130].

Tác giả Hui Wang (2022), "*Phân tích nội hàm văn hóa doanh nghiệp trong doanh nghiệp nhà nước*", in trong kỷ yếu hội thảo Social Sciences and Humanities Research xuất bản bởi Atlantis Press, luận giải sự giao thoa giữa văn hóa doanh nghiệp với văn hóa chính trị và công tác tư tưởng trong doanh nghiệp nhà nước, nhấn mạnh rằng để xây dựng được bản sắc doanh nghiệp vững mạnh thì không thể tách rời vai trò dẫn dắt của giáo dục chính trị tư tưởng

đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và người lao động, qua đó gợi mở nhiều gợi ý lý luận cho nghiên cứu về giáo dục chính trị tư tưởng trong môi trường doanh nghiệp [120].

Các tác giả Hamid Beladi, Qingsong Hou & May Hu (2022*), "Giáo dục tại trường đảng và đổi mới doanh nghiệp: Bằng chứng từ doanh nghiệp nhà nước tại Trung Quốc*", xuất bản trên tạp chí Journal of Corporate Finance. Nghiên cứu này phân tích dữ liệu từ các doanh nghiệp nhà nước niêm yết giai đoạn 2003-2017, tìm ra rằng khi các lãnh đạo doanh nghiệp có bằng cấp từ trường đảng thì hoạt động đổi mới (như đăng ký bằng sáng chế, số lượng bằng cấp, ngành nghề liên quan) lại thấp hơn, và cơ chế chủ yếu là do mối quan hệ chính trị thắng mối quan hệ đổi mới công nghệ, điều này đặt ra luận điểm quan trọng về ảnh hưởng của giáo dục chính trị- tư tưởng đối với hoạt động kinh doanh thực tiễn, giải pháp nào mới là giải pháp hữu hiệu để tăng cường hiệu quả, sự ảnh hưởng trong thực tế [120].

Tác giả Xue Yang (2023), "*Nghiên cứu về phát triển đồng bộ giáo dục lý luận chính trị trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và công tác xây dựng Đảng kiểu Tam tân" trong thời đại trí tuệ nhân tạo*", đăng trên tạp chí Applied Mathematics and Nonlinear Sciences do Sciendo xuất bản, tập trung làm rõ cách gắn kết chặt chẽ giữa giáo dục chính trị tư tưởng với nhiệm vụ xây dựng tổ chức Đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, qua đó đề xuất mô hình kết hợp giữa nền tảng lý luận, ứng dụng công nghệ số và cơ chế tổ chức để nâng cao hiệu quả quản lý đảng viên và người lao động trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo phát triển mạnh mẽ [131].

Các tác giả Zhifang Zhou và Litian Zhu (2025), "*Sự rèn luyện tư tưởng chính trị và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Bằng chứng từ trải nghiệm học tập tại Trường Đảng của các nhà quản lý Trung Quốc*", đăng trên tạp chí International Journal of Finance and Economics do Wiley xuất bản, sử dụng dữ liệu về lãnh đạo doanh nghiệp đã trải qua đào tạo tại hệ thống trường Đảng để kiểm định xem tắm mình" trong môi trường giáo dục chính trị có làm tăng cam kết với trách nhiệm xã hội doanh nghiệp hay không, qua đó chỉ ra mối liên hệ đáng

kể giữa chiều sâu giáo dục chính trị tư tưởng của đội ngũ lãnh đạo với xu hướng ưu tiên các quyết định có lợi cho cộng đồng, người lao động và sự phát triển bền vững [132].

Ở trong nước, nhóm tác giả Phạm Quang Định, Phạm Bá Toàn, và Nguyễn Đức Hùng (chỉ đạo nội dung, 2007) trong tác phẩm *Tăng cường giáo dục, rèn luyện chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực hoạt động thực tiễn cho cán bộ đảng viên trong tỉnh hình mới*", Nxb Quân đội nhân dân đã tổng hợp những bài viết và phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục, rèn luyện, quản lý và sử dụng cán bộ, đảng viên, đồng thời đưa ra quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên. Tác phẩm cũng nêu lên các vấn đề về việc tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, và nâng cao năng lực tổ chức thực tiễn cho cán bộ, đảng viên trong bối cảnh hiện nay. Những luận điểm cơ bản trong tác phẩm này đã được tác giả kế thừa và phát triển trong luận án về công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, đảng viên tại Đồng bằng sông Cửu Long. Dù tình hình hiện nay đã có những biến động phức tạp hơn, và số liệu trong sách không còn phù hợp hoàn toàn với luận án, nhưng những luận điểm được nêu ra vẫn là nền tảng để tác giả phân tích và xác định những vấn đề cần giải quyết trong việc nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các đảng bộ khối doanh nghiệp [38].

Tác giả Nguyễn Văn Út (2016) trong Luận án Tiến sĩ Chính trị học đã nghiên cứu đề tài "*Chất lượng công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở ĐBSCL hiện nay*", Học viện Báo chí và Tuyên Truyền [115], làm rõ các vấn đề lý luận về chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; nêu ra các tiêu chí đánh giá chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đồng thời, phân tích các yếu tố tác động và thực trạng của chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Trên cơ sở đó, luận án cũng đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong khu vực này. Đây là một công trình nghiên cứu có giá trị, đặc biệt là về chất

lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên tại Đồng bằng sông Cửu Long, mang lại tài liệu tham khảo quý báu phục vụ cho các chuyên đề của tác giả.

Tác giả Vũ Trung Kiên (2019), trong luận án Tiến sĩ Chính trị học "*Hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho công nhân các khu công nghiệp ở miền Đông Nam Bộ hiện nay*", Học viện Báo chí và Tuyên truyền, đã làm rõ khái niệm giáo dục chính trị, tư tưởng, đặc biệt là các tiêu chí đánh giá hiệu quả của công tác này. Luận án đã cụ thể hóa khái niệm đó đối với công nhân tại các khu công nghiệp miền Đông Nam Bộ. Mặc dù trọng tâm nghiên cứu của luận án là công nhân trong các khu công nghiệp, nhưng những khái niệm, tiêu chí đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng mà tác giả nêu ra là cơ sở lý luận quan trọng có thể ứng dụng trong luận án [59].

Trong bài viết "*Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của Đảng hiện nay - Thực tiễn và kinh nghiệm*" của tác giả Phạm Văn Linh (2021), tác giả tổng kết những kết quả, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong thời gian qua, đồng thời đánh giá tình hình thế giới hiện nay và trong tương lai, đặc biệt sau Đại hội XIII của Đảng. Dự báo sẽ có nhiều thay đổi khó lường trong bối cảnh quốc tế, tác giả đưa ra một số nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trước những yêu cầu mới [68].

Tác giả Mai Yến Nga (2022) trong luận án Tiến sĩ Triết học "*Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục lý luận chính trị tại các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện ở Việt Nam hiện nay*" (Học viện Báo chí và Tuyên truyền), đã làm rõ cơ sở lý luận và thực trạng việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý luận chính trị tại các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện. Luận án cũng đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị tại các trung tâm này trong tương lai [80].

Tác giả Đặng Trần Hiếu (2023), trong bài viết "*Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp nhà nước, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới*" (Tạp chí Cộng sản, tháng 10/2023), đã

trình bày bối cảnh mới và yêu cầu tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp nhà nước hiện nay, đặc biệt là tại Petrolimex. Tác giả đưa ra các giải pháp tăng cường công tác chính trị, tư tưởng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong các doanh nghiệp nhà nước ở Việt Nam [51].

Tác giả Phạm Tuyết Lệ (2023), "*Phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên và doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước ở thành phố Cần Thơ hiện nay*, Tạp chí Cộng sản tháng 6/2023. Bài viết phân tích một số kinh nghiệm, giải pháp và cách làm hiệu quả trong công tác phát triển đảng viên doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước trong đó có tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức sâu sắc về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cũng như những thành tựu trong sự nghiệp đổi mới của đất nước, góp phần củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao ý thức giác ngộ chính trị của người lao động [75].

Các tác giả Lê Thị Kim Thanh, Lê Thu Thủy (2024), "*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương*, Tạp chí Cộng sản ngày 21/9/2024. Trên cơ sở phân tích thực trạng, bài viết đề xuất các giải pháp có giá trị tham khảo đối với các cấp ủy tại các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội trong tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ đảng viên như: tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của việc xây dựng, thực hiện văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở; coi trọng văn hóa ứng xử trong kinh doanh và quản trị doanh nghiệp; cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu, cách làm hay trong thực hiện văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở; khuyến khích cán bộ, đảng viên, người lao động giao lưu, chia sẻ những giải pháp, cách làm hiệu quả trong thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao. Cấp ủy, lãnh đạo các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị tăng cường

quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở của cán bộ, đảng viên, người lao động. Nghiêm túc, kịp thời nhắc nhở, phê bình, xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên, người lao động có hành vi vi phạm [102]

Tác giả Trịnh Thanh Tâm (2024), trong bài viết "*Nâng cao chất lượng đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước*" (Tạp chí Lý luận chính trị, ngày 11/11/2024), nhấn mạnh sự quan tâm của Đảng trong việc phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Bài viết chỉ ra những ưu điểm, hạn chế trong chất lượng đảng viên và đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng đảng viên ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trong thời gian tới [97].

Tác giả Nguyễn Long Hải (2024) trong bài viết "*Tăng cường xây dựng Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới*" (Tạp chí Cộng sản, tháng 2/2024), đã đánh giá kết quả xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, đưa ra những cơ sở quan trọng để Đảng bộ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương lần thứ III, góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong doanh nghiệp [44].

1.3. Những kết quả đạt được và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

1.3.1. Những kết quả đạt được

Thứ nhất, nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước thuộc phần tổng quan đã chỉ rõ công tác tư tưởng giữ vai trò cốt lõi trong việc xây dựng nền tảng chính trị, tư tưởng của mỗi tổ chức, đặc biệt là các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp. Các nghiên cứu quốc tế về công tác tư tưởng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc định hướng tư tưởng, củng cố niềm tin chính trị, từ đó tạo ra sự đồng thuận trong nội bộ tổ chức. Trong nước, nhiều công trình nghiên cứu khẳng định công tác tư tưởng giúp duy trì sự ổn định chính trị, nâng cao nhận thức chính trị và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

Các nghiên cứu cũng cho thấy công tác tư tưởng không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan tuyên giáo mà còn là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính

trị, trong đó có các tổ chức Đảng trong doanh nghiệp. Đặc biệt, nhiều đề tài đã tập trung phân tích tác động của công tác tư tưởng đối với hiệu quả quản trị và điều hành doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập. Một số nghiên cứu tại các nước phát triển đã chỉ ra rằng sự ổn định tư tưởng, chính trị trong tổ chức giúp tăng cường hiệu suất làm việc, góp phần nâng cao chất lượng quản lý doanh nghiệp. Trong nước, nghiên cứu về công tác tư tưởng liên quan tới tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp cũng cho thấy những tác động tích cực đến tinh thần đoàn kết, tính kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, đảng viên. Công tác tư tưởng không chỉ giúp xây dựng ý thức chính trị vững chắc mà còn tạo động lực để đội ngũ cán bộ phát huy năng lực trong công việc. Ngoài ra, nghiên cứu còn đề cập đến những khó khăn trong công tác tư tưởng, như ảnh hưởng của thông tin sai lệch trên mạng xã hội hay sự suy giảm niềm tin chính trị ở một số bộ phận cán bộ, đảng viên. Vì vậy, nhiều đề xuất đã được đưa ra nhằm đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục tư tưởng, phù hợp với bối cảnh hiện nay. Những nghiên cứu này góp phần khẳng định vai trò trung tâm của công tác tư tưởng trong việc củng cố và phát triển tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Thứ hai, các nghiên cứu trong và ngoài nước mà luận án khảo sát đã làm rõ tầm quan trọng của giáo dục chính trị, tư tưởng trong quá trình nâng cao nhận thức chính trị và xây dựng bản lĩnh vững vàng cho cán bộ, đảng viên. Các công trình nghiên cứu quốc tế nhấn mạnh rằng giáo dục chính trị giúp xây dựng một nền tảng tư tưởng vững chắc, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của hệ thống chính trị. Ở nhiều quốc gia, giáo dục chính trị, tư tưởng được xem là phương thức quan trọng để bảo vệ hệ thống chính trị trước các tác động tiêu cực từ môi trường bên ngoài.

Trong nước, nghiên cứu về giáo dục chính trị, tư tưởng đã tập trung vào việc nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên trong tình hình mới. Một số công trình phân tích sâu về nội dung và phương pháp giáo dục chính trị trong doanh nghiệp, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc kết hợp giữa lý luận và thực tiễn. Những nghiên cứu này cho thấy rằng giáo dục chính trị hiệu quả không

chỉ giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng mà còn thúc đẩy họ áp dụng vào thực tiễn công tác. Đặc biệt, nhiều công trình đã đánh giá hiệu quả của các hình thức giáo dục chính trị như đào tạo trực tuyến, hội thảo chuyên đề, nghiên cứu thực tiễn tại cơ sở. Ngoài ra, một số nghiên cứu cũng chỉ ra những thách thức trong giáo dục chính trị, tư tưởng, bao gồm sự thiếu hụt nguồn tài liệu cập nhật, phương pháp giảng dạy chưa phù hợp với đối tượng cán bộ trong doanh nghiệp. Do đó, các giải pháp đổi mới giáo dục chính trị, tư tưởng được đề xuất như sử dụng công nghệ số, tổ chức các chương trình thực hành tư tưởng chính trị ngay tại doanh nghiệp. Những nghiên cứu này góp phần khẳng định rằng giáo dục chính trị, tư tưởng có vai trò không thể thay thế trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt trong khối doanh nghiệp.

Thứ ba, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp có những đặc thù riêng so với các lĩnh vực khác. Các nghiên cứu trong nước cho thấy cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp không chỉ chịu ảnh hưởng từ môi trường chính trị mà còn từ các yếu tố kinh tế, thị trường và văn hóa doanh nghiệp. Do đó, các phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng cần được điều chỉnh để phù hợp với điều kiện làm việc thực tế của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Một số nghiên cứu quốc tế cho thấy việc kết hợp giữa giáo dục tư tưởng với đào tạo kỹ năng quản lý giúp nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng trong môi trường doanh nghiệp.

Ở Việt Nam, nhiều công trình đã nhấn mạnh vai trò của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp trong việc triển khai các chương trình giáo dục chính trị. Các nghiên cứu này cũng đánh giá hiệu quả của việc tổ chức các lớp bồi dưỡng tư tưởng chính trị ngay tại doanh nghiệp, thay vì chỉ dựa vào hình thức đào tạo tập trung truyền thống. Ngoài ra, các nghiên cứu cũng chỉ ra rằng cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp thường có tâm lý thực dụng, quan tâm nhiều đến lợi ích kinh tế, do đó công tác tư tưởng phải được gắn liền với các chính sách phát triển doanh nghiệp. Một số đề tài nghiên cứu đã đề xuất mô hình giáo dục chính

trị gắn với thực tiễn sản xuất", trong đó cán bộ, đảng viên được tham gia vào các chương trình đào tạo kết hợp lý luận chính trị với thực tiễn điều hành doanh nghiệp. Những nghiên cứu này cũng chỉ ra rằng việc áp dụng công nghệ số vào giáo dục chính trị, tư tưởng giúp nâng cao hiệu quả tiếp cận, đặc biệt là trong bối cảnh doanh nghiệp ngày càng phát triển theo hướng số hóa. Ngoài ra, một số công trình đã nhấn mạnh đến vai trò của người lãnh đạo trong việc định hướng tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên, thông qua việc xây dựng môi trường làm việc gắn kết với các giá trị chính trị cốt lõi. Những kết quả nghiên cứu này đã khẳng định rằng giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ giúp nâng cao nhận thức mà còn tạo động lực cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Thứ tư, các nghiên cứu trong và ngoài nước đều khẳng định rằng việc đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp. Nhiều nghiên cứu quốc tế cho thấy rằng việc áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực, kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn giúp nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức chính trị, tư tưởng. Một số nghiên cứu còn nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc xây dựng giáo trình linh hoạt, phù hợp với đặc thù của từng loại hình doanh nghiệp.

Ở Việt Nam, các công trình nghiên cứu đã tập trung phân tích những điểm hạn chế trong phương pháp giáo dục chính trị truyền thống, như cách tiếp cận còn cứng nhắc, chưa gắn kết chặt chẽ với nhu cầu thực tế của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Một số đề tài nghiên cứu đề xuất các mô hình giáo dục chính trị dựa trên nền tảng số, sử dụng hệ thống bài giảng trực tuyến, hội thảo chuyên đề và các diễn đàn thảo luận mở. Ngoài ra, nhiều nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc tổ chức các hoạt động thực tế, như tham quan mô hình doanh nghiệp kiểu mẫu hay giao lưu với các doanh nhân thành công có thể giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về vai trò của chính trị, tư tưởng trong quản lý kinh tế. Đặc biệt, các nghiên cứu đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc kết hợp giáo dục chính trị với các chương trình đào tạo kỹ năng mềm, như lãnh

đạo, quản lý nhân sự, điều hành doanh nghiệp, giúp cán bộ, đảng viên vừa nâng cao bản lĩnh chính trị vừa phát triển năng lực chuyên môn. Một số đề tài cũng phân tích hiệu quả của việc lồng ghép nội dung giáo dục chính trị vào các hoạt động sinh hoạt Đảng, giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận tư tưởng chính trị một cách tự nhiên và hiệu quả hơn. Ngoài ra, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng cần đa dạng hóa phương thức giáo dục chính trị, không chỉ dừng lại ở các bài giảng truyền thống mà còn cần tận dụng các nền tảng truyền thông hiện đại như video, podcast, mạng xã hội để tăng tính hấp dẫn. Một số nghiên cứu cũng nhấn mạnh rằng giáo dục chính trị, tư tưởng trong khối doanh nghiệp cần có sự phối hợp giữa các tổ chức Đảng và các cơ quan truyền thông để tạo ra sự lan tỏa rộng rãi. Việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên cũng là một nội dung quan trọng trong nhiều nghiên cứu, nhằm đảm bảo rằng giáo dục chính trị không chỉ mang tính lý thuyết mà còn có tính thực tiễn cao. Những kết quả nghiên cứu này đã góp phần khẳng định rằng đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục chính trị là xu hướng tất yếu để nâng cao chất lượng công tác tư tưởng trong doanh nghiệp.

Thứ năm, nhiều nghiên cứu đã tập trung vào vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc triển khai công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp. Các nghiên cứu quốc tế cho thấy rằng trong các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ chủ chốt có ảnh hưởng lớn đến việc định hướng tư tưởng và thúc đẩy tinh thần đoàn kết. Ở Việt Nam, nhiều công trình đã chỉ ra rằng cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp không chỉ đóng vai trò lãnh đạo về chính trị mà còn có trách nhiệm định hướng tư tưởng cho toàn bộ người lao động. Một số nghiên cứu đã phân tích tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ cán bộ tư tưởng vững vàng, có khả năng dẫn dắt phong trào chính trị trong doanh nghiệp. Ngoài ra, nhiều nghiên cứu cũng nhấn mạnh rằng để nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, cần có cơ chế đánh giá năng lực của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ này. Một số nghiên cứu đã đề xuất các tiêu chí cụ thể để đánh giá mức độ ảnh hưởng của cán bộ, đảng viên đối với nhận thức chính trị của người lao động trong doanh nghiệp. Các nghiên cứu

cho thấy rằng vai trò của người đứng đầu doanh nghiệp có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện công tác tư tưởng, bởi họ không chỉ là người lãnh đạo về mặt kinh tế mà còn là người có ảnh hưởng lớn đến tinh thần, tư tưởng của cán bộ, nhân viên. Một số đề tài đã đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao vai trò của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, bao gồm việc đào tạo nâng cao nhận thức chính trị, tăng cường kỹ năng lãnh đạo tư tưởng và tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, đảng viên phát huy vai trò của mình. Các nghiên cứu nhấn mạnh rằng trong bối cảnh hội nhập, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp cần có bản lĩnh chính trị vững vàng để đối mặt với các thách thức tư tưởng từ bên ngoài. Một số đề tài đã đưa ra mô hình đào tạo cán bộ tư tưởng theo hướng kết hợp giữa lý luận chính trị và thực tiễn doanh nghiệp, nhằm tạo ra đội ngũ cán bộ có năng lực toàn diện. Việc tăng cường giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên không chỉ giúp nâng cao nhận thức chính trị mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Những nghiên cứu này đã góp phần khẳng định rằng đội ngũ cán bộ, đảng viên là nhân tố quyết định đến sự thành công của công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp.

Thứ sáu, nhiều nghiên cứu đã đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp. Các nghiên cứu quốc tế chỉ ra rằng việc xây dựng một chiến lược giáo dục chính trị bài bản, có lộ trình cụ thể giúp nâng cao chất lượng công tác tư tưởng trong các tổ chức chính trị.

Ở Việt Nam, nhiều đề tài đã tập trung vào việc đổi mới nội dung, phương pháp và mô hình tổ chức giáo dục chính trị, tư tưởng để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Một số nghiên cứu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng các chương trình giáo dục chính trị theo hướng linh hoạt, gắn kết với thực tiễn doanh nghiệp. Ngoài ra, nhiều nghiên cứu cũng đề xuất việc tăng cường ứng dụng công nghệ số trong giáo dục chính trị, giúp cán bộ, đảng viên có thể tiếp cận các nội dung tư tưởng một cách nhanh chóng và hiệu quả hơn. Một số công trình nghiên cứu đã đề xuất việc tổ chức các diễn đàn đối thoại chính trị, nơi cán bộ, đảng viên có thể trực tiếp trao đổi, thảo luận về các vấn đề tư tưởng,

chính trị quan trọng. Ngoài ra, nhiều nghiên cứu cũng nhấn mạnh vai trò của truyền thông trong việc lan tỏa các giá trị tư tưởng tích cực, giúp nâng cao nhận thức chính trị trong doanh nghiệp. Một số đề tài đã đề xuất mô hình kết hợp giữa giáo dục chính trị với đào tạo kỹ năng lãnh đạo, giúp cán bộ, đảng viên có thể áp dụng kiến thức tư tưởng vào thực tiễn công tác. Việc xây dựng các chính sách khuyến khích cán bộ, đảng viên tích cực tham gia vào công tác tư tưởng cũng là một nội dung quan trọng trong nhiều nghiên cứu. Những giải pháp này góp phần khẳng định rằng để nâng cao chất lượng công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp, cần có cách tiếp cận toàn diện, linh hoạt và phù hợp với đặc thù của từng doanh nghiệp. Các nghiên cứu đã nhấn mạnh rằng chỉ khi công tác tư tưởng và giáo dục chính trị thực sự đổi mới, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, thì đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp mới có thể phát huy tối đa vai trò của mình trong sự nghiệp phát triển đất nước.

1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất, cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố theo cách tiếp cận khoa học chính trị chuyên ngành công tác tư tưởng. Đặc biệt, làm rõ những yêu cầu mới đối với giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và chuyển đổi số. Bởi lẽ, hiện nay, xu hướng toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động mạnh mẽ đến phương thức tổ chức sản xuất, quản lý doanh nghiệp và quản trị nhân sự, đòi hỏi công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cũng phải thay đổi để phù hợp với thực tiễn mới. Một số nghiên cứu đã đề cập đến ảnh hưởng của công nghệ số đối với công tác tuyên truyền chính trị, nhưng vẫn chưa làm rõ cách thức ứng dụng hiệu quả các nền tảng số vào giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp. Ngoài ra, việc thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp trước các cơ hội và thách thức của nền kinh tế số cũng là một nội dung cần tiếp tục nghiên cứu. Một vấn đề quan trọng khác là xác định rõ

yêu cầu về năng lực chính trị, tư tưởng của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, từ đó xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp với từng đối tượng. Bên cạnh đó, cần làm rõ tác động của môi trường doanh nghiệp đến nhận thức chính trị của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Việc nghiên cứu về các yêu cầu mới trong giáo dục chính trị, tư tưởng cũng cần xem xét đến sự khác biệt giữa các loại hình doanh nghiệp, từ doanh nghiệp nhà nước đến doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Thứ hai, cần làm rõ chủ thể, đối tượng, nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp. Trong đó, cần xác định cụ thể các nội dung cốt lõi của giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp để phù hợp với tình hình mới. Hiện nay, các chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng chủ yếu tập trung vào truyền đạt các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên, chưa có nhiều nghiên cứu làm rõ nội dung nào cần nhấn mạnh, nội dung nào cần bổ sung hoặc đổi mới để phù hợp với đối tượng cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Ngoài ra, cần nghiên cứu thêm về việc lồng ghép nội dung giáo dục chính trị với các vấn đề thực tiễn như quản trị doanh nghiệp, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh và xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Một vấn đề quan trọng khác là cần làm rõ cách thức xây dựng chương trình giáo dục chính trị theo hướng linh hoạt, dễ tiếp cận và có tính ứng dụng cao trong môi trường doanh nghiệp. Một số nghiên cứu đã đề cập đến việc áp dụng mô hình giáo dục chính trị theo hướng trải nghiệm thực tế, nhưng chưa có nhiều đánh giá cụ thể về hiệu quả của các mô hình này. Ngoài ra, cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ mối quan hệ giữa giáo dục chính trị, tư tưởng với việc xây dựng bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Việc xác định nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng hiện đại, phù hợp với thực tiễn doanh nghiệp sẽ giúp nâng cao nhận thức chính trị và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Đồng thời cần

xây dựng tieu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng tăng tính định lượng.

Thứ ba, cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ thực trạng và những vấn đề đặt ra đối với giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội. Trên thực tế, mặc dù hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng trong các tổ chức cơ sở đảng thuộc doanh nghiệp đã đạt được những kết quả nhất định, song vẫn tồn tại nhiều vấn đề đặt ra cần được nhận diện đầy đủ và phân tích sâu sắc hơn, nhất là sự khác biệt về điều kiện tổ chức, cơ chế quản lý và môi trường hoạt động giữa các doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối và doanh nghiệp không có vốn Nhà nước chi phối. Những khác biệt này tác động trực tiếp đến nội dung, phương thức, kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp.

Thứ tư, cần làm rõ những dự báo tác động, phương hướng, giải pháp tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội thời gian tới. Trong những năm tới, quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hóa, phát triển kinh tế tư nhân, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sẽ tiếp tục tác động sâu sắc đến môi trường hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp, từ đó làm biến đổi điều kiện, phương thức và yêu cầu đặt ra đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Việc nghiên cứu dự báo các xu hướng tác động này là cơ sở quan trọng để xác định phương hướng và giải pháp phù hợp, tránh tình trạng giải pháp mang tính ngắn hạn, thiếu tính thích ứng với thực tiễn phát triển. Bên cạnh đó, cần tiếp tục nghiên cứu và đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng thuộc doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội. Các giải pháp cần được xem xét trên nhiều phương diện như đổi mới nội dung và phương thức giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đảng, hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa tổ chức đảng với lãnh đạo doanh nghiệp, tăng cường điều kiện bảo đảm và ứng dụng công nghệ số trong giáo dục chính trị, tư tưởng. Đồng thời, các giải pháp cũng cần tính đến sự khác biệt giữa doanh

nghiệp có vốn Nhà nước chi phối và doanh nghiệp không có vốn Nhà nước chi phối để bảo đảm tính khả thi và phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp.

Tiểu kết chương 1

Như vậy, tác giả đã tổng quan nghiên cứu liên quan tới giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Có thể thấy, nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước đã chỉ ra rằng công tác tư tưởng giữ vai trò cốt lõi trong việc xây dựng nền tảng chính trị, tư tưởng của mỗi tổ chức, đặc biệt là trong tổ chức cơ sở đảng thuộc doanh nghiệp; các nghiên cứu trong và ngoài nước đã làm rõ tầm quan trọng của giáo dục chính trị, tư tưởng trong quá trình nâng cao nhận thức chính trị và xây dựng bản lĩnh vững vàng cho cán bộ, đảng viên; nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp có những đặc thù riêng so với các lĩnh vực khác...Bên cạnh đó, các nghiên cứu trong và ngoài nước đã khẳng định rằng việc đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp; nhiều nghiên cứu đã tập trung vào vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc triển khai công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp; nhiều nghiên cứu đã đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp.

Từ đó có thể thấy, những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu như: Thứ nhất, cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ những yêu cầu mới đối với giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và chuyển đổi số; Thứ hai, cần làm rõ nội dung cốt lõi của giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp để phù hợp với tình hình mới. Thứ ba, cần tiếp tục nghiên cứu và đổi mới phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng để nâng cao hiệu quả tiếp thu của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp.

Chương 2
GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP TẠI TỈNH, THÀNH PHỐ- MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

2.1. Một số khái niệm liên quan

2.1.1. Giáo dục chính trị, tư tưởng

- Giáo dục

Theo tác giả Bùi Hiền trong *Từ điển Giáo dục học* thì: Giáo dục là hoạt động hướng tới con người. Thông qua hệ thống các biện pháp tác động nhằm truyền thị bằng tri thức và khái niệm, rèn luyện kỹ năng và lối sống bồi dưỡng tư tưởng và đạo đức cần thiết cho đối tượng. Từ đó, giúp hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất, nhân cách phù hợp với mục đích, mục tiêu chuẩn bị cho đối tượng tham gia hoạt động sản xuất và đời sống xã hội" [52,tr.650]. Dựa trên quan niệm của Bùi Hiền, có thể hiểu rằng giáo dục không chỉ đơn thuần là quá trình truyền thụ kiến thức mà còn là sự tác động có chủ đích, có tổ chức nhằm hình thành toàn diện con người cả về trí tuệ, kỹ năng và phẩm chất đạo đức. Giáo dục hướng tới việc phát triển tư duy, bồi dưỡng lập trường, thái độ sống tích cực, giúp con người biết phân biệt đúng sai và có khả năng hòa nhập xã hội một cách hiệu quả. Qua đó, giáo dục tạo nền tảng để cá nhân phát triển năng lực, xây dựng nhân cách và chuẩn bị hành trang vững chắc cho họ tham gia vào hoạt động lao động và đời sống xã hội. Như vậy, giáo dục chính là con đường cơ bản giúp con người hoàn thiện bản thân và thích ứng với sự vận động, phát triển của xã hội.

Theo tác giả Phạm Đình Nghiệp trong *Giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay*: Giáo dục là hình thái xã hội, là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch, có ảnh hưởng tự giác chủ động đến con người đưa đến sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức nhân cách" [83,tr.15]. Theo quan niệm của Phạm Đình Nghiệp, giáo dục trước hết được hiểu là một hình thái xã hội mang tính tổ chức và định hướng, phản ánh nhu cầu của xã hội trong việc hình thành con người theo những chuẩn mực nhất định. Giáo dục không diễn ra một cách ngẫu nhiên mà là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch và dựa trên

sự tự giác, chủ động của cả chủ thể giáo dục lẫn đối tượng được giáo dục. Thông qua quá trình này, các yếu tố tâm lý, ý thức và nhân cách của con người dần được hình thành và phát triển, tạo nên bản sắc và giá trị cá nhân. Điều đó cho thấy giáo dục vừa là động lực, vừa là phương tiện chủ yếu để hình thành nhân cách và phát triển con người một cách toàn diện trong xã hội.

Theo tác giả Phạm Viết Vượng: Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt, bản chất của nó là sự truyền đạt và lĩnh hội kinh nghiệm lịch sử- xã hội của các thế hệ loài người, nhờ có giáo dục mà các thế hệ nối tiếp nhau phát triển, tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại được kế thừa, bổ sung và trên cơ sở đó mà xã hội loài người không ngừng tiến bộ" [118,tr.9]. Theo quan niệm của Phạm Viết Vượng, giáo dục được nhìn nhận như một hiện tượng xã hội đặc biệt vì nó giữ vai trò thiết yếu trong việc truyền đạt và tiếp nhận kinh nghiệm lịch sử, văn hóa và tri thức mà nhân loại đã tích lũy qua các thế hệ. Giáo dục không chỉ giúp cá nhân lĩnh hội tri thức mà còn tạo điều kiện để con người biết chọn lọc, kế thừa và phát triển những tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại, từ đó góp phần làm giàu thêm kho tàng tri thức chung.

Từ những quan điểm trên, có thể khẳng định rằng giáo dục là một quá trình có tổ chức và có ý thức, nhằm truyền đạt và tiếp nhận những tri thức, kinh nghiệm tích lũy từ lịch sử - xã hội của nhân loại. Nhờ có giáo dục, nhận thức của con người không ngừng được nâng cao, giúp họ cải tạo thế giới một cách hiệu quả và thúc đẩy sự phát triển liên tục của xã hội. Trong phạm vi luận án này, chúng tôi quan niệm *giáo dục là một hoạt động có tổ chức, có mục đích, trong đó diễn ra quá trình truyền đạt và lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm, giá trị văn hóa, kỹ năng và chuẩn mực đạo đức của xã hội, qua đó hình thành và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất, tâm lý, ý thức và nhân cách con người, giúp họ thích ứng, tham gia và đóng góp tích cực vào đời sống lao động và xã hội.* Bất kỳ một hoạt động giáo dục nào muốn diễn ra đều cần có các yếu tố như: chủ thể, mục đích/mục tiêu, đối tượng, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện và đem lại kết quả nhất định về kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực, phẩm chất,... cho đối tượng.

- *Chính trị, tư tưởng*

Chính trị, tư tưởng là từ ghép giữa hai khái niệm chính trị và tư tưởng.

Về chính trị, đây là lĩnh vực đặc biệt, rất phức tạp liên quan đến lợi ích trực tiếp của các giai cấp và các lực lượng trong xã hội nên khái niệm về chỉnh trị khác nhau tùy vào góc độ tiếp cận, lợi ích, mục đích và trình độ tư duy.

Theo Từ điển Triết học Liên Xô năm 1975 quan niệm về chính trị như sau: Sự tham gia vào các công việc của Nhà nước, việc quy định những hình thức, nhiệm vụ, nội dung hoạt động của Nhà nước lĩnh vực bao hàm các vấn đề chế độ nhà nước, quản lý đất nước, lãnh đạo các giai cấp, vấn đề đấu tranh đảng phái...những lợi ích căn bản của các giai cấp và những quan hệ qua lại của các giai cấp biểu hiện ra trong chính trị. Chính trị cũng biểu hiện những quan hệ giữa các dân tộc và giữa các quốc gia" [114,tr.85]. Theo đó, chính trị phản ánh lợi ích căn bản của các giai cấp, thể hiện mối quan hệ tương tác giữa các lực lượng xã hội thông qua sự lãnh đạo, đấu tranh và thỏa hiệp. Chính trị không chỉ giới hạn trong phạm vi quốc gia mà còn mở rộng ra mối quan hệ giữa các dân tộc, quốc gia với nhau trong bối cảnh khu vực và quốc tế. Như vậy, chính trị chính là lĩnh vực thể hiện tập trung những lợi ích, quan hệ và sự vận động của quyền lực trong đời sống xã hội.

Từ điển Bách khoa Việt Nam định nghĩa: Chính trị là toàn bộ những hoạt động có liên quan đến các mối quan hệ giữa các giai cấp, giữa các dân tộc, các tầng lớp xã hội, mà cốt lõi của nó là vận động giành chính quyền, duy trì và sử dụng quyền lực Nhà nước, sự tham gia vào công việc Nhà nước, sự xác định hình thức tổ chức, nhiệm vụ và nội dung hoạt động của Nhà nước [114,tr.478].

Từ điển Bách khoa Việt Nam (1995), Nxb từ điển Bách khoa Việt Nam, Hà Nội. Theo cách hiểu từ Từ điển Bách khoa Việt Nam, chính trị trước hết là lĩnh vực phản ánh tập trung những quan hệ lợi ích giữa các giai cấp, các dân tộc và các tầng lớp xã hội trong quá trình tổ chức và quản lý đời sống chung của cộng đồng. Cốt lõi của chính trị là vấn đề giành giữ và sử dụng quyền lực Nhà nước, bởi thông qua quyền lực mà các chủ thể xã hội có thể thực hiện lợi ích, mục tiêu và quan điểm của mình. Chính trị còn bao gồm việc tham gia vào

các hoạt động của Nhà nước, xác lập tổ chức bộ máy, quy định nhiệm vụ, nội dung và phương thức vận hành Nhà nước để phục vụ cho lợi ích xã hội. Có thể nói, chính trị là khoa học và nghệ thuật tổ chức quyền lực, điều phối các quan hệ xã hội nhằm duy trì sự ổn định và thúc đẩy phát triển xã hội.

Trong phạm vi luận án này, chúng tôi sử dụng khái niệm chính trị theo bài giảng Chính trị học (Hệ cao cấp lý luận chính trị) của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh là quan hệ giữa các giai cấp, các quốc gia, các dân tộc, các lực lượng xã hội trong việc giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước.

Về tư tưởng, có nhiều cách định nghĩa khác nhau.

Theo tác giả Trần Thị Anh Đào (1994) trong bài viết "*Tìm hiểu khái niệm tư tưởng*", cho rằng: Tư tưởng là sự phản ánh của hiện thực trong ý thức, biểu thị những lợi ích ít nhiều có tính phổ biến của con người và xã hội [21,tr.42]. Tư tưởng không chỉ đơn thuần là ý nghĩ tồn tại trong đầu óc con người mà còn là kết quả của quá trình phản ánh hiện thực xã hội vào trong ý thức một cách có chọn lọc. Tư tưởng mang trong mình dấu ấn của lợi ích, nhu cầu và khát vọng của con người ở từng thời điểm lịch sử, đồng thời chứa đựng những giá trị có tính phổ biến, có thể lan tỏa và định hướng nhận thức xã hội. Khi được xã hội chấp nhận và thừa nhận, tư tưởng trở thành một sức mạnh tinh thần góp phần định hướng hành vi, điều chỉnh cách nghĩ của con người. Nhờ đó, tư tưởng không chỉ phản ánh hiện thực mà còn có vai trò định hình, dẫn dắt và thúc đẩy sự vận động của đời sống xã hội.

Theo tác giả Lương Khắc Hiếu trong tác phẩm "*Cơ sở lý luận công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*" cho rằng: Tư tưởng là sản phẩm của tư duy con người phản ánh hiện thực khách quan, biểu hiện mối quan hệ giữa con người với con người và giữa con người với thế giới xung quanh" [49,tr.8].

Tóm lại, tư tưởng là sản phẩm của hoạt động tư duy con người, phản ánh hiện thực khách quan và biểu hiện lợi ích, nhu cầu cùng các mối quan hệ giữa con người với con người và giữa con người với thế giới xung quanh, từ đó định hướng nhận thức và hành động của con người trong đời sống xã hội.

Ở đây, thuật ngữ chính trị, tư tưởng trở thành một tổ hợp từ mang nghĩa

mới, có giá trị như một tỉnh tử dùng để chỉ một nội dung giáo dục cơ bản, quan trọng nhất của công tác tư tưởng là chính trị. *Với ý nghĩa đó, chính trị, tư tưởng được hiểu là hệ thống các quan niệm, quan điểm, hệ tư tưởng của giai cấp, nhà nước, các lực lượng xã hội nhằm xây dựng các phẩm chất quy định bản chất xã hội, bản chất giai cấp cho đối tượng giáo dục.*

- Giáo dục chính trị, tư tưởng:

Giáo dục chính trị, tư tưởng là khái niệm bao hàm hai nội dung: giáo dục chính trị và giáo dục tư tưởng. Trong đó, giáo dục chính trị nhằm làm cho đối tượng nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hiểu rõ tính chất, đặc điểm của hệ thống chính trị Việt Nam..., nhằm giác ngộ, củng cố bản lĩnh, niềm tin chính trị. Chủ tịch Hồ chí Minh từng dạy: Phải tăng cường giáo dục chính trị để nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa" [78, tr.365]. Còn giáo dục tư tưởng nhằm làm thông tư tưởng, kịp thời giải quyết băn khoăn, bức xúc... tạo thống nhất nhận thức và hành động theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Sinh thời, Người đã chỉ rõ: "Mục đích của giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm không ngừng nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa" [79,tr.538]. Do đó, GDCT, TT nhằm nâng cao nhận thức chính trị, hình thành niềm tin chính trị và tính tích cực chính trị - xã hội.

Nội hàm của giáo dục chính trị, tư tưởng được thể hiện ở các phương diện sau: Thứ nhất, về nội dung, giáo dục chính trị, tư tưởng bao gồm hệ thống tri thức chính trị mà cốt lõi là chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời bao gồm các giá trị chính trị truyền thống của dân tộc, những kinh nghiệm chính trị thực tiễn và những tri thức chính trị phổ quát của nhân loại phù hợp với định hướng xã hội chủ nghĩa. Thứ hai, về mục tiêu, giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức chính trị, hình thành thái độ, niềm tin chính trị và xây dựng hành vi chính trị tích cực; qua đó góp phần xây dựng phẩm chất và năng lực chính trị của con người trong điều kiện mới. Thứ ba, về phương diện tác động, giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ tác động tới ý thức lý luận hay hệ tư

tưởng theo nghĩa hẹp mà còn tác động tới đời sống tâm lý, tình cảm, thái độ và động cơ chính trị của đối tượng, hướng họ tới hành vi và hoạt động thực tiễn đúng đắn. Thứ tư, về bản chất, đây là quá trình tác động có định hướng giai cấp rõ ràng, do một đảng, một tổ chức chính trị thực hiện nhằm củng cố và phát triển nền tảng tư tưởng, tập hợp và định hướng quần chúng tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chế độ.

Từ nội hàm trên, có thể khái quát một số đặc trưng cơ bản của giáo dục chính trị, tư tưởng như sau: Một là, tính mục đích và định hướng rõ ràng. Giáo dục chính trị, tư tưởng luôn hướng tới việc củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo đảm sự thống nhất về chính trị trong xã hội và trong tổ chức. Hai là, tính hệ thống và tổ chức chặt chẽ. Hoạt động này được tiến hành thông qua chương trình, nội dung, phương thức và cơ chế tổ chức cụ thể, mang tính thường xuyên, liên tục. Ba là, tính toàn diện trong tác động. Giáo dục chính trị, tư tưởng tác động đồng thời đến nhận thức, tình cảm và hành vi chính trị của đối tượng, không chỉ dừng ở truyền thụ tri thức lý luận. Bốn là, tính thống nhất giữa nhận thức và hành động. Mục tiêu cuối cùng không chỉ là hình thành tư tưởng chính trị đúng đắn mà còn chuyển hóa thành hành động chính trị tích cực trong thực tiễn. Năm là, tính thực tiễn và tính chiến đấu. Giáo dục chính trị, tư tưởng gắn chặt với việc giải quyết các vấn đề nảy sinh trong đời sống chính trị – xã hội, đấu tranh khắc phục những biểu hiện mơ hồ, lệch lạc, suy thoái về tư tưởng

Như vậy, *giáo dục chính trị, tư tưởng là hoạt động mà chủ thể giáo dục thông qua phương thức giáo dục để chuyển tải các nội dung giáo dục cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân nắm vững những tri thức về lý luận chính trị, đặc biệt là nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hiểu rõ bản chất hệ thống chính trị Việt Nam, thống nhất nhận thức và hành động thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa.*

2.1.2. Cán bộ, đảng viên

Về cán bộ, theo nghĩa gốc, cán bộ là người nòng cốt, người chỉ huy. Theo nghĩa phổ biến hiện nay, cán bộ là người làm công tác có nghiệp vụ, chuyên

môn trong một cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị: người giữ chức vụ trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị.

Trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc", Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc [77, tr. 309]. Như vậy, cán bộ là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân Dân, là người truyền đạt và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước, đồng thời nắm bắt và phản hồi thông tin từ phía nhân dân đề Đảng và Nhà nước có căn cứ hoạch định, điều chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách. Vai trò của đội ngũ cán bộ vô cùng quan trọng trong toàn bộ sự vận hành của xã hội.

Tại Khoản 1 Điều 1 của Luật Cán bộ, công chức năm 2025 quy định: Cán bộ là công dân Việt Nam, được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, ở cấp tỉnh, ở cấp xã, trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước [94, tr. 8].

Trong phạm vi luận án này, tác giả quan niệm *cán bộ là cầu nối giữa Đảng Nhà nước với nhân dân, là người trực tiếp mang những chủ trương đường lối của Đảng cùng chính sách pháp luật của Nhà nước truyền đạt đến từng người dân một cách dễ hiểu và phù hợp với thực tiễn địa phương*. Họ không chỉ giới thiệu phổ biến thông tin một cách thụ động mà còn có trách nhiệm giải thích thuyết phục và hướng dẫn để người dân hiểu đúng hiểu sâu và thực hiện đúng những quy định đó trong đời sống hằng ngày. Thông qua hoạt động tiếp xúc tuyên truyền và vận động quần chúng cán bộ góp phần làm cho chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống trở thành ý thức và hành động tự giác của mỗi người dân. Nhờ vậy mối quan hệ giữa Đảng Nhà nước và nhân dân được tăng cường tạo nên sự đồng thuận xã hội và sức mạnh đoàn kết trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

Về đảng viên, trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, Cương lĩnh đầu tiên của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, C.Mác và Ph. Ăngghen đã nêu: Về mặt thực tiển: những người cộng sản là bộ phận tiên quyết nhất trong các đăng công nhân ở tất cả các nước, là bộ phận luôn luôn thúc đẩy phong trào tiến lên. Về mặt lý luận: Họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ là họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung của phong trào vô sản" [15, tr.399].

Quan niệm của C. Mác và Ph. Ăngghen cho thấy đảng viên của Đảng Cộng sản không chỉ là người đứng trong hàng ngũ của giai cấp công nhân mà còn là những người đại diện ưu tú, tiên phong và có vai trò dẫn dắt phong trào cách mạng. Về mặt thực tiễn, họ phải là những người tiên tiến nhất, gương mẫu nhất, sẵn sàng đi đầu trong hành động, thúc đẩy phong trào phát triển và lan tỏa trong quần chúng, từ đó tạo nên sức mạnh tập thể cho cách mạng. Về mặt lý luận, đảng viên phải là những người am hiểu sâu sắc quy luật vận động của xã hội, nắm rõ điều kiện, tiến trình và mục tiêu cuối cùng của phong trào cách mạng, để có thể lãnh đạo, định hướng và soi đường cho toàn thể quần chúng. Như vậy, đảng viên theo quan niệm của Mác và Ăngghen chính là bộ phận ưu tú nhất của giai cấp công nhân, vừa có tri thức lý luận, vừa có khả năng hành động thực tiễn, luôn giữ vai trò tiên phong trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân lao động.

Để thành lập Đảng vô sản kiểu mới, V.I.Lênin đã đấu tranh chống lại quan điểm của bọn cơ hội chủ nghĩa Máctóp. V.I.Lênin đã đưa ra quan niệm về người đảng viên như sau: Tất cả những người nào: Thừa nhận cương lĩnh của Đảng, ủng hộ Đảng bằng phương tiện vật chất, tự mình tham gia vào một trong những tổ chức của Đảng, thì được coi là đảng viên" [69, tr.297].

Cán bộ, đảng viên trong phạm vi luận án gắn với tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp. Cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp có thể được hiểu một cách dễ nhất là những người đại diện cho Đảng trong doanh nghiệp, vừa giữ vai trò lãnh đạo, quản lý, vừa có trách nhiệm truyền tải và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước

trong môi trường doanh nghiệp. Họ có thể là những người được bầu, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ các chức vụ quản lý theo nhiệm kỳ, chịu trách nhiệm điều hành và tổ chức hoạt động của đơn vị, cũng có thể chỉ là những đảng viên có uy tín, gương mẫu, tiên phong trong nhận thức, tư tưởng và hành động. Cán bộ, đảng viên tại doanh nghiệp phải có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị vững vàng và biết vận dụng các chủ trương của Đảng vào thực tiễn sản xuất kinh doanh, qua đó góp phần xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững, chăm lo quyền lợi cho người lao động và thực hiện trách nhiệm xã hội. Họ vừa là người lãnh đạo, người định hướng, người phục vụ, vừa là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với người lao động và cộng đồng doanh nghiệp.

2.1.3. Tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp

Trong tác phẩm "*Làm gì?"*, V.I. Lê-nin cho rằng, "để sự nghiệp cách mạng thành công đòi hỏi phải có cho toàn nước Nga một tổ chức thống nhất gồm những người cách mạng, một tổ chức có khả năng đảm nhiệm việc lãnh đạo các tổ chức nghiệp đoàn của công nhân trong phạm vi toàn Nga". [70,tr.193]. Đặc biệt, khi đề cập đến vấn đề xây dựng đảng kiểu mới, V.I. Lê-nin khẳng định cần thành lập tổ chức đảng ở các công xưởng, nhà máy, các địa phương theo chế độ phân cấp rõ ràng. Ở tất cả các tổ chức, các hội, các hiệp hội, không trừ một loại nào... phải tổ chức những tiểu tổ hay những chi bộ Cộng sản... những chi bộ ấy liên hệ chặt chẽ với nhau và với Trung ương Đảng" [70,tr.232].

Tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ) là nền tảng của Đảng Cộng sản Việt Nam, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng với nhân dân và là hạt nhân chính trị trong hệ thống chính trị ở cơ sở. Theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, "*Tổ chức cơ sở đảng (chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở) là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở" [29,tr.31]*.

TCCSĐ có nhiệm vụ lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; thực hiện công tác phát triển đảng viên và kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cũng như đội ngũ đảng viên.

Từ khái niệm trên có thể thấy, *tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp là một bộ phận của tổ chức cơ sở đảng trong hệ thống tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp lãnh đạo, định hướng và giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh*. Theo Điều lệ Đảng, tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp có thể tồn tại dưới các hình thức như đảng bộ cơ sở hoặc chi bộ cơ sở, được thành lập trong các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Mặc dù hoạt động trong môi trường kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều biến động và yêu cầu cạnh tranh cao, tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp vẫn phải đảm bảo được vai trò hạt nhân chính trị, định hướng phát triển bền vững theo đường lối, quan điểm của Đảng, đồng thời gắn kết chặt chẽ với lợi ích của doanh nghiệp và người lao động.

Bên cạnh vai trò chính trị, tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp còn có chức năng quan trọng trong công tác phát triển đảng viên và xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, gắn bó với doanh nghiệp. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh một số doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp FDI chưa thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức đảng hoạt động. Việc thu hút, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp này là một thách thức lớn, bởi nhiều người lao động, nhất là đội ngũ trí thức trẻ, chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của tổ chức đảng trong doanh nghiệp, hoặc không coi việc vào Đảng là một yêu cầu cần thiết trong quá trình phát triển nghề nghiệp. Do đó, tổ chức cơ sở đảng phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, làm rõ lợi ích của việc tham gia sinh hoạt đảng, đồng thời đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp, giúp đảng viên thấy được ý nghĩa và trách nhiệm khi tham gia vào tổ chức.

2.1.4. Giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp

Giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp là một bộ phận của công tác tư tưởng, là tập hợp các hoạt động có mục đích của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội

nhằm hình thành ở cán bộ, đảng viên thế giới quan khoa học, phương pháp luận duy vật biện chứng và nhân sinh quan cộng sản. GDCT, TT cho CB, ĐV là hoạt động phổ biến, quán triệt quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo và sự nghiệp cách mạng của Đảng. Từ đó, góp phần rèn luyện bản lĩnh chính trị, thúc đẩy tỉnh tích cực, tự giác, sáng tạo của CB, ĐV: thúc đẩy họ tham gia vào các phong trào hành động cách mạng.

GDCT, TT cho CB, ĐV có nội dung rộng hơn giáo dục lý luận chính trị bởi nó không chỉ thuần túy giáo dục lý luận chính trị mà còn giáo dục tư tưởng cho CB, ĐV về các quan điểm, đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng thuường xuyên, liên tục, rộng khắp, bằng những hình thức đa dạng, phong phú. Là một nội dung của công tác tư tưởng, giáo GDCT, TT cho CB, DV sử dụng tất cả các phương pháp, hình thức, phương tiện của công tác tư tưởng bao gồm cả những hình thức tuyên truyền, có động chứa đựng nội dung chính trị tư thưởng. Như vậy, GDCT, TT cho CB, ĐV là hoạt động truyền bả hệ tư tưởng, định hướng giá trị, lý tưởng chính trị, cung cấp thông tin chính trị thời sự nhằm năng cao nhận thức chính trị, hình thành, cùng có quan điểm chính trị, tạo niềm tin, bản lĩnh chính trị vững chắc và thúc đẩy tích cực, tự giác, sáng tạo của CB, ĐV trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Mặc dù phạm vi đối tượng hẹp nhưng GDCT, TT cho CB, DV có ý nghĩa rất quan trọng, bởi hoạt động này nhằm vào lực lượng chủ yếu nhất trong hệ thống chính trị, trực tiếp tham gia lãnh đạo, quản lý xã hội, thực thì quyền lực nhà nước, chủ trương, đường lối của Đảng trong xã hội. Trong thực tiễn lịch sử, công tác GDCT, TT cho CB, ĐV luôn gắn liền với cuộc đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc. Lịch sử xã hội loài người từ khi phân chia giai cấp đến nay là lịch sử đấu tranh giai cấp. Trong cuộc đấu tranh đó, các giai cấp đều tiến hành công tác GDCT, TT, coi đó là vũ khi sắc bén, một phương thức hữu hiệu nhằm giáo dục, truyền bá hệ tư tưởng của mình, làm cho nó trở thành hệ tư tưởng thống trị trong toàn xã hội để bảo vệ lợi ích và duy trì sự thống trị của chủ thể hệ tư tưởng.

Theo cách hiểu giáo dục là hoạt động nhằm tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của một đối tượng nào đó, làm cho đối tượng ấy dần dần có được những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đề ra, thì công tác GDCT, TT cho CB, ĐV là quá trình tác động có mục đích, có hệ thống của một đảng, một giai cấp, một tổ chức vào từng CB, ĐV, nhằm nâng cao nhận thức tư tưởng về quan điểm, đường lối chính trị; để tập hợp CB, ĐV tham gia vào quá trình đấu tranh giành và bảo vệ, thực thi quyền lực chính trị, đáp ứng, thỏa mãn các nhu cầu về nghĩa vụ và lợi ích của tỉng CB, DV.

Với cách tiếp cận như trên, có thể khẳng định công tác GDCT, TT cho CB, ĐV là hoạt động truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, các tri thức và giá trị chính trị của nhân loại, những truyền thống chính trị của giai cấp công nhân và dân tộc, những sự kiện chính trị trong nước và quốc tế... để nâng cao nhận thức chính trị, hình thành niềm tin và cổ vũ tính tích cực chính trị - xã hội của CB, ĐV trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong giai đoạn hiện nay, công tác GDCT, TT cho CB, ĐV có vai trò quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng, là các hoạt động giáo dục tư tương và lý luận về quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, giúp CB, ĐV giữ vững niềm tin, lập trường, quan điểm để hạn chế những tác động tiêu cực đến phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của CB, ĐV. Tuy nhiên, để đánh giá chính xác chất lượng của công tác GDCT, TT cho CB, ĐV một cách khách quan, khoa học, công bằng và hiệu quả nhất trong giai đoạn đổi mới và phát triển như hiện nay cần phải xác định chính xác những yếu tố cấu thành công tác GDCT, TT cho CB, DV.

2.2. Các yếu tố cấu thành hoạt dộng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố

2.2.1. Chủ thể

Chủ thể của hoạt động GDCT, TT cho CB, ĐV của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố bao gồm 3 nhóm chủ thể chính: chủ thể lãnh đạo, quản lý; đội ngũ báo cáo viên cấp ủy;và bản thân cán bộ, đảng viên.

Thứ nhất, nhóm chủ thể lãnh đạo, quản lý, bao gồm:

1- Cấp ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp ủy .

Trong chủ thể lãnh đạo, quản lý của hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên thuộc các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh hoặc thành phố, nhóm thứ nhất giữ vai trò trung tâm và mang tính định hướng chiến lược, đó là tỉnh ủy, thành ủy mà trực tiếp là Ban Tuyên giáo và Dân vận (trước đây là Ban Tuyên giáo) của cấp ủy. Đây là chủ thể có thẩm quyền lãnh đạo toàn diện, thống nhất đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trên địa bàn, bảo đảm hoạt động này luôn bám sát đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn. Thông qua việc ban hành nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn chuyên đề, cũng như tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết, bồi dưỡng lý luận, Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp ủy đóng vai trò nhạc trưởng" trong việc xác định nội dung trọng tâm, phương thức triển khai và đối tượng giáo dục. Đối với khu vực doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, chủ thể này còn có vai trò định hướng tư tưởng, giải quyết những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn sản xuất kinh doanh, quan hệ lao động, hội nhập kinh tế và tác động của kinh tế thị trường, qua đó góp phần củng cố bản lĩnh chính trị, niềm tin và sự thống nhất về nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Từ sau ngày 01/7/2025, ở cấp xã, đảng ủy xã, trực tiếp là Ban Xây dựng Đảng được phân công nhiệm vụ về công tác chính trị, tư tưởng cũng tham gia vào hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên thuộc các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp. Đây là cấp ủy gần cơ sở, nắm chắc tình hình địa bàn và đặc điểm đội ngũ đảng viên đang sinh hoạt, lao động tại địa phương. Thông qua chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác tư tưởng, Ban Xây dựng Đảng chủ động phối hợp với các chi bộ doanh nghiệp trong việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, sinh hoạt chính trị định kỳ, phổ biến kịp thời các chủ trương mới của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy đến từng đảng viên. Lợi thế của cấp xã là khả năng tiếp cận trực tiếp, thường xuyên với đảng viên doanh nghiệp đang cư trú trên địa bàn, từ đó dễ dàng nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm tư,

nguyện vọng và những vấn đề phát sinh trong quá trình lao động sản xuất, quan hệ lao động hoặc tham gia hoạt động xã hội. Trên cơ sở đó, Ban Xây dựng Đảng có thể tham mưu cho đảng ủy xã tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm chính trị, học tập nghị quyết gắn với tình hình thực tiễn địa phương và đặc thù doanh nghiệp, giúp nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng trở nên thiết thực, gần gũi và dễ tiếp thu hơn. Đồng thời, thông qua cơ chế phối hợp giữa đảng ủy xã với cấp ủy doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể và chính quyền cơ sở, công tác tuyên truyền, định hướng dư luận được triển khai đồng bộ, góp phần giữ vững ổn định chính trị, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong đội ngũ đảng viên. Vai trò tham gia của đảng ủy xã và Ban Xây dựng Đảng vì thế không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt chủ trương, đường lối mà còn thể hiện ở chức năng giám sát, uốn nắn kịp thời những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, đạo đức, lối sống, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức trách nhiệm cao và gắn bó chặt chẽ với tổ chức đảng và cộng đồng địa phương.

2- Các sở, ngành liên quan thuộc các cơ quan nhà nước trong hệ thống chính trị như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất cùng một số cơ quan chuyên môn khác,... Đây là các sở, ngành liên quan thuộc khối cơ quan nhà nước trong hệ thống chính trị cấp tỉnh Mặc dù không trực tiếp giữ vai trò lãnh đạo về mặt đảng, nhưng các sở, ngành này lại là chủ thể quản lý nhà nước theo lĩnh vực, có ảnh hưởng sâu sắc đến môi trường hoạt động của doanh nghiệp và đời sống tư tưởng của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Thông qua việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, các chương trình phát triển ngành, các phong trào thi đua, các hoạt động văn hóa, khoa học, công nghệ, xúc tiến thương mại và đổi mới sáng tạo, các sở, ngành đã lồng ghép một cách tự nhiên nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng với nhiệm vụ chuyên môn. Chính sự gắn kết giữa giáo dục chính trị, tư tưởng với lợi ích thiết thực của doanh nghiệp và người lao động đã giúp cho công tác này tránh được tính hình thức, đồng thời góp phần nâng cao nhận thức chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, đảng viên trong môi trường sản xuất kinh doanh cụ thể.

3- Các chi bộ trong doanh nghiệp và đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp, đây là lực lượng trực tiếp, thường xuyên và có vai trò quyết định đến hiệu quả thực chất của hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng. Chi bộ doanh nghiệp vừa là hạt nhân chính trị, vừa là nơi cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của cấp ủy cấp trên thành nội dung sinh hoạt, học tập, rèn luyện phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp. Thông qua sinh hoạt chi bộ định kỳ, sinh hoạt chuyên đề, công tác kiểm tra, giám sát và nêu gương, chi bộ tác động trực tiếp đến tư tưởng, thái độ và hành vi của từng cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, lãnh đạo doanh nghiệp, nhất là trong doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp có tổ chức đảng vững mạnh, giữ vai trò quan trọng trong việc tạo môi trường thuận lợi cho công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, từ việc bố trí thời gian, nguồn lực đến việc gắn kết giữa nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Khi người đứng đầu doanh nghiệp nhận thức đầy đủ vai trò của công tác này và thể hiện bằng hành động cụ thể, giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ trở thành một bộ phận hữu cơ của quản trị doanh nghiệp, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa vững vàng về chính trị, vừa trách nhiệm, kỷ cương và hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Thứ hai, nhóm chủ thể là đội ngũ báo cáo viên, cụ thể là:

Trong giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên của tổ chức cơ sở đảng trng doanh nghiệp, khi nhắc đến chủ thể giáo dục là đội ngũ báo cáo viên thì đó là những người có trình độ lý luận chính trị vững vàng am hiểu sâu sắc về chủ trương đường lối của Đảng có khả năng truyền đạt thuyết phục tới cán bộ đảng viên. Họ có thể là báo cáo viên cấp tỉnh, hay trước tngày 1/7/2025 là cấp huyện do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy/ Thành ủy hoặc các huyện ủy/ quận ủy/ thị ủy lựa chọn và phân công thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền giáo dục. Đồng thời đội ngũ này còn bao gồm giảng viên của Trường Chính trị tỉnh, thành phố hoặc những người có chuyên môn về giảng dạy lý luận chính trị có kinh nghiệm thực tiễn và được giao nhiệm vụ bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ đảng viên. Bên cạnh đó một số cán bộ lãnh đạo quản lý ở các ban ngành của tỉnh, thành phố có hiểu biết sâu về lĩnh vực chuyên môn cũng có thể được mời tham gia làm báo cáo viên để truyền đạt những vấn đề chính trị xã hội thực tiễn gắn với yêu cầu công tác của cán bộ đảng viên tại cơ sở.

Bên cạnh lực lượng báo cáo viên cấp tỉnh và giảng viên các cơ sở đào tạo lý luận đội ngũ báo cáo viên trong giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên ở cơ sở còn bao gồm cả những cán bộ chủ chốt tại các cơ quan Đảng Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội có kinh nghiệm thực tiễn và khả năng định hướng tư tưởng. Đây có thể là bí thư, phó bí thư đảng ủy, trưởng ban tuyên giáo, chủ tịch mặt trận tổ quốc hoặc các cán bộ chuyên trách công tác đảng đoàn thể tại doanh nghiệp những người am hiểu thực tiễn và có phương pháp truyền đạt phù hợp với đối tượng là cán bộ đảng viên. Họ tham gia vào các hội nghị sinh hoạt chính trị các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức hoặc những buổi trao đổi tọa đàm chuyên đề giúp cán bộ đảng viên nắm bắt kịp thời những vấn đề thời sự lý luận và thực tiễn gắn với nhiệm vụ của đơn vị. Qua đó đội ngũ báo cáo viên không chỉ làm nhiệm vụ truyền đạt mà còn góp phần định hướng tư tưởng củng cố niềm tin chính trị và khơi dậy tinh thần trách nhiệm của cán bộ đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ sở.

Thứ ba, nhóm chủ thể là đội ngũ cán bộ, đảng viên, cụ thể là:

Chủ thể giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ đảng viên tại các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp không chỉ đến từ các cơ quan lãnh đạo quản lý hay đội ngũ báo cáo viên mà còn đến chính từ mỗi cán bộ đảng viên thông qua quá trình tự giáo dục tự rèn luyện. Đây là yếu tố có ý nghĩa quyết định bởi giáo dục chính trị, tư tưởng muốn đạt hiệu quả bền vững thì phải xuất phát từ nhận thức tự giác và nhu cầu hoàn thiện bản thân của người đảng viên. Tự giáo dục là quá trình mỗi cán bộ đảng viên chủ động học tập nghị quyết đường lối chủ trương của Đảng chủ động cập nhật kiến thức chính trị pháp luật và tự soi tự sửa theo các chuẩn mực đạo đức cách mạng để hoàn thiện nhân cách và bản lĩnh chính trị.

Trong môi trường doanh nghiệp nơi mà hoạt động sản xuất kinh doanh chịu tác động mạnh từ cơ chế thị trường việc tự giáo dục càng trở nên quan trọng vì giúp người đảng viên giữ vững lập trường tư tưởng không bị chi phối bởi lợi ích cá nhân vật chất hay những tác động tiêu cực từ bên ngoài. Tự giáo dục còn giúp cán bộ đảng viên nâng cao năng lực chuyên môn gắn tri thức chính trị với thực tiễn quản lý kinh tế xây dựng tổ chức đảng vững mạnh trong doanh nghiệp.

Khi mỗi cá nhân tự giác tự rèn và tự hoàn thiện mình sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp giúp tổ chức đảng trong doanh nghiệp thực hiện tốt vai trò lãnh đạo định hướng và lan tỏa các giá trị cách mạng vào đời sống sản xuất kinh doanh góp phần xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững và thực hiện tốt trách nhiệm với người lao động và xã hội.

2.2.2. Đối tượng

Đối tượng của GDCT, TT cho CB, ĐV của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố là CB, ĐV trực thuộc các tổ chức cơ sở đảng này. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng và củng cố bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, từ đó góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Đây là những người giữ vị trí nòng cốt trong việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng trong môi trường doanh nghiệp, nơi có những đặc thù riêng biệt so với các tổ chức đảng trong cơ quan nhà nước hay các đơn vị sự nghiệp. Chính vì vậy, việc xác định rõ đối tượng giáo dục chính trị, tư tưởng và những yêu cầu đặt ra đối với họ có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả công tác này.

Cán bộ trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố bao gồm các cấp lãnh đạo, quản lý trong các tổ chức cơ sở đảng, có nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng trong doanh nghiệp. Những cán bộ này có ảnh hưởng quan trọng đến tư tưởng, nhận thức và hành động của đảng viên, người lao động trong doanh nghiệp. Họ không chỉ tiếp thu chủ trương, đường lối của Đảng mà còn phải tổ chức thực hiện và quán triệt xuống cấp dưới, đảm bảo tính nhất quán trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh. Đối với cán bộ lãnh đạo trong các tổ chức đảng thuộc khối doanh nghiệp, yêu cầu đặt ra đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ là việc tiếp nhận thông tin, mà quan trọng hơn là việc thấm nhuần tư tưởng, lý luận chính trị để vận dụng vào thực tiễn điều hành doanh nghiệp một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Việc xây dựng tư duy chính trị vững vàng cho đội ngũ cán bộ này không chỉ giúp doanh nghiệp phát triển bền vững mà còn tạo nền tảng cho việc bảo vệ

quan điểm, đường lối của Đảng trước những tác động của thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

Bên cạnh đội ngũ cán bộ, đảng viên trực thuộc các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp cũng là đối tượng trọng tâm của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng này là lực lượng trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, có vai trò quan trọng trong việc triển khai và thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng trong thực tế. Tuy nhiên, đảng viên trong doanh nghiệp có những đặc điểm riêng so với đảng viên trong các cơ quan hành chính nhà nước hay đơn vị sự nghiệp. Họ hoạt động trong môi trường chịu tác động mạnh mẽ của cơ chế thị trường, nơi lợi ích kinh tế có thể ảnh hưởng đến nhận thức và hành vi của cá nhân. Điều này đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm giúp họ giữ vững lập trường, bản lĩnh chính trị, đồng thời kết hợp hài hòa giữa lợi ích doanh nghiệp với lợi ích chung của đất nước, xã hội. Đối với đảng viên trong doanh nghiệp, việc tiếp cận và học tập chính trị thường gặp khó khăn hơn do đặc thù công việc, do đó công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cần phải có những phương pháp phù hợp, linh hoạt, không chỉ dừng lại ở các hình thức học tập nghị quyết truyền thống mà còn phải kết hợp với các hình thức đào tạo trực tuyến, sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép vào các hoạt động doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả.

2.2.3. Mục đích

Mục đích của hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng thuộc doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố là giúp mỗi cán bộ, đảng viên hiểu đúng, tin vững và làm tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong công việc và trong tổ chức đảng. Trọng tâm của công tác này không phải là những mục tiêu xa vời hay mang tính khẩu hiệu, mà là trang bị cho cán bộ, đảng viên những nhận thức chính trị cần thiết, củng cố niềm tin vào đường lối của Đảng và Nhà nước, từ đó định hướng hành động đúng đắn, phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh và xây dựng doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững, thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trước hết, giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm giúp cán bộ, đảng viên trong

doanh nghiệp nắm được những nội dung cốt lõi, thiết thực của chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động. Việc học tập lý luận chính trị, tư tưởng Hồ Chí Minh được thực hiện theo hướng dễ hiểu, dễ nhớ, dễ vận dụng, gắn với những vấn đề cụ thể nảy sinh trong quản lý, sản xuất, kinh doanh, quan hệ lao động và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Qua đó, cán bộ, đảng viên không chỉ hiểu chủ trương của Đảng trên giấy tờ mà còn biết cách vận dụng vào giải quyết công việc hằng ngày, hạn chế tư tưởng thờ ơ, hình thức hoặc xa rời thực tiễn.

Cùng với việc nâng cao nhận thức, mục đích quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là củng cố niềm tin chính trị cho cán bộ, đảng viên trong môi trường doanh nghiệp vốn chịu nhiều tác động của lợi ích kinh tế và sức ép cạnh tranh. Giáo dục chính trị, tư tưởng hướng tới việc giúp cán bộ, đảng viên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào định hướng phát triển của đất nước và của địa phương, đồng thời tin vào vai trò, vị trí của tổ chức đảng trong doanh nghiệp. Niềm tin này được hình thành và củng cố thông qua thực tiễn, thông qua việc thấy rõ sự gắn bó giữa đường lối của Đảng với sự ổn định việc làm, quyền lợi chính đáng của người lao động và sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp, chứ không chỉ thông qua các bài học lý luận thuần túy.

Trên cơ sở nhận thức đúng và niềm tin vững, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng còn hướng tới mục đích thúc đẩy hành động tích cực của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Hành động chính trị tích cực ở đây được thể hiện rất cụ thể trong việc chấp hành tốt pháp luật, kỷ luật lao động, nêu gương trong công việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, chủ động đổi mới, sáng tạo để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đối với đảng viên, đó còn là tinh thần tiên phong trong xây dựng văn hóa doanh nghiệp, giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, thiếu minh bạch, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp thực sự trong sạch, vững mạnh.

Như vậy, mục đích của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng thuộc doanh nghiệp tại tỉnh hoặc thành

phố được xác định theo hướng thiết thực, gần gũi và khả thi. Thông qua việc giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn đường lối của Đảng, củng cố niềm tin và chuyển hóa thành hành động cụ thể trong công việc và đời sống doanh nghiệp, công tác này góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, đồng thời tạo nền tảng chính trị, tư tưởng vững chắc cho sự phát triển ổn định và bền vững của doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường hiện nay.

2.2.3. Nội dung

Một là, giáo dục về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Nội dung giáo dục này cung cấp hệ thống kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí nền tảng trong nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố. Nội dung này không được triển khai theo hướng nặng về kinh điển hay lý luận trừu tượng, mà cần được cụ thể hóa thành những giá trị cốt lõi, dễ tiếp cận, phù hợp với môi trường lao động, sản xuất, kinh doanh. Thông qua việc làm rõ các nguyên lý cơ bản về vai trò của con người trong sản xuất, mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, giữa phát triển kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội, công tác tuyên truyền giúp cán bộ, đảng viên hình thành cách nhìn đúng đắn về mục tiêu, động lực và ý nghĩa của lao động trong doanh nghiệp. Qua đó, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh không còn là những khái niệm xa rời thực tiễn, mà trở thành cơ sở tư tưởng định hướng cho thái độ làm việc, ý thức trách nhiệm và tinh thần gắn bó của cán bộ, đảng viên với doanh nghiệp và tổ chức đảng.

Hai là, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, doanh nhân, doanh nghiệp

Nội dung giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, doanh nhân, doanh nghiệp giữ vai trò nền tảng trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố, bởi đây là cơ sở trực tiếp định hướng nhận thức, thái độ và hành vi chính trị của đội ngũ đảng viên trong quá

trình tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua việc giáo dục đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương lớn của Đảng về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng đội ngũ doanh nhân Việt Nam và phát triển doanh nghiệp bền vững, cán bộ, đảng viên có điều kiện nhận thức sâu sắc hơn mối quan hệ giữa mục tiêu phát triển kinh tế với yêu cầu giữ vững định hướng chính trị, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với lợi ích chung của đất nước và địa phương. Việc giáo dục chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế và doanh nghiệp còn giúp cán bộ, đảng viên nắm vững khung khổ pháp lý, hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp, doanh nhân, qua đó góp phần hình thành ý thức thượng tôn pháp luật, phòng ngừa các hành vi vi phạm, lệch chuẩn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ba là, giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng của dân tộc Việt Nam

Giáo dục truyền thống lịch sử giúp cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn về quá trình dựng nước, giữ nước và đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân Việt Nam. Đó là những giá trị được đúc kết trong chiều dài lịch sử từ thời cổ đại đến nay. Từ đầu thế kỷ XX, giai cấp công nhân xuất hiện, đã khẳng định vai trò tiên phong, sau đó trở thành lực lượng nòng cốt của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Truyền thống kiên cường, bất khuất và tinh thần đoàn kết của dân tộc là nền tảng quan trọng giúp cán bộ, đảng viên có thêm niềm tin vào con đường phát triển của đất nước. Giáo dục truyền thống chính trị cũng là cách để cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn về trách nhiệm của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc tuyên truyền các giá trị lịch sử, những bài học kinh nghiệm được đúc kết từ các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc sẽ giúp thế hệ cán bộ, đảng viên hôm nay có thái độ đúng đắn trong việc bảo vệ thành quả cách mạng. Bên cạnh đó, cần nhấn mạnh vai trò của doanh nghiệp trong việc phát triển kinh tế gắn với trách nhiệm xã hội, góp phần xây dựng đất nước vững mạnh. Tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc phải được chuyển hóa thành động lực trong công việc, giúp doanh nghiệp Việt Nam cạnh tranh và khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế. Do đó, việc giáo dục truyền thống chính trị không chỉ giúp cán bộ, đảng

viên thêm tự hào về lịch sử dân tộc mà còn tạo nền tảng tư tưởng vững chắc để họ đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.

Bốn là giáo dục văn hóa doanh nghiệp

Nội dung giáo dục văn hóa doanh nghiệp giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố hiện nay, bởi đây là lĩnh vực trực tiếp gắn kết giữa hệ giá trị chính trị của Đảng với môi trường lao động, sản xuất và quản trị cụ thể của doanh nghiệp. Văn hóa doanh nghiệp không chỉ bao gồm các chuẩn mực ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động, mà còn phản ánh quan niệm về con người, về lợi ích, về mối quan hệ giữa cá nhân với tập thể và giữa doanh nghiệp với xã hội, do đó có tác động sâu sắc đến nhận thức, thái độ và hành vi chính trị của cán bộ, đảng viên. Khi nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng được lồng ghép một cách phù hợp với giáo dục văn hóa doanh nghiệp, các giá trị cốt lõi của Đảng như tinh thần phụng sự Tổ quốc, ý thức trách nhiệm với cộng đồng, tính liêm chính, kỷ cương và nêu gương sẽ được cụ thể hóa thành những chuẩn mực hành vi hàng ngày trong lao động và quản lý, giúp cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn vai trò tiên phong, gương mẫu của mình trong doanh nghiệp.

Năm là, giáo dục tinh thần đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế và thích ứng với bối cảnh phát triển mới

Giáo dục tinh thần đổi mới sáng tạo giữ vai trò ngày càng quan trọng trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố, bởi đây là nội dung trực tiếp gắn với yêu cầu phát triển kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và thực hiện các chủ trương lớn của Đảng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong bối cảnh mới. Thông qua việc giáo dục tinh thần đổi mới sáng tạo, tổ chức cơ sở đảng góp phần hình thành ở cán bộ, đảng viên nhận thức đúng đắn về vai trò của sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong khuôn khổ pháp luật và định hướng chính trị, qua đó khắc phục tâm lý bảo thủ, ngại đổi mới hoặc trông chờ, ỷ lại còn tồn tại trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

2.2.4. Phương thức

Hiện nay, trong nghiên cứu lý luận vẫn tồn tại những quan niệm khác nhau về nội hàm của khái niệm phương thức, có quan niệm cho rằng phương thức bao gồm phương pháp, hình thức và phương tiện, trong khi quan niệm khác lại xem phương thức là sự tổng hợp của biện pháp, hình thức và công cụ. Trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc các cách tiếp cận nêu trên và nhằm bảo đảm sự thống nhất trong phân tích, trong phạm vi luận án này, tác giả tiếp cận phương thức theo nghĩa là sự kết hợp giữa phương pháp, hình thức và phương tiện.

2.2.4.1. Phương pháp

Theo tập thể tác giả trong giáo trình "Nguyên lý Công tác tư tưởng", phương pháp là kết quả nhận thức của con người về hiện thực khách quan, trên cơ sở đó rút ra những nguyên tắc, yêu cầu để định hướng nhận thức và hành động của con người sau đó có hiệu quả hơn. Như vậy, phương pháp có tính khách quan, mặc dù nó được con người nhận thức và sử dụng như là công cụ nhằm thực hiện mục đích [54,tr.136]. Theo cách hiểu đó, phương pháp không chỉ đơn thuần là cách làm hay kỹ năng thực hiện một công việc mà còn là kết quả của quá trình nhận thức sâu sắc về hiện thực khách quan của con người. Từ việc quan sát phân tích và khái quát những quy luật vận động của hiện thực con người rút ra các nguyên tắc yêu cầu và cách thức hành động phù hợp để định hướng cho nhận thức và hành vi của mình đạt hiệu quả cao hơn. Điều này cho thấy phương pháp dù do con người sáng tạo và vận dụng nhưng không mang tính tùy tiện chủ quan mà phản ánh quy luật khách quan của hiện thực vì nó được hình thành trên cơ sở nhận thức thực tiễn. Như vậy phương pháp vừa mang tính khách quan vừa mang tính chủ quan ở chỗ con người nhận thức và sử dụng nó như một công cụ để đạt tới mục đích nhưng giá trị của nó lại phụ thuộc vào mức độ phù hợp với quy luật khách quan và hiệu quả thực tiễn đem lại.

Theo tập thể tác giả trong giáo trình Nguyên lý Công tác tư tưởng" (2011) [54], có thể chia các phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp theo nhiều khía cạnh khác

như: Căn cứ vào cách sử dụng các phương tiện giáo dục có nhóm phương pháp dùng lời nói (độc thoại hoặc đối thoại), nhóm phương pháp trực quan, nhóm phương pháp thực tiễn. Căn cứ vào tính chất các biện pháp tác động giáo dục chính trị, tư tưởng có phương pháp thuyết phục, phương pháp ám thị, phương pháp nêu gương. Căn cứ vào phạm vi tác động đối tượng có phương pháp giáo dục cá nhân, phương pháp giáo dục nhóm, phương pháp giáo dục đại chúng. Căn cứ vào mức độ tự giác của đối tượng có thể phân thành phương pháp giáo dục và phương pháp tự giáo dục, phương pháp phê bình và phương pháp tự phê bình. Mặc dù có nhiều căn cứ phân chia, tuy nhiên việc phân loại các phương pháp chỉ mang tính chất tương đối, việc sử dụng kết hợp, đan xen các phương pháp mới có thể mang lại hiệu quả tối ưu trong thực tế. Ở phạm vi luận án này, tác giả tập trung khảo sát các phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng sau: Phương pháp tuyên truyền miệng; Phương pháp giảng dạy kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn; phương pháp tiếp cận cá nhân hóa; phương pháp thực hành, trải nghiệm thực tế...

Trong phạm vi luận án này, trên cơ sở kế thừa các cách tiếp cận nêu trên và xuất phát từ đặc thù môi trường doanh nghiệp, tác giả tiếp cận các phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng theo hai hướng cơ bản là phương pháp trực tiếp và phương pháp gián tiếp. Cách phân loại này vừa bảo đảm tính khái quát về lý luận, vừa thuận lợi cho việc khảo sát, phân tích thực tiễn tại các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ở tỉnh, thành phố.

Theo hướng giáo dục chính trị, tư tưởng trực tiếp, các phương pháp chủ yếu bao gồm phương pháp tuyên truyền miệng và phương pháp giảng dạy kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn. Trong đó, phương pháp thuyết trình, tuyên truyền miệng vẫn được sử dụng phổ biến và giữ vai trò quan trọng trong việc truyền đạt các nội dung cốt lõi về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên, để phương pháp này phát huy hiệu quả trong môi trường doanh nghiệp, việc thuyết trình cần được đổi mới theo hướng ngắn gọn, tập trung vào những vấn đề thiết thực, gắn với tình hình sản xuất kinh doanh và những vấn đề cụ thể mà cán bộ, đảng viên đang quan tâm. Thuyết trình không

chỉ dừng ở việc truyền đạt một chiều mà cần kết hợp giải thích, phân tích và liên hệ thực tiễn, qua đó giúp người học hiểu rõ ý nghĩa của các chủ trương, chính sách và khả năng vận dụng vào công việc hằng ngày.

Bên cạnh đó, phương pháp giảng dạy kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng chính trị, tư tưởng cũng là phương pháp giáo dục trực tiếp có ý nghĩa quan trọng. Các lớp học này có thể được tổ chức theo chuyên đề, theo nhóm đối tượng hoặc gắn với từng giai đoạn phát triển và yêu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhằm khắc phục tình trạng nặng về lý thuyết, hình thức. Thông qua quá trình học tập, thảo luận và trao đổi kinh nghiệm, cán bộ, đảng viên có điều kiện làm rõ các vấn đề chính trị, tư tưởng gắn với quản trị doanh nghiệp, quan hệ lao động và trách nhiệm xã hội, từ đó tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động.

Theo hướng giáo dục chính trị, tư tưởng gián tiếp, các phương pháp được vận dụng chủ yếu thông qua thực tiễn hoạt động và môi trường doanh nghiệp, tiêu biểu là phương pháp nêu gương và phương pháp nghiên cứu, trải nghiệm thực tế. Phương pháp nêu gương có ý nghĩa đặc biệt trong môi trường doanh nghiệp, nơi hiệu quả công việc, kỷ luật lao động và uy tín cá nhân được thể hiện rõ qua hành động cụ thể. Việc giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua nêu gương tập trung vào vai trò của người đứng đầu, của cán bộ chủ chốt và những đảng viên tiêu biểu trong chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cũng như trong thực hiện đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm với doanh nghiệp. Những tấm gương cụ thể, gần gũi trong chính đơn vị giúp nội dung giáo dục trở nên thuyết phục, dễ tiếp nhận và có sức lan tỏa mạnh mẽ hơn so với các hình thức giáo dục thuần túy lý thuyết.

Ngoài ra, phương pháp đi nghiên cứu thực tế, tham quan, học tập mô hình cũng là hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng gián tiếp mang lại hiệu quả rõ nét. Thông qua việc tiếp cận trực tiếp các mô hình doanh nghiệp tiêu biểu, cơ sở sản xuất kinh doanh hiệu quả hoặc các địa chỉ giáo dục truyền thống, cán bộ, đảng viên có điều kiện quan sát và trải nghiệm mối liên hệ giữa đường lối, chủ

trương của Đảng với kết quả phát triển kinh tế xã hội và hoạt động cụ thể của doanh nghiệp. Những trải nghiệm này góp phần làm cho nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng trở nên sinh động, dễ tiếp thu, đồng thời khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý thức phấn đấu và củng cố niềm tin chính trị của cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

2.2.4.2. Hình thức

Theo tập thể tác giả trong giáo trình Nguyên lý Công tác tư tưởng", hình thức công tác tư tưởng là cách thức tổ chức phối hợp hoạt động giữa chủ thể và đối tượng, là cách bố trí, sắp xếp các yếu tố bảo đảm và các bước tiến hành theo một trật tự nhất định nhằm thực hiện mục đích công tác tư tưởng [54,tr.155].

Từ cách hiểu trong giáo trình Nguyên lý Công tác tư tưởng, có thể hiểu rằng hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp chính là cách thức tổ chức phối hợp giữa chủ thể giáo dục và đối tượng giáo dục thông qua việc lựa chọn và sắp xếp các hoạt động, các điều kiện bảo đảm và các bước thực hiện theo một trật tự hợp lý nhằm đạt được mục tiêu nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ đảng viên. Hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng không phải là hoạt động diễn ra đơn lẻ, ngẫu nhiên mà được tổ chức có kế hoạch, có cấu trúc và phù hợp với điều kiện cụ thể của doanh nghiệp cũng như đặc điểm của đối tượng được giáo dục.

Các hình thức này có thể biểu hiện qua nhiều cách tổ chức khác nhau như tổ chức học tập nghị quyết, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, hội nghị báo cáo thời sự, tọa đàm, thảo luận nhóm, lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, sinh hoạt chính trị, tư tưởng định kỳ, hay thông qua các hoạt động thực tiễn gắn với phong trào thi đua, lao động sản xuất và nhiệm vụ chuyên môn tại doanh nghiệp. Dù ở hình thức nào, việc giáo dục chính trị, tư tưởng cũng phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa chủ thể lãnh đạo, các cơ quan chức năng, đội ngũ báo cáo viên với cán bộ đảng viên để quá trình giáo dục không chỉ dừng lại ở truyền đạt kiến thức mà còn tạo môi trường tương tác, trao đổi và chuyển hóa thành nhận thức, niềm tin và hành động cụ thể. Như vậy, hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng

chính là cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho khoa học, phù hợp và hiệu quả nhất theo mục tiêu đề ra.

Hiện nay trong Đảng và hệ thống chính trị ở nước ta có các hình thức GDCT, TT chủ yếu như: Tổ chức học tập lý luận chính trị theo hình thức lớp học; Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo hình thức hội nghị (thuộc nhóm giáo dục cơ bản để chuyển tải nội dung đến CB, ĐV); Tổ chức hội nghị thông tin thời sự trong nước và quốc tế để tập trung truyền đạt các nội dung về tình hình chung trên thế giới, trong nước và của địa phương; Bồi dưỡng chuyên đề lý luận, thực tiễn, được thực hiện thường xuyên theo các chủ đề, nội dung và cho từng đối tượng phù hợp (CB, ĐV, đoàn viên, hội viên... ở cơ sở); Tuyên truyền chính trị....

2.2.4.3. Phương tiện

Phương tiện thực hiện công tác GDCT, TT cho CB, ĐV bao gồm: Công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên: hệ thống giáo dục lý luận chính trị (hệ thống giáo dục nhà trường, các trường Đàng ở Trung ương và địa phương và hệ thống giáo dục phổ cập. Ban Tuyên giáo các cấp và Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị cấp huyện); các phương tiện truyền thông đại chúng, các thiết chế văn hóa và hoạt động của quần chúng: các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, xã hội - kinh tế...) và các hoạt động hội họp của các tổ chức này.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố không thể đạt hiệu quả nếu thiếu các phương tiện thực hiện phù hợp và hiệu quả. Trong đó, công tác tuyên truyền miệng đóng vai trò quan trọng, giúp truyền tải nhanh chóng và chính xác các quan điểm, chủ trương của Đảng đến cán bộ, đảng viên. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên có nhiệm vụ trực tiếp phổ biến các nội dung chính trị, tư tưởng thông qua các hội nghị, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề, từ đó giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ và vận dụng vào thực tiễn công tác. Bên cạnh đó, hệ thống giáo dục lý luận chính trị là kênh quan trọng trong việc trang bị nền tảng tư tưởng, lý luận cho cán bộ, đảng viên. Các trường Đảng ở Trung ương và

địa phương cùng với hệ thống giáo dục nhà trường có vai trò đào tạo bài bản, cung cấp kiến thức lý luận chính trị theo từng cấp độ. Hệ thống giáo dục phổ cập cũng đóng vai trò trong việc nâng cao nhận thức chính trị cho toàn dân, qua đó gián tiếp tác động đến đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp.

Ngoài hệ thống giáo dục lý luận chính trị, Ban Tuyên giáo các cấp và Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị cấp huyện có trách nhiệm trực tiếp tổ chức các lớp học, khóa bồi dưỡng để nâng cao trình độ lý luận chính trị và năng lực thực tiễn cho cán bộ, đảng viên. Trong thời đại công nghệ số, truyền thông đa phương tiện, đặc biệt là các nền tảng mạng xã hội như Facebook, YouTube, Zalo, cũng được sử dụng để tuyên truyền, phổ biến các nội dung chính trị, tư tưởng một cách linh hoạt và nhanh chóng. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra thách thức về kiểm soát thông tin, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải có kỹ năng tiếp cận, chọn lọc và nhận diện thông tin đúng đắn. Ngoài ra, các thiết chế văn hóa và hoạt động của quần chúng cũng là phương tiện quan trọng trong giáo dục chính trị, tư tưởng. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp như Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục lý tưởng cách mạng, truyền thống yêu nước và trách nhiệm công dân. Các hoạt động sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm, hội thảo của các tổ chức này giúp cán bộ, đảng viên có cơ hội trao đổi, thảo luận về các vấn đề chính trị, xã hội một cách cởi mở, sâu sắc hơn.

2.2.5. Kết quả

Kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố cần được tiếp cận một cách toàn diện trên ba khía cạnh cơ bản là nhận thức, thái độ và hành vi. Đây không chỉ là những tiêu chí phản ánh mức độ hoàn thành các mục tiêu giáo dục đã đề ra, mà còn là thước đo quan trọng thể hiện mức độ thẩm thấu và hiệu quả thực chất của hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong môi trường doanh nghiệp, cụ thể là:

Về nhận thức, kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng thể hiện ở sự chuyển biến tích cực trong hiểu biết, tư duy và năng lực nhận thức chính trị của cán bộ,

đảng viên. Điều này bao gồm việc nắm vững những nội dung cốt lõi của chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hiểu rõ mục tiêu, bản chất và con đường phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cũng như vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp. Kết quả không chỉ dừng lại ở việc cán bộ, đảng viên tham gia đầy đủ các lớp học, hội nghị hay sinh hoạt chính trị, mà quan trọng hơn là khả năng tư duy độc lập, phân tích và vận dụng các quan điểm, định hướng của Đảng vào thực tiễn sản xuất kinh doanh. Sự kiên định với nền tảng tư tưởng của Đảng, niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa và năng lực nhận diện, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chính là những biểu hiện rõ nét của kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng ở phương diện nhận thức.

Về thái độ, kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng được phản ánh ở sự hình thành và củng cố niềm tin chính trị, tình cảm cách mạng và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với tổ chức đảng, doanh nghiệp và xã hội. Khi hoạt động giáo dục đạt hiệu quả, cán bộ, đảng viên sẽ thể hiện thái độ tích cực, tự giác trong học tập lý luận chính trị, trong chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và các quy định của doanh nghiệp, đồng thời có ý thức rõ ràng về vai trò nêu gương, tiên phong trong tập thể lao động. Thái độ đúng đắn còn thể hiện ở sự gắn bó với tổ chức đảng trong doanh nghiệp, sự tin tưởng vào vai trò lãnh đạo của Đảng trong phát triển kinh tế và quản trị doanh nghiệp, cũng như tinh thần chủ động đấu tranh với những biểu hiện lệch chuẩn về tư tưởng, đạo đức và lối sống trong môi trường kinh tế thị trường.

Về hành vi, kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng được thể hiện ở mức độ chuyển hóa các giá trị chính trị, tư tưởng đã được giáo dục thành hành động cụ thể trong thực tiễn công tác và lao động sản xuất. Ở khía cạnh này, giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ trang bị tri thức mà còn hướng tới hình thành động lực hành động đúng đắn, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Hành vi tích cực được biểu hiện qua tác phong công tác khoa học, kỷ luật lao động nghiêm túc, tinh thần trách nhiệm cao, sự tiên phong trong đổi mới sáng tạo, cải tiến kỹ thuật và

nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đồng thời, kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng còn được thể hiện ở việc xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, nâng cao uy tín và vị thế của tổ chức cơ sở đảng, qua đó củng cố niềm tin của người lao động vào vai trò lãnh đạo của Đảng trong doanh nghiệp.

2.3. Sự cần thiết giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố

2.3.1. Giáo dục chính trị, tư tưởng giúp cán bộ, đảng viên giữ vững bản lĩnh, phẩm chất chính trị, nâng cao năng lực đề kháng trước các tác động của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế

Trong bối cảnh chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu giữ vững bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên càng trở nên cấp thiết, bởi sự thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh tế và công nghệ có thể kéo theo những dao động về nhận thức và hệ giá trị. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nhấn mạnh yêu cầu nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị như một điều kiện tiên quyết để tạo ra xung lực phát triển mới trong toàn xã hội. Văn kiện xác định rõ: "Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện." Yêu cầu này không chỉ mang ý nghĩa đối với hệ thống cơ quan nhà nước mà còn có giá trị định hướng trực tiếp đối với tổ chức đảng trong doanh nghiệp, nơi cán bộ, đảng viên phải vừa thực hiện nhiệm vụ chính trị, vừa tham gia quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong môi trường cạnh tranh cao. Khi nhận thức được vai trò tiên phong và trách nhiệm chính trị của mình, cán bộ, đảng viên sẽ có đủ năng lực đề kháng trước những biểu hiện thực dụng, chạy theo lợi ích ngắn hạn hoặc các quan điểm lệch chuẩn về giá trị đạo đức trong kinh tế thị trường.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh nền kinh tế đang chuyển mình mạnh mẽ, các doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố ngày càng chịu tác động sâu sắc của

quy luật cạnh tranh, của sức ép lợi nhuận và của những biến đổi nhanh chóng về môi trường lao động, thì giáo dục chính trị, tư tưởng trở thành yêu cầu mang tính nền tảng nhằm giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ khả năng nhận diện, phân tích và kiên định trước những biến động phức tạp của đời sống xã hội. Hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ đơn thuần truyền tải các quan điểm hay nghị quyết, mà còn góp phần hình thành một hệ giá trị bền vững, làm điểm tựa tinh thần để cán bộ, đảng viên không bị cuốn theo các trào lưu thực dụng hay các quan niệm sai lệch về đạo đức, lối sống. Nhờ có bản lĩnh, phẩm chất chính trị vững vàng được hình thành từ giáo dục chính trị, tư tưởng, cán bộ, đảng viên vẫn có thể đứng vững ở vị trí tiên phong, thể hiện vai trò dẫn dắt trong từng công việc và từng hoạt động cụ thể của doanh nghiệp.

Giáo dục chính trị, tư tưởng còn giúp người đảng viên hiểu sâu sắc hơn về bản chất, mục tiêu và con đường phát triển đất nước, từ đó họ biết cách điều chỉnh tư duy, nhận thức phù hợp với yêu cầu của hội nhập quốc tế. Khi có nền tảng tư tưởng vững vàng, cán bộ, đảng viên không chỉ biết giữ gìn phẩm chất chính trị, tư tưởng mà còn biết cách vận dụng linh hoạt, sáng tạo các quan điểm, định hướng của Đảng vào thực tiễn hoạt động sản xuất và kinh doanh. Sự thấm nhuần về chính trị, tư tưởng giúp họ lý giải một cách có hệ thống vì sao doanh nghiệp không thể phát triển bằng mọi giá, mà phải dựa trên các giá trị nhân văn, phải quan tâm đến trách nhiệm xã hội và quyền lợi chính đáng của người lao động. Nhờ đó, doanh nghiệp không chỉ phát triển về mặt lợi nhuận, mà còn có được niềm tin và sự đồng thuận sâu rộng từ cộng đồng và xã hội.

2.3.2. Giáo dục chính trị, tư tưởng góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức, trách nhiệm xã hội, tác phong làm việc chuyên nghiệp và phong cách ứng xử văn minh

Một trong những giá trị lớn nhất của giáo dục chính trị, tư tưởng là góp phần hình thành và nuôi dưỡng phẩm chất đạo đức trong từng cán bộ, đảng viên. Đạo đức không phải là những lời hô khẩu hiệu mà là thái độ sống có trách nhiệm, biết đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân, biết sống giản dị, liêm khiết và chân thành. Khi được giáo dục một cách bài bản, đảng viên không chỉ nắm được

các quan điểm lý luận, mà còn được rèn luyện thói quen tự soi xét, tự kiểm tra, tự hoàn thiện nhân cách và lối sống. Nhờ đó, trong bất cứ tình huống nào, họ cũng có thể giữ vững sự liêm chính, biết từ chối những cám dỗ về lợi ích vật chất và hành động đúng với giá trị đạo đức mà xã hội mong muốn.

Giáo dục chính trị, tư tưởng cũng tạo tiền đề để nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đảng viên trong mọi hoạt động, đặc biệt là trong những nhiệm vụ liên quan đến quyền lợi của doanh nghiệp và người lao động. Khi tư duy chính trị, tư tưởng đã thấm sâu, đảng viên hiểu rằng họ không chỉ đại diện cho lợi ích của bản thân, mà còn đại diện cho uy tín của tổ chức Đảng. Ý thức trách nhiệm giúp họ hành động có cân nhắc, thận trọng nhưng vẫn chủ động, sáng tạo, biết kết nối hài hòa các lợi ích, tạo sự đồng thuận và thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trách nhiệm ấy được thể hiện không phải bằng lời nói hoa mỹ, mà bằng sự chuẩn xác trong từng quyết định, trong từng hành vi ứng xử, trong tinh thần nêu gương và lan tỏa giá trị tốt đẹp đến môi trường làm việc.

Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24-1-2025 của Bộ Chính trị "Về hội nhập quốc tế trong tình hình mới" không chỉ đề cập đến hội nhập kinh tế mà còn nhấn mạnh hội nhập toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Văn kiện xác định một trong những phương hướng lớn là "Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế và các lĩnh vực khác." Điều này cho thấy hội nhập không thuần túy là mở rộng thị trường hay thu hút đầu tư, mà còn là quá trình tiếp biến giá trị, chuẩn mực và mô hình phát triển. Trong môi trường đó, giáo dục chính trị, tư tưởng giữ vai trò định hướng để cán bộ, đảng viên biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại nhưng không đánh mất bản sắc và giá trị cốt lõi. Khi Nghị quyết nhấn mạnh yêu cầu "Nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước", điều này đồng nghĩa với việc đội ngũ đảng viên trong doanh nghiệp phải có ý thức trách nhiệm cao trong tuân thủ pháp luật, chuẩn mực quốc tế và đạo đức kinh doanh. Giáo dục chính trị, tư tưởng vì vậy không chỉ hình thành phẩm chất liêm chính mà còn nâng cao tinh thần trách nhiệm xã hội và ý thức pháp quyền trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 20/4/2025 của Bộ Chính trị về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật và bảo đảm thượng tôn pháp luật trong tất cả các hoạt động của xã hội và doanh nghiệp: "Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.". Điều này phù hợp với quan điểm giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm hình thành trong cán bộ, đảng viên một nền tảng đạo đức gắn chặt với pháp luật, cam kết trách nhiệm đối với cộng đồng, người lao động và xã hội. Việc thấm nhuần tinh thần này không chỉ giúp đảm bảo sự công bằng, minh bạch trong quản trị doanh nghiệp mà còn góp phần củng cố niềm tin của xã hội vào pháp quyền và năng lực lãnh đạo của Đảng.

2.3.3. Giáo dục chính trị, tư tưởng là yếu tố tạo nền tảng để tổ chức Đảng trong doanh nghiệp phát huy vai trò lãnh đạo, dẫn dắt, thúc đẩy sự phát triển hài hòa giữa mục tiêu kinh tế với lợi ích xã hội bảo đảm đúng định hướng xã hội chủ nghĩa

Trong thực tiễn hoạt động sản xuất và kinh doanh, tổ chức Đảng chỉ thực sự phát huy vai trò lãnh đạo khi cán bộ, đảng viên có đầy đủ tri thức về chính trị, tư tưởng để kết nối mục tiêu kinh tế với lợi ích xã hội, kết hợp hài hòa giữa lợi ích vật chất của doanh nghiệp với trách nhiệm của người lao động. Ở tầm định hướng chiến lược, Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 6/1/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước khẳng định kinh tế nhà nước là thành phần "đặc biệt quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa" và trong suốt quá trình đổi mới "luôn giữ vai trò chủ đạo", thực hiện chức năng định hướng, dẫn dắt và điều tiết để bảo đảm ổn định vĩ mô, quốc phòng, an ninh, tiến bộ và công bằng xã hội. Từ tinh thần đó, có thể thấy vai trò của giáo dục chính trị tư tưởng trong doanh nghiệp nhà nước nói riêng, doanh nghiệp nói chung không dừng ở việc quán triệt chủ trương, mà còn phải dẫn dắt sự phát triển theo logic hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh và trách nhiệm xã hội, giữa tăng trưởng và kỷ cương, giữa mở rộng thị trường và giữ vững nền tảng giá trị. Nghị quyết

yêu cầu "tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng" và nhấn mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với "kiểm tra, giám sát", "phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực" trong quản lý và nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước, qua đó cho thấy giáo dục chính trị, tư tưởng chính là điều kiện để tổ chức Đảng tạo sức thuyết phục trong lãnh đạo, tạo đồng thuận nội bộ, và bảo đảm doanh nghiệp phát triển bền vững theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa.

Giáo dục chính trị, tư tưởng giúp tổ chức Đảng trong doanh nghiệp biết định hướng chiến lược, biết nắm bắt nhu cầu của người lao động, biết cân bằng giữa kết quả kinh doanh và trách nhiệm xã hội. Khi đảng viên hiểu đúng, họ sẽ tích cực tham gia xây dựng môi trường doanh nghiệp minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và giúp doanh nghiệp có thể thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của thị trường. Hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng còn giúp cán bộ, đảng viên biết lắng nghe, biết chia sẻ và biết thúc đẩy tinh thần đoàn kết, cùng nhau vượt qua khó khăn, thử thách. Giáo dục chính trị, tư tưởng còn giúp tổ chức Đảng tạo sức thuyết phục và lan tỏa niềm tin đến người lao động thông qua hành động cụ thể, bằng phương pháp gần gũi, nhân văn, thay vì chỉ thông qua các hình thức tuyên truyền cứng nhắc. Khi đảng viên nói đi đôi với làm, biết sống đúng với các giá trị đã được giáo dục, họ sẽ trở thành điểm tựa tinh thần, thành tấm gương để người lao động tin tưởng, noi theo. Chính điều này tạo nên sự gắn kết nội bộ, khơi dậy tinh thần cống hiến và tạo ra nguồn lực mạnh mẽ cho doanh nghiệp.

Tiểu kết chương 2

Trong chương 2, tác giả đã làm rõ một số vấn đề lý luận về giáo dục chính trị- tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố. Từ việc phân tích các khái niệm liên quan, luận án đi tới kết luận chung nhất giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố là một bộ phận của công tác tư tưởng: là tập hợp các hoạt động có mục đích của Đảng. Nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội nhằm hình thành ở cán bộ, đảng

viên thể giới quan khoa học, phương pháp luận duy vật biện chứng và nhân sinh quan cộng sản.

Tiếp theo, luận án làm rõ Chủ thể, đối tượng, nội dung, phương thức, kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố. Các nội dung cần tập trung giáo dục như: Một là, truyền bá tư tưởng, hệ thống quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Hai là, giáo dục truyền thống chính trị của dân tộc, của giai cấp công nhân, của Đảng Cộng sản Việt Nam và những giá trị được đúc kết trong lịch sử. Ba là giáo dục lý tưởng chính trị, niềm tin vào sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Bốn là, giáo dục bản lĩnh, sự nhạy bén chính trị và đấu tranh khắc phục sự mơ hồ về chính trị trong cán bộ, đảng viên. Năm là, giáo dục tinh thần tích cực chính trị - xã hội, đấu tranh chống sự thụ động, thờ ơ chính trị và chiến lược diễn biến hòa bình" về chính trị - tư tưởng. Sáu là, giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chuẩn mực văn hóa, đạo đức về kinh doanh trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0

Luận án cũng đã làm rõ sự cần thiết giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố như: Giáo dục chính trị, tư tưởng giúp cán bộ, đảng viên giữ vững bản chất cách mạng và nâng cao năng lực đề kháng trước các tác động của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; Giáo dục chính trị, tư tưởng góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức, trách nhiệm xã hội, tác phong làm việc chuyên nghiệp và phong cách ứng xử văn minh.

Chương 3
THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.1. Khái quát về Hà Nội và các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay

3.1.1. Khái quát về thành phố Hà Nội

3.1.1.1. Đặc điểm kinh tế

Hà Nội là một trong hai trung tâm kinh tế lớn nhất của Việt Nam, đóng vai trò đầu tàu trong phát triển kinh tế của khu vực phía Bắc và cả nước. Với nền kinh tế phát triển đa dạng, thành phố có sự kết hợp hài hòa giữa các ngành công nghiệp, dịch vụ, thương mại và nông nghiệp. Kinh tế Hà Nội có sự tăng trưởng ổn định trong nhiều năm qua, với GRDP luôn nằm trong nhóm cao nhất cả nước. Các khu công nghiệp, khu công nghệ cao của thành phố ngày càng mở rộng, thu hút nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ, điện tử, cơ khí, chế biến. Ngành dịch vụ và thương mại chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế của thành phố, với hệ thống trung tâm thương mại, khu phố mua sắm, nhà hàng, khách sạn phát triển mạnh mẽ. Hà Nội cũng là trung tâm tài chính, ngân hàng quan trọng, với nhiều tổ chức tài chính lớn đặt trụ sở tại đây.

Bên cạnh đó, thành phố còn có nền kinh tế tri thức phát triển mạnh, với sự tập trung của nhiều trường đại học, viện nghiên cứu hàng đầu cả nước, tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao. Dù có tốc độ đô thị hóa nhanh, nhưng Hà Nội vẫn duy trì được một phần diện tích dành cho sản xuất nông nghiệp, với các vùng trồng rau sạch, hoa cây cảnh và chăn nuôi hiện đại. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển, Hà Nội cũng đối mặt với những thách thức về ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và bất bình đẳng trong phát triển giữa khu vực nội thành và ngoại thành. Nhìn chung, với tiềm năng lớn về kinh tế, Hà Nội tiếp tục giữ vững vị thế là trung tâm kinh tế quan trọng của Việt Nam.

3.1.1.2. Đặc điểm dân cư và xã hội

Tính tới năm 2025, Hà Nội là thành phố đông dân thứ hai của Việt Nam, chỉ sau TP.HCM, với dân số khoảng hơn 8,6 triệu người và tiếp tục tăng nhanh theo thời gian. Tỷ lệ dân số đô thị chiếm phần lớn, nhưng ở các huyện ngoại thành vẫn duy trì mô hình dân cư nông thôn truyền thống. Dân cư Hà Nội có sự pha trộn giữa người bản địa gốc Hà Nội và dân nhập cư từ nhiều tỉnh, thành phố khác trên cả nước, tạo nên sự đa dạng về văn hóa và phong tục. Đời sống xã hội ở Hà Nội khá sôi động, với nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí diễn ra thường xuyên. Hệ thống giáo dục của thành phố rất phát triển, với nhiều trường đại học, cao đẳng hàng đầu, thu hút sinh viên từ khắp cả nước đến học tập. Mặt khác, Hà Nội cũng là trung tâm y tế lớn của cả nước, với nhiều bệnh viện tuyến trung ương và các cơ sở y tế hiện đại. Chất lượng cuộc sống của người dân Hà Nội ngày càng được nâng cao, nhưng vẫn còn tồn tại một số vấn đề như áp lực về nhà ở, ô nhiễm không khí và quá tải giao thông. Sự chênh lệch về mức sống giữa các khu vực nội thành và ngoại thành cũng là một thách thức trong quá trình phát triển đô thị bền vững. Tuy nhiên, với sự quan tâm của chính quyền và sự đồng lòng của người dân, Hà Nội đang từng bước cải thiện các vấn đề này để xây dựng một đô thị văn minh, hiện đại.

3.1.1.3. Đặc điểm đô thị và hạ tầng giao thông

Là một trong những đô thị lớn nhất cả nước, Hà Nội có hệ thống cơ sở hạ tầng và giao thông phát triển mạnh mẽ, nhưng vẫn còn nhiều vấn đề cần giải quyết. Hệ thống đường giao thông ngày càng được mở rộng, với nhiều tuyến đường cao tốc, đường vành đai và các tuyến phố nội đô được nâng cấp. Tuy nhiên, do mật độ dân số cao và số lượng phương tiện cá nhân lớn, tình trạng ùn tắc giao thông vẫn là vấn đề nan giải, đặc biệt trong giờ cao điểm. Thành phố đang đẩy mạnh phát triển hệ thống giao thông công cộng, với tuyến đường sắt đô thị, xe buýt nhanh BRT và các giải pháp giảm thiểu phương tiện cá nhân. Hà Nội cũng có sự phát triển nhanh về các khu đô thị mới, tòa nhà cao tầng và trung tâm thương mại hiện đại, tạo nên diện mạo đô thị ngày càng hiện đại. Tuy nhiên, sự phát triển quá nhanh cũng khiến một số khu vực bị quy hoạch chưa

đồng bộ, gây áp lực lên hệ thống hạ tầng. Bên cạnh đó, việc bảo tồn các khu phố cổ và không gian xanh đô thị cũng là một thách thức lớn. Với những nỗ lực của chính quyền và sự tham gia của người dân, Hà Nội đang hướng đến một đô thị thông minh, bền vững và đáng sống trong tương lai.

Những đặc điểm đặc trưng của Hà Nội có tác động sâu sắc đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ Khối Doanh nghiệp thành phố. Trước hết, với vị trí là trung tâm chính trị - hành chính của cả nước, Hà Nội có môi trường chính trị ổn định, là nơi tập trung nhiều cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục chính trị được triển khai một cách bài bản, có định hướng rõ ràng. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra yêu cầu cao hơn đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu, nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng để áp dụng vào thực tiễn doanh nghiệp. Mặt khác, đặc điểm về lịch sử - văn hóa của Hà Nội với bề dày truyền thống nghìn năm văn hiến cũng ảnh hưởng mạnh mẽ đến việc giáo dục tư tưởng, đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Thành phố là nơi hội tụ của nhiều giá trị văn hóa, tinh thần, do đó, công tác giáo dục chính trị phải gắn với việc phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong đội ngũ đảng viên.

3.1.1.4. Đặc điểm các doanh nghiệp

Căn cứ vào tình hình thực tiễn phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô, các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội có những đặc điểm đặc trưng rõ nét, phản ánh vị thế trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế và văn hóa của cả nước. Trước hết, cơ cấu doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội rất đa dạng về loại hình sở hữu, quy mô và lĩnh vực hoạt động, bao gồm doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Sự đa dạng này tạo nên một không gian kinh tế năng động, song cũng làm cho môi trường quản trị, quan hệ lao động và yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp trở nên phức tạp hơn so với nhiều địa phương khác. Nhiều doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực

dịch vụ, thương mại, tài chính, bất động sản, công nghệ thông tin, công nghiệp chế biến chế tạo và hạ tầng đô thị, gắn chặt với quá trình đô thị hóa nhanh và yêu cầu phát triển bền vững của Thủ đô.

Theo Niên giám thống kê điện tử Thành phố Hà Nội năm 2024, tổng vốn đầu tư thực hiện năm 2024 theo giá hiện hành đạt 534,1 nghìn tỷ đồng, tăng 9,5% so với năm 2023. Trong đó, khu vực Nhà nước đạt 197,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 37% và tăng 16,6%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 302 nghìn tỷ đồng, chiếm 56,5% và tăng 4,9%; khu vực đầu tư nước ngoài đạt 34,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 6,5% và tăng 13,4%.

Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) năm 2024 đạt 2.162 triệu USD, trong đó đăng ký mới 293 dự án với số vốn đăng ký 1.212 triệu USD; 205 dự án bổ sung tăng vốn đầu tư với 297 triệu USD; nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần 279 lượt, đạt 652 triệu USD. Lũy kế đến ngày 31/12/2024 trên địa bàn Thành phố có 7.561 dự án đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký 41,9 tỷ USD, trong đó 100% vốn đầu tư nước ngoài 22 tỷ USD; liên doanh 18,2 tỷ USD; hợp tác kinh doanh 1,7 tỷ USD.

Hoạt động của doanh nghiệp có bước phát triển mạnh mẽ, góp phần phát triển sức sản xuất, huy động nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô. Tính đến 31/12/2023 trên địa bàn Hà Nội có 155,7 nghìn doanh nghiệp đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh, trong đó 367 doanh nghiệp Nhà nước; 151,4 nghìn doanh nghiệp ngoài Nhà nước và 3,9 nghìn doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Trong năm 2024, Thành phố có 29,4 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với số vốn đăng ký đạt 303 nghìn tỷ đồng.

Một đặc điểm nổi bật khác của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội là mức độ hội nhập kinh tế quốc tế cao và chịu tác động mạnh mẽ của cơ chế thị trường. Nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, vận hành theo mô hình quản trị hiện đại, coi trọng hiệu quả kinh doanh, năng suất lao động và khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế. Điều này vừa tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, vừa

đặt ra những thách thức đối với việc giữ vững định hướng chính trị, đạo đức nghề nghiệp và kỷ luật lao động. Trong bối cảnh đó, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp phải thường xuyên đối mặt với áp lực về hiệu quả công việc, lợi ích kinh tế và yêu cầu thích ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường sản xuất kinh doanh.

3.1.2. Khái quát về các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội

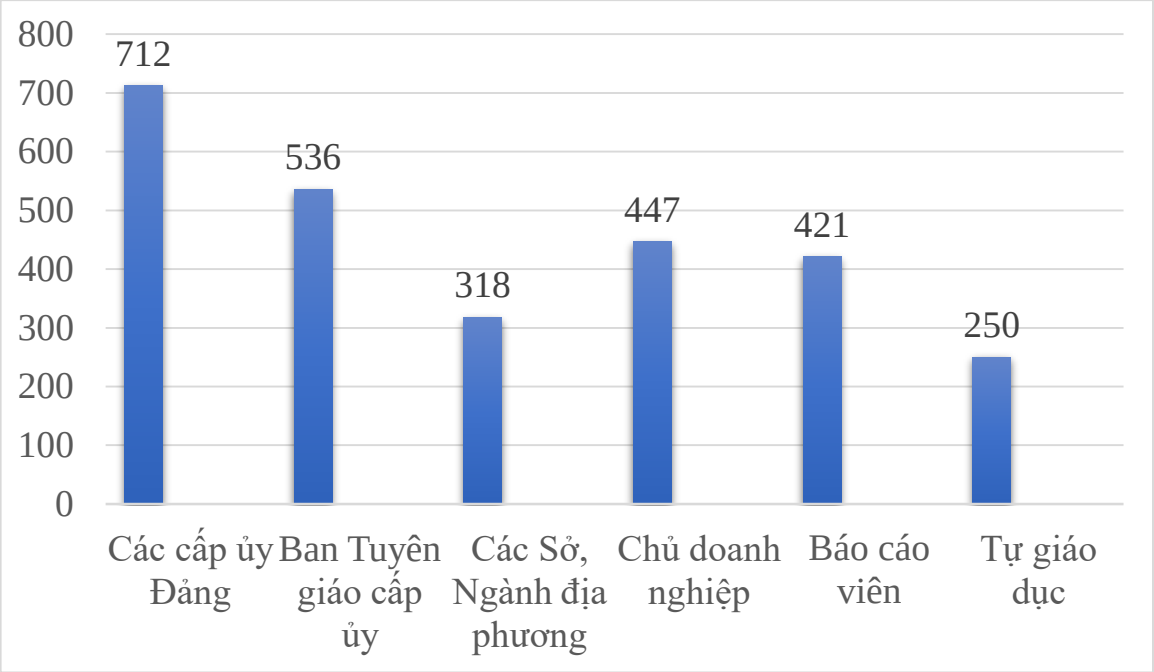
Tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là một bộ phận quan trọng trong hệ thống chính trị của Đảng bộ Thủ đô, có vai trò định hướng, lãnh đạo và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong môi trường kinh doanh. Hà Nội là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa lớn của cả nước, với hơn 371.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn, bao gồm các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Trong đó, số lượng tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp không ngừng gia tăng, phản ánh sự nỗ lực của Thành ủy Hà Nội trong việc mở rộng phạm vi lãnh đạo của Đảng đến khu vực kinh tế tư nhân. Theo Báo cáo cuối năm 2024 về công tác triển khai Nghị quyết 09-NQ/TU, ngày 27/2/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy về Tăng cường công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể Nhân dân trong các DNNKVNN trên địa bàn TP Hà Nội", trước khi Thành ủy ban hành Nghị quyết số 09- NQ/TU, thành phố có 117.740 DNNNN đăng ký hoạt động, trong đó có 633 tổ chức Đảng với tổng số 18.593 đảng viên; 2.301 công đoàn cơ sở với tổng số 203.503 đoàn viên. Đến nay, Hà Nội thành lập được 1.931 tổ chức Đảng trong DNNNN; kết nạp mới 12.717 đảng viên, trong đó có 67 chủ doanh nghiệp tư nhân được kết nạp Đảng. Thành lập được 8.655 tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên; kết nạp được 587.258 đoàn viên, hội viên tham gia vào các tổ chức đoàn thể. Trong 9 tháng năm 2024, toàn thành phố thành lập được 86/90 tổ chức Đảng (đạt 95,6%) trong DNNNN, kết nạp 732/903 đảng viên mới (đạt 81,1%). Trong đó, kết nạp mới được 4 chủ doanh nghiệp vào Đảng. Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội đã thành lập được 477/550 tổ chức đoàn thể, với 26.313/35.000 đoàn viên, hội viên [103].

3.2. Thực trạng và nguyên nhân

3.2.1. Ưu điểm

3.2.1.1. Về chủ thể giáo dục

Trong thực tế thời gian qua tại Thành phố Hà Nội, các chủ thể giáo dục chính trị, tư tưởng là đội ngũ lãnh đạo và quản lý cùng Ban tuyên giáo và Dân vận cấp ủy, các Sở, Ngành địa phương, các chủ doanh nghiệp, đội ngũ báo cáo viên và chính bản thân cán bộ, đảng viên đã thể hiện rõ những vai trò nhất định trong định hướng và tổ chức triển khai hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các doanh nghiệp một cách bài bản, sáng tạo và hiệu quả.



Biểu đồ 3.1. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về vai trò của các chủ thể trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên doanh nghiệp

Trước thời điểm ngày 1/7/2025, tại thành phố Hà Nội, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp được triển khai với sự tham gia của nhiều chủ thể lãnh đạo, quản lý ở các cấp khác nhau, hình thành một hệ thống chỉ đạo tương đối đa tầng và chuyên biệt. Trong đó, Thành ủy Hà Nội giữ vai trò lãnh đạo chung, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy trực tiếp tham mưu, định hướng nội dung và phương thức giáo

dục, còn Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Thành phố cùng Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối là lực lượng nòng cốt trong việc tổ chức triển khai đối với các tổ chức đảng trong doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp cấp huyện, ban tuyên giáo cùng cấp và các sở, ngành liên quan cũng tham gia phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý, qua đó bảo đảm sự gắn kết giữa công tác giáo dục chính trị, tư tưởng với hoạt động quản lý nhà nước và thực tiễn sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, từ sau ngày 1/7/2025, cùng với việc giải thể Đảng ủy Khối Doanh nghiệp và chấm dứt hoạt động của cấp huyện, mô hình chủ thể lãnh đạo, quản lý trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tại thành phố Hà Nội có sự điều chỉnh căn bản. Theo đó, nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở Đảng được tập trung chủ yếu vào các chủ thể lãnh đạo, quản lý là Thành ủy và cấp ủy cấp xã, cùng với Ban Tuyên giáo và Dân vận ở các cấp tương ứng, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, đồng thời tăng cường tính trực tiếp, gần cơ sở và phù hợp hơn với điều kiện tổ chức bộ máy mới của hệ thống chính trị trên địa bàn thành phố.

Thành ủy Hà Nội là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ thành phố, giữ vai trò chỉ đạo toàn diện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Một trong những ưu điểm quan trọng của Thành ủy Hà Nội là khả năng ban hành các nghị quyết, chỉ thị sát với tình hình thực tiễn, phù hợp với đặc thù của các doanh nghiệp tại thành phố. Các chủ trương, chính sách của Thành ủy luôn có sự đổi mới, cập nhật kịp thời, giúp các cấp ủy Đảng trong doanh nghiệp triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng hiệu quả. Từ năm 2020 tới năm 2025, Thành ủy tích cực chỉ đạo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội, cấp ủy, cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 Khóa XIII và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện tự diễn biến", tự chuyển hóa"; Quy định số 37-QĐi/TW

ngày 25/10/2021 của Trung ương về những điều đảng viên không được làm trong toàn Đảng bộ Khối; Kế hoạch thực hiện chuyên đề năm 2024 Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Hà Nội lần thứ III, nhiệm kỳ 2020-2025"; .....

Thành ủy Hà Nội có đội ngũ cán bộ lãnh đạo giàu kinh nghiệm, có bản lĩnh chính trị vững vàng, am hiểu sâu sắc về công tác tư tưởng. Một ưu điểm khác là Thành ủy luôn quan tâm đến việc nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo chủ chốt trong doanh nghiệp. Việc phối hợp chặt chẽ với các ban ngành liên quan giúp Thành ủy tổ chức hiệu quả các lớp bồi dưỡng chính trị, hội nghị chuyên đề. Thành ủy Hà Nội cũng chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến nghị quyết, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên tiếp cận thông tin nhanh chóng, chính xác.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hà Nội (trước ngày 10/2/2025 là Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội) là cơ quan tham mưu, giúp Thành ủy chỉ đạo và triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng một cách bài bản, khoa học và hiệu quả. Ưu điểm lớn nhất của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy là có đội ngũ cán bộ chuyên trách về tư tưởng chính trị với trình độ lý luận vững vàng, giúp tham mưu cho Thành ủy những định hướng quan trọng trong công tác tuyên truyền. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy cũng có khả năng nghiên cứu, dự báo tình hình tư tưởng trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội, từ đó đề xuất các biện pháp định hướng phù hợp với thực tế. Một điểm mạnh khác là Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy thường xuyên tổ chức các hội nghị, lớp bồi dưỡng chính trị cho cán bộ, đảng viên, giúp nâng cao nhận thức lý luận và thực tiễn. Việc cập nhật thông tin chính trị - xã hội một cách kịp thời cũng là một lợi thế giúp công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trở nên linh hoạt, hiệu quả hơn. Ban Tuyên giáo và Dân Vận Thành ủy cũng đã chủ động trong việc phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông để lan tỏa các nội dung giáo dục chính trị đến cán bộ, đảng viên.

Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội trước thời điểm kết thúc hoạt động tháng 2/2025 đã hoàn thành tốt sứ mệnh lịch sử của mình, thể hiện nhiều vai trò tích cực trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố. Trong thời gian hoạt động, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp đóng vai trò trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố. Một trong những ưu điểm nổi bật của Đảng ủy Khối là sự am hiểu sâu sắc về đặc thù hoạt động của các doanh nghiệp, giúp việc triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng phù hợp với thực tế. Đảng ủy Khối luôn bám sát các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và Thành ủy Hà Nội để xây dựng kế hoạch giáo dục chính trị, tư tưởng mang tính chiến lược, có tính khả thi cao.

Năm 2024, bám sát sự lãnh đạo của Thành ủy, căn cứ chương trình công tác năm của BCH Đảng bộ Khối; BTV Đảng ủy Khối đã chỉ đạo xây dựng, triển khai đến cơ sở thực hiện các văn bản về công tác chính trị, tư tưởng và tuyên giáo: Kế hoạch công tác Tuyên giáo, Dân vận năm 2024; Kế hoạch công tác lý luận chính trị năm 2024; Thông tin, tuyên truyền thực hiện Kế hoạch số 439/KH-BCĐCVĐTP, ngày 25/01/2024 của Ban chỉ đạo Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam Thành phố Hà Nội về việc thực hiện Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 107-KH/ĐUK ngày 05/4/2024 về Tuyên truyền và hưởng ứng Cuộc thi tìm hiểu về chủ đề 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024); Công văn hưởng ứng 02 cuộc thi tìm hiểu trực tuyến: Bác Hồ với Thái Nguyên và Tìm hiểu Nghị Quyết Trung ương 8…

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Thành ủy; Đảng ủy Khối triệu tập 100% cán bộ chủ chốt cấp ủy cơ sở tham dự các hội nghị trực tuyến về phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới"; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về Chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới"; Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại

hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng"; Hội nghị phổ biến Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10. Triển khai Kế hoạch thực hiện sinh hoạt chính trị tư tưởng về nội dung tác phẩm Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc Cây tre Việt Nam" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội trước khi giải thể vào tháng 2/2025 cũng thể hiện vai trò tích cực, là cơ quan tham mưu, trực tiếp triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong khối doanh nghiệp. Nhằm làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối đã chủ động tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng, triển khai công tác tuyên giáo; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các TCCSĐ thực hiện công tác chính trị, tư tưởng và tuyên giáo phù hợp với tình hình cơ sở, trọng tâm trên các lĩnh vực, cụ thể như sau: Xây dựng và ban hành Kế hoạch, Chương trình công tác Tuyên giáo, Dân vận năm 2023 của Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Hà Nội. Kế hoạch Công tác lý luận chính trị năm 2023. Kế hoạch thực hiện Chương trình 04-Ctr/ĐUK của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Hà Nội về Phát huy hiệu quả những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đẩy nhanh chuyển đổi số, xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững" năm 2023. Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" năm 2023. Kế hoạch Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023 về Nêu cao tính tiền phong, gương mẫu, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Chỉ đạo, hướng dẫn các TCCSĐ trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ quan, đơn vị. Kế hoạch tổ chức phổ biến, quán triệt và tuyên truyền Chỉ thị số 25-CT/TU, ngày 20/9/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thành phố Hà Nội trong tình hình mới".

Trước thời điểm thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 1/7/2025, các Ban Tuyên giáo và Dân vận các huyện ủy, quận ủy, thị ủy tại thành phố Hà Nội đóng vai trò nòng cốt trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp. Một trong những ưu điểm nổi bật của các Ban Tuyên giáo là khả năng tổ chức, triển khai hiệu quả các chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng với nội dung sát thực, phù hợp với đặc điểm của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường. Tại quận Cầu Giấy, trong 9 tháng đầu năm 2024, tình hình kinh tế của quận duy trì tăng trưởng, giá trị sản xuất trên địa bàn quận tăng 8,23% so với cùng kỳ năm trước. Hà Nội là trung tâm kinh tế - chính trị của cả nước, nơi có số lượng lớn doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, từ doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân đến doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Nhân thành tích này, Quận ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo quận tăng cường tuyên truyền, tuyên dương và khen thưởng 29 doanh nghiệp thực hiện tốt chính sách thuế năm 2023; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy cũng thực hiện khen thưởng 250 doanh nghiệp có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của quận năm 2024.

Các Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp huyện, quận, thị xã của Hà Nội đã làm tốt công tác tham mưu, đề xuất các giải pháp cụ thể, giúp cấp ủy địa phương định hướng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng theo từng loại hình doanh nghiệp. Năm 2023, nhân kỷ niệm 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 27-2-2012 về tăng cường công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội, Ban Tuyên giáo các huyện, quận, thị xã đã phối hợp đề xuất Ban Chỉ đạo thành phố đã trao cúp biểu trưng biểu dương 33 chủ doanh nghiệp có tổ chức Đảng tiêu biểu và 10 tập thể, 10 cá nhân Đảng ủy Khối doanh nghiệp các quận, huyện có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết số 09. Nhờ những hoạt động như vậy, các chương trình thi đua, học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị không chỉ mang tính lý thuyết mà còn gắn liền với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, tạo sự gắn kết giữa công tác xây dựng Đảng với hoạt động của doanh nghiệp.

Bên cạnh nội dung, một ưu điểm quan trọng khác của các Ban Tuyên giáo huyện ủy, quận ủy, thị ủy tại Hà Nội là phương thức triển khai linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với sự phát triển của khoa học - công nghệ. Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, Ban Tuyên giáo các cấp tại Hà Nội đã ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Ngoài các hình thức tuyên truyền truyền thống như hội nghị, tọa đàm, lớp bồi dưỡng tập trung, Ban Tuyên giáo còn triển khai các khóa học trực tuyến, hội thảo qua nền tảng số, xây dựng các trang thông tin điện tử, fanpage để phổ biến nội dung chính trị, tư tưởng nhanh chóng, hiệu quả. Các video, infographic, bài viết tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội giúp cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin, nâng cao nhận thức mà không bị gián đoạn công việc. Đặc biệt, trong thời gian dịch bệnh COVID-19, các Ban Tuyên giáo đã linh hoạt chuyển đổi sang hình thức đào tạo trực tuyến, đảm bảo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng không bị gián đoạn, giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Đối với các sở, ngành liên quan: Thực tiễn cho thấy, các sở, ngành của thành phố Hà Nội đã phát huy nhiều ưu điểm rõ nét khi tham gia giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp, góp phần làm cho công tác này trở nên thiết thực và gắn chặt hơn với đời sống sản xuất kinh doanh. Trước hết, ưu điểm nổi bật là khả năng gắn nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng với chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, qua đó giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua những vấn đề cụ thể như phát triển công nghiệp, thương mại, khoa học công nghệ, văn hóa doanh nghiệp, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và quyền lợi người lao động.

Đối với chủ thể là cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng, chủ doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội, họ đã thể hiện khả năng bám sát thực tiễn, nắm bắt nhanh tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên để kịp thời có những biện pháp định hướng phù hợp. Do hoạt động ngay tại doanh nghiệp, cấp ủy cơ sở và các chủ

doanh nghiệp có điều kiện gần gũi, tiếp xúc thường xuyên với cán bộ, đảng viên, giúp công tác giáo dục chính trị mang tính thực tiễn cao hơn. Một điểm mạnh khác là cấp ủy cơ sở có thể lồng ghép nội dung giáo dục chính trị với hoạt động sản xuất, kinh doanh, giúp việc học tập chính trị không bị tách rời khỏi thực tế doanh nghiệp. Ngoài ra, cấp ủy cơ sở thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chi bộ, tọa đàm chính trị, giúp đảng viên trao đổi, thảo luận và nâng cao nhận thức về tư tưởng, đường lối của Đảng. Việc triển khai học tập, quán triệt nghị quyết được cấp ủy thực hiện nghiêm túc, đảm bảo mỗi cán bộ, đảng viên nắm vững và vận dụng vào công tác. Cấp ủy các tổ chức Đảng cơ sở cũng có ưu điểm trong việc theo dõi, đánh giá mức độ tiếp thu của cán bộ, đảng viên để có những điều chỉnh phù hợp trong phương pháp giáo dục. Một thế mạnh khác là cấp ủy có thể tổ chức các buổi tuyên truyền trực tiếp tại nơi làm việc, giúp cán bộ, đảng viên dễ dàng tiếp cận thông tin chính trị.

Ngoài ra, cấp ủy cơ sở còn phát huy tốt vai trò nêu gương của đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp, tạo sự lan tỏa trong nhận thức và tư tưởng chính trị của đảng viên. Việc tổ chức các phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cũng là một điểm mạnh giúp nâng cao nhận thức chính trị trong doanh nghiệp. Một ưu điểm khác là cấp ủy cơ sở thường xuyên cập nhật, bổ sung tài liệu giáo dục chính trị để phù hợp với tình hình mới, giúp đảng viên tiếp cận kiến thức một cách khoa học. Việc phát huy dân chủ trong sinh hoạt Đảng giúp cán bộ, đảng viên có cơ hội đóng góp ý kiến, từ đó nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Ngoài ra, cấp ủy cơ sở còn có sự phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối/ Ban Tuyên giáo cấp ủy cấp huyện của thành phố để triển khai các nội dung giáo dục chính trị một cách đồng bộ, bài bản. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong sinh hoạt chi bộ, phổ biến nghị quyết cũng là một điểm mạnh giúp nâng cao hiệu quả tuyên truyền chính trị. Một ưu điểm khác là cấp ủy cơ sở có khả năng phát hiện sớm những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị trong nội bộ, từ đó có biện pháp ngăn chặn kịp thời. Việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong sinh hoạt Đảng giúp nâng cao tính tự giác, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong

việc học tập chính trị. Ngoài ra, cấp ủy cơ sở còn có thế mạnh trong việc kết hợp giữa lý luận chính trị với thực tiễn hoạt động doanh nghiệp, giúp đảng viên hiểu rõ vai trò của Đảng trong phát triển kinh tế. Một điểm mạnh khác là cấp ủy cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu, học hỏi kinh nghiệm với các đơn vị khác, giúp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng.

Đối với chủ thể giáo dục là đội ngũ báo cáo viên: Trong bối cảnh đất nước trải qua nhiều khó khăn, phức tạp như dịch bệnh kéo dài, thiên tai, lũ lụt liên tiếp, sự điều chỉnh mạnh mẽ về tổ chức bộ máy như sáp nhập xã, bỏ cấp huyện, gộp tỉnh và tái cấu trúc hệ thống chính quyền, cùng với môi trường kinh doanh trong và ngoài nước liên tục thay đổi, đội ngũ báo cáo viên trong các doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội đã khẳng định vai trò không thể thay thế trong việc giữ vững nền tảng chính trị, tư tưởng, củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên và người lao động. Trong những giai đoạn mà tâm lý xã hội có phần dao động, nhiều thông tin trái chiều xuất hiện, không ít người hoang mang trước sự biến động của chính sách, kinh tế và việc làm, thì báo cáo viên chính là cầu nối quan trọng, giúp truyền tải kịp thời các chủ trương, định hướng đúng đắn, giải thích một cách dễ hiểu những điều chỉnh về quản lý hành chính, về tái cấu trúc bộ máy, cũng như về sự đồng bộ giữa chính sách của Đảng, Nhà nước và thực tiễn đời sống. Nhờ có sự dẫn dắt tư tưởng kịp thời và đúng đắn này, tâm lý cán bộ, đảng viên và người lao động được ổn định, niềm tin xã hội được củng cố, môi trường doanh nghiệp tránh được sự hoang mang hoặc tâm lý trì trệ.

Trong giai đoạn dịch bệnh COVID kéo dài, đội ngũ báo cáo viên đã không chỉ thông tin tuyên truyền về chủ trương phòng chống dịch, mà còn khéo léo lồng ghép các nội dung chính trị, tư tưởng, giúp người lao động hiểu rằng khó khăn chỉ là tạm thời, và sự đồng lòng, trách nhiệm xã hội chính là yếu tố giúp doanh nghiệp và đất nước vượt qua thử thách. Trong bối cảnh doanh nghiệp đứng trước áp lực phục hồi sau dịch, đối mặt với sự cạnh tranh quyết liệt khi thị trường xuất khẩu biến động, khi quy trình thương mại quốc tế thay đổi, khi công nghệ số len lỏi vào từng quy trình sản xuất và quản trị, đội ngũ báo cáo viên đã phát huy vai trò dẫn dắt tư tưởng, giúp cán bộ, đảng viên không bị lạc hướng trước các luồng tư tưởng thực dụng hoặc các quan điểm phiến diện

về hiệu quả kinh tế. Họ giúp người nghe hiểu rằng phát triển doanh nghiệp không thể chỉ chạy theo lợi nhuận, mà phải gắn với trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa doanh nghiệp và gìn giữ danh dự, uy tín quốc gia.

Đặc biệt, khi hệ thống chính quyền có sự thay đổi như sáp nhập xã, bỏ cấp huyện, gộp tỉnh, thay đổi mô hình quản lý địa phương, báo cáo viên không chỉ truyền đạt chủ trương, mà còn giúp cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp hiểu sâu sắc hơn ý nghĩa của những thay đổi đó trong quản trị quốc gia, trong cải cách hành chính và trong xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thay vì xem đó là sự xáo trộn, người học được dẫn dắt để nhìn nhận đó là bước tiến chiến lược, là quá trình làm trong sạch bộ máy, nâng cao tính công khai, minh bạch và phục vụ nhân dân tốt hơn. Nhờ đó, cán bộ, đảng viên không chỉ tiếp nhận chính sách, mà còn biết cách đồng hành, lan tỏa tinh thần cải cách tới người lao động trong doanh nghiệp.

Đối với chủ thể là đội ngũ cán bộ, đảng viên tự giáo dục: Trong thời gian qua tại Thành phố Hà Nội, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng của doanh nghiệp đã thể hiện rõ vai trò chủ động, tiên phong trong tự giáo dục chính trị, tư tưởng, không chỉ bằng việc tiếp thu kiến thức một cách thụ động mà còn thông qua quá trình tự nghiên cứu, tự rèn luyện, tự thẩm định và tự điều chỉnh nhận thức trước những biến động nhanh chóng của đời sống xã hội và môi trường kinh doanh. Ý thức tự giáo dục chính trị, tư tưởng của họ được thể hiện ở tinh thần chủ động cập nhật các nghị quyết mới, tìm hiểu những thay đổi về chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời biết cách kết nối chúng với thực tiễn sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để hiểu sâu, nắm chắc và vận dụng đúng đắn. Nhiều cán bộ, đảng viên đã coi việc tự học, tự bồi dưỡng không chỉ là nhiệm vụ mà còn là nhu cầu tinh thần, là thói quen thường trực, là yếu tố nuôi dưỡng bản lĩnh, bản sắc và trách nhiệm người đảng viên trong môi trường doanh nghiệp hiện đại.

Trong giai đoạn đất nước phải đối mặt với dịch bệnh kéo dài, lũ lụt thiên tai, sự thay đổi về tổ chức bộ máy như sáp nhập xã, bỏ cấp huyện hay gộp tỉnh, nhiều đảng viên trong doanh nghiệp Hà Nội đã thể hiện thái độ bình tĩnh, chủ động tiếp nhận thông tin chính thống, không dao động trước các nguồn tin thất

thiệt và biết cách giải thích, thuyết phục, định hướng nhận thức cho người lao động xung quanh. Họ không thụ động chờ tuyên truyền từ cấp trên, mà chủ động tìm hiểu bản chất và ý nghĩa của những thay đổi, từ đó phân tích, truyền tải lại một cách mạch lạc, dễ hiểu, gần gũi và thuyết phục. Chính tinh thần tự giác tiếp nhận, phân tích và lan tỏa thông tin đúng đắn đã giúp họ trở thành những nhân tố ổn định tư tưởng trong doanh nghiệp, góp phần giữ vững niềm tin vào đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước, qua đó giảm thiểu tâm lý hoang mang hoặc lo ngại trong đội ngũ người lao động.

Không chỉ thể hiện trách nhiệm trong việc truyền tải thông tin, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp còn biết tự điều chỉnh hành vi và tác phong, tự soi xét những hạn chế của bản thân, tự rèn luyện đạo đức và lối sống để phù hợp với vai trò tiên phong, gương mẫu. Họ không chỉ nói về tư tưởng, mà còn hành động bằng chính phong cách làm việc, thái độ ứng xử và tinh thần trách nhiệm với doanh nghiệp và cộng đồng.

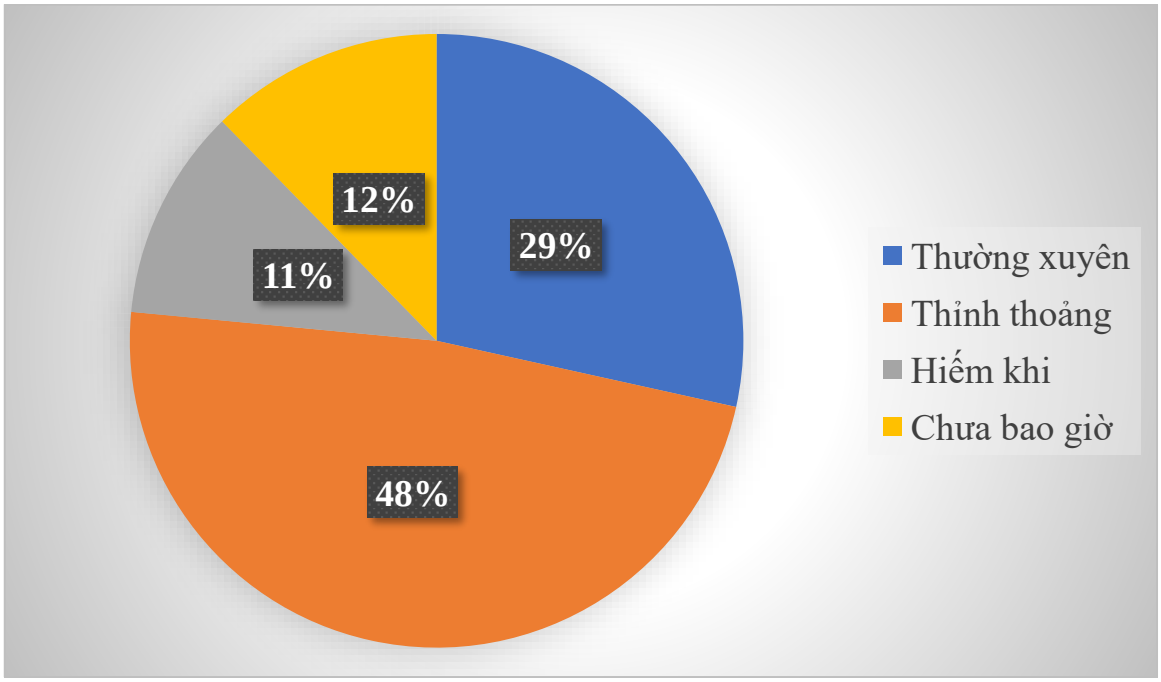
Ý thức tự giáo dục chính trị, tư tưởng còn được thể hiện rõ trong khả năng tự thích ứng với các xu thế mới như chuyển đổi số, quản trị thông minh, hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển bền vững. Nhiều đảng viên trong doanh nghiệp tại Hà Nội đã không giữ tư duy cũ, không trì trệ trong cách nghĩ, mà chủ động tiếp nhận cái mới, đánh giá các xu thế toàn cầu một cách khách quan và tỉnh táo, đồng thời biết chọn lọc để vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp một cách hiệu quả, phù hợp với định hướng của Đảng. Chính nhờ sự tích cực trong tự giáo dục chính trị, tư tưởng, đội ngũ này đã góp phần quan trọng giúp doanh nghiệp vừa phát triển kinh tế, vừa giữ vững đạo đức nghề nghiệp, bản sắc văn hóa và trách nhiệm xã hội. Có thể nói, tự giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ là quá trình tự nhận thức, mà còn là biểu hiện sinh động nhất của phẩm chất người đảng viên trong doanh nghiệp thời kỳ mới, bản lĩnh, trí tuệ, nhân văn và đầy trách nhiệm.

3.2.1.2. Về đối tượng giáo dục

Thứ nhất, nhìn chung cán bộ, đảng viên có tinh thần trách nhiệm cao trong học tập và rèn luyện chính trị, tư tưởng.

Cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại

thành phố Hà Nội có tinh thần trách nhiệm cao trong học tập, rèn luyện chính trị, tư tưởng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng trong doanh nghiệp. Họ luôn nghiêm túc tham gia các lớp bồi dưỡng, quán triệt nghị quyết của Đảng, đảm bảo nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Khảo sát điều tra xã hội học cho thấy chỉ có hơn 20% hiếm khi và chưa bao giờ tham gia học tập, quán triệt nghị quyết, cụ thể:



Biểu đồ 3.2. Mức độ tham gia các lớp bồi dưỡng, quán triệt nghị quyết Đảng của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội

Theo lãnh đạo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội, *tính tới hết năm 2024, chúng tôi đã làm nhiều báo cáo, khảo sát và đều chỉ ra, trong giai đoạn gần đây, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt nghị quyết hằng năm luôn đạt từ 88% đến 95%, nhiều doanh nghiệp thậm chí đạt mức từ 97% đến 100% đảng viên tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị, tư tưởng theo quy định. Khoảng 72% đảng viên tại doanh nghiệp chủ động đăng ký các khóa bồi dưỡng trực tuyến về cập nhật kiến thức mới, trong đó có gần 50% đảng viên hoàn thành các chuyên đề nâng cao về công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp trong điều kiện hội nhập.*

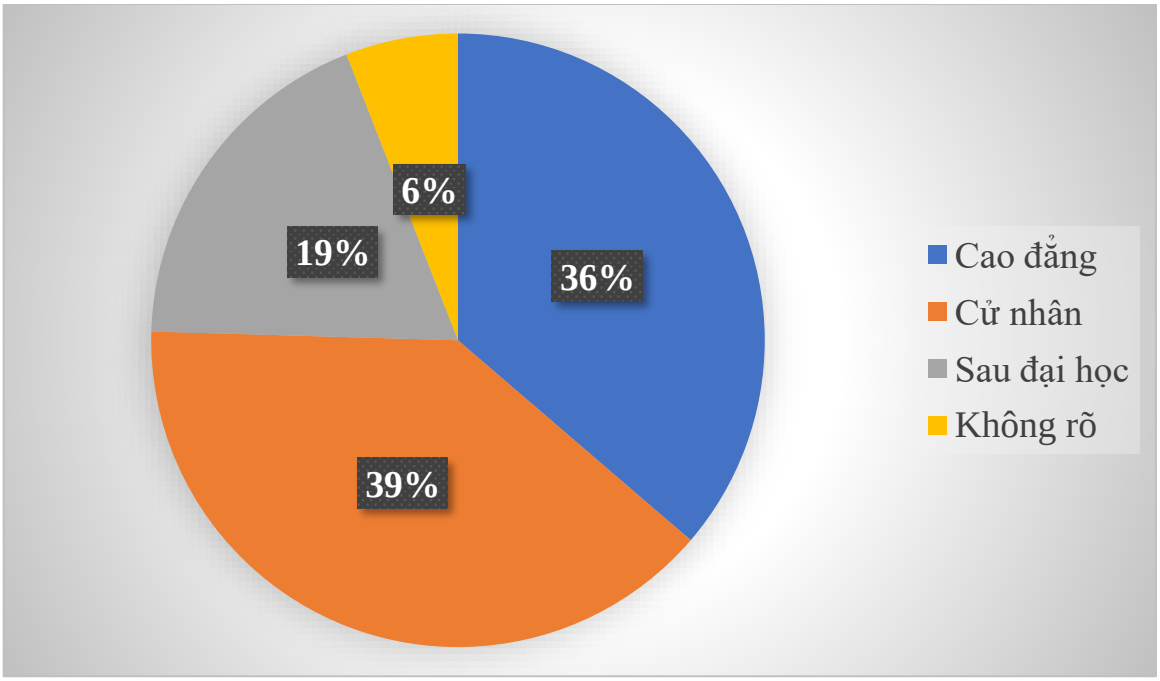
Nhiều tổ chức cơ sở đảng báo cáo có từ 60% đến 70% đảng viên tích cực tham gia viết thu hoạch nghị quyết một cách nghiêm túc, có liên hệ thực tiễn sâu và đề xuất giải pháp phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị [Phỏng vấn sâu]. Thực tế, nhiều đơn vị ghi nhận có trên 40% đảng viên tự tổ chức các nhóm học tập, sinh hoạt chuyên đề ngoài giờ làm việc, thể hiện tinh thần tự giác, cầu thị và trách nhiệm cao trong tự giáo dục chính trị, tư tưởng trong môi trường doanh nghiệp.

Một ưu điểm quan trọng là nhiều cán bộ, đảng viên chủ động tìm hiểu tài liệu chính trị để bổ sung kiến thức, không phụ thuộc hoàn toàn vào các lớp học tập trung. Việc tự học tập chính trị giúp họ hiểu sâu hơn về các vấn đề chính trị - xã hội, có lập trường tư tưởng vững vàng. Ngoài ra, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên thể hiện ở việc tích cực tham gia vào các buổi sinh hoạt chi bộ, thảo luận chính trị. Những buổi trao đổi này giúp họ tiếp thu kiến thức một cách linh hoạt, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm, góc nhìn thực tiễn. Một điểm mạnh khác là cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp có thái độ nghiêm túc trong việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Họ không chỉ học tập để biết mà còn áp dụng vào công việc, giúp doanh nghiệp phát triển theo đúng định hướng. Bên cạnh đó, cán bộ, đảng viên có tinh thần trách nhiệm cao còn tích cực lan tỏa nhận thức chính trị đến đồng nghiệp, tạo môi trường tư tưởng vững mạnh. Họ chủ động tổ chức các buổi chia sẻ, phổ biến kiến thức chính trị trong nội bộ doanh nghiệp. Chính nhờ vậy, nhận thức chính trị của đội ngũ cán bộ, nhân viên trong doanh nghiệp ngày càng được nâng cao.

Thứ hai, cán bộ, đảng viên có trình độ chuyên môn cao, giúp gắn kết được những vấn đề lý luận chính trị với thực tiễn doanh nghiệp.

Cán bộ, đảng viên trong trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội có trình độ chuyên môn cao, giúp họ có khả năng kết hợp giữa lý luận chính trị và thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Nhờ có nền tảng chuyên môn vững vàng, họ có thể vận dụng các nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào quản lý doanh nghiệp một cách hiệu quả. Khảo sát điều tra xã hội học cho thấy, cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở Đảng

trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội đại đa số có trình độ Đại học, thậm chí có tới gần 19% trình độ sau đại học, cụ thể:



Biểu đồ 3.3. Trình độ học vấn của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội

Một ưu điểm quan trọng là đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp không chỉ hiểu rõ các nguyên tắc lý luận mà còn biết cách áp dụng vào thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh. Điều này giúp doanh nghiệp phát triển theo đúng định hướng của Đảng, đảm bảo lợi ích kinh tế song hành với trách nhiệm xã hội. Ngoài ra, cán bộ, đảng viên có trình độ chuyên môn cao thường xuyên tham gia đóng góp ý kiến vào các quyết sách của doanh nghiệp, giúp đảm bảo sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và tuân thủ chủ trương của Đảng. Một ưu điểm khác là họ có khả năng truyền đạt, phổ biến kiến thức chính trị, tư tưởng một cách logic, dễ hiểu, giúp người lao động tiếp thu hiệu quả hơn. Nhờ trình độ chuyên môn cao, cán bộ, đảng viên có thể đưa ra những phân tích sâu sắc về tình hình kinh tế - chính trị, từ đó nâng cao nhận thức của đồng nghiệp. Cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp không chỉ có kiến thức chuyên môn vững vàng mà còn có tư duy phân tích, tổng hợp giúp họ dễ dàng vận dụng lý luận chính trị vào thực tiễn công tác. Tại Quyết định số 5742/QĐ-UBND

ngày 29/12/2020 của UBND Thành phố phê duyệt Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025", có nhiều chính sách hỗ trợ thiết thực cho doanh nghiệp. Năm 2024 và 2025, thành phố Hà Nội tiếp tục dành nguồn ngân sách thành phố để hỗ trợ 70% học phí nâng cao năng lực quản lý cho lãnh đạo các doanh nghiệp.

Một ưu điểm quan trọng là họ có khả năng kết hợp giữa tư duy quản trị hiện đại với nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, giúp doanh nghiệp vận hành theo định hướng đúng đắn. Nhờ trình độ chuyên môn cao, nhiều cán bộ, đảng viên giữ vai trò nòng cốt trong việc hoạch định chiến lược phát triển doanh nghiệp theo các chủ trương của Đảng và Nhà nước. Họ cũng có khả năng nghiên cứu, đánh giá tác động của các chính sách kinh tế - chính trị, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. Ngoài ra, với nền tảng chuyên môn vững chắc, cán bộ, đảng viên có thể dễ dàng tiếp cận và cập nhật các xu hướng chính trị - kinh tế quốc tế để nâng cao hiệu quả quản lý doanh nghiệp. Một điểm mạnh khác là họ có khả năng hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc hiểu rõ các chủ trương, chính sách của Đảng, giúp tạo sự đồng thuận trong doanh nghiệp. Nhờ có chuyên môn cao, cán bộ, đảng viên có thể diễn giải nội dung giáo dục chính trị một cách khoa học, tránh tình trạng giáo điều, máy móc. Điều này giúp công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp trở nên thực tiễn hơn, tạo động lực để cán bộ, nhân viên tự giác học tập và thực hành. Một ưu điểm khác là họ có thể đề xuất những cải tiến trong công tác tuyên truyền, giúp nội dung giáo dục chính trị dễ tiếp cận hơn đối với mọi đối tượng trong doanh nghiệp.

Thứ ba, cán bộ, đảng viên có vai trò nêu gương, tạo sức lan tỏa trong các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng.

Một trong những ưu điểm nổi bật của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp là tinh thần nêu gương, đóng vai trò tiên phong trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Họ không chỉ học tập nghị quyết mà còn thể hiện bằng hành động thực tiễn, giúp tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong tổ chức.

Một ưu điểm quan trọng là cán bộ, đảng viên luôn ý thức được trách

nhiệm của mình trong việc giữ vững lập trường, tư tưởng chính trị, không dao động trước những tác động tiêu cực từ bên ngoài. Chính điều này giúp họ trở thành tấm gương sáng để đồng nghiệp, nhân viên noi theo. Ngoài ra, việc cán bộ, đảng viên gương mẫu trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng giúp nâng cao ý thức chấp hành trong toàn bộ doanh nghiệp. Họ không chỉ tuyên truyền bằng lời nói mà còn bằng chính sự tận tụy, trách nhiệm trong công việc hàng ngày. Một ưu điểm khác là cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp luôn đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước, góp phần tạo không khí làm việc tích cực, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững. Việc nêu gương của họ không chỉ giới hạn trong doanh nghiệp mà còn lan tỏa ra cộng đồng, tạo ảnh hưởng tích cực đến xã hội. Cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp cũng tích cực tham gia các chương trình thiện nguyện, hoạt động xã hội, qua đó thể hiện tinh thần trách nhiệm với cộng đồng. Điều này giúp hình ảnh của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp ngày càng vững mạnh, có sức ảnh hưởng lớn đối với người lao động. Một điểm mạnh khác là cán bộ, đảng viên luôn đề cao đạo đức nghề nghiệp, giữ vững phẩm chất chính trị, tránh xa những biểu hiện tiêu cực. Chính nhờ tinh thần nêu gương này, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp trở nên thuyết phục hơn, có tác động sâu rộng hơn đến toàn bộ đội ngũ lao động. Họ cũng không ngại đóng góp ý kiến để hoàn thiện phương pháp giáo dục chính trị, giúp nội dung tuyên truyền trở nên gần gũi, dễ tiếp thu. Việc duy trì và phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên là yếu tố quan trọng giúp công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạt hiệu quả cao.

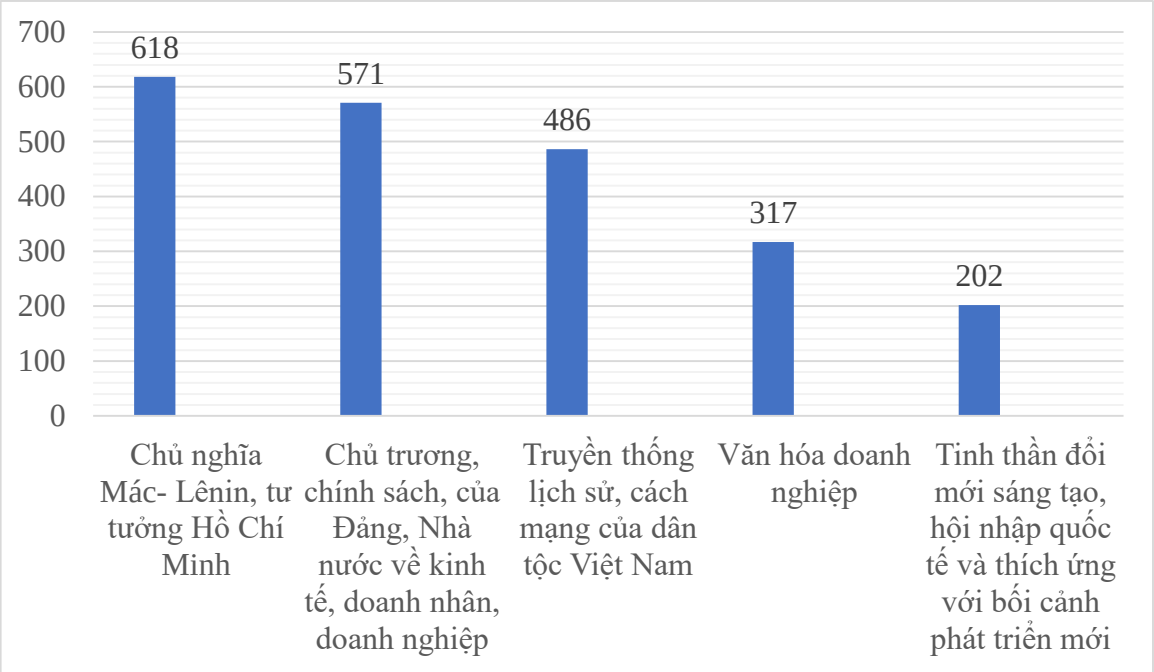
Thứ tư, cán bộ, đảng viên đã tích cực đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, góp phần quan trọng vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Một trong những vai trò quan trọng của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp là đấu tranh với các luận điệu sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Họ có bản lĩnh chính trị vững vàng, không bị tác động bởi những thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Một ưu điểm quan trọng là họ chủ động phản bác các quan điểm thù địch trên mạng xã

hội, trong doanh nghiệp và trong các cuộc trao đổi chính trị. Họ không chỉ tiếp thu thông tin mà còn biết cách chọn lọc, phân tích để nhận diện những thông tin xấu, độc. Ngoài ra, cán bộ, đảng viên thường xuyên tham gia các lớp bồi dưỡng, hội thảo về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giúp nâng cao khả năng đấu tranh tư tưởng. Một điểm mạnh khác là họ có khả năng giải thích, tuyên truyền cho đồng nghiệp về các vấn đề chính trị - xã hội một cách khoa học, hợp lý. Việc chủ động lên tiếng, bảo vệ quan điểm chính trị đúng đắn giúp họ trở thành lực lượng nòng cốt trong công tác tư tưởng. Họ cũng có thể đề xuất các giải pháp tuyên truyền sáng tạo, giúp công tác giáo dục chính trị không bị khô cứng, khó tiếp cận. Một ưu điểm khác là họ tích cực tham gia các phong trào tuyên truyền chính trị trên nền tảng số, giúp lan tỏa thông tin chính xác, bảo vệ sự trong sạch của môi trường thông tin. Điển hình như trong năm 2023, chi bộ Công ty M21 là đơn vị trực thuộc Đảng bộ Hiệp hội Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa thành phố Hà Nội có 30 dự án/sản phẩm chuyên môn được triển khai thực hiện. Trong đó, có nhiều sản phẩm, dự án đạt giải thưởng cao như: Giải B Báo chí Toàn quốc (Dự án phim 1972" của đạo diễn Nguyễn Hà Tiệp); Giải Khuyến khích Giải Báo chí Toàn quốc Vì sự nghiệp giáo dục (Dự án phim Trăm năm cây đời" của đạo diễn Nguyễn Quang Huy); Giải Khuyến khích Giải Toàn quốc về Thông tin đối ngoại (Dự án phim Việt -Singapore: Bước tới tương lai), … Ngoài ra, Media 21 cũng nhận được Bằng khen của Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam, Bộ Giáo dục, Bộ Ngoại giao, … về các đóng góp trong công tác chuyên môn. Việc đấu tranh với các quan điểm sai trái giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng vững vàng về tư tưởng, đồng thời giúp nâng cao nhận thức chính trị trong doanh nghiệp. Chính nhờ những ưu điểm này, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã góp phần quan trọng vào công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giúp doanh nghiệp hoạt động ổn định theo đúng định hướng của Đảng.

3.2.1.3. Về nội dung giáo dục

Khảo sát cán bộ, đảng viên cho thấy nhiều nội dung được đưa vào các hoạt động giáo dục như:



Biểu đồ 3.4. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về những nội dung chính trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên doanh nghiệp tại Hà Nội

Thứ nhất, việc giáo dục về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được triển khai bài bản, có hệ thống, liên tục.

Trong những năm qua, các chủ thể giáo dục chính trị, tư tưởng tại thành phố Hà Nội đã triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng một cách bài bản, có hệ thống, đặc biệt là trong việc tuyên truyền tư tưởng, hệ thống quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc tổ chức các lớp bồi dưỡng chính trị dành cho cán bộ, đảng viên được thực hiện thường xuyên, đảm bảo nội dung giáo dục luôn cập nhật theo tình hình thực tế. Ngoài các chương trình học tập nghị quyết trực tiếp, các chủ thể đã tích cực ứng dụng công nghệ, triển khai các nền tảng học tập trực tuyến, giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận thông tin một cách thuận lợi, linh hoạt. Hình thức tuyên truyền cũng được đổi mới, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn về vai trò, trách nhiệm của mình trong doanh nghiệp cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Từ năm 2020 tới năm 2024, nhiều nội dung được Đảng bộ Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội chỉ đạo, tham mưu chỉ đạo nhằm tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên như giúp Thường trực

Đảng ủy Khối tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (Khóa XIII) và Kết luận số 21-KL/TW ngay 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện tự diễn biến", tự chuyển hóa"; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Trung ương về Những điều đảng viên không được làm" trong toàn Đảng bộ Khối; ban hành Kế hoạch số 72-KH/ĐUK, ngày 21/02/2023: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023 về Nêu cao tính tiền phong, gương mẫu, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Chỉ đạo, hướng dẫn các TCCSĐ trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ quan, đơn vị. Kết quả thực hiện đến cuối tháng 5/2023, 100% các đảng bộ, chi bộ đã hoàn thành việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề năm theo tiến độ đề ra. Báo cáo kịp thời, đúng tiến độ kết quả 02 năm triển khai Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị.

Từ 01/7/2025, các cấp ủy Đảng, nhất là các Đảng bộ phường, xã ở thành phố Hà Nội tích cực tuyên truyền, tổ chức nhiều cuộc tọa đàm, hội nghị chuyên đề, bồi dưỡng kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với thực tiễn kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa giúp nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng trong các doanh nghiệp, góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của các cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên và sự chủ động của các cấp ủy trong doanh nghiệp, công tác truyền bá tư tưởng, lý luận chính trị đã tạo được sự lan tỏa mạnh mẽ, nâng cao bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, việc giáo dục chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được triển khai linh hoạt, phù hợp với bối cảnh mới.

Bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đặc biệt là trong lĩnh vực doanh

nghiệp. Nhận thức được điều này, các chủ thể giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội đã có những cách làm linh hoạt, phù hợp với thực tiễn và đặc thù doanh nghiệp. Thực hiện kế hoạch số 14-KH/ĐUK ngày 17/2/2021 của Đảng ủy Khối: về thông tin, tuyên truyên và thực hiện Cuộc vân động Người việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" và Chỉ thị 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vân động Người việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", căn cứ Kế hoạch của Ban chỉ đạo cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", Đảng ủy Hiệp hội Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa thành phố Hà Nội đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, báo Nhân Dân, VITV, Báo Công Thương, Kinh tế đô thị, Hà Nội mới và hơn 40 báo chí ngành các loại. Đã xây dựng với 15 phóng sự và hàng trăm bài báo; nhằm tuyên truyền quảng bá thương hiệu của sản phẩm sản xuất trong nước nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm. Các DN đã nâng cao chất lương sản phẩm cải tiến mẫu mã và tăng đầu tư đổi mới công nghệ và thiết bị máy móc của DN.

Việc giáo dục chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước gắn với đạo đức kinh doanh được thực hiện thông qua các hội thảo chuyên đề, diễn đàn trao đổi, giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ về trách nhiệm của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong 5 năm từ 2020 tới 2025, Đảng ủy Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Hà Nội cũng đã triển tổ chức 20 buổi đào tạo bồi dưỡng với hơn 8000 lượt doanh nghiệp tham gia về nội dung: Đạo đức kinh doanh, Chuyển đổi số trong quản trị Doanh nghiệp, đào tại lại cho cán bộ quản trị trong việc bố trí nhân lực làm từ trực tuyến, tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng bán hàng online, và Chương trình thương mại điện tử xuyên biên giới đẩy mạnh xuất khẩu.

Thứ ba, việc giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng của dân tộc Việt Nam gắn với thực tiễn hoạt động doanh nghiệp, góp phần tạo động lực phát triển bền vững.

Một trong những ưu điểm nổi bật trong hoạt động giáo dục chính trị, tư

tưởng của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là việc gắn giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp. Trong giai đoạn từ 2020 tới 2025, trên cơ sở định hướng của Thành ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố luôn tham mưu với Thường trực Đảng uỷ Khối chỉ đạo tuyên truyền các ngày lễ và kỷ niệm trong năm với nhiều hình thức phong phú, thiết thực như năm 2023: Đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức các hoạt động *mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão 2023*; Kết quả kỳ họp bất thường lần thứ 2, Quốc hội khoá XV; Công tác phòng, chống dịch bệnh năm 2023; Tuyên truyền Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện các Kết luận, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Việc sử dụng Đảng kỳ Đảng Cộng sản Việt Nam; việc Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trên địa bàn TP Hà Nội; Thông tin, tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023; Tuyên truyền thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 03/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;Việc tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 và dịch bệnh mùa hè; Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" năm 2023; Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng năm 2023 và Lễ kỷ niệm 20 năm thực hiện Công ước 2003 của UNESCO về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể"; Tuyên truyền kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên (01/3/1923 - 01/3/2023); 110 năm Ngày sinh đồng chí Chu Huy Mân (17/3/1913 - 17/3/2023); 76 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023), 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2023); 78 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2023) và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023); 69 năm ngày Giải phóng Thủ đô 10/10…

Thông qua các chương trình về nguồn, tham quan di tích lịch sử cách mạng, tổ chức tọa đàm về lịch sử Đảng, truyền thống đấu tranh của dân tộc, cán bộ, đảng viên trong các doanh nghiệp đã có cơ hội hiểu sâu sắc hơn về những giá trị lịch sử, từ đó củng cố niềm tự hào dân tộc và trách nhiệm đối với sự nghiệp xây dựng đất nước. Những giá trị truyền thống của giai cấp công nhân, tinh thần đoàn kết, kỷ luật lao động cũng được lồng ghép trong các chương trình đào tạo nội bộ, góp phần tạo động lực làm việc và xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh. Nhiều doanh nghiệp đã chủ động tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống thông qua hình thức trực quan như triển lãm ảnh, chiếu phim tư liệu, tổ chức hội thảo về các tấm gương tiêu biểu trong lao động, sản xuất. Bên cạnh đó, việc kết hợp giữa giáo dục truyền thống chính trị với hoạt động thi đua, khen thưởng trong doanh nghiệp cũng giúp tạo động lực cho cán bộ, đảng viên phấn đấu, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường. Những chương trình này không chỉ góp phần nâng cao nhận thức chính trị mà còn gắn kết tinh thần đoàn kết giữa các cán bộ, nhân viên, tạo nên sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp.

Thứ tư, việc giáo dục văn hóa doanh nghiệp, tinh thần đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế được chú trọng triển khai với nhiều hình thức thiết thực.

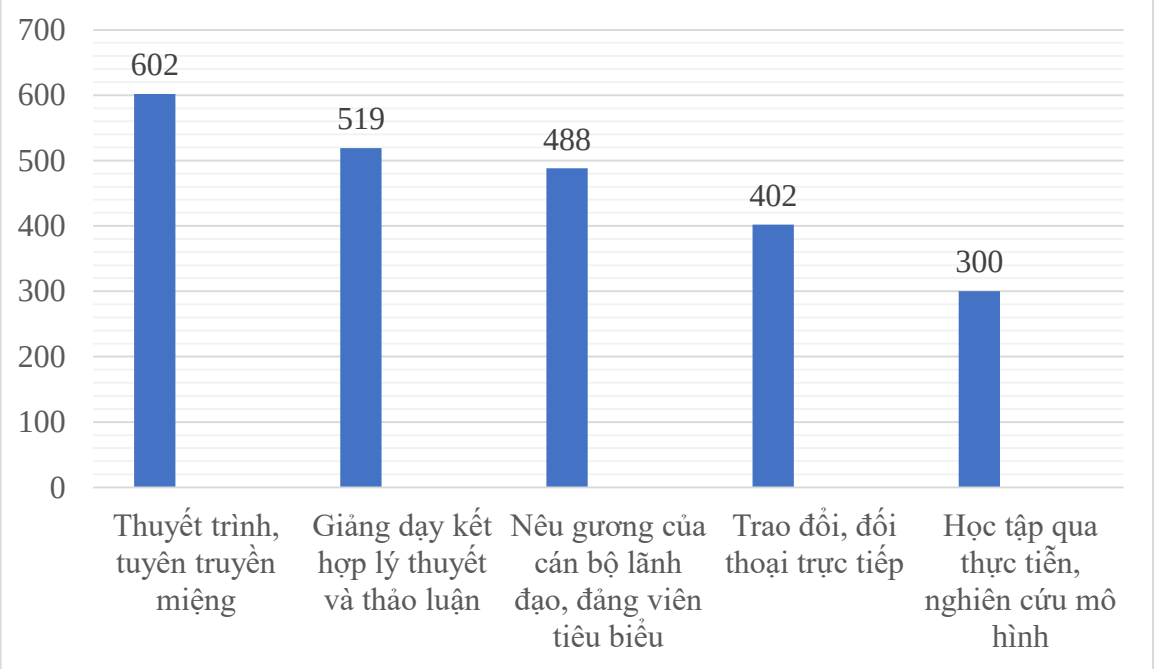
Dựa trên các số liệu và dẫn chứng thực tiễn về phát triển công nghiệp văn hóa, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế của Thủ đô, có thể thấy công tác giáo dục văn hóa doanh nghiệp, tinh thần đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế trong các tổ chức cơ sở Đảng thuộc doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội thời gian qua đã bộc lộ nhiều ưu điểm rõ nét và có cơ sở thực tiễn vững chắc. Trước hết, giáo dục văn hóa doanh nghiệp ngày càng được đặt trong bối cảnh chung của chiến lược phát triển Hà Nội trở thành "Thành phố sáng tạo", gắn với Nghị quyết số 09-NQ/TU của Thành ủy Hà Nội về phát triển công nghiệp văn hóa, qua đó giúp cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp nhận thức rõ hơn vai trò của văn hóa như một nguồn lực nội sinh cho phát triển sản xuất kinh doanh. Việc Thành phố xác định 13 lĩnh vực công nghiệp văn hóa mũi nhọn và đặt mục tiêu đóng góp khoảng 8% GRDP vào năm 2030 đã tạo cơ sở

để các tổ chức cơ sở Đảng lồng ghép nội dung xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội và bản sắc văn hóa Thủ đô vào sinh hoạt chính trị, tư tưởng, góp phần hình thành môi trường làm việc kỷ cương, sáng tạo và nhân văn trong doanh nghiệp. Cùng với đó, giáo dục tinh thần đổi mới sáng tạo được thúc đẩy mạnh mẽ trong bối cảnh Hà Nội là địa phương có hơn 230.000 doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó gần 98% là doanh nghiệp nhỏ và vừa, đóng góp khoảng 45,5% GRDP và hơn 50% việc làm cho xã hội. Những con số này đặt ra yêu cầu khách quan phải nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, và trên thực tế, thông qua giáo dục chính trị, tư tưởng, tinh thần đổi mới sáng tạo từng bước được chuyển hóa thành ý thức trách nhiệm, thái độ chủ động học hỏi, cải tiến quy trình, ứng dụng công nghệ và thích ứng với chuyển đổi số. Việc tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa Hà Nội tham gia đổi mới quy trình đạt trên 76% vào năm 2024 cho thấy giáo dục chính trị, tư tưởng đã góp phần định hướng nhận thức để đổi mới sáng tạo không chỉ là yêu cầu kinh tế mà còn là nhiệm vụ chính trị gắn với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và Thủ đô. Bên cạnh đó, nội dung giáo dục về hội nhập quốc tế ngày càng được chú trọng trong các tổ chức cơ sở Đảng, phù hợp với thực tế Hà Nội liên tục được vinh danh là "Điểm đến du lịch thành phố hàng đầu châu Á" và là trung tâm giao lưu văn hóa, sáng tạo của khu vực. Thông qua việc quán triệt các chủ trương về hội nhập, phát triển công nghiệp văn hóa và kinh tế tri thức, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp từng bước nâng cao nhận thức về cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa, hình thành bản lĩnh chính trị vững vàng, thái độ cởi mở nhưng có chọn lọc trong tiếp thu giá trị mới, đồng thời giữ vững các giá trị cốt lõi và lợi ích quốc gia. Những ưu điểm này cho thấy giáo dục chính trị, tư tưởng trong các tổ chức cơ sở Đảng thuộc doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội đã có sự chuyển biến theo hướng gắn chặt hơn với thực tiễn phát triển công nghiệp văn hóa, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế, qua đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên và tạo nền tảng tư tưởng cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp trong bối cảnh mới.

3.2.1.4. Về phương thức giáo dục

Một là, phương pháp thuyết trình phát huy hiệu quả trong việc truyền tải nhanh chóng, trực tiếp các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Khảo sát cán bộ, đảng viên cho thấy nhiều phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng đang được sử dụng, trong đó phổ biến nhất là phương pháp thuyết trình, cụ thể:



Biểu đồ 3.5. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về những các phương pháp chính trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên doanh nghiệp tại Hà Nội

Thuyết trình là một trong những phương pháp quan trọng trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội và đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Theo phương pháp này, hàng tháng, Đảng bộ Khối Doanh nghiệp thành phố đều ban hành công văn hướng dẫn cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc định hướng công tác tuyên truyền miệng. Như tháng 9/2024, để định hướng cho Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024), công văn số 1143- CV/ĐUK nhấn mạnh Tổ chức đợt cao điểm

các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024) theo Hướng dẫn số 92- HD/ĐUK ngày 08/7/2024 của Đảng ủy Khối, tập trung những nội dung sau: Ý nghĩa, giá trị lịch sử to lớn của Ngày Giải phóng Thủ đô; truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, lòng tự hào, tự tôn dân tộc và tự hào về Thủ đô nghìn năm văn hiến, anh hùng. Những thành tựu vĩ đại của Đảng và dân tộc ta đã đạt được trong sự nghiệp cách mạng đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; truyền thống, lịch sử, văn hóa, con người Hà Nội, những thành tựu nổi bật của Thủ đô sau 70 năm giải phóng, đặc biệt là sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, của Đảng bộ thành phố Hà Nội nói riêng về xây dựng, phát triển Thủ đô Hà Nội văn hiến - văn minh - hiện đại" và chủ trương phát triển đất nước, Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tập trung tuyên truyền Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Phương pháp này giúp truyền tải trực tiếp, nhanh chóng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, đảm bảo tính chính thống và kịp thời. Một trong những ưu điểm nổi bật của thuyết trình là tạo ra sự tương tác hai chiều giữa người truyền đạt và người tiếp nhận, giúp giải đáp thắc mắc, làm rõ nội dung chính trị một cách linh hoạt. Hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng bộ Khối Doanh nghiệp thành phố đã được kiện toàn với đội ngũ có kinh nghiệm, am hiểu sâu sắc về chính trị, kinh tế, xã hội, có khả năng phân tích tình hình và định hướng tư tưởng phù hợp với từng đối tượng. Nhờ đó, các buổi thuyết trình bằng tuyên truyền miệng không chỉ là hoạt động phổ biến thông tin mà còn tạo cơ hội để cán bộ, đảng viên thảo luận, trao đổi quan điểm, từ đó nâng cao nhận thức chính trị. Đặc biệt, trong bối cảnh doanh nghiệp luôn thay đổi và chịu tác động của nhiều yếu tố thị trường, tuyên truyền miệng giúp cập nhật kịp thời các chính sách mới, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Ngoài ra, hình thức này còn có tính linh hoạt cao, có thể được

tổ chức dưới nhiều quy mô khác nhau, từ hội nghị lớn đến các buổi trao đổi nhóm nhỏ, giúp tiếp cận hiệu quả đến từng cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp. Chính nhờ những ưu điểm này, thuyết trình đã trở thành phương pháp quan trọng giúp nâng cao bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào đường lối của Đảng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên tại các doanh nghiệp.

Hai là, hệ thống báo cáo viên có chất lượng giúp nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng.

Một trong những ưu điểm quan trọng trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là việc phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên có chất lượng cao. Báo cáo viên là những người có chuyên môn sâu, có khả năng phân tích, tổng hợp và truyền đạt thông tin một cách chính xác, khoa học, từ đó giúp cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp hiểu rõ và vận dụng tốt các chủ trương, chính sách của Đảng vào thực tế. Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên và cộng tác viên dư luận xã hội được duy trì nề nếp và có hiệu quả.

Từ đầu năm 2020 tới tháng 2/2025, dưới sự chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy Khối, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối đã bám sát sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội để xây dựng chương trình, nội dung phù hợp từng thời điểm có tính thời sự cao nhất theo định hướng truyên truyền, nắm bắt dư luận xã hội của Thành ủy. Ban Tuyên giáo tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức Hội nghị Giao ban công tác Dư luận xã hội 6 tháng đầu năm 2023, kết hợp tổ chức nghe thông tin tình hình thời sự trong nước và Quốc tế. Đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội ở cơ sở thường xuyên quan tâm nắm bắt tình hình, tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viênvà người lao động theo định hướng tuyên truyền, hàng tháng gửi báo cáo về Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối theo quy định. Nhờ vào sự lựa chọn kỹ lưỡng, báo cáo viên của Đảng bộ Khối Doanh nghiệp thành phố cũng như báo cáo viên của các quận ủy, huyện ủy, thị ủy trên địa bàn thành phố Hà Nội không chỉ có kiến thức vững vàng mà còn có khả năng cập nhật nhanh chóng tình hình trong nước và quốc tế, giúp nội dung báo cáo luôn

mang tính thời sự, sát với thực tiễn. Điều này giúp nâng cao chất lượng các buổi học tập chính trị, hội nghị chuyên đề, đảm bảo cán bộ, đảng viên tiếp thu kiến thức một cách hệ thống và hiệu quả. Tiêu biểu như năm 2022, Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII do PGS.TS Ngô Văn Thạo, Thư ký khoa học Hội đồng lý luận Trung ương trực tiếp giới thiệu nội dung Nghị quyết cho đội ngũ cán bộ chủ chốt tại Hội trường Đảng bộ Khối các Cơ quan Thành phố. Trong quá trình truyền đạt, đồng chí đã tập trung làm rõ những nội dung cơ bản, những vấn đề cốt lõi của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII), đồng thời hướng dẫn các cấp ủy cơ sở công tác triển khai, quán triệt, học tập và tổ chức tuyên truyền, thực hiện tốt nghị quyết tại cơ sở. Số lượng chính thức triệu tập gồm 235 đồng chí là Ủy viên BCH Đảng bộ Khối, Ủy viên UBKT Đảng ủy Khối; Bí thư (Phó Bí thư) các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc; cấp ủy phụ trách công tác Tuyên giáo đảng bộ cơ sở; các đồng chí Trưởng, Phó các Ban, Văn phòng và các Đoàn thể Khối.

Ba là, phương pháp học tập chính trị được tổ chức khs bài bản, đảm bảo tính hệ thống và tính ứng dụng thực tiễn.

Học tập chính trị là một trong những nội dung cốt lõi trong công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội đã triển khai phương pháp này một cách bài bản, khoa học. Hằng năm, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được duy trì nền nếp, đảm bảo tiến độ, mục đích, yêu cầu đề ra. Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo cấp ủy các cấp, các cấp ủy đảng cơ sở quan tâm đến công tác phát triển đảng, coi trọng yêu cầu về số lượng và đảm bảo chất lượng, chủ động phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận, huyện ở các địa phương nơi có trụ sở đơn vị để gửi các quần chúng ưu tú và đảng viên dự bị học tập kịp thời. Năm 2023, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội đã tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức 01 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho 333 đảng viên mới và 02 lớp bồi dưỡng nhận thức Đảng cho 522 quần chúng ưu tú đảm bảo nội dung, chất lượng.

Một trong những ưu điểm lớn của phương pháp này là đảm bảo tính hệ thống, giúp cán bộ, đảng viên có cái nhìn toàn diện về chủ trương, đường lối của Đảng, từ đó nâng cao nhận thức chính trị. Các lớp học tập chính trị được tổ chức theo nhiều cấp độ khác nhau, từ học tập nghị quyết Trung ương đến các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về kinh tế, quản trị doanh nghiệp theo định hướng của Đảng. Năm 2022, Đảng bộ Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội đã tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị và Nghị quyết hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; xác định rõ mục đích, yêu cầu và tiến độ thời gian triển khai cụ thể ở từng cấp, quán triệt các cấp ủy đảng và mỗi cán bộ, đảng viên và cán bộ chủ chốt không phải là đảng viên nắm vững những nội dung cơ bản, cốt lõi của Kết luận, Quy định, Nghị quyết. Sau lớp cán bộ chủ chốt, các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc đã triển khai rất khẩn trương, bài bản, đảm bảo tiến độ, kế hoạch hoàn thành. Nhiều đơn vị đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề, từng chi bộ Đảng, các đảng viên được tham gia các chuyến sinh hoạt về nguồn tại các khu di tích lịch sử tại Cao Bằng, Thái nguyên, Tuyên Quang, K9 - Đá Chông, Sơn La, … Căn cứ hướng dẫn của Đảng ủy Khối, các cấp ủy Đảng cơ sở đã chủ động xây dựng kế hoạch, đồng chí Bí thư cấp ủy trực tiếp triển khai các nội dung Kết luận, Quy định của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII) đến cán bộ, đảng viên bằng nhiều hình thức linh hoạt như: tổ chức học trực tuyến; tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt trong cấp ủy, lãnh đạo đơn vị, trên cơ sở đó chỉ đạo các đồng chí bí thư chi bộ trực tiếp quán triệt cho cán bộ, đảng viên trong buổi sinh hoạt chi bộ. Nhiều đơn vị tổ chức tuyên truyền nội dung Hội nghị trên các phương tiện thông tin của doanh nghiệp.

Bốn là, việc giáo dục chính trị, tư tưởng được triển khai qua nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với thực tiễn của doanh nghiệp.

Một trong những ưu điểm quan trọng trong triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là sự đa dạng trong hình thức tổ chức, giúp mở rộng phạm vi tiếp cận và nâng cao hiệu quả truyền tải nội dung. Việc tổ chức học tập lý luận chính trị theo

hình thức lớp học truyền thống vẫn là phương pháp cơ bản, giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận trực tiếp với kiến thức nền tảng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, hội nghị nghiên cứu, quán triệt nghị quyết của Đảng là hình thức quan trọng nhằm đảm bảo mỗi cán bộ, đảng viên kịp thời nắm bắt chủ trương, chính sách mới, từ đó có định hướng hành động phù hợp trong công tác và sản xuất kinh doanh. Những hội nghị này thường được tổ chức bài bản, có sự tham gia của báo cáo viên, chuyên gia có kinh nghiệm, giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn về tinh thần các nghị quyết và vận dụng vào thực tiễn. Ngoài ra, việc tổ chức hội nghị thông tin thời sự về tình hình trong nước và quốc tế giúp cán bộ, đảng viên có cái nhìn tổng quan về các biến động chính trị, kinh tế, xã hội, từ đó nâng cao nhận thức chính trị, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Đặc biệt, hình thức bồi dưỡng chuyên đề lý luận và thực tiễn theo từng nhóm đối tượng (cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên) giúp việc giáo dục chính trị được cá nhân hóa, phù hợp với từng lĩnh vực công tác, trình độ nhận thức của các nhóm khác nhau. Tiêu biểu như Tuyên truyền triển khai đợt sinh hoạt chính trị: Nghiên cứu, quán triệt tư tưởng chỉ đạo, định hướng lớn của Đảng và đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc". Công văn số 120- KH/ĐUK ngày 09/12/2024 nhấn mạnh các hình thức thông tin, tuyên truyền như: Thông qua tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo, sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chuyên đề tại chi bộ, sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội,... gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao, đặc thù địa bàn và khu vực; đặc biệt trong quá trình xây dựng văn kiện và tổ chức triển khai nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố. Tổ chức đợt sinh hoạt chuyên đề phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau như: Cán bộ lãnh đạo quản lý, đảng viên, đoàn viên, ...

Sau khi tổ chức nghiên cứu, quán triệt, sinh hoạt chính trị, tư tưởng, từng cá nhân cán bộ, đảng viên viết thu hoạch và xây dựng kế hoạch hành động của bản thân; các cấp ủy xây dựng chương trình hành động cụ thể để thực hiện.Gợi

ý tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo các chủ đề gắn với đợt cao điểm triển khai trong thời gian tới (Đảng ủy Khối sẽ có văn bản riêng). Thông qua các hình thức như: Sinh hoạt chuyên đề của các nhóm đối tượng là cán bộ lãnh đạo quản lý, đảng viên, đoàn viên, ...; tọa đàm giữa cán bộ, đảng viên, nhất là lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với Nhân dân (căn cứ điều kiện, nhu cầu và tình hình thực tế có thể tổ chức phát trực tiếp trên mạng xã hội để mở rộng phạm vi thông tin, tuyên truyền). Thông tin, tuyên truyền trên các báo, đài, bản tin Thành phố; sổ tay đảng viên điện tử; trang/cổng thông tin điện tử, bản tin Thông tin nội bộ" của Đảng bộ Thành phố, của các cơ quan, đơn vị và hệ thống thông tin cơ sở.

Nhờ có sự đa dạng này, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội có thể tiếp cận nhiều đối tượng, không chỉ trong đội ngũ lãnh đạo mà còn lan tỏa mạnh mẽ đến các cấp đảng viên và người lao động trong doanh nghiệp.

Năm là, phát huy tốt vai trò các phương tiện truyền thông hiện đại trong giáo dục chính trị, tư tưởng, phù hợp đặc điểm nhận thức và môi trường lao động trong doanh nghiệp.

Các phương tiện truyền thông đại chúng đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Hệ thống báo chí, truyền hình, phát thanh, các trang thông tin điện tử của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội đã được khai thác hiệu quả để phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến đội ngũ cán bộ, đảng viên một cách kịp thời, chính xác. Báo Nhân Dân, Tạp chí Cộng sản, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các cơ quan báo chí địa phương đã liên tục đăng tải những bài viết, chương trình chuyên đề về công tác xây dựng Đảng, phát triển doanh nghiệp theo định hướng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giúp cán bộ, đảng viên nắm bắt thông tin chính trị - xã hội nhanh chóng. Năm 2022, thực hiện sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội về việc mua tài liệu phục vụ nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Ban Tuyên

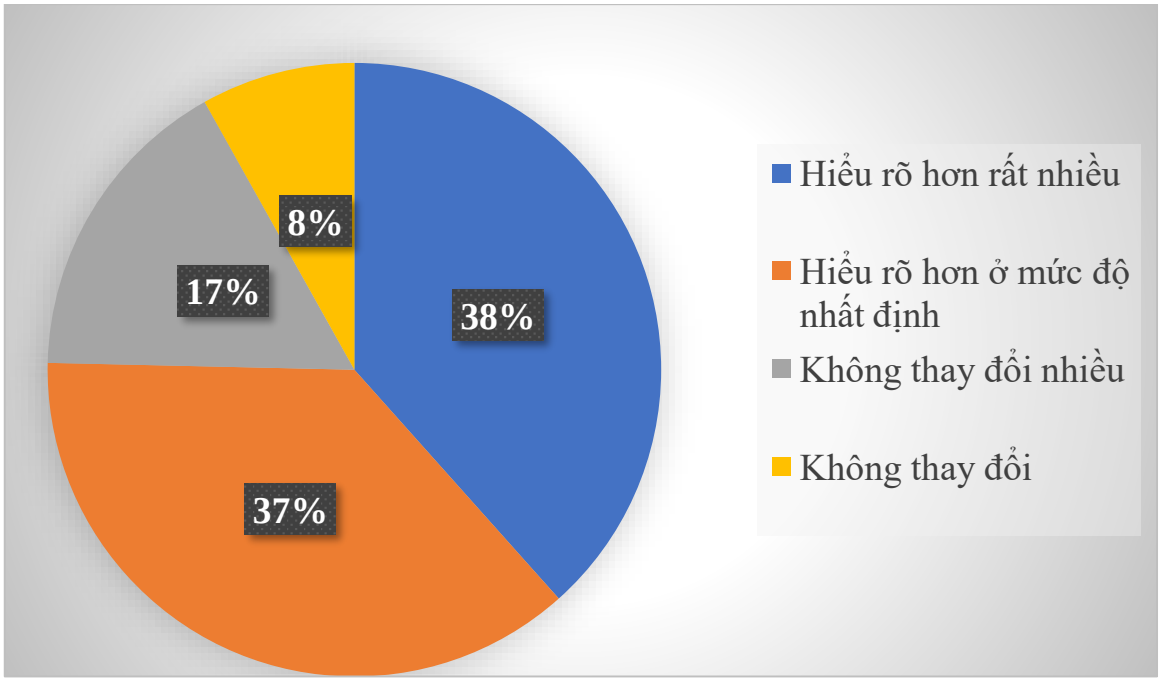
giáo Đảng ủy Khối đã đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo các TCCSĐ trực thuộc mua tài liệu phục vụ học tập; Nhận và cấp phát tài liệu tới các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Khối. Kết quả: 100% cơ sở Đảng, trên 95% các đồng chí trong cấp ủy và cán bộ chủ chốt, trên 96% đảng viên ở các cơ sở Đảng trực thuộc được học tập Kết luận, Quy định của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Nhiều đảng bộ cơ sở đã áp dụng công nghệ thông tin, tổ chức học tập sớm, tiêu biểu như: Đảng bộ Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội, Đảng bộ Công ty cổ phần Hanel, Đảng bộ Viện Nghiên cứu Cơ khí, Đảng bộ Công ty Dịch vụ Điện lực miền Bắc, Đảng bộ Công ty TNHH MTV Chiếu sáng và Thiết bị đô thị, Đảng bộ Tổng Công ty May 10 - CTCP, Đảng bộ Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, Đảng bộ Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội, Đảng bộ Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội, Đảng bộ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Thủ đô,…

Bên cạnh đó, các nền tảng truyền thông số như website của Đảng bộ Khối Doanh nghiệp, các trang mạng xã hội chính thống cũng được tận dụng để cung cấp thông tin đa dạng, phong phú, phù hợp với xu hướng tiếp cận thông tin hiện đại. Đặc biệt, các hội nghị trực tuyến, tọa đàm online đã giúp cán bộ, đảng viên dễ dàng tiếp cận nội dung giáo dục chính trị mà không bị giới hạn về không gian, thời gian. Ngoài ra, các kênh truyền thông nội bộ trong doanh nghiệp cũng đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền đường lối, chính sách, định hướng phát triển của Đảng, giúp nâng cao nhận thức chính trị trong từng đơn vị. Nhờ sự kết hợp linh hoạt giữa các phương tiện truyền thông truyền thống và hiện đại, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đã đạt được hiệu quả cao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng đóng góp vào sự phát triển chung của doanh nghiệp và đất nước.

3.2.1.5. Về kết quả giáo dục

Thứ nhất, nhìn chung, cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp đã nắm vững những vấn đề cơ bản về chính trị, tư tưởng, đặc biệt là vai trò lãnh đạo của Đảng về phát triển kinh tế và doanh nghiệp.

Khảo sát cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội cho thấy, sau quá trình học tập giáo dục chính trị, tư tưởng, họ đã hiểu rõ hơn vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp, cụ thể:

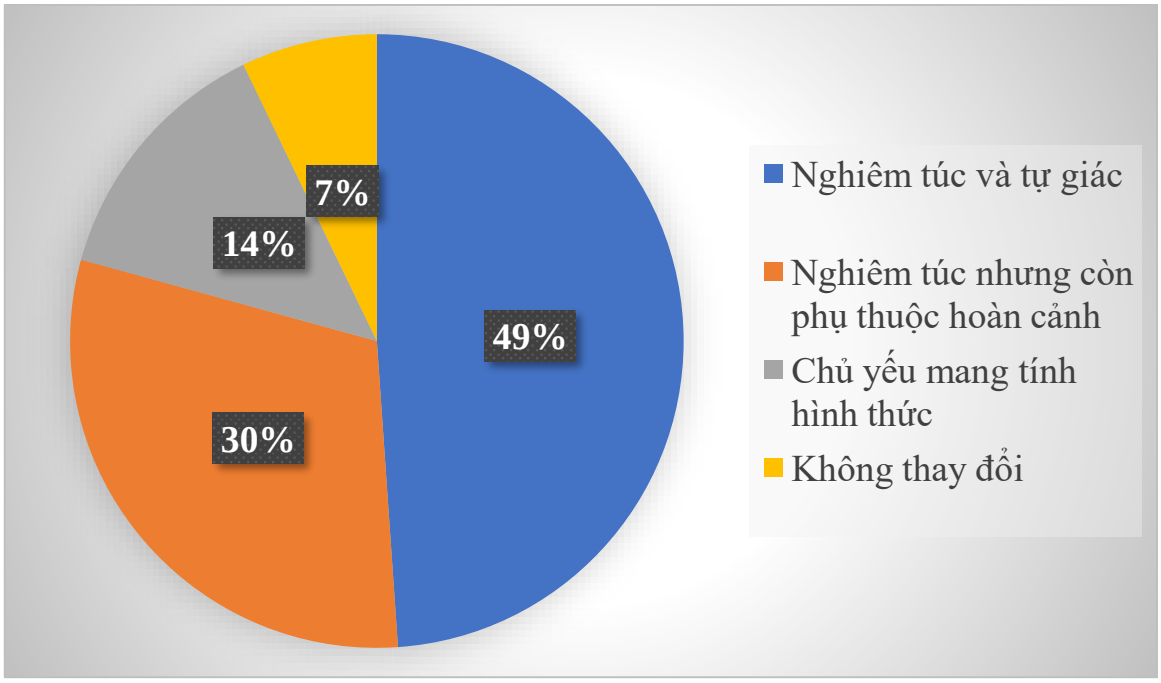


Biểu đồ 3.6. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ hiểu rõ hơn vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp

Thông qua học tập nghị quyết, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên đã hiểu rõ vị trí, chức năng của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp, cũng như trách nhiệm chính trị của đảng viên trong việc gắn hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô. Đây là thành tố nền tảng của nhận thức chính trị, tạo tiền đề cho sự thống nhất tư tưởng trong tổ chức đảng.

Thứ hai, giáo dục chính trị, tư tưởng đã góp phần tạo nên thái độ chấp hành nghiêm túc và tinh thần trách nhiệm chính trị của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp.

Khảo sát cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội cho thấy, sau quá trình giáo dục, họ đã nghiêm túc hơn đối với việc chấp hành các quy định của Đảng và doanh nghiệp sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng, cụ thể:

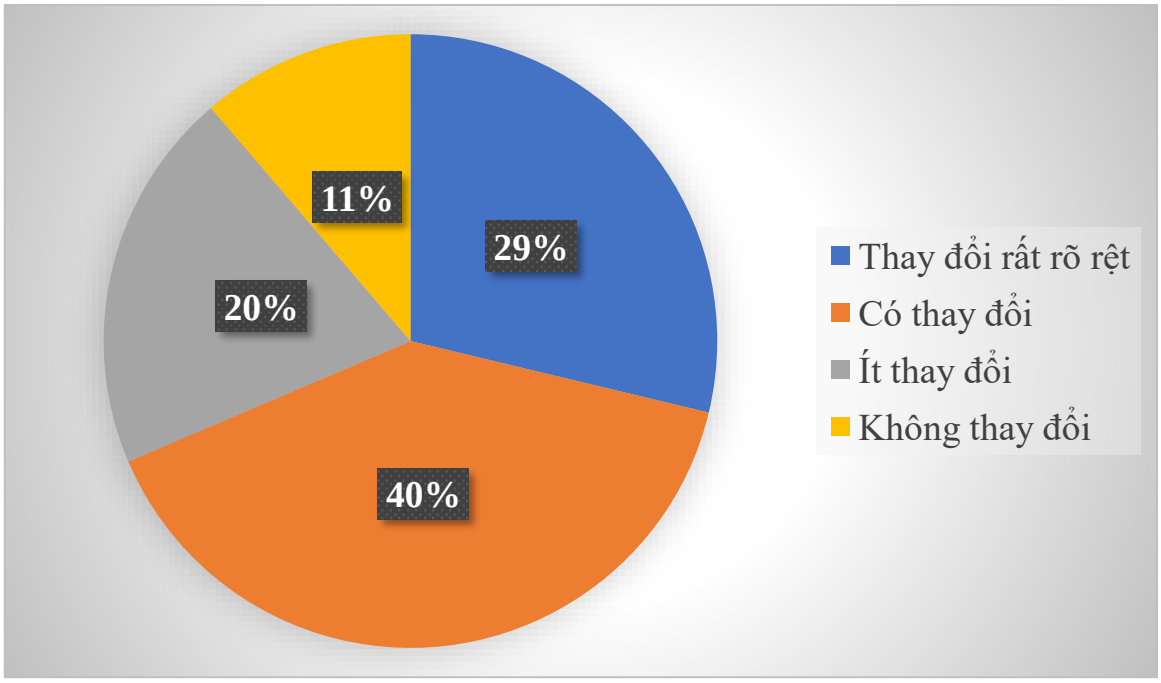


Biểu đồ 3.7. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ nghiêm túc đối với việc chấp hành các quy định của Đảng và doanh nghiệp sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng

Thực tiễn tại Hà Nội cho thấy, đa số cán bộ, đảng viên tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt chính trị, học tập lý luận, thể hiện thái độ tôn trọng kỷ luật của Đảng, chấp hành các quy định của tổ chức đảng và doanh nghiệp. Thái độ tuân thủ và tinh thần trách nhiệm này là biểu hiện quan trọng của kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng trong môi trường doanh nghiệp có tính kỷ luật và cạnh tranh cao.

Thứ ba, giáo dục chính trị, tư tưởng đã góp phần hình thành văn hóa doanh nghiệp, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động, thực hiện tốt trách nhiệm chuyên môn tương đối nghiêm túc của cán bộ, đảng viên.

Khảo sát cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội cho thấy, sau quá trình giáo dục, họ đã có nhiều thay đổi tích cực trong kỷ luật lao động và trách nhiệm công việc, cụ thể:



Biểu đồ 3.8. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ thay đổi tích cực trong kỷ luật lao động và trách nhiệm công việc sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng

Nhiều cán bộ, đảng viên trong các doanh nghiệp tại Hà Nội thể hiện tác phong làm việc đúng quy định, ý thức trách nhiệm trong công việc và tuân thủ các quy chế nội bộ của doanh nghiệp. Đây là dạng hành vi cụ thể, dễ nhận diện, phản ánh kết quả trực tiếp của giáo dục chính trị, tư tưởng trong việc định hướng hành động ban đầu của đảng viên trong môi trường sản xuất kinh doanh.

3.2.2. Hạn chế

3.2.2.1. Về chủ thể giáo dục

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong việc lãnh đạo, định hướng và tổ chức hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội, nhưng trong thực tế vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định từ phía các chủ thể lãnh đạo và quản lý, bao gồm cấp ủy cùng cấp và cấp ủy các cấp trên. Một số cấp ủy còn thiếu sự chủ động trong dự báo tình hình tư tưởng, chưa thật sự sâu sát cơ sở, chưa nắm bắt kịp thời những biến động tâm lý, nhu cầu nhận thức hoặc những vấn đề phát sinh trong bối cảnh doanh nghiệp hội nhập sâu vào nền kinh tế thị trường, dẫn đến công tác giáo

dục chính trị, tư tưởng đôi khi mang tính chung chung, chưa giải quyết đúng những vướng mắc hoặc băn khoăn của cán bộ, đảng viên. Có nơi nội dung giáo dục vẫn còn thiên về truyền đạt nghị quyết một chiều, cách thức tuyên truyền còn hành chính, khuôn mẫu, chưa linh hoạt và chưa lồng ghép được các vấn đề thiết thực như chuyển đổi số, văn hóa doanh nghiệp, đạo đức nghề nghiệp hay trách nhiệm xã hội. Bên cạnh đó, một số cấp ủy vẫn còn thiếu sự đổi mới trong phương pháp lãnh đạo, chưa mạnh dạn áp dụng các hình thức sinh hoạt tư tưởng gắn với thực tiễn, chưa biết tận dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng giáo dục, dẫn đến hiệu quả thẩm thấu tư tưởng chưa cao, tính lan tỏa còn hạn chế. Ở một số đơn vị, sự phối hợp giữa cấp ủy cấp trên và cơ sở trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa thật sự đồng bộ, còn chậm trong hướng dẫn, thiếu cơ chế hỗ trợ, kiểm tra và đánh giá thường xuyên, khiến cho hoạt động giáo dục đôi khi chỉ diễn ra theo đợt, theo phong trào mà chưa trở thành quá trình tự giác, bền vững và đi vào chiều sâu trong đời sống doanh nghiệp.

Thứ nhất, Thành ủy Hà Nội là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng bộ thành phố, có vai trò chỉ đạo chung đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tuy nhiên trong giáo dục đối với cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp tại thành phố vẫn còn một số hạn chế trong việc cụ thể hóa chủ trương, đường lối thành các chương trình hành động sát với thực tiễn doanh nghiệp. Một số nội dung chỉ đạo giáo dục chính trị, tư tưởng còn mang tính chung chung, chưa thực sự phù hợp với đặc thù của khối doanh nghiệp, nơi có sự đan xen giữa kinh tế thị trường và vai trò lãnh đạo của Đảng. Thành ủy Hà Nội chủ yếu tập trung chỉ đạo ở cấp vĩ mô, chưa có nhiều cơ chế giám sát, đánh giá cụ thể về hiệu quả của các chương trình giáo dục chính trị tại các doanh nghiệp. Việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng còn chậm, chưa kịp thời điều chỉnh theo những biến động nhanh chóng của nền kinh tế và môi trường kinh doanh. Cơ chế phối hợp giữa Thành ủy với các cơ quan trực thuộc như Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp, các quận ủy, huyện ủy, thị ủy vẫn còn những điểm chưa thực sự chặt chẽ, dẫn đến tình trạng chỉ đạo thiếu thống nhất. Ngoài

ra, Thành ủy chưa có nhiều chính sách hỗ trợ cụ thể để nâng cao chất lượng giáo dục chính trị trong doanh nghiệp, như tổ chức các hội thảo chuyên sâu hay các chương trình bồi dưỡng riêng biệt cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai giáo dục chính trị ở cấp cơ sở còn mang tính hình thức, chưa thực sự sâu sát và hiệu quả. Vì vậy, nhiều doanh nghiệp vẫn chưa coi trọng đúng mức công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của mình. Điều này khiến việc nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp trong đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa đạt được kết quả như mong muốn.

Thứ hai, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hà Nội là cơ quan tham mưu quan trọng trong công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng nhưng vẫn còn nhiều hạn chế trong việc triển khai nhiệm vụ này đối với cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp. Một trong những vấn đề lớn là việc cập nhật nội dung tuyên truyền chưa thực sự đổi mới, vẫn còn nặng về lý luận chính trị khô khan, chưa gắn chặt với thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Các tài liệu học tập, nghị quyết chưa được thiết kế theo hướng phù hợp với đối tượng cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, dẫn đến tình trạng tiếp thu thụ động, thiếu hiệu quả. Ban Tuyên giáo cũng chưa tận dụng triệt để công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông hiện đại để phổ biến nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng, khiến việc tiếp cận thông tin của cán bộ, đảng viên gặp nhiều khó khăn. Hơn nữa, các chương trình tập huấn, bồi dưỡng chưa thực sự được tổ chức thường xuyên và chưa có sự phân loại theo từng nhóm đối tượng cụ thể trong doanh nghiệp, dẫn đến hiệu quả giáo dục chưa cao. Sự phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và các cấp ủy cơ sở doanh nghiệp còn lỏng lẻo, dẫn đến tình trạng triển khai rời rạc, thiếu đồng bộ. Công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng chưa thực sự được chú trọng, chủ yếu vẫn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu. Điều này khiến nhiều doanh nghiệp chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và chưa có sự đầu tư thỏa đáng vào hoạt động này.

Thứ ba, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội, các quận ủy, huyện ủy, thị ủy tại Hà Nội trong thời gian còn hoạt động với vai trò là cơ quan trực tiếp lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong khối doanh nghiệp, cũng đang gặp nhiều khó khăn trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Một trong những hạn chế lớn là chưa có nhiều sáng kiến đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục để phù hợp với thực tiễn của doanh nghiệp. Hiện nay, việc tổ chức học tập nghị quyết, chính trị, tư tưởng vẫn còn nặng tính hình thức, chưa thực sự tạo được sự hấp dẫn đối với cán bộ, đảng viên. Đảng ủy Khối, các huyện ủy, quận ủy, thị ủy của Hà Nội cũng chưa xây dựng được một chiến lược tổng thể về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng dài hạn, dẫn đến việc triển khai chưa đồng bộ, thiếu chiều sâu. Bên cạnh đó, việc bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, giảng viên kiêm nhiệm tại các doanh nghiệp chưa thực sự được quan tâm đúng mức, dẫn đến chất lượng giảng dạy chưa cao. Đảng ủy Khối cũng chưa có nhiều cơ chế để hỗ trợ các tổ chức đảng trong doanh nghiệp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng, đặc biệt là trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc cổ phần hóa. Ngoài ra, sự gắn kết giữa Đảng ủy Khối, các huyện ủy, quận ủy, thị ủy và cấp ủy cơ sở vẫn chưa đủ chặt chẽ, khiến việc triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đôi khi không đồng nhất giữa các doanh nghiệp.

Thứ tư, Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp ủy cấp huyện của thành phố Hà Nội trước 01/7/2025 đang gặp phải hạn chế nhất định trong việc triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Công tác tham mưu cho Đảng ủy Khối về các chương trình, kế hoạch giáo dục chính trị chưa thực sự toàn diện, chưa có nhiều đột phá trong cách thức triển khai. Nội dung giáo dục chưa theo kịp những thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh tế - xã hội, chưa thực sự sát với nhu cầu thực tiễn của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Việc tổ chức các lớp bồi dưỡng chính trị còn mang tính truyền thống, thiếu sự đổi mới về phương pháp giảng dạy, chưa tận dụng tốt các công nghệ hiện đại để tăng tính tương tác. Ngoài ra, Ban Tuyên giáo chưa có nhiều chương trình kiểm tra, đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng một cách thực chất, dẫn đến khó khăn trong việc điều chỉnh, nâng cao chất lượng.

Mặc dù có nhiều ưu điểm trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, các Ban Tuyên giáo và Dân vận huyện ủy, quận ủy, thị ủy tại thành phố Hà Nội vẫn tồn tại một số hạn chế ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Một trong những hạn chế lớn nhất là nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng còn mang tính lý thuyết, chưa sát thực tế sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Nhiều chương trình bồi dưỡng, tập huấn vẫn tập trung vào việc truyền đạt các văn kiện, nghị quyết một cách khô khan, chưa có sự liên kết chặt chẽ với thực tiễn hoạt động của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Điều này dẫn đến tình trạng cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp không thực sự quan tâm hoặc chỉ tham gia theo hình thức để hoàn thành nhiệm vụ, mà chưa có sự tiếp thu và áp dụng thực tế vào công việc. Bên cạnh đó, việc thiếu các mô hình giáo dục chính trị, tư tưởng chuyên biệt cho từng loại hình doanh nghiệp khiến nội dung đào tạo chưa phù hợp với đặc điểm hoạt động của từng ngành nghề, làm giảm tính ứng dụng và hiệu quả của công tác giáo dục.

Thứ năm, bên cạnh những kết quả tích cực, thực tiễn cho thấy việc tham gia giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội của các sở, ngành vẫn bộc lộ một số hạn chế nhất định. Trước hết, do chức năng chính của các sở, ngành là quản lý nhà nước theo lĩnh vực chuyên môn, nên nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng thường được lồng ghép gián tiếp thông qua tuyên truyền chính sách, pháp luật, chương trình, đề án chuyên ngành, chưa hình thành thành các nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng chuyên sâu, có trọng tâm riêng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Cách tiếp cận này tuy thuận lợi trong triển khai, nhưng dễ dẫn đến tình trạng thông tin mang tính phổ biến, dàn trải, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu nhận thức và bồi dưỡng tư tưởng của từng nhóm đối tượng đảng viên trong các loại hình doanh nghiệp khác nhau. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa các sở, ngành với tổ chức đảng trong doanh nghiệp và cơ quan tuyên giáo ở một số thời điểm còn thiếu chặt chẽ, chưa thật sự đồng bộ về kế

hoạch, nội dung và phương pháp, dẫn đến trùng lặp hoạt động hoặc khoảng trống trong định hướng tư tưởng đối với những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn sản xuất kinh doanh. Một hạn chế khác là đội ngũ cán bộ trực tiếp tham gia tuyên truyền, tập huấn của các sở, ngành phần lớn là cán bộ chuyên môn, am hiểu lĩnh vực quản lý nhưng chưa được đào tạo bài bản về nghiệp vụ công tác tư tưởng, nên khả năng truyền đạt, thuyết phục và xử lý các vấn đề tư tưởng phức tạp còn hạn chế. Ngoài ra, việc đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua các hoạt động do sở, ngành tổ chức chủ yếu mới dừng ở việc kiểm đếm số lớp tập huấn, số lượt người tham gia, chưa phản ánh rõ mức độ chuyển biến về nhận thức, niềm tin và hành động của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Những hạn chế này cho thấy vai trò của các sở, ngành trong giáo dục chính trị, tư tưởng tuy quan trọng nhưng vẫn mang tính bổ trợ, đòi hỏi phải có sự điều chỉnh về cách tiếp cận, tăng cường phối hợp và nâng cao năng lực đội ngũ để đáp ứng tốt hơn yêu cầu đặt ra trong bối cảnh mới.

Thứ sáu, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội đang đối mặt với nhiều thách thức trong khi triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng. Do chịu ảnh hưởng từ đặc thù của doanh nghiệp, nhiều cấp ủy chưa thực sự dành sự quan tâm đúng mức cho công tác này, dẫn đến tình trạng triển khai mang tính đối phó, thiếu chiều sâu. Công tác học tập nghị quyết, chính trị, tư tưởng tại nhiều doanh nghiệp còn diễn ra hình thức, thiếu sự gắn kết với thực tế sản xuất, kinh doanh. Một số cấp ủy chưa có đủ năng lực để tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị một cách hấp dẫn, hiệu quả. Đặc biệt, ở những doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài, việc triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng gặp nhiều rào cản do khác biệt về cơ chế quản lý và văn hóa doanh nghiệp. Chính vì vậy, hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng trong khối doanh nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế và chưa thực sự đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Thứ bảy, về đội ngũ báo cáo viên. Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội thời gian qua vẫn còn bộc lộ một số hạn chế cả về năng lực chuyên môn,

phương pháp truyền đạt và khả năng kết nối thực tiễn. Ở một số doanh nghiệp, một bộ phận báo cáo viên còn lệ thuộc vào tài liệu có sẵn, thiếu sự sáng tạo và chưa chủ động cập nhật các thông tin mới liên quan đến tình hình kinh tế, xã hội, các chính sách mới của Đảng và Nhà nước cũng như các vấn đề đang đặt ra trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số. Một số báo cáo viên truyền đạt nội dung theo cách đọc chép, liệt kê, thiếu chiều sâu phân tích, chưa biết vận dụng các tình huống thực tế của doanh nghiệp để minh họa, khiến bài giảng trở nên khô cứng, thiếu sinh động và chưa thật sự tạo được sự hứng thú cũng như khả năng thẩm thấu về mặt nhận thức của người học. Không ít báo cáo viên còn hạn chế về kỹ năng lắng nghe, thiếu sự tương tác hai chiều, chưa tạo được các diễn đàn trao đổi tư tưởng, dẫn đến việc người học chưa cảm thấy được lôi cuốn, chưa tích cực tham gia thảo luận và chưa thực sự biến kiến thức tiếp nhận thành hành động tự giác. Một số báo cáo viên khác chưa có sự gắn kết hài hòa giữa lý luận với thực tiễn, chưa biết liên hệ sát với môi trường sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp, thiếu khả năng định hướng tư tưởng trong những vấn đề nhạy cảm, phức tạp nên vai trò thuyết phục và lan tỏa giá trị của bài giảng còn hạn chế. Những điều đó phần nào cho thấy sự cần thiết phải tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực tổng hợp, kỹ năng thuyết trình và vốn hiểu biết thực tiễn của đội ngũ này để công tác giáo dục chính trị, tư tưởng thực sự đi vào chiều sâu, có sức sống và có sức thuyết phục trong môi trường doanh nghiệp hiện nay.

Thứ tám, về đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hiện tự giáo dục. Trong thực tế thời gian qua tại Thành phố Hà Nội, mặc dù đội ngũ cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng của doanh nghiệp đã có ý thức hơn trong việc tự giáo dục chính trị, tư tưởng nhưng vẫn còn bộc lộ không ít hạn chế cả về nhận thức, thái độ và phương pháp tự học. Một số đảng viên vẫn xem việc tự nghiên cứu nghị quyết, tài liệu chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ bắt buộc mang tính hình thức, chưa thực sự coi đó là nhu cầu nội tâm hay quá trình tự hoàn thiện bản thân, dẫn đến tình trạng học để đối phó, tiếp thu kiến thức một cách thụ động, thiếu sự đào sâu, suy ngẫm và liên hệ bản thân. Nhiều cán bộ, đảng viên còn thiếu kỹ năng phân

tích và sàng lọc thông tin trong bối cảnh mạng xã hội lan truyền nhiều luồng tin đa chiều, nên đôi khi dễ dao động trước các quan điểm sai lệch, nhưng lại chưa đủ năng lực tư duy để phản biện hoặc đấu tranh với những nhận thức lệch lạc. Không ít người chưa biết cách kết nối việc học chính trị, tư tưởng với thực tiễn công việc, chưa biến kiến thức đã học thành hành động cụ thể trong lối sống, tác phong, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp. Một số khác do bận rộn với công việc sản xuất kinh doanh nên thiếu thời gian dành cho tự học, hoặc có học nhưng không đều đặn, học theo đợt chứ chưa liên tục, chưa hình thành thói quen tự rèn luyện lâu dài. Những hạn chế đó cho thấy hoạt động tự giáo dục chính trị, tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thực sự đi vào chiều sâu, chưa tạo được sức lan tỏa rộng rãi và chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng tổ chức Đảng trong doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập, chuyển đổi số và những biến động phức tạp của đời sống xã hội hiện nay.

3.2.2.2. Về đối tượng giáo dục

Thứ nhất, một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thật sự chủ động, tự giác trong học tập, rèn luyện chính trị, tư tưởng.

Một trong những hạn chế đáng chú ý của cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là tư tưởng học tập chính trị còn mang tính hình thức, chưa thực sự tự giác. Một số cán bộ, đảng viên chỉ tham gia các lớp bồi dưỡng, học tập nghị quyết theo yêu cầu mà chưa có tinh thần tự nghiên cứu, tìm hiểu sâu sắc về các vấn đề chính trị, tư tưởng. Tình trạng học tập đối phó, thiếu chủ động trong việc cập nhật kiến thức chính trị - xã hội vẫn còn diễn ra, làm giảm hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Ngoài ra, do áp lực công việc trong doanh nghiệp lớn, nhiều cán bộ, đảng viên dành ít thời gian cho việc học tập chính trị, dẫn đến hạn chế trong việc tiếp cận, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng. Một số cán bộ, đảng viên còn xem nhẹ việc trau dồi bản lĩnh chính trị, thiếu tinh thần cầu thị trong học tập, rèn luyện tư tưởng. Họ chưa có sự chủ động tìm hiểu các tài liệu, văn kiện mới của Đảng, dẫn đến nhận thức chính trị chưa đồng đều trong nội bộ doanh nghiệp. Bên cạnh đó, một số cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ

vai trò của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, dẫn đến thái độ thụ động khi tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến nghị quyết. Tình trạng này không chỉ ảnh hưởng đến bản thân cán bộ, đảng viên mà còn làm giảm sức lan tỏa của công tác tư tưởng trong doanh nghiệp. Một số cán bộ, đảng viên chưa thật sự gương mẫu trong việc học tập chính trị, chưa làm tốt vai trò nêu gương, khiến công tác tuyên truyền chưa đạt hiệu quả cao. Do đó, việc nâng cao ý thức tự giác, tinh thần chủ động của cán bộ, đảng viên trong học tập chính trị là một nhiệm vụ cấp thiết để nâng cao chất lượng công tác tư tưởng.

Thứ hai, trình độ lý luận chính trị chưa đồng đều, ảnh hưởng đến chất lượng tiếp thu và vận dụng trong thực tiễn.

Một hạn chế quan trọng khác là trình độ lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội chưa đồng đều, ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng. Một số cán bộ, đảng viên có nền tảng lý luận chính trị yếu, chưa nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Do đó, việc tiếp thu nội dung giáo dục chính trị gặp khó khăn, dẫn đến khả năng vận dụng vào thực tiễn không cao. Ngoài ra, một số cán bộ, đảng viên chưa có tư duy phản biện, chưa biết cách phân tích, đánh giá sâu sắc các vấn đề chính trị - xã hội, dẫn đến việc học tập chính trị chỉ dừng ở mức tiếp nhận thụ động. Điều này làm giảm hiệu quả của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, khiến quá trình phổ biến chủ trương, chính sách chưa thực sự sâu rộng trong doanh nghiệp. *Một số cán bộ, đảng viên chưa có kỹ năng truyền đạt kiến thức chính trị, tư tưởng cho đồng nghiệp, dẫn đến hạn chế trong việc lan tỏa tư tưởng đúng đắn trong môi trường doanh nghiệp. Bên cạnh đó, một số cán bộ, đảng viên còn gặp khó khăn trong việc liên hệ giữa lý luận chính trị với thực tiễn công tác, làm cho việc vận dụng vào công việc chưa đạt hiệu quả mong muốn [Phụ lục 3]*. Sự chênh lệch về trình độ lý luận chính trị cũng tạo ra những khoảng cách trong nhận thức tư tưởng giữa các đảng viên trong cùng một doanh nghiệp. Điều này có thể dẫn đến tình trạng thiếu thống nhất trong triển khai các hoạt động chính trị, tư tưởng trong nội bộ doanh nghiệp. Vì vậy, cần có các giải pháp nhằm

nâng cao trình độ lý luận chính trị đồng đều hơn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, giúp họ nắm vững và vận dụng hiệu quả vào thực tiễn công tác.

Thứ ba, một số cán bộ, đảng viên chưa thực sự phát huy tốt vai trò nêu gương trong công tác tư tưởng.

Vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên là một yếu tố quan trọng trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nhưng thực tế cho thấy chưa phải tất cả cán bộ, đảng viên đều thực hiện tốt nhiệm vụ này. Một số cán bộ, đảng viên chưa thực sự gương mẫu trong rèn luyện tư tưởng chính trị, chưa thể hiện vai trò tiên phong trong học tập và thực hành nghị quyết của Đảng. Điều này làm giảm sức lan tỏa của công tác tư tưởng, khiến người lao động trong doanh nghiệp chưa thực sự bị thuyết phục để noi theo. Ngoài ra, một số cán bộ, đảng viên còn mang tâm lý ngại khó, ngại va chạm, chưa chủ động tuyên truyền, giáo dục chính trị cho đồng nghiệp, dẫn đến hạn chế trong việc mở rộng phạm vi tác động của công tác tư tưởng. Một số cán bộ, đảng viên còn có biểu hiện thiếu trách nhiệm trong sinh hoạt chi bộ, không tích cực đóng góp ý kiến để xây dựng nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng ngày càng tốt hơn. Do đó, để nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, cán bộ, đảng viên cần nâng cao ý thức trách nhiệm, chủ động hơn trong việc làm gương, định hướng tư tưởng chính trị cho người lao động.

Thứ tư, chưa có sự kết nối chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng.

Một số cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội chưa thực sự làm tốt việc kết nối giữa lý luận chính trị với thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Điều này dẫn đến tình trạng học chính trị một cách lý thuyết, không gắn với thực tế hoạt động doanh nghiệp, khiến nội dung tuyên truyền trở nên khô cứng, khó tiếp thu. Nhiều cán bộ, đảng viên còn gặp khó khăn trong việc vận dụng các nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn điều hành, quản lý doanh nghiệp. Việc thiếu sự liên kết giữa lý luận và thực tiễn khiến công tác giáo dục chính trị chưa thực sự hiệu quả, chưa tạo ra tác động tích cực đối với toàn thể người lao động.

Thứ năm, thiếu sự chủ động đấu tranh với các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Một hạn chế khác của cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là chưa thực sự chủ động trong việc đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch. Một số cán bộ, đảng viên còn mang tâm lý e ngại, chưa sẵn sàng phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng trên các phương tiện truyền thông và trong môi trường doanh nghiệp. Việc thiếu tinh thần đấu tranh tư tưởng khiến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong doanh nghiệp chưa đạt hiệu quả cao. Một số cán bộ, đảng viên chưa có sự chuẩn bị tốt về kiến thức và kỹ năng để tham gia đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, làm giảm sức ảnh hưởng của công tác tuyên truyền chính trị. Vì vậy, cần có những giải pháp bồi dưỡng kỹ năng phản biện, nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên để họ có thể chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong mọi tình huống.

3.2.2.3. Về nội dung giáo dục

Thứ nhất, việc giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa có nhiều đổi mới, còn nặng lý thuyết, hàn lâm, còn biểu hiện hình thức ở một số nơi.

Mặc dù giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội đã được triển khai tương đối bài bản, nhưng vẫn còn tồn tại một số hạn chế, đặc biệt là trong việc truyền bá tư tưởng, hệ thống quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng. Một số doanh nghiệp vẫn còn xem nhẹ việc tổ chức các lớp học tập lý luận chính trị, dẫn đến tình trạng cán bộ, đảng viên học tập một cách đối phó, thiếu sự chủ động và nhiệt tình. Nội dung giáo dục đôi khi vẫn còn nặng về lý thuyết, thiếu sự liên kết với thực tiễn sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, khiến cán bộ, đảng viên khó tiếp thu và vận dụng vào công việc.

Ngoài ra, phương pháp tuyên truyền còn thiếu sáng tạo, chưa tận dụng triệt để các nền tảng số và công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả tiếp cận. Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc chỉ sử dụng các hình thức tuyên

truyền truyền thống như hội nghị, báo cáo chuyên đề mà không kết hợp với các phương tiện truyền thông kỹ thuật số như website, mạng xã hội, video trực tuyến đã khiến nội dung giáo dục chưa thực sự hấp dẫn và thuyết phục. Hơn nữa, một bộ phận cán bộ, đảng viên, đặc biệt là trong các doanh nghiệp tư nhân, còn chưa nhận thức rõ về tầm quan trọng của việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lênin, dẫn đến tình trạng xem nhẹ hoặc không ưu tiên nội dung này trong hoạt động chính trị của doanh nghiệp. Nếu không có những biện pháp đổi mới mạnh mẽ trong cách thức tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, công tác này sẽ khó có thể tạo ra tác động thực sự trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, việc giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có lúc chưa kịp thời, chưa sát với đặc điểm doanh nghiệp và còn nặng lý thuyết, thiếu dẫn chứng cụ thể gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh.

Trước hết, nội dung giáo dục ở nhiều nơi còn nặng về truyền đạt văn bản theo kiểu liệt kê, phổ biến chung chung, thiếu chọn lọc những điểm mới, vấn đề cốt lõi và thiếu giải thích theo hướng dễ hiểu, dễ vận dụng đối với từng nhóm đối tượng trong doanh nghiệp, đặc biệt là lực lượng lao động trẻ và cán bộ quản lý chuyên môn vốn quen với tư duy quản trị theo mục tiêu, hiệu quả. Không ít buổi học tập nghị quyết hoặc quán triệt chính sách vẫn thiên về "đọc, chép", nhấn mạnh tính đầy đủ hình thức hơn là làm rõ logic chính sách, cơ sở thực tiễn, các tình huống phát sinh và những tác động cụ thể đến quản trị doanh nghiệp, quan hệ lao động, năng suất, kỷ luật và trách nhiệm xã hội. Thứ hai, sự gắn kết giữa giáo dục chủ trương, chính sách với đặc thù ngành nghề và điều kiện cạnh tranh của từng doanh nghiệp chưa thật rõ nét, dẫn tới tình trạng cán bộ, đảng viên tiếp thu ở mức nhận biết thông tin nhưng khó chuyển hóa thành năng lực phân tích, dự báo và ra quyết định trong các vấn đề mới của kinh tế thị trường, hội nhập và chuyển đổi số. Điều này làm cho giáo dục chính trị, tư tưởng đôi khi bị cảm nhận như một hoạt động "tách khỏi công việc", trong khi yêu cầu của bối cảnh mới đòi hỏi nội dung phải trở thành công cụ hỗ trợ quản trị rủi ro, tuân thủ pháp luật, xây dựng văn hóa liêm chính và nâng cao năng lực

thích ứng. Thứ ba, phương pháp truyền đạt và hình thức tổ chức còn chậm đổi mới, thiếu tương tác, thiếu đối thoại, chưa tạo đủ không gian để cán bộ, đảng viên nêu băn khoăn, phản biện và thảo luận các tình huống cụ thể như xung đột lợi ích, sức ép doanh thu, cạnh tranh không lành mạnh, vấn đề pháp lý lao động, thuế, môi trường, bản quyền, dữ liệu. Khi kênh trao đổi còn hạn chế, nội dung chính sách pháp luật dễ trở thành tri thức "một chiều", ít kiểm chứng bằng trải nghiệm thực tiễn và vì thế hiệu quả tác động tới hành vi tuân thủ chưa đồng đều giữa các nhóm cán bộ, đảng viên. Thứ tư, chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở một số đơn vị chưa thật sự đáp ứng yêu cầu của môi trường doanh nghiệp hiện đại, còn thiếu kỹ năng sư phạm ứng dụng, thiếu am hiểu sâu về quản trị doanh nghiệp, thị trường và pháp luật chuyên ngành, nên khó làm rõ các điểm nghẽn, khó chuyển tải chính sách bằng ngôn ngữ quản trị và ngôn ngữ nghề nghiệp. Cuối cùng, công tác đánh giá sau giáo dục còn thiên về đo lường mức độ tham gia, thời lượng học tập, số buổi tổ chức, trong khi các chỉ báo về mức độ hiểu đúng chính sách, năng lực vận dụng vào công việc, mức độ tuân thủ và sự thay đổi hành vi trong thực hành nghề nghiệp chưa được lượng hóa đầy đủ, khiến việc điều chỉnh nội dung và phương thức giáo dục thiếu căn cứ dữ liệu. Từ các hạn chế đó có thể thấy, nếu không tiếp tục đổi mới mạnh theo hướng "chính sách gắn với tình huống quản trị", "học đi đôi với giải quyết vấn đề", "đối thoại thay cho truyền đạt một chiều" và "đánh giá bằng năng lực vận dụng", thì giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong doanh nghiệp sẽ khó phát huy hết vai trò định hướng tư tưởng và hỗ trợ phát triển bền vững trong bối cảnh mới.

Thứ ba, hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng chưa được triển khai liên tục, đồng bộ và còn thiếu tính thực tiễn.

Giáo dục truyền thống chính trị có vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, tinh thần yêu nước và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Tuy nhiên, trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội, công tác này vẫn còn những hạn chế nhất định. Theo lãnh đạo Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp: *Một số*

doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm đến việc lồng ghép giáo dục truyền thống vào các hoạt động nội bộ, dẫn đến sự thiếu hụt về nhận thức của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là thế hệ trẻ, về lịch sử dân tộc, truyền thống cách mạng của Đảng và giai cấp công nhân. Trong khi đó, các chương trình giáo dục truyền thống chính trị chủ yếu được thực hiện qua các buổi nói chuyện chuyên đề hoặc hội nghị báo cáo viên, chưa có nhiều hoạt động thực tế như tham quan di tích lịch sử, giao lưu với các nhân chứng lịch sử hoặc tổ chức các hoạt động thực hành mang tính trải nghiệm [Phỏng vấn sâu]. Điều này khiến cho nội dung giáo dục chưa thực sự đi vào chiều sâu, thiếu tính hấp dẫn và khó tạo được sự hứng thú cho cán bộ, đảng viên. Một số doanh nghiệp dù có tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống nhưng lại mang tính hình thức, chỉ dừng lại ở việc tổ chức lễ kỷ niệm hoặc treo băng rôn, khẩu hiệu, chưa có những chương trình giáo dục bài bản, có chiến lược lâu dài. Hệ quả là nhiều cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp không nắm vững lịch sử dân tộc, truyền thống đấu tranh của Đảng và giai cấp công nhân, từ đó thiếu ý thức trách nhiệm trong công việc và cuộc sống. Nếu không có sự đổi mới về phương pháp giáo dục truyền thống chính trị, công tác này sẽ khó có thể phát huy hiệu quả trong việc xây dựng bản lĩnh chính trị và lòng yêu nước của cán bộ, đảng viên.

Thứ tư, việc giáo dục chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước gắn với đạo đức kinh doanh trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư chưa được quan tâm đúng mức.

Trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, việc giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với các chuẩn mực văn hóa, đạo đức kinh doanh là vô cùng cần thiết, đặc biệt đối với cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp. Tuy nhiên, trên thực tế, công tác này vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Một số doanh nghiệp chưa tích cực lồng ghép nội dung giáo dục về đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội vào trong hoạt động của mình, dẫn đến tình trạng cán bộ, đảng viên chưa có ý thức đầy đủ về vai trò của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Việc triển khai các chương trình đào tạo về kinh tế số, chuyển đổi số và

các thách thức về đạo đức trong thời đại công nghệ vẫn còn hạn chế, khiến một số cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội chưa có đủ nhận thức và kỹ năng để thích ứng với những thay đổi trong môi trường kinh doanh hiện đại. Ngoài ra, do ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế, một số doanh nghiệp còn đặt lợi nhuận lên trên đạo đức kinh doanh, dẫn đến tình trạng chạy theo lợi ích trước mắt mà không tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc pháp luật và đạo đức. Nếu công tác giáo dục chính trị, tư tưởng không kịp thời điều chỉnh để phù hợp với thực tiễn mới, cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc định hướng tư tưởng, điều hành doanh nghiệp theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng.

Thứ năm, giáo dục tinh thần đổi mới sáng tạo chưa thực sự đề cao, chưa gắn mô hình cụ thể với tổ chức đảng có nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Bên cạnh những chuyển biến tích cực, hoạt động giáo dục về đổi mới sáng tạo trong các tổ chức cơ sở Đảng thuộc doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội vẫn tồn tại một số hạn chế mang tính chiều sâu. Trước hết, giáo dục đổi mới sáng tạo hiện nay ở nhiều doanh nghiệp mới dừng lại ở việc khơi dậy tinh thần, khẩu hiệu và nhận thức chung về tầm quan trọng của đổi mới, trong khi chưa trang bị đầy đủ cho cán bộ, đảng viên các năng lực cụ thể để tổ chức, dẫn dắt và quản trị hoạt động đổi mới sáng tạo trong điều kiện nguồn lực hạn chế. Không ít cán bộ, đảng viên hiểu đổi mới sáng tạo chủ yếu theo nghĩa cải tiến kỹ thuật hoặc ứng dụng công nghệ sẵn có, chưa tiếp cận đầy đủ các nội dung như đổi mới mô hình kinh doanh, đổi mới tổ chức quản trị, đổi mới văn hóa làm việc và quản trị rủi ro sáng tạo, vốn là những yếu tố ngày càng quan trọng trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập. Thứ hai, nội dung giáo dục đổi mới sáng tạo còn thiếu sự phân tầng theo loại hình doanh nghiệp, quy mô và lĩnh vực hoạt động, dẫn tới việc các bài học mang tính chung, khó áp dụng cho nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm tỷ trọng lớn tại Hà Nội, nơi hơn 67% doanh nghiệp có vốn dưới 10 tỷ đồng và hơn 78% có dưới 10 lao động. Điều này khiến tinh thần đổi mới sáng tạo đã được khơi gợi nhưng khả năng hiện thực hóa thành sáng kiến, dự án cụ thể và bền vững còn hạn chế. Thứ ba, giáo dục chính

trị, tư tưởng về đổi mới sáng tạo chưa gắn chặt với cơ chế khuyến khích, bảo vệ và chấp nhận rủi ro trong doanh nghiệp, trong khi thực tiễn cho thấy phần lớn doanh nghiệp nhỏ và vừa phải tự đầu tư tới khoảng 85% nguồn lực cho đổi mới sáng tạo, nên tâm lý thận trọng, ngại thử nghiệm vẫn khá phổ biến. Khi thiếu các nội dung giáo dục về quản trị rủi ro, đạo đức trong đổi mới và phân bổ trách nhiệm tập thể, cán bộ, đảng viên khó phát huy vai trò tiên phong, dẫn dắt đổi mới trong môi trường chịu nhiều áp lực về lợi nhuận và an toàn vốn. Cuối cùng, việc đánh giá kết quả giáo dục đổi mới sáng tạo còn thiên về biểu hiện tinh thần và thái độ chung, chưa gắn chặt với các chỉ báo cụ thể như số lượng sáng kiến được đề xuất, mức độ áp dụng thực tế, hay tác động dài hạn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp. Những hạn chế này cho thấy giáo dục đổi mới sáng tạo cần tiếp tục được hoàn thiện theo hướng đi từ "khơi dậy tinh thần" sang "bồi dưỡng năng lực và cơ chế thực hành", nhằm bổ sung chiều sâu cho những ưu điểm đã đạt được và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của doanh nghiệp Thủ đô trong giai đoạn tới.

3.2.2.4. Về phương thức giáo dục

Thứ nhất, ở một số tổ chức cơ sở đảng, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng vẫn còn biểu hiện tính hình thức, chưa thực sự đổi mới.

Hạn chế lớn trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của một số tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là phương pháp giáo dục vẫn còn mang tính hình thức, chưa có nhiều đổi mới phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp. Nhiều đơn vị vẫn áp dụng cách thức giáo dục truyền thống như tổ chức các lớp học tập nghị quyết, báo cáo chính trị, nhưng lại chưa có sự đầu tư vào phương pháp truyền đạt để thu hút sự quan tâm của cán bộ, đảng viên. Điều này dẫn đến tình trạng học tập mang tính chất đối phó, thiếu sự chủ động, nhiệt tình từ phía người học. Nội dung giáo dục thường nặng về lý luận chính trị mà chưa gắn chặt với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp, khiến cán bộ, đảng viên khó tiếp thu và áp dụng vào công việc. Bên cạnh đó, các buổi sinh hoạt chính trị chưa thực sự tạo được không khí trao đổi, thảo luận mở, mà vẫn thiên về cách truyền đạt một chiều, khiến hiệu quả giáo dục bị hạn

chế. Một số doanh nghiệp chỉ tổ chức các hoạt động tuyên truyền vào những dịp trọng điểm, như học tập nghị quyết mới hoặc các ngày lễ lớn, mà chưa xây dựng được kế hoạch giáo dục thường xuyên, liên tục. Nếu phương pháp giáo dục chính trị không được cải tiến theo hướng linh hoạt, gần gũi với thực tiễn doanh nghiệp, công tác giáo dục tư tưởng sẽ khó có thể tạo ra ảnh hưởng sâu rộng, dẫn đến nguy cơ cán bộ, đảng viên giảm sút ý thức chính trị và tinh thần trách nhiệm đối với công việc.

Thứ hai, ở một số tổ chức cơ sở đảng, việc sử dụng các phương tiện giáo dục chính trị - tư tưởng chưa thực sự hiệu quả, thiếu ứng dụng công nghệ hiện đại.

Mặc dù có nhiều phương tiện hỗ trợ cho công tác giáo dục chính trị, tư tưởng như hệ thống trường Đảng, trung tâm bồi dưỡng chính trị, báo chí, truyền thông đại chúng, nhưng việc khai thác các phương tiện này trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội chưa thực sự hiệu quả. Việc sử dụng các kênh truyền thông chính thống như báo Kinh tế và Đô thị, Báo Hà Nội Mới, Báo Nhân Dân, Tạp chí Cộng sản, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh Truyền hình Hà Nội để tuyên truyền chính trị còn mang tính một chiều, chưa có sự tương tác, khiến cán bộ, đảng viên khó tiếp thu và trao đổi quan điểm một cách chủ động. Ngoài ra, trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, nhiều doanh nghiệp đã ứng dụng công nghệ số vào quản lý, nhưng việc ứng dụng công nghệ trong giáo dục chính trị vẫn còn hạn chế. Các lớp học trực tuyến, video bài giảng, hệ thống e-learning chưa được triển khai rộng rãi, dẫn đến việc tiếp cận thông tin của cán bộ, đảng viên còn chậm và thiếu linh hoạt. Trong khi đó, mạng xã hội đang là kênh tiếp nhận thông tin phổ biến, nhưng việc tận dụng mạng xã hội để tuyên truyền chính trị, tư tưởng chưa được quan tâm đúng mức, khiến một số cán bộ, đảng viên dễ bị ảnh hưởng bởi những thông tin sai lệch trên không gian mạng. Nếu không có sự đầu tư vào đổi mới phương tiện giáo dục, đặc biệt là ứng dụng công nghệ số, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong khối doanh nghiệp sẽ khó bắt kịp xu thế, làm giảm tính hiệu quả và sức lan tỏa.

Thứ ba, hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng đôi khi còn đơn điệu, chưa thực sự phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp.

Hiện nay, hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội vẫn còn đơn điệu, chưa có sự đổi mới để phù hợp với điều kiện, môi trường làm việc của doanh nghiệp. Phần lớn các buổi học tập chính trị vẫn được tổ chức theo hình thức hội nghị tập trung, nghe báo cáo viên trình bày, thiếu sự đa dạng về cách thức tiếp cận. Trong khi đó, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp thường bận rộn với công việc, nên hình thức học tập này dễ gây nhàm chán, khó thu hút sự quan tâm. Các hoạt động giáo dục truyền thống như tham quan di tích lịch sử, tọa đàm chính trị, giao lưu với các nhân chứng lịch sử vẫn còn ít được triển khai, khiến việc giáo dục chính trị thiếu tính thực tiễn, sinh động. Bên cạnh đó, một số doanh nghiệp chưa xây dựng được không gian sinh hoạt chính trị thường xuyên, dẫn đến việc giáo dục chính trị chỉ được tổ chức rời rạc, không có tính liên tục. Nếu không có sự đổi mới trong hình thức tổ chức, tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm thực tế, việc giáo dục chính trị sẽ khó đạt được hiệu quả cao, làm giảm tính hấp dẫn và tính ứng dụng trong thực tiễn công việc.

Thứ tư, sự phối hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp trong giáo dục chính trị còn lỏng lẻo, thiếu tính thống nhất.

Một hạn chế khác trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là sự phối hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp chưa thực sự chặt chẽ, dẫn đến việc triển khai giáo dục chưa đồng bộ và thiếu tính thống nhất. Mặc dù trong doanh nghiệp có nhiều tổ chức như Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, nhưng các tổ chức này chưa có sự phối hợp chặt chẽ với cấp ủy đảng trong công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Một số đơn vị còn có tình trạng mỗi tổ chức hoạt động riêng lẻ, chưa có kế hoạch chung để lồng ghép nội dung giáo dục chính trị vào các hoạt động của mình. Điều này khiến việc giáo dục tư tưởng bị phân tán, thiếu sự đồng bộ và khó tạo ra sự tác động sâu rộng. Ngoài ra, một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước

ngoài hoặc doanh nghiệp tư nhân còn chưa thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động, dẫn đến việc giáo dục chính trị không được triển khai mạnh mẽ. Nếu không có sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức trong doanh nghiệp, công tác giáo dục chính trị sẽ khó đạt hiệu quả cao, làm giảm tính lan tỏa và sức ảnh hưởng trong toàn bộ đội ngũ cán bộ, đảng viên.

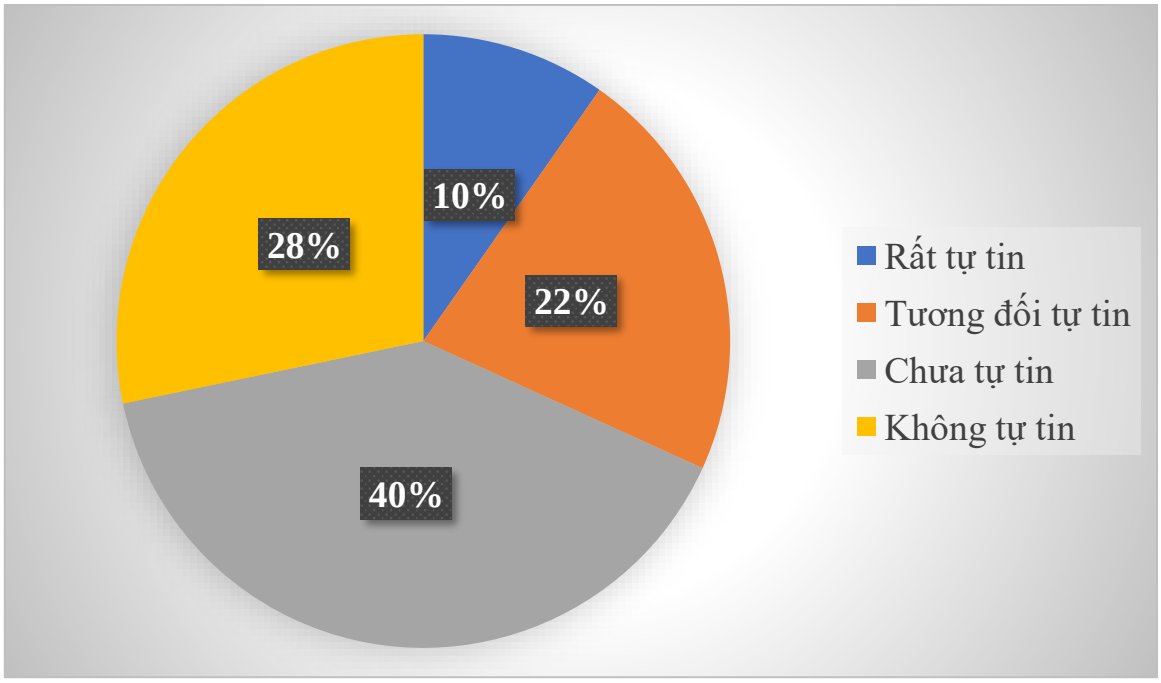
Thứ năm, công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng chưa được thực hiện một cách chặt chẽ, thường xuyên.

Một vấn đề nữa trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là việc kiểm tra, đánh giá hiệu quả giáo dục chưa được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên. Hiện nay, nhiều đơn vị vẫn tổ chức học tập chính trị theo kiểu hình thức, chưa có cơ chế đánh giá cụ thể xem cán bộ, đảng viên tiếp thu và vận dụng kiến thức như thế nào trong thực tiễn. Các đợt kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc học tập chính trị chưa đi sâu vào phân tích chất lượng, mà chủ yếu chỉ mang tính tổng hợp số liệu. Việc đánh giá hiệu quả học tập chính trị vẫn còn dựa nhiều vào báo cáo từ các doanh nghiệp, chưa có các phương pháp đo lường thực tiễn như khảo sát ý kiến đảng viên, kiểm tra nhận thức hay tổ chức các buổi thảo luận chuyên sâu. Điều này khiến việc giáo dục chính trị chưa thực sự tạo ra sự thay đổi về tư duy và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nếu không có cơ chế kiểm tra, đánh giá nghiêm túc và khoa học hơn, công tác giáo dục chính trị sẽ khó có thể đạt được hiệu quả thực chất, dẫn đến tình trạng học tập mang tính hình thức, thiếu chiều sâu.

3.2.2.5. Về kết quả giáo dục

Thứ nhất, giáo dục chính trị, tư tưởng tại các doanh nghiệp ở Thành phố Hà Nội chưa làm rõ và chưa trang bị đầy đủ cho cán bộ, đảng viên năng lực tư duy chiến lược và khả năng phân tích chính trị trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Khảo sát cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội cho thấy sau quá trình giáo dục, mức độ tự tin vận dụng các chủ trương, đường lối của Đảng để phân tích và xử lý những vấn đề mới nảy sinh trong hoạt động doanh nghiệp còn chưa cao, cụ thể:

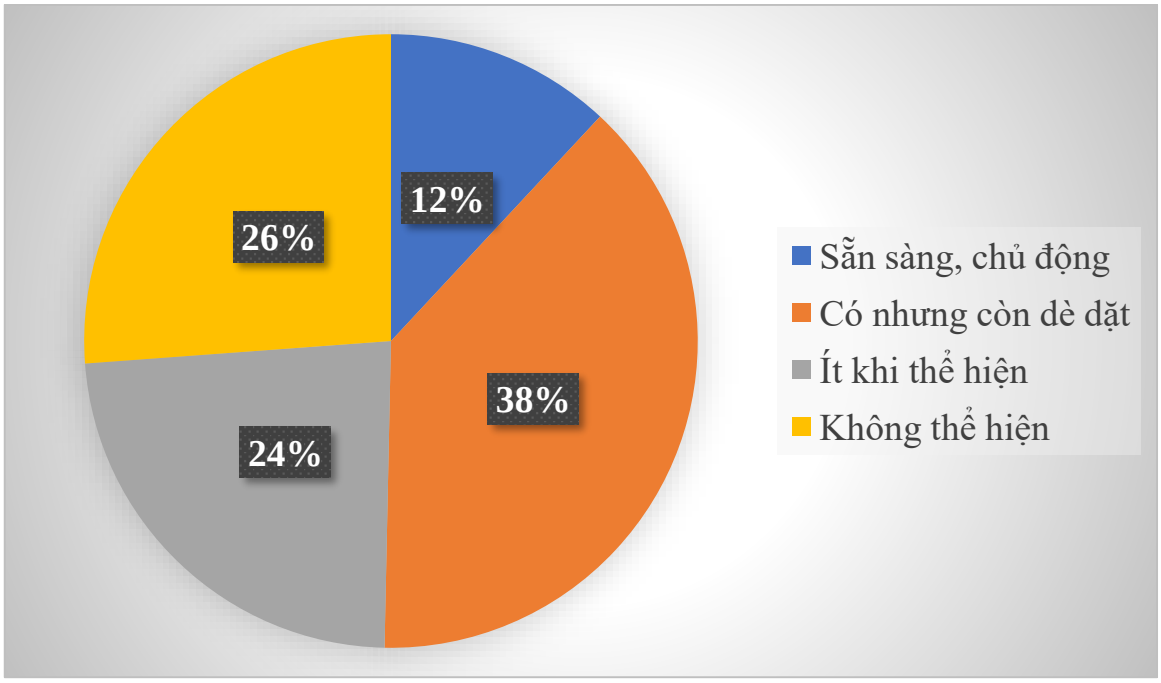


Biểu đồ 3.9. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ tự tin vận dụng các chủ trương, đường lối của Đảng để phân tích và xử lý những vấn đề mới nảy sinh trong hoạt động doanh nghiệp

Mặc dù nhận thức về vai trò lãnh đạo của Đảng đã được hình thành, song nhiều cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội còn lúng túng trong việc lý giải các vấn đề mới nảy sinh như quan hệ giữa lợi ích kinh tế và lợi ích xã hội, giữa hiệu quả kinh doanh và trách nhiệm chính trị, giữa yêu cầu cạnh tranh thị trường và giữ vững bản lĩnh tư tưởng. Đây là thành tố nhận thức ở mức cao hơn, chưa được giáo dục đầy đủ trong thực tiễn hiện nay.

Thứ hai, giáo dục chính trị, tư tưởng chưa thực sự hình thành được thái độ chủ động, dấn thân và sẵn sàng bảo vệ quan điểm chính trị đúng đắn của cán bộ, đảng viên trong những tình huống nhạy cảm.

Khảo sát cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội cho thấy còn dè dặt, chưa sẵn sàng, chủ động thể hiện rõ thái độ chính trị, chính kiến cá nhân trong những tình huống liên quan đến lợi ích kinh tế hoặc thông tin trái chiều, cụ thể:

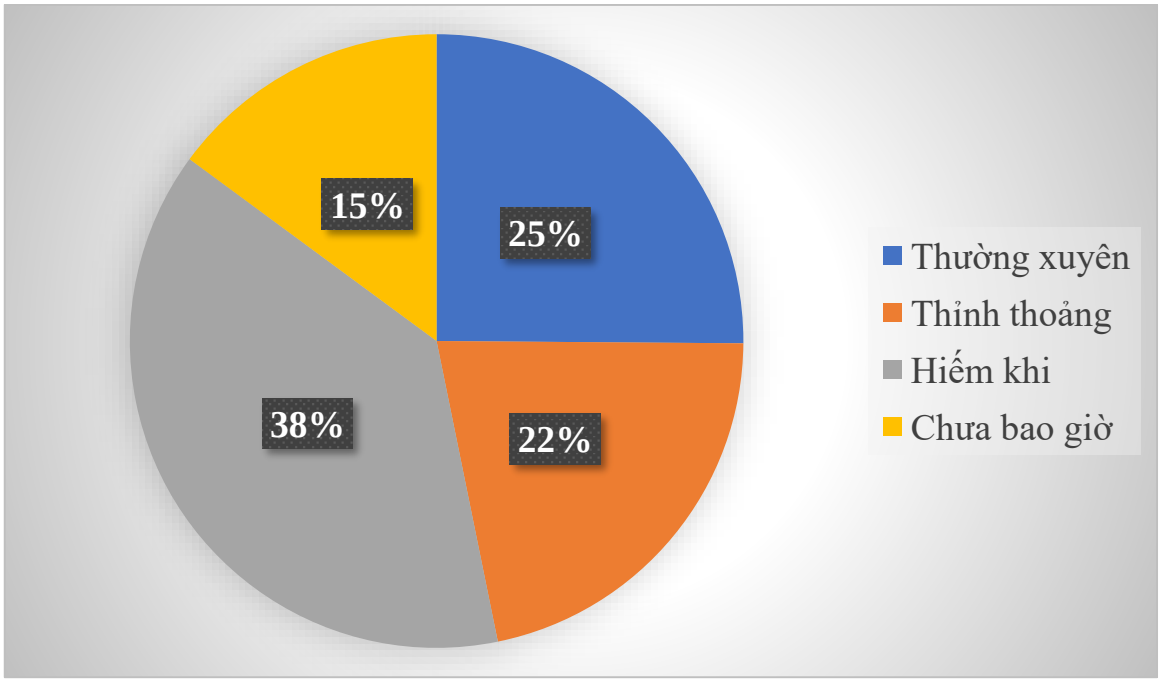


Biểu đồ 3.10. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ chủ động thể hiện rõ thái độ chính trị, chính kiến cá nhân trong những tình huống liên quan đến lợi ích kinh tế hoặc thông tin trái chiều

Trong môi trường doanh nghiệp tại Hà Nội, nơi chịu tác động mạnh của lợi ích kinh tế, áp lực tiến độ và luồng thông tin đa chiều, một bộ phận cán bộ, đảng viên còn có xu hướng giữ thái độ an toàn, né tránh khi đối diện với các vấn đề tư tưởng phức tạp. Đây không phải là sự thiếu niềm tin, mà là hạn chế về thái độ chủ động và bản lĩnh thể hiện chính kiến chính trị, một thành tố khác với thái độ chấp hành đã được hình thành.

Thứ ba, giáo dục chính trị, tư tưởng chưa tạo được những hành vi mang tính dẫn dắt, lan tỏa và định hình chuẩn mực hành động chung trong toàn doanh nghiệp.

Khảo sát cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tại Hà Nội cho thấy còn chưa thường xuyên chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp gắn với định hướng chính trị và giá trị văn hóa doanh nghiệp, cụ thể:



Biểu đồ 3.11. Đánh giá của cán bộ, đảng viên về mức độ chủ *động đề xuất sáng kiến, giải pháp gắn với định hướng chính trị và giá trị văn hóa doanh nghiệp*

Mặc dù hành vi chấp hành kỷ luật đã tương đối rõ, song các hành vi ở mức cao hơn như chủ động đề xuất sáng kiến gắn với định hướng chính trị, dẫn dắt tập thể trong xử lý các vấn đề tư tưởng, hay lan tỏa giá trị chính trị tích cực ra toàn doanh nghiệp còn chưa phổ biến. Điều này cho thấy giáo dục chính trị, tư tưởng mới dừng ở việc hình thành hành vi tuân thủ, chưa thúc đẩy mạnh hành vi sáng tạo, dẫn dắt và định hướng trong môi trường doanh nghiệp năng động của Thủ đô.

3.2.3. Nguyên nhân

3.2.3.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Thứ nhất, sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng và sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức trong doanh nghiệp.

Giáo dục chính trị, tư tưởng chỉ có thể đạt hiệu quả khi nhận được sự quan tâm sâu sát từ cấp ủy Đảng các cấp. Trong thời gian qua, Thành ủy, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp, các huyện ủy, quận ủy, thị ủy tại thành phố Hà Nội đã chủ động triển khai nhiều nghị quyết, chỉ thị quan trọng nhằm nâng cao nhận thức chính trị, củng cố tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người lao động trong doanh nghiệp. Việc quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng

được thực hiện nghiêm túc, có hệ thống và thường xuyên đổi mới để phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp. Cùng với đó, sự phối hợp giữa các tổ chức trong doanh nghiệp như công đoàn, đoàn thanh niên và hội cựu chiến binh giúp lan tỏa tinh thần đoàn kết, tạo sự đồng thuận cao trong nhận thức và hành động. Điều này góp phần xây dựng môi trường làm việc ổn định, giúp doanh nghiệp phát triển bền vững trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc, giá trị của Đảng.

Thứ hai, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng thực chất và gắn với thực tiễn doanh nghiệp.

Giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội không thể chỉ dừng lại ở các buổi học tập, quán triệt nghị quyết mà cần có sự gắn kết chặt chẽ với thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Thời gian qua, các nội dung tuyên truyền đã được điều chỉnh theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với đặc thù doanh nghiệp, tập trung vào những vấn đề thiết thực như đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội, văn hóa doanh nghiệp và tinh thần trách nhiệm của đảng viên trong môi trường kinh tế thị trường. Đồng thời, phương pháp giáo dục cũng được cải tiến với việc áp dụng công nghệ thông tin, tổ chức các tọa đàm, diễn đàn trao đổi, giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận thông tin một cách linh hoạt, hiệu quả. Việc ứng dụng mạng xã hội và các nền tảng số cũng giúp lan tỏa nhanh chóng những nội dung quan trọng, tạo sự đồng bộ và sâu rộng trong nhận thức chính trị của đội ngũ lao động.

Thứ ba, sự gương mẫu, tiên phong của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp.

Một trong những yếu tố quan trọng tạo nên thành công của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chính là vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong khối doanh nghiệp thành phố Hà Nội, nhiều doanh nghiệp có đội ngũ lãnh đạo Đảng bộ, Chi bộ luôn tiên phong trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, đồng thời gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ chính trị với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh. Những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo trong doanh nghiệp luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, nói đi đôi với làm, giải quyết hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, người lao động và xã hội. Chính sự tiên

phong, mẫu mực này đã tạo hiệu ứng lan tỏa, khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý thức chính trị trong toàn thể cán bộ, nhân viên, góp phần xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, bền vững.

Thứ tư, xây dựng văn hóa doanh nghiệp trên nền tảng tư tưởng chính trị vững chắc.

Thành công trong giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền lý luận mà cần được cụ thể hóa thành những giá trị, chuẩn mực trong văn hóa doanh nghiệp. Thời gian qua, nhiều doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội đã xây dựng và duy trì văn hóa doanh nghiệp dựa trên nền tảng tư tưởng chính trị vững chắc. Điều này thể hiện qua việc đề cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, trung thực và sáng tạo trong môi trường làm việc. Nhiều doanh nghiệp đã tích cực lồng ghép các nội dung giáo dục chính trị vào hoạt động nội bộ như hội nghị, sinh hoạt chuyên đề, phát động phong trào thi đua, từ đó giúp cán bộ, nhân viên thấm nhuần tư tưởng chính trị một cách tự nhiên. Khi tư tưởng chính trị trở thành một phần của văn hóa doanh nghiệp, nó sẽ tạo ra động lực lớn giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, tuân thủ pháp luật và đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của thành phố.

3.2.3.2. Nguyên nhân của hạn chế

Thứ nhất, áp lực công việc trong doanh nghiệp lớn, ảnh hưởng đến thời gian và chất lượng học tập chính trị, tư tưởng.

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến hạn chế trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là áp lực công việc tại doanh nghiệp quá lớn, khiến cán bộ, đảng viên khó sắp xếp thời gian để tham gia đầy đủ và hiệu quả các chương trình học tập chính trị. Đặc thù của doanh nghiệp là hoạt động sản xuất, kinh doanh luôn đặt ra yêu cầu cao về tiến độ, năng suất và hiệu quả làm việc, buộc cán bộ, đảng viên phải ưu tiên xử lý công việc chuyên môn. Do đó, nhiều cán bộ, đảng viên tham gia học tập chính trị một cách đối phó, thiếu tập trung hoặc thậm chí vắng mặt vì bận rộn với công việc. Ngoài ra, một số doanh nghiệp chưa tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên tham gia đầy

đủ các buổi sinh hoạt chính trị, tư tưởng, dẫn đến tình trạng học tập nghị quyết chỉ mang tính hình thức. Bên cạnh đó, thời gian tổ chức các lớp học chính trị chưa thực sự linh hoạt, đôi khi trùng với giờ làm việc, gây khó khăn cho cán bộ, đảng viên trong việc cân đối công việc và học tập. Việc thiếu thời gian khiến quá trình tiếp thu kiến thức chính trị bị hạn chế, dẫn đến nhận thức tư tưởng chưa sâu sắc, ảnh hưởng đến hiệu quả vận dụng trong thực tiễn.

Thứ hai, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng còn nặng về lý thuyết, thiếu sự gắn kết với thực tiễn doanh nghiệp.

Một nguyên nhân quan trọng khác dẫn đến những hạn chế trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là nội dung học tập còn mang tính hàn lâm, nặng về lý thuyết, chưa thực sự gắn kết với đặc thù của doanh nghiệp. Nhiều tài liệu giáo dục chính trị vẫn chủ yếu dựa vào các văn bản nghị quyết, chưa có nhiều minh họa thực tế phù hợp với môi trường doanh nghiệp, khiến cán bộ, đảng viên khó tiếp thu và áp dụng vào công việc. Các nội dung học tập thường thiên về giảng dạy lý luận chính trị theo kiểu truyền thống, chưa có sự đổi mới để phù hợp với xu thế hội nhập và phát triển kinh tế thị trường. Điều này khiến nhiều cán bộ, đảng viên cảm thấy việc học tập chính trị là nhiệm vụ bắt buộc, không mang lại giá trị thiết thực cho công việc hàng ngày. Một số chương trình đào tạo chính trị còn thiếu tính thực tiễn, chưa cung cấp các ví dụ cụ thể về cách áp dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa Mác - Lênin vào quản trị doanh nghiệp hay xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo đường lối của Đảng. Ngoài ra, công tác tuyên truyền còn chưa tận dụng tối đa các công cụ truyền thông hiện đại, chưa ứng dụng nhiều hình thức học tập trực tuyến, đa phương tiện để tạo sự sinh động, hấp dẫn cho cán bộ, đảng viên. Do đó, cần đổi mới nội dung giáo dục chính trị theo hướng thực tiễn hơn, lồng ghép các tình huống cụ thể trong doanh nghiệp để giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn về cách vận dụng lý luận chính trị vào thực tế.

Thứ ba, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới của công tác tư tưởng.

Chất lượng của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đóng vai trò quan trọng trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nhưng thực tế cho thấy đội

ngũ này chưa đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới và nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị trong doanh nghiệp. Một trong những nguyên nhân là một số báo cáo viên còn hạn chế về kỹ năng truyền đạt, chưa có phương pháp tiếp cận phù hợp để làm cho nội dung giáo dục chính trị trở nên hấp dẫn, dễ tiếp thu hơn. Một số báo cáo viên vẫn áp dụng lối thuyết giảng truyền thống, thiên về đọc tài liệu, thiếu tính tương tác với người nghe, khiến cán bộ, đảng viên khó tiếp thu và thiếu động lực học tập. Ngoài ra, một số báo cáo viên chưa thực sự nắm bắt được đặc thù của khối doanh nghiệp, dẫn đến nội dung truyền đạt còn mang tính chung chung, chưa sát với thực tiễn. Bên cạnh đó, số lượng báo cáo viên giỏi, có chuyên môn sâu về tư tưởng chính trị và hiểu biết về doanh nghiệp còn ít, chưa đáp ứng đủ nhu cầu tổ chức các buổi học tập chính trị trong toàn bộ khối doanh nghiệp. Một nguyên nhân khác là công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên chưa được thực hiện thường xuyên, dẫn đến sự thiếu cập nhật về phương pháp giảng dạy và nội dung mới.

Thứ tư, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng chưa thực sự đổi mới, thiếu tính ứng dụng công nghệ số.

Một nguyên nhân khác khiến giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội chưa đạt hiệu quả cao là phương thức tổ chức còn mang tính truyền thống, chưa tận dụng triệt để công nghệ số để đổi mới hình thức giáo dục. Nhiều lớp học chính trị vẫn chủ yếu dựa vào hình thức học trực tiếp, chưa có nhiều hình thức đào tạo trực tuyến, linh hoạt cho cán bộ, đảng viên. Trong khi đó, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, nhiều phương pháp truyền thông số có thể được áp dụng để nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, như xây dựng các video, bài giảng trực tuyến, tổ chức hội thảo trực tuyến, hay sử dụng mạng xã hội để lan tỏa nội dung tư tưởng. Việc chưa tận dụng tốt công nghệ khiến công tác giáo dục chính trị bị giới hạn về không gian, thời gian, làm giảm khả năng tiếp cận thông tin của cán bộ, đảng viên. Một số nội dung tuyên truyền vẫn dựa vào tài liệu giấy, thiếu các hình thức trực quan, sinh động, làm giảm hứng thú học tập của người học. Vì vậy, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào công tác

giáo dục chính trị, tư tưởng, giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận thông tin nhanh chóng, thuận tiện và hiệu quả hơn.

3.3. Những vấn đề đặt ra

Thứ nhất, việc phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể nhằm đẩy mạnh các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng trong điều kiện, đặc thù cán bộ, đảng viên trong các doanh nghiệp có những khó khăn, bất cập.

Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của khu vực doanh nghiệp tại Thủ đô, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng đặt ra nhiều vấn đề đáng quan tâm từ chính các chủ thể tham gia lãnh đạo, tổ chức và thực hiện. Trước hết, ở cấp Thành ủy Hà Nội, mặc dù đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết và chương trình chỉ đạo tương đối toàn diện, song vẫn còn biểu hiện định hướng chung mang tính khung, chưa thật sự cụ thể hóa sâu sắc theo đặc thù của từng loại hình doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, dẫn tới khoảng cách nhất định giữa yêu cầu chính trị và điều kiện thực tiễn tổ chức thực hiện.

Thứ hai, việc triển khai các nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng gắn với lợi ích và tính chất sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp là vấn đề khó khăn, không dễ thực hiện được mọi lúc.

Một trong những vấn đề lớn đặt ra trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là nội dung giáo dục chưa thực sự phù hợp và gắn kết chặt chẽ với đặc thù hoạt động của doanh nghiệp. Hiện nay, phần lớn chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng vẫn tập trung vào việc quán triệt nghị quyết, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, nhưng chưa có nhiều nội dung chuyên sâu giúp cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp có thể áp dụng trực tiếp vào công việc hàng ngày. Những vấn đề thực tiễn như tác động của các chính sách kinh tế vĩ mô đến doanh nghiệp, trách nhiệm của đảng viên trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hay vai trò của tổ chức đảng trong doanh nghiệp cổ phần hóa chưa được lồng ghép một cách hệ thống vào chương trình giáo dục chính trị. Điều này khiến cho cán bộ, đảng viên cảm thấy nội dung học tập mang tính lý thuyết cao,

thiếu tính thực tiễn và khó áp dụng vào công tác điều hành, quản lý doanh nghiệp. Bên cạnh đó, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, những nội dung về chuyển đổi số trong doanh nghiệp, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh gắn với tư tưởng Hồ Chí Minh cần được nhấn mạnh hơn trong giáo dục chính trị, tư tưởng. Nếu không có sự điều chỉnh kịp thời, nội dung giáo dục sẽ dần trở nên xa rời thực tiễn, khiến cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp thiếu động lực và sự chủ động trong học tập chính trị, tư tưởng.

Thứ ba, việc lựa chọn các phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp trở nên khó khăn hơn do điều kiện, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Trước hết về phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng trong khối doanh nghiệp vẫn còn nặng tính truyền thống, chưa có nhiều đổi mới để phù hợp với cách tiếp cận hiện đại. Hiện nay, phần lớn các buổi học tập lý luận chính trị, quán triệt nghị quyết của Đảng vẫn chủ yếu diễn ra theo phương thức truyền đạt một chiều, trong đó báo cáo viên trình bày nội dung, còn cán bộ, đảng viên tiếp thu thụ động. Cách làm này khiến nhiều cán bộ, đảng viên cảm thấy nhàm chán, không thực sự bị cuốn hút vào quá trình học tập. Trong khi đó, môi trường doanh nghiệp đòi hỏi sự linh hoạt, sáng tạo và thực tiễn cao, vì vậy nếu phương pháp giáo dục chính trị không có sự tương tác, không tạo ra những cuộc thảo luận, tranh luận thì khó có thể phát huy hiệu quả. Ngoài ra, do đặc thù công việc bận rộn, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp ít có thời gian dành cho các lớp học tập trung kéo dài, nhưng các phương pháp giảng dạy trực tuyến, học tập qua tình huống, tọa đàm chuyên đề vẫn chưa được triển khai một cách rộng rãi. Điều này dẫn đến tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên tham gia học tập chính trị chỉ mang tính hình thức, không thực sự quan tâm đến nội dung học tập. Nếu không có sự đổi mới trong phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, linh hoạt, có sự kết hợp giữa lý luận với thực tiễn, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ khó đạt hiệu quả cao trong môi trường doanh nghiệp hiện nay.

Thứ tư, việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp có thể không khó khăn về mặt tài chính nhưng lại khó khăn về cơ chế, thủ tục thực thi.

Một vấn đề đặt ra hiện nay trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp là việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất và kỹ thuật tuy không phải lúc nào cũng gặp trở ngại lớn về nguồn lực tài chính nhưng lại thường vướng mắc ở cơ chế và thủ tục thực thi. Trên thực tế, nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có tổ chức đảng vững mạnh, hoàn toàn có khả năng bố trí ngân sách để phục vụ hội trường, trang thiết bị nghe nhìn, tài liệu học tập hay ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức học tập nghị quyết và sinh hoạt chính trị. Tuy nhiên, quá trình triển khai lại chịu sự chi phối của nhiều quy định chồng chéo về quản lý tài chính, chế độ chi tiêu nội bộ, thẩm quyền phê duyệt và trách nhiệm giữa tổ chức đảng với bộ máy điều hành doanh nghiệp, khiến việc sử dụng kinh phí cho hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng không kịp thời và thiếu linh hoạt. Ở không ít nơi, việc mua sắm trang thiết bị hoặc cải tạo không gian sinh hoạt chính trị phải qua nhiều khâu xin ý kiến, lập dự toán, thẩm định và quyết toán, dẫn đến chậm trễ, làm giảm tính thời sự và hiệu quả của hoạt động tuyên truyền, bồi dưỡng. Bên cạnh đó, ranh giới giữa nguồn kinh phí của doanh nghiệp và nguồn kinh phí dành cho hoạt động đảng đôi khi chưa được quy định thật rõ ràng, gây tâm lý e ngại, dè dặt trong việc đề xuất và triển khai đầu tư, nhất là trong bối cảnh tăng cường kiểm soát tài chính và phòng chống sai phạm. Chính những rào cản về cơ chế và thủ tục này đã làm cho một lĩnh vực vốn có ý nghĩa nền tảng về tư tưởng lại chưa được bảo đảm đầy đủ về điều kiện vật chất và kỹ thuật, đòi hỏi phải sớm hoàn thiện khung pháp lý, đơn giản hóa quy trình và tăng cường phối hợp giữa cấp ủy, ban lãnh đạo doanh nghiệp và cơ quan quản lý cấp trên để việc đầu tư cho giáo dục chính trị, tư tưởng thực sự đi vào thực chất và hiệu quả.

Tiểu kết chương 3

Trong chương 3, luận án đã làm rõ thực trạng và những vấn đề đặt ra trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay. Trước hết, qua phân tích khái quát về Hà Nội và các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay có thể thấy những đặc điểm đặc trưng của Hà Nội có tác động sâu sắc đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên khối doanh nghiệp thành phố.

Qua việc đánh giá thực trạng về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội có thể thấy một số ưu điểm cả về chủ thể, đối tượng, nội dung, phương thức giáo dục. Bên cạnh đó, luận án chỉ ra vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Một số nội dung chỉ đạo giáo dục chính trị, tư tưởng còn mang tính chung chung, chưa thực sự phù hợp với đặc thù của khối doanh nghiệp, nơi có sự đan xen giữa kinh tế thị trường và vai trò lãnh đạo của Đảng. Một số cán bộ, đảng viên chỉ tham gia các lớp bồi dưỡng, học tập nghị quyết theo yêu cầu mà chưa có tinh thần tự nghiên cứu, tìm hiểu sâu sắc về các vấn đề chính trị, tư tưởng; việc giáo dục lý tưởng chính trị và bản lĩnh chính trị chưa thực sự hiệu quả, còn nhiều điểm yếu cần khắc phục...

Luận án chỉ ra những nguyên nhân dẫn tới ưu điểm, hạn chế, đồng thời phân tích những vấn đề đặt ra như: Thứ nhất, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng chưa thực sự gắn kết với đặc thù của doanh nghiệp. Thứ hai, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng còn nặng tính truyền thống, thiếu tính tương tác. Thứ ba, phương tiện giáo dục chưa được tận dụng hiệu quả, chưa theo kịp xu thế chuyển đổi số. Thứ tư, hình thức tổ chức giáo dục chính trị, tư tưởng còn thiếu sự đa dạng, chưa phát huy tính hấp dẫn. Thứ năm, công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng còn mang tính hình thức.

Chương 4
PHƯƠNG HƯỚNG, DỰ BÁO, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.1. Dự báo thuận lợi và khó khăn về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội thời gian tới

4.1.1. Thuận lợi

Trong thời gian tới, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội sẽ có nhiều thuận lợi quan trọng, tạo điều kiện nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện.

Một là, thuận lợi từ các những tố quốc tế: Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục tác động mạnh mẽ, cục diện thế giới đang chuyển dịch theo hướng đa cực rõ nét hơn, với sự trỗi dậy ngày càng mạnh của Trung Quốc, Hoa Kỳ, việc Nga vẫn duy trì được vị thế và ảnh hưởng chiến lược, trong khi vai trò của Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ và Australia tuy quan trọng nhưng chưa tạo được ưu thế chi phối toàn cục. Trong bức tranh đó, Việt Nam đang nổi lên như một nền kinh tế có khả năng tận dụng tốt các cơ hội từ hội nhập quốc tế. Đặc biệt, thông qua việc tham gia, thực thi 20 hiệp định thương mại tự do (FTA), qua đó Việt Nam mở rộng không gian thị trường, thu hút dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, tiếp nhận công nghệ mới và thúc đẩy tăng trưởng thương mại. Việc Việt Nam từng bước hình thành và duy trì mạng lưới 34 đối tác chiến lược và đối tác toàn diện được xem là một lợi thế lớn, tạo nền tảng quan trọng để nâng cao vị thế quốc gia, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại và tăng khả năng thích ứng trước những biến động khó lường của môi trường quốc tế. Trong lĩnh vực công nghệ cao, Việt Nam được đánh giá có nhiều tiềm năng thu hút đầu tư và hợp tác từ Hoa Kỳ, đặc biệt trong ngành công nghiệp bán dẫn, nhờ vị trí địa chiến lược thuận lợi, kết quả xuất khẩu điện tử khả quan và lợi thế về tài nguyên đất hiếm với trữ lượng ước tính

khoảng 22 triệu tấn, đóng vai trò thiết yếu trong chuỗi sản xuất chip và các thiết bị công nghệ cao. Đồng thời, Việt Nam còn giữ vai trò kết nối quan trọng trong các tuyến vận tải khu vực, là cầu nối trung chuyển hàng hóa từ các nước ASEAN sang Trung Quốc trong khuôn khổ Sáng kiến Vành đai Con đường, qua đó gia tăng giá trị chiến lược trong chuỗi cung ứng khu vực. Trong trung và dài hạn, khi thương mại toàn cầu có xu hướng dịch chuyển mạnh về châu Á và khó xuất hiện một cường quốc mới dẫn dắt tuyệt đối dựa trên khoa học công nghệ, Việt Nam có thêm điều kiện để đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị toàn cầu. Theo các dự báo đến năm 2045, kinh tế Việt Nam có khả năng phát triển nhanh và bền vững trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, với quy mô GDP ước đạt khoảng 2.400 tỷ USD, thu nhập bình quân đầu người khoảng 19.000 USD và năng suất lao động đạt mức cao, đủ điều kiện để gia nhập nhóm các quốc gia có thu nhập cao theo tiêu chí của Ngân hàng Thế giới. Trong bối cảnh thương mại toàn cầu tiềm ẩn nhiều bất ổn, việc tiếp tục đa dạng hóa quan hệ đối tác thương mại và đầu tư được xem là hướng đi tất yếu, giúp Việt Nam nâng cao khả năng phục hồi, bảo đảm tăng trưởng dài hạn và củng cố vị thế trong trật tự kinh tế quốc tế đang định hình lại.

Hai là, ở trong nước, sự quan tâm ngày càng rõ nét, nhất quán của Đảng, lãnh đạo Đảng và Nhà nước đối với phát triển kinh tế doanh nghiệp nói chung, kinh tế tư nhân nói riêng, qua đó tạo nền tảng chính trị thuận lợi để nâng cao vị thế, vai trò và động lực phấn đấu của đội ngũ đảng viên trong doanh nghiệp. Trong bài viết "Phát triển kinh tế tư nhân - đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng" ngày 17/3/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm chỉ rõ vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân đối với sự phát triển đất nước. Việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 68 NQ TW ngày 4/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, cùng với các nghị quyết, chương trình hành động cụ thể của Chính phủ và của Hà Nội, thể hiện sự chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy lãnh đạo, từ chỗ quản lý là chính sang đồng hành, kiến tạo, phục vụ doanh nghiệp, coi doanh nghiệp là động lực trung tâm của tăng trưởng và là đối tượng cần được hỗ trợ phát triển bền vững.

Cùng với đó, Nghị quyết 138 của Chính phủ ngày 16/52025 về kế hoạch hành động phát triển kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết 68 đã tạo ra những điều kiện thuận lợi cụ thể hơn, đi vào thực tiễn quản lý và thúc đẩy hoạt động của các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Nghị quyết 139 của Chính phủ ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về các cơ chế chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân đã tạo ra hành lang pháp lý rộng lớn, đồng bộ, tạo điều kiện để doanh nghiệp không chỉ phát triển quy mô, năng suất, chất lượng mà còn gắn với trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Đây là cơ hội để giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp tập trung làm rõ mối liên hệ giữa mục tiêu phát triển kinh tế và vai trò của người đảng viên trong quản trị doanh nghiệp hiện đại.

Nghị quyết 198 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về các chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân đã tạo nên bước đột phá trong việc huy động nguồn lực xã hội, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và lan tỏa văn hóa đổi mới sáng tạo trong cộng đồng doanh nghiệp. Đây là môi trường thuận lợi để các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp mở rộng phạm vi ảnh hưởng, nâng cao uy tín và lan tỏa giá trị chính trị, tư tưởng của Đảng một cách mềm mại, hiện đại và phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế tri thức.

Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước cho thấy trong thời gian tới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội có nhiều điều kiện thuận lợi cả về cơ sở lý luận, định hướng chính trị và môi trường thể chế. Trước hết, Nghị quyết tiếp tục khẳng định rõ vai trò nền tảng của kinh tế nhà nước khi nhấn mạnh: “Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm ổn định vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế, định hướng chiến lược phát triển, giữ vững quốc phòng, an ninh; góp phần phát huy giá trị văn hoá và tiến bộ công bằng, an sinh xã hội”. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để giáo dục cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp củng cố niềm tin vào mô hình kinh

tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhận thức đúng mối quan hệ giữa mục tiêu lợi nhuận với trách nhiệm xã hội, giữa hiệu quả kinh tế với yêu cầu bảo đảm công bằng và tiến bộ xã hội. Đồng thời, Nghị quyết nhấn mạnh: "Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế nhà nước", qua đó tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao vị thế của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp, làm rõ hơn yêu cầu nêu gương, bản lĩnh và trách nhiệm chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập ngày càng sâu rộng.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV tạo thuận lợi rất rõ cho giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên ở các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội thời gian tới. Trước hết, Đại hội XIV đặt ra một hệ quy chiếu về bản lĩnh chính trị và tính kiên định, giúp công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có điểm tựa vững chắc để thống nhất nhận thức, củng cố niềm tin và định hướng hành động trong môi trường doanh nghiệp vốn chịu tác động mạnh của cạnh tranh, lợi ích và biến động thị trường. Cụ thể, văn kiện nêu rõ: "Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; tự chủ chiến lược, đổi mới mô hình phát triển, lấy phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững đất nước, nâng cao đời sống và hạnh phúc của Nhân dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa." Khi nội dung này được chuyển hóa thành chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp, nó tạo thuận lợi ở chỗ cung cấp một nền tảng lý luận thống nhất để cán bộ, đảng viên giải thích được vì sao phải gắn tăng trưởng với ổn định, vì sao phải đặt lợi ích quốc gia dân tộc và lợi ích người lao động trong cùng một chỉnh thể, từ đó hạn chế tâm lý thực dụng ngắn hạn và củng cố động lực cống hiến. Tiếp theo, Đại hội XIV xác định rõ cấu trúc các nhiệm vụ trọng tâm của quốc gia theo logic vừa phát triển vừa xây dựng Đảng, tạo điều kiện để nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp được thiết kế sát

thực tiễn hơn, bám đúng các ưu tiên lớn của thời kỳ mới. Văn kiện nhấn mạnh: "đẩy mạnh đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chủ động hội nhập quốc tế, kết hợp chặt chẽ và triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó: Phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên." Đây là thuận lợi trực tiếp cho Hà Nội, nơi tập trung nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn và mạng lưới khu công nghiệp, vì giáo dục chính trị, tư tưởng có thể gắn chặt với các chủ đề rất "đời sống" của doanh nghiệp như chuyển đổi số, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội, văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ pháp luật, qua đó làm cho sinh hoạt chi bộ và tuyên truyền nghị quyết bớt hình thức, tăng tính thuyết phục và khả năng dẫn dắt người lao động.

Ba là, sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thành ủy Hà Nội và các cấp ủy đảng cấp trên là yếu tố then chốt giúp định hướng nội dung, phương pháp triển khai phù hợp với thực tiễn doanh nghiệp.

Trước hết, việc Thành ủy và UBND Thành phố cụ thể hóa các Nghị quyết 57, 59, 66, 68, 71 của Bộ Chính trị bằng hệ thống kế hoạch, chương trình với số lượng nhiệm vụ lớn, phân công theo nguyên tắc 5 rõ" đã tạo ra môi trường quản trị minh bạch, kỷ luật và trách nhiệm, đây chính là điều kiện thuận lợi để giáo dục chính trị, tư tưởng gắn với yêu cầu tuân thủ pháp luật, chuẩn mực quản trị và trách nhiệm công dân của đảng viên trong doanh nghiệp. Thứ hai, cải cách hành chính mạnh mẽ, chuyển đổi số toàn diện, rút ngắn thủ tục, áp dụng cơ chế luồng xanh" không chỉ giúp doanh nghiệp giảm chi phí mà còn củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên vào năng lực điều hành của chính quyền, qua đó nâng cao hiệu quả giáo dục về vai trò kiến tạo, phục vụ của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. *Bốn là,* Luật Thủ đô 2024 (có hiệu lực từ ngày 1/1/2025) tạo ra một môi trường thể chế mới vừa thông thoáng vừa kỷ luật, làm cho giáo dục chính trị, tư tưởng có thêm cơ sở thực tiễn để thuyết phục, để gắn với lợi ích phát triển doanh nghiệp và để chuyển hóa thành

hành vi cụ thể. Một là, cơ chế phân cấp, ủy quyền mạnh hơn giữa các cấp chính quyền của Hà Nội và từ Trung ương cho Hà Nội giúp rút ngắn quy trình ra quyết định, giảm tình trạng trì hoãn do phải xin ý kiến nhiều tầng nấc, từ đó môi trường kinh doanh trở nên ổn định, dự đoán được và ít chi phí cơ hội hơn, làm tăng niềm tin của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp vào năng lực kiến tạo của chính quyền, tạo thuận lợi cho giáo dục chính trị, tư tưởng về tinh thần phục vụ nhân dân, phục vụ phát triển và trách nhiệm nêu gương của đảng viên trong thực thi nhiệm vụ.

4.1.2. Khó khăn

Một là, khó khăn phức tạp do những biến động khó lường của tình hình thế giới và những thay đổi lớn trong nước. Bối cảnh xung đột vũ trang tại nhiều khu vực, nhất là tại Trung Đông, Đông Âu, những căng thẳng địa chính trị kéo dài, cạnh tranh ảnh hưởng giữa các cường quốc, cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc chưa có dấu hiệu hạ nhiệt đã làm gia tăng sự phân hóa về lợi ích, tác động trực tiếp đến thị trường lao động, dòng vốn đầu tư và chuỗi cung ứng toàn cầu. Chính những biến động ấy đã tạo ra môi trường thông tin đa chiều, nhiều chiều, thậm chí trái chiều, khiến cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều luồng quan điểm, nhiều góc nhìn khác nhau. Nếu không được trang bị đầy đủ về chính trị, tư tưởng, họ dễ rơi vào tình trạng hoang mang, thiếu sắc bén trong nhận thức, khó phân biệt đúng sai, thậm chí có thể bị tác động bởi các luận điệu sai lệch, ảnh hưởng đến niềm tin về lý tưởng và vai trò tiên phong của người đảng viên trong môi trường doanh nghiệp. Đây là một thách thức rất lớn khi giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt lý luận mà phải giúp người học có thêm năng lực tự đề kháng, tự sàng lọc và phản biện trước các tác động phức tạp từ thế giới.

Khó khăn sẽ càng lớn hơn khi nhiều doanh nghiệp đang chịu sức ép cạnh tranh gay gắt cả trong và ngoài nước, đặc biệt khi chính sách thuế, xuất khẩu, lao động và tiêu chuẩn môi trường thay đổi theo yêu cầu của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Cán bộ, đảng viên phải thích ứng nhanh chóng

với sự thay đổi về mô hình kinh doanh, chuyển đổi số, quản trị hiện đại và văn hóa doanh nghiệp toàn cầu. Trong điều kiện áp lực công việc lớn, thời gian hạn chế, sự quan tâm đến giáo dục chính trị, tư tưởng đôi khi chưa được đặt đúng vị trí, nhiều đảng viên có xu hướng xem nhẹ việc tự học, coi giáo dục chính trị, tư tưởng chỉ là hoạt động định kỳ, thiếu sự đầu tư chiều sâu. Khi doanh nghiệp phải đối mặt với bài toán lợi nhuận, tồn tại và phát triển, thì vai trò của tổ chức đảng và hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng đôi khi chưa được nhận thức đầy đủ. Điều này khiến cho việc tổ chức học tập nghị quyết hoặc thảo luận tư tưởng đôi khi mang tính hình thức, nội dung chung chung, chưa gắn kết chặt chẽ với thực tiễn sản xuất kinh doanh và các vấn đề mà doanh nghiệp đang gặp phải. Nếu tình trạng này kéo dài, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ khó thẩm thấu sâu vào hành động, khó tạo được sức sống trong môi trường kinh tế thị trường đầy biến động.

Hai là, giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội còn gặp khó khăn do sự thay đổi sâu sắc của hệ thống quản lý trong nước. Việc sáp nhập tỉnh, bỏ cấp huyện, sáp nhập xã và tái cấu trúc bộ máy hành chính làm thay đổi phương thức quản lý và cơ chế phối hợp giữa tổ chức đảng trong doanh nghiệp với các cơ quan lãnh đạo cấp trên. Một số tổ chức cơ sở đảng tại doanh nghiệp gặp lúng túng trong việc xác định thẩm quyền lãnh đạo, phương thức phối hợp và cơ chế triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng một cách hiệu quả. Trong khi đó, tổ chức đảng trong các doanh nghiệp tư nhân vẫn còn hạn chế về lực lượng nòng cốt, số lượng đảng viên không đồng đều, trình độ nhận thức chính trị, tư tưởng không đồng nhất, tạo ra sự khó khăn trong tổ chức sinh hoạt, thảo luận, giáo dục và đánh giá. Mặt khác, nhiều doanh nghiệp hoạt động đa địa bàn, đa lĩnh vực, có vốn đầu tư nước ngoài, mô hình tổ chức linh hoạt, khiến việc kết nối, duy trì sinh hoạt đảng và tổ chức giáo dục chính trị, tư tưởng trở nên phức tạp hơn. Khó khăn này đòi hỏi phải có các hình thức sinh hoạt tư tưởng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp, nhưng thực tế nhiều tổ chức cơ sở đảng vẫn chưa đủ khả năng để thay đổi phương pháp một cách hiệu quả.

Ba là, khó khăn từ xu hướng doanh nghiệp rời khỏi thị trường tại Hà Nội tăng nhanh và kéo dài, tạo ra một môi trường sản xuất kinh doanh thiếu ổn định, làm suy giảm niềm tin và sức chống chịu của cộng đồng doanh nghiệp, từ đó tác động trực tiếp đến nền tảng triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp. Theo Sách trắng doanh nghiệp Hà Nội 2024, khi số doanh nghiệp rút lui hoặc tạm rời khỏi thị trường giai đoạn 2019 đến 2023 tăng bình quân 24,29 % mỗi năm, cao hơn nhiều so với tốc độ tăng doanh nghiệp đăng ký mới và quay lại hoạt động, thì điều này không chỉ phản ánh khó khăn kinh tế thuần túy mà còn cho thấy sự bấp bênh của môi trường việc làm và tâm lý xã hội trong khu vực doanh nghiệp. Tại Hà Nội, mức tăng bình quân doanh nghiệp giải thể 16,93 % mỗi năm và doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động tăng 26,03 % mỗi năm, đồng thời chiếm khoảng một phần năm tổng số cả nước, khiến tổ chức đảng trong doanh nghiệp thường xuyên đứng trước nguy cơ biến động tổ chức, biến động đảng viên, biến động nguồn lực duy trì sinh hoạt, vì doanh nghiệp thu hẹp sản xuất hoặc đóng cửa sẽ kéo theo thay đổi nhân sự, luân chuyển lao động, giảm thu nhập, thậm chí đứt gãy quan hệ lao động. Trong bối cảnh đó, bản thân đảng viên là người lao động trong doanh nghiệp dễ rơi vào trạng thái ưu tiên tuyệt đối cho mục tiêu giữ việc và ổn định thu nhập, tâm lý phòng thủ tăng lên, thời gian và năng lượng dành cho học tập nghị quyết, sinh hoạt chi bộ, tham gia lớp bồi dưỡng bị co hẹp, dẫn tới nguy cơ học tập mang tính đối phó, nghe cho đủ, ký nhận cho xong, khó tạo chuyển biến về nhận thức và hành vi. Đồng thời, khi tỷ lệ doanh nghiệp rút lui trên tổng số doanh nghiệp thành lập mới và quay lại hoạt động tăng mạnh từ 29,44 % năm 2019 lên 58,79 % năm 2023 và 75,77 % trong mười tháng đầu năm 2024, đây là chỉ báo rõ về việc nhiều doanh nghiệp mới thành lập hoặc vừa quay lại thị trường cũng không đủ sức duy trì hoạt động ổn định, khiến không gian thực tiễn để tổ chức đảng bám sát nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng thiết thực trở nên khó khăn hơn. Khi doanh nghiệp khó khăn, các quyết định quản trị thường tập trung vào cắt giảm chi phí, tối ưu nhân sự, chạy đơn hàng, xử lý dòng tiền, nên các hoạt

động mang tính dài hạn như xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đào tạo nội bộ, sinh hoạt chuyên đề hoặc các chương trình phát triển con người có thể bị xem nhẹ, từ đó làm giảm điều kiện vật chất và điều kiện tổ chức cho giáo dục chính trị, tư tưởng, nhất là ở khu vực tư nhân nơi thời gian lao động và kỷ luật sản xuất thường rất chặt.

Mặt khác, theo Sách trắng doanh nghiệp Hà Nội 2024, tín hiệu doanh nghiệp quay trở lại hoạt động dù tăng về số lượng nhưng tỷ trọng của Hà Nội trong tổng số cả nước lại giảm từ 22,4 % năm 2021 xuống 14,68 % năm 2023 và 12,69 % trong mười tháng đầu năm 2024, cho thấy sự phục hồi chưa vững và niềm tin quay lại thị trường còn bị thử thách, điều này dễ tạo tâm thế ngắn hạn trong doanh nghiệp và trong người lao động, khi ai cũng cân nhắc khả năng rủi ro, thay đổi công việc, dịch chuyển sang khu vực khác, làm cho việc xây dựng đội ngũ đảng viên nòng cốt, ổn định tổ chức, duy trì nền nếp giáo dục chính trị, tư tưởng theo kế hoạch năm trở nên khó bền. Đáng chú ý, sự gia tăng doanh nghiệp rút lui còn kéo theo suy giảm động lực tăng trưởng từ khu vực doanh nghiệp, thể hiện qua tỷ trọng thu từ sản xuất kinh doanh trong tổng thu nội địa giảm từ 50,78 % năm 2019 xuống 44,75 % năm 2023 và tiếp tục xuống 42,87 % trong mười tháng đầu năm 2024, điều này phản ánh môi trường kinh tế đang chịu sức ép, và trong bối cảnh áp lực ngân sách, áp lực tăng trưởng, các doanh nghiệp càng có xu hướng tập trung vào hiệu quả trước mắt. Từ góc độ giáo dục chính trị, tư tưởng, khi bối cảnh kinh doanh khó khăn kéo dài, nguy cơ phát sinh tâm lý hoài nghi, bi quan, so sánh thiệt hơn, thậm chí bị tác động bởi thông tin tiêu cực trên mạng xã hội tăng lên, đảng viên trong doanh nghiệp nếu thiếu điểm tựa về niềm tin và thiếu cơ chế hỗ trợ kịp thời rất dễ dao động, giảm nhiệt huyết, giảm tinh thần nêu gương, dẫn đến việc giáo dục chính trị, tư tưởng phải đối mặt với thách thức kép, vừa khó tập hợp, khó duy trì nền nếp, vừa khó nâng cao chất lượng chuyển hóa từ nhận thức sang hành động trong môi trường doanh nghiệp đang bị cuốn vào vòng xoáy tồn tại và cạnh tranh. Vì vậy, khó khăn này không chỉ là một chỉ dấu kinh tế mà là một rủi ro trực tiếp đối với tính ổn định tổ chức, tính bền vững của đội ngũ, và hiệu quả thực chất

của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp tại Hà Nội, đòi hỏi cách tiếp cận linh hoạt hơn, sát với tâm lý người lao động, gắn với bài toán an sinh, việc làm và phục hồi niềm tin thị trường để giáo dục chính trị, tư tưởng có thể đi vào chiều sâu thay vì bị đẩy ra bên lề.

4.2. Phương hướng

4.2.1. Luôn coi việc đổi mới giáo dục là hoạt động thường xuyên của cấp ủy đảng, người đứng đầu các doanh nghiệp

Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng cần được xây dựng một cách khoa học, phù hợp với điều kiện và đặc thù của từng loại hình doanh nghiệp trong thành phố Hà Nội. Thực tiễn cho thấy, nếu nội dung tuyên truyền mang tính lý thuyết suông, xa rời thực tế sản xuất kinh doanh thì sẽ không thu hút được sự quan tâm của cán bộ, đảng viên. Do đó, cần tập trung xây dựng các chuyên đề chuyên sâu về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến hoạt động doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các nội dung về đạo đức nghề nghiệp, văn hóa doanh nghiệp, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp cũng cần được lồng ghép vào chương trình giáo dục chính trị. Khi cán bộ, đảng viên nhận thức được rằng giáo dục chính trị không chỉ là nghĩa vụ mà còn giúp họ nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp thì hiệu quả tuyên truyền sẽ được nâng lên. Một số doanh nghiệp đã bước đầu triển khai hình thức hội thảo, tọa đàm gắn với những thách thức thực tiễn của nền kinh tế để cán bộ, đảng viên có cơ hội tiếp thu kiến thức một cách chủ động. Hình thức này không chỉ giúp nâng cao nhận thức chính trị mà còn hỗ trợ trực tiếp cho quá trình quản lý, vận hành doanh nghiệp. Ngoài ra, việc lồng ghép các nội dung giáo dục chính trị vào các chương trình đào tạo kỹ năng mềm cũng là một giải pháp cần được quan tâm. Cách làm này giúp cán bộ, đảng viên có thể tiếp thu nội dung chính trị một cách tự nhiên mà không cảm thấy gò bó, áp đặt.

Bên cạnh việc đổi mới nội dung, cần xác định rõ đối tượng học tập để có phương pháp truyền đạt phù hợp nhằm đảm bảo hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng. Trong doanh nghiệp, cán bộ lãnh đạo có nhu cầu tiếp cận thông tin chính trị ở mức độ khác so với nhân viên và công nhân lao động. Do đó, không thể

áp dụng cùng một chương trình giáo dục cho tất cả các nhóm đối tượng mà cần có sự phân loại và điều chỉnh linh hoạt. Với đội ngũ quản lý, nội dung cần tập trung vào các chính sách kinh tế vĩ mô, các vấn đề về hội nhập quốc tế và trách nhiệm của doanh nghiệp trong phát triển bền vững. Trong khi đó, với công nhân lao động, nội dung giáo dục chính trị cần đơn giản, dễ hiểu và gắn liền với quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong doanh nghiệp. Nếu không có sự phân loại đối tượng và thiết kế nội dung phù hợp, công tác tuyên truyền sẽ không thể đạt hiệu quả như mong muốn. Ngoài ra, cần chú trọng đến việc truyền tải thông tin một cách trực quan, sinh động để tăng tính hấp dẫn. Việc sử dụng hình ảnh, video, tình huống thực tế trong quá trình giáo dục chính trị sẽ giúp cán bộ, đảng viên dễ tiếp thu hơn so với hình thức truyền thống. Thực tế đã chứng minh rằng những chương trình có tính tương tác cao luôn đạt hiệu quả tốt hơn trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng.

4.2.2. Các hoạt động giáo dục cần không ngừng đa dạng hóa phương thức phù hợp cho với đặc thù loại hình doanh nghiệp và người lao động

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong khối doanh nghiệp cần được thực hiện theo nhiều phương thức khác nhau để phù hợp với đặc thù sản xuất, kinh doanh. Hiện nay, phương pháp truyền thống như tổ chức lớp học chính trị, hội nghị quán triệt nghị quyết vẫn còn phổ biến nhưng chưa thực sự hấp dẫn cán bộ, đảng viên. Do đó, cần đổi mới cách thức triển khai bằng việc áp dụng mô hình học tập linh hoạt hơn, kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến. Các nền tảng học tập điện tử (E-learning), hội thảo trực tuyến (Webinar) hay các ứng dụng trên điện thoại di động có thể được sử dụng để truyền tải nội dung chính trị một cách hiệu quả. Đặc biệt, doanh nghiệp có thể tận dụng mạng xã hội nội bộ để chia sẻ thông tin chính trị nhanh chóng, dễ tiếp cận. Khi các chương trình giáo dục chính trị trở nên thân thiện và phù hợp với nhu cầu tiếp cận thông tin của cán bộ, đảng viên, hiệu quả tuyên truyền sẽ được nâng cao. Ngoài ra, cần phát huy vai trò của hình thức tọa đàm, trao đổi nhóm để tạo môi trường thảo luận sôi nổi, khuyến khích cán bộ, đảng viên chủ động tiếp thu kiến thức. Việc tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chính trị, lịch sử, văn hóa doanh nghiệp theo hình thức trắc nghiệm trực tuyến cũng là một cách để tăng sự hấp

dẫn trong công tác giáo dục chính trị. Khi có nhiều kênh tiếp cận nội dung, cán bộ, đảng viên sẽ không còn cảm thấy việc học tập chính trị là áp lực mà thay vào đó là cơ hội nâng cao nhận thức.

Thực tiễn cho thấy, mỗi loại hình doanh nghiệp như doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hay doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất đều có đặc điểm về cơ cấu lao động, thời gian làm việc, trình độ nhận thức và môi trường sản xuất rất khác nhau, vì vậy không thể áp dụng một mô hình giáo dục chính trị, tư tưởng cứng nhắc, đồng loạt cho tất cả. Việc đa dạng hóa phương thức cần thể hiện ở việc kết hợp linh hoạt giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến, giữa sinh hoạt chi bộ truyền thống với các diễn đàn trao đổi, tọa đàm chuyên đề, học tập nghị quyết qua nền tảng số, xây dựng thư viện tài liệu điện tử và các sản phẩm truyền thông ngắn gọn, sinh động, dễ tiếp cận đối với công nhân, kỹ sư và đội ngũ quản lý. Đồng thời, nội dung và cách thức truyền đạt cũng cần được điều chỉnh theo ca kíp sản xuất, theo nhóm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn, bảo đảm vừa giữ vững tính định hướng chính trị, vừa gắn chặt với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và những vấn đề thiết thân của người lao động. Bên cạnh đó, cần phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của cấp ủy cơ sở trong việc lựa chọn phương thức phù hợp, tăng cường phối hợp với công đoàn, đoàn thanh niên và bộ phận nhân sự để lồng ghép giáo dục chính trị, tư tưởng vào các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, sinh hoạt văn hóa và phong trào thi đua trong doanh nghiệp. Việc đa dạng hóa phương thức như vậy không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả tiếp nhận của cán bộ, đảng viên mà còn giúp công tác giáo dục chính trị, tư tưởng thực sự thấm sâu vào đời sống sản xuất, xây dựng đội ngũ đảng viên trong doanh nghiệp có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức kỷ luật cao và tinh thần trách nhiệm gắn bó lâu dài với doanh nghiệp và Thủ đô.

4.2.3. Luôn đề cao vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu doanh nghiệp trong các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng

Hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng chỉ có thể đạt hiệu quả cao khi cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu doanh nghiệp đóng vai trò nòng cốt

trong việc triển khai. Cấp ủy tại doanh nghiệp không chỉ là cơ quan giám sát mà còn cần phải chủ động đề xuất, tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị phù hợp với thực tiễn doanh nghiệp. Điều này đòi hỏi sự vào cuộc mạnh mẽ của các bí thư chi bộ, đảng ủy viên trong việc định hướng và chỉ đạo công tác tuyên truyền. Khi tổ chức đảng hoạt động hiệu quả, cán bộ, đảng viên sẽ có điều kiện thuận lợi để học tập và nâng cao nhận thức chính trị. Bên cạnh đó, vai trò của người đứng đầu doanh nghiệp cũng rất quan trọng trong việc tạo môi trường thuận lợi cho công tác giáo dục chính trị. Nếu lãnh đạo doanh nghiệp quan tâm, ủng hộ các chương trình tuyên truyền chính trị, tinh thần học tập trong tổ chức sẽ được nâng cao đáng kể.

Cấp ủy và lãnh đạo doanh nghiệp cần nêu gương trong việc học tập chính trị, tư tưởng để tạo động lực cho cán bộ, đảng viên noi theo. Khi lãnh đạo doanh nghiệp tham gia tích cực vào các buổi học tập chính trị, toàn thể cán bộ, nhân viên cũng sẽ có ý thức hơn trong việc học tập. Điều này giúp thay đổi nhận thức rằng giáo dục chính trị không chỉ dành cho cán bộ quản lý mà là nhiệm vụ của tất cả đảng viên trong doanh nghiệp. Hơn nữa, vai trò của cấp ủy còn thể hiện qua việc kịp thời định hướng tư tưởng khi có những diễn biến phức tạp về chính trị, kinh tế. Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, sự tác động của các luồng thông tin trái chiều có thể ảnh hưởng đến nhận thức của cán bộ, đảng viên. Khi đó, cấp ủy phải là đơn vị đi đầu trong việc giải thích, định hướng tư tưởng để đảm bảo sự thống nhất trong nội bộ doanh nghiệp.

Ngoài ra, tổ chức đảng tại doanh nghiệp cần tích cực phối hợp với các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn Thanh niên để tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị có sức lan tỏa. Các hoạt động như hội thi, tọa đàm, đối thoại chính trị giữa cán bộ, đảng viên với lãnh đạo doanh nghiệp có thể giúp việc tuyên truyền đạt hiệu quả tốt hơn. Khi có sự gắn kết giữa tổ chức đảng với hoạt động đoàn thể, nội dung tuyên truyền chính trị sẽ trở nên gần gũi hơn với cán bộ, nhân viên. Đồng thời, cấp ủy cần chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, tránh tình trạng giáo dục chính trị mang tính hình thức, đối phó. Khi các buổi học tập chính trị thực sự mang lại giá trị thiết thực, cán bộ, đảng viên sẽ tự giác học tập và rèn luyện tư tưởng chính trị.

4.2.4. Cần coi trọng việc thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông số trong giáo dục chính trị, tư tưởng

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, việc ứng dụng công nghệ vào công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là một xu hướng tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền. Thực tế cho thấy, cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp thường có quỹ thời gian hạn chế do áp lực công việc, dẫn đến việc học tập chính trị theo phương thức truyền thống gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, cần tận dụng các nền tảng công nghệ để triển khai hình thức học tập trực tuyến, giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận thông tin chính trị một cách linh hoạt. Hệ thống đào tạo trực tuyến có thể được xây dựng để cung cấp các bài giảng về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, các ứng dụng di động có thể được phát triển để hỗ trợ cán bộ, đảng viên theo dõi tin tức chính trị, làm bài kiểm tra đánh giá kiến thức một cách thuận tiện. Khi công nghệ được ứng dụng hiệu quả, việc học tập chính trị sẽ không còn bị bó hẹp trong khuôn khổ các buổi học tập trung mà trở nên linh hoạt hơn. Điều này giúp tăng cường tính chủ động của cán bộ, đảng viên trong việc nâng cao nhận thức chính trị.

Bên cạnh việc xây dựng nền tảng học tập trực tuyến, doanh nghiệp cần tận dụng mạng xã hội để truyền tải nội dung giáo dục chính trị một cách nhanh chóng và hiệu quả. Các fanpage, nhóm trao đổi nội bộ trên Facebook, Zalo, Telegram có thể được sử dụng để chia sẻ các bài viết, video về chính trị, tư tưởng. Khi thông tin chính trị được truyền tải qua các kênh gần gũi với đời sống số của cán bộ, đảng viên, họ sẽ tiếp nhận một cách tự nhiên hơn. Ngoài ra, việc sử dụng các đoạn video ngắn, infographic hoặc podcast để trình bày nội dung chính trị cũng giúp tăng sức hấp dẫn của công tác tuyên truyền. Hình thức này đặc biệt phù hợp với đội ngũ cán bộ trẻ, những người có xu hướng tiếp cận thông tin nhanh qua các phương tiện truyền thông số. Khi ứng dụng công nghệ vào giáo dục chính trị, không chỉ nội dung tuyên truyền trở nên sinh động hơn mà còn giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp.

4.2.5. Luôn coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả trong mọi hoạt động giáo dục thông qua những việc làm cụ thể trong doanh nghiệp

Để đảm bảo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạt hiệu quả thực chất, cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá thường xuyên. Trong thực tế, nhiều doanh nghiệp tổ chức các buổi học tập chính trị mang tính hình thức, chưa thực sự tạo được sự chuyển biến về nhận thức trong cán bộ, đảng viên. Vì vậy, các cấp ủy đảng cần xây dựng cơ chế giám sát chặt chẽ để đảm bảo việc học tập chính trị được triển khai nghiêm túc và có chất lượng. Một trong những giải pháp quan trọng là tổ chức kiểm tra định kỳ để đánh giá mức độ tiếp thu kiến thức chính trị của cán bộ, đảng viên. Các bài kiểm tra trắc nghiệm, bài luận phân tích về chủ trương, chính sách có thể được áp dụng để đánh giá chất lượng học tập. Khi có sự giám sát và đánh giá thường xuyên, cán bộ, đảng viên sẽ có ý thức tự giác hơn trong việc học tập chính trị.

Ngoài việc kiểm tra kiến thức, công tác giám sát cũng cần tập trung vào việc đánh giá mức độ vận dụng tư tưởng chính trị vào thực tiễn công việc. Một số cán bộ, đảng viên có thể nắm vững lý luận nhưng lại chưa áp dụng hiệu quả vào thực tế quản lý, sản xuất, kinh doanh. Vì vậy, cần có cơ chế theo dõi việc thực hiện các nguyên tắc chính trị trong công tác lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp. Các tổ chức đảng trong doanh nghiệp cần định kỳ báo cáo kết quả triển khai công tác giáo dục chính trị để cấp trên theo dõi và có điều chỉnh phù hợp. Khi công tác giám sát được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả giáo dục chính trị sẽ được nâng cao một cách bền vững.

4.3. Một số giải pháp

4.3.1. Nhóm giải pháp về nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của các chủ thể; quan tâm xây dựng tổ chức, bộ máy, con người phục vụ các hoạt động giáo dục

Trong bối cảnh nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của các chủ thể trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng

viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Trước hết, nhận thức đúng đắn về vai trò của giáo dục chính trị, tư tưởng là nền tảng để các tổ chức Đảng trong doanh nghiệp xác định phương hướng, nhiệm vụ và phương pháp thực hiện hiệu quả. Trong môi trường doanh nghiệp, nơi mà lợi nhuận, cạnh tranh và các xu hướng kinh tế tác động mạnh mẽ đến tư tưởng của người lao động, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng giúp định hướng đúng đắn về quan điểm, đường lối của Đảng, từ đó tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động giữa cán bộ, đảng viên và người lao động. Điều này không chỉ bảo đảm tính ổn định về tư tưởng mà còn góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng của Đảng và Nhà nước.

Trách nhiệm của các chủ thể, đặc biệt là các cấp ủy, tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong doanh nghiệp, cần được nhấn mạnh hơn bao giờ hết. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng không thể chỉ là nhiệm vụ chung chung mà phải được cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình hành động thiết thực, gắn liền với đặc thù của từng doanh nghiệp. Các cấp ủy Đảng phải chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên để có biện pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp, không để xảy ra tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, tự diễn biến", tự chuyển hóa" trong nội bộ. Đồng thời, từng cán bộ, đảng viên cũng cần có trách nhiệm tự giác trong việc học tập, nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng để giữ vững bản lĩnh, lập trường và tinh thần cống hiến cho sự phát triển chung của doanh nghiệp và đất nước.

Song song với nhận thức và trách nhiệm, việc nâng cao năng lực cho các chủ thể tham gia vào công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là điều kiện tiên quyết để đạt hiệu quả cao. Năng lực ở đây không chỉ là trình độ lý luận chính trị, hiểu biết về đường lối, chủ trương của Đảng mà còn bao gồm khả năng vận dụng linh hoạt trong thực tiễn doanh nghiệp. Các cán bộ phụ trách công tác tuyên giáo, chính trị, tư tưởng trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội cần được bồi dưỡng thường xuyên, cập nhật kiến thức mới, đặc biệt là kỹ năng truyền đạt, thuyết phục và tạo ảnh hưởng tích cực đối

với cán bộ, đảng viên và người lao động. Việc sử dụng các phương thức giáo dục linh hoạt, từ học tập lý luận chính trị chính thống đến ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội để tuyên truyền hiệu quả, cũng là yêu cầu đặt ra nhằm đáp ứng điều kiện phát triển mới của doanh nghiệp và xã hội.

Để nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, việc đề xuất các nhóm giải pháp đồng bộ là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, nhóm giải pháp về nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của các chủ thể giữ vai trò nền tảng, bởi nhận thức đúng sẽ dẫn tới hành động đúng và quyết tâm chính trị cao trong tổ chức thực hiện. Đồng thời, việc quan tâm xây dựng tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có ý nghĩa then chốt, quyết định chất lượng, chiều sâu và tính bền vững của toàn bộ hoạt động giáo dục. Trên cơ sở đó, cần tập trung phân tích và triển khai các giải pháp nhằm tạo chuyển biến thực chất cả về tư duy, tổ chức và con người trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng ở các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp hiện nay, cụ thể như:

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của các chủ thể trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là nhiệm vụ quan trọng nhằm xây dựng đội ngũ có bản lĩnh vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Để thực hiện hiệu quả, trước hết cần nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu và toàn thể cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác này. Một số đơn vị trong khối doanh nghiệp còn xem nhẹ công tác giáo dục chính trị, chỉ coi đây là nhiệm vụ phụ, thiếu sự quan tâm đầu tư, do đó chưa đạt hiệu quả cao. Vì vậy, cần đẩy mạnh tuyên truyền để cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ rằng giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ giúp nâng cao bản lĩnh mà còn là yếu tố quyết định đến chất lượng công tác, đạo đức nghề nghiệp và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Các cấp ủy cần xác định rõ trách nhiệm trong việc triển khai các chương trình giáo dục tư tưởng, xem đây là nội dung quan trọng trong nghị quyết, chương trình công tác của tổ chức đảng. Mỗi

cán bộ, đảng viên phải tự giác học tập, rèn luyện, nâng cao nhận thức chính trị, tránh tư tưởng chủ quan, thụ động, phó mặc cho tổ chức. Để làm được điều này, cần có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ, đồng thời khen thưởng, động viên kịp thời những cá nhân, tập thể thực hiện tốt nhiệm vụ. Sự phối hợp giữa các tổ chức trong và ngoài doanh nghiệp cũng rất quan trọng, đảm bảo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng không mang tính hình thức mà đi vào thực chất. Nhận thức đúng đắn sẽ tạo động lực để các chủ thể nâng cao trách nhiệm và chủ động trong triển khai các giải pháp hiệu quả hơn.

Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu doanh nghiệp

Một trong những yếu tố quan trọng để công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạt hiệu quả là vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu doanh nghiệp. Thực tế cho thấy, ở nhiều đơn vị, công tác này còn mang tính hình thức, chưa có sự chỉ đạo quyết liệt từ cấp ủy và thiếu những kế hoạch cụ thể, dài hạn. Do đó, trước tiên, cần tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và trực tiếp tham gia vào công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Người lãnh đạo phải là tấm gương mẫu mực trong tư tưởng, đạo đức, lối sống, từ đó tạo ảnh hưởng tích cực đến cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Bên cạnh đó, cần nâng cao trách nhiệm của tổ chức đảng trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục chính trị một cách bài bản, khoa học, gắn với thực tiễn từng doanh nghiệp. Các cấp ủy cần phát huy vai trò nêu gương, thường xuyên trao đổi, định hướng tư tưởng, kịp thời uốn nắn những nhận thức lệch lạc trong nội bộ. Đặc biệt, cần có cơ chế đánh giá trách nhiệm của từng cá nhân trong việc thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tránh tình trạng làm đối phó, qua loa. Việc tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm chính trị phải đổi mới về nội dung và hình thức để tạo sự hấp dẫn, lôi cuốn cán bộ, đảng viên tham gia. Các cấp ủy cũng cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan để huy động thêm nguồn lực phục vụ công tác này. Khi trách nhiệm của các cấp ủy và người đứng đầu được nâng cao, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ đi vào chiều sâu và phát huy hiệu quả thực sự.

Quan tâm xây dựng tổ chức bộ máy thực hiện việc giáo dục chính trị, tư tưởng

Để công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạt kết quả cao, việc xây dựng tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ này một cách bài bản, chuyên nghiệp là điều không thể thiếu. Hiện nay, nhiều doanh nghiệp trong khối chưa có bộ phận chuyên trách hoặc đội ngũ làm công tác giáo dục chính trị còn mỏng, thiếu kinh nghiệm. Vì vậy, cần kiện toàn, củng cố các ban tuyên giáo, ban tổ chức đảng ủy trong doanh nghiệp, đảm bảo đủ nhân lực và có cơ chế hoạt động hiệu quả. Đồng thời, cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác giáo dục chính trị, giúp họ nâng cao trình độ lý luận, kỹ năng truyền đạt và khả năng định hướng tư tưởng. Ngoài ra, có thể thành lập các nhóm chuyên trách trong từng doanh nghiệp để trực tiếp triển khai các chương trình giáo dục chính trị theo đặc thù ngành nghề. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức giáo dục chính trị cũng là một giải pháp cần thiết, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí mà vẫn đảm bảo chất lượng. Mặt khác, cần có chính sách hỗ trợ, đãi ngộ hợp lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác này để họ yên tâm cống hiến. Khi tổ chức bộ máy được xây dựng bài bản, đội ngũ làm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có chuyên môn tốt, chắc chắn chất lượng và hiệu quả triển khai sẽ được nâng cao rõ rệt.

Tăng cường trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh, phẩm chất chính trị vững vàng

Cán bộ, đảng viên trong các cấp ủy tại thành phố Hà Nội không chỉ cần có năng lực chuyên môn mà còn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng để lãnh đạo, định hướng doanh nghiệp phát triển bền vững. Do đó, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa hồng vừa chuyên là yêu cầu cấp thiết. Trước hết, cần đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị, gắn học tập lý luận với thực tiễn sản xuất, kinh doanh để nâng cao tính ứng dụng. Bên cạnh đó, phải chú trọng đào tạo thế hệ cán bộ kế cận, đảm bảo sự tiếp nối liên tục trong công tác xây dựng Đảng và phát triển doanh nghiệp. Công tác phát triển đảng viên trong khối doanh nghiệp cũng cần được quan tâm, đặc biệt là trong đội ngũ trí

thức, người lao động có năng lực, nhiệt huyết. Để làm được điều này, cần xây dựng các chương trình bồi dưỡng tư tưởng chính trị ngay từ khi cán bộ, nhân viên mới vào doanh nghiệp. Đồng thời, phải có cơ chế khen thưởng, tôn vinh những cán bộ, đảng viên tiêu biểu để tạo động lực phấn đấu. Việc thực hiện nghiêm túc quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, đảng viên hàng năm cũng rất quan trọng, giúp kịp thời phát hiện những cá nhân có dấu hiệu suy thoái để có biện pháp chấn chỉnh. Khi đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh vững vàng, phẩm chất tốt, họ sẽ trở thành hạt nhân quan trọng trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và dẫn dắt doanh nghiệp phát triển đúng hướng.

4.3.2. Nhóm giải pháp về nâng cao tính tự giác, chủ động của đối tượng và trình độ chính trị, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế sâu rộng và sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường, việc nâng cao tính tự giác, chủ động của cán bộ, đảng viên trong học tập, rèn luyện chính trị, tư tưởng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Tính tự giác không chỉ thể hiện ở sự chủ động tiếp cận các tài liệu, nghị quyết của Đảng, mà còn thể hiện ở việc tự nghiên cứu, suy ngẫm và vận dụng kiến thức chính trị vào thực tiễn công tác. Khi mỗi cán bộ, đảng viên ý thức rõ vai trò của mình trong việc học tập chính trị, họ sẽ tự giác dành thời gian tham gia các lớp bồi dưỡng, cập nhật các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, từ đó không chỉ nâng cao nhận thức mà còn định hướng hành động đúng đắn trong công tác. Nếu không có sự tự giác, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ chỉ mang tính hình thức, không thể tạo ra sự chuyển biến thực sự trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên. Sự chủ động còn thể hiện ở tinh thần sẵn sàng đấu tranh với các luận điệu sai trái, phản bác những quan điểm đi ngược lại với đường lối của Đảng, từ đó góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong doanh nghiệp. Khi cán bộ, đảng viên có ý thức tự giác, họ sẽ không chỉ tiếp nhận kiến thức một cách thụ động mà còn chủ động chia sẻ, lan tỏa những giá trị tốt đẹp đến đồng nghiệp, qua đó tạo sự thống nhất về tư tưởng, củng cố

khối đoàn kết nội bộ. Đây chính là yếu tố quan trọng các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội phát triển vững mạnh, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Khi cán bộ, đảng viên có trình độ chính trị cao, ý thức trách nhiệm tốt và tinh thần chủ động trong học tập, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ tạo ra những tác động tích cực không chỉ đối với tổ chức Đảng mà còn đối với sự phát triển chung của doanh nghiệp. Một đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng sẽ giúp doanh nghiệp định hướng phát triển theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, không chạy theo lợi nhuận đơn thuần mà quên đi trách nhiệm xã hội. Điều này giúp doanh nghiệp phát triển bền vững, tạo được niềm tin đối với người lao động và khách hàng, đồng thời xây dựng được văn hóa doanh nghiệp dựa trên các giá trị chính trị - tư tưởng đúng đắn. Ngoài ra, khi công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được thực hiện tốt, doanh nghiệp sẽ tránh được những mâu thuẫn nội bộ do sự khác biệt về quan điểm chính trị, tạo ra môi trường làm việc ổn định, đoàn kết. Khi cán bộ, đảng viên có trách nhiệm, họ sẽ gương mẫu trong công việc, thực hiện đúng các nguyên tắc, quy định, qua đó nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Như vậy, việc nâng cao trình độ chính trị, ý thức trách nhiệm và tính tự giác của cán bộ, đảng viên không chỉ có ý nghĩa đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng mà còn là yếu tố quan trọng để xây dựng doanh nghiệp vững mạnh, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô và đất nước.

Giải pháp nâng cao tính tự giác, chủ động của đối tượng nhằm tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên

Một trong những giải pháp quan trọng để tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội trong thời gian tới là nâng cao tính tự giác, chủ động của mỗi cá nhân trong việc học tập và rèn luyện tư tưởng chính trị. Mỗi cán bộ, đảng viên cần nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc nâng cao bản lĩnh chính trị, không ngừng tự trau dồi kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng,

pháp luật của Nhà nước. Khi mỗi cá nhân có ý thức tự giác học tập chính trị, họ sẽ chủ động tiếp cận các nguồn tư liệu, tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị để nâng cao kiến thức của mình. Việc học tập không chỉ giới hạn trong các chương trình do tổ chức Đảng triển khai mà còn cần được thực hiện qua nhiều kênh khác nhau, từ sách, báo, tài liệu đến các phương tiện truyền thông số. Ngoài ra, cần khuyến khích cán bộ, đảng viên chủ động tham gia các diễn đàn thảo luận, đóng góp ý kiến về các vấn đề chính trị, xã hội để nâng cao khả năng phân tích và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Các cấp ủy tại thành phố Hà Nội có thể xây dựng các phong trào thi đua về học tập chính trị, tạo động lực để cán bộ, đảng viên chủ động tìm hiểu, nghiên cứu. Quan trọng hơn, sự chủ động của mỗi cá nhân không chỉ thể hiện ở việc học tập mà còn ở tinh thần dám đấu tranh với các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường doanh nghiệp. Khi cán bộ, đảng viên có tinh thần tự giác, chủ động, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ phát huy hiệu quả một cách bền vững, góp phần xây dựng đội ngũ đảng viên có bản lĩnh, trách nhiệm và năng lực thực tiễn cao.

Nâng cao trình độ chính trị của cán bộ, đảng viên các cấp ủy trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội

Nâng cao trình độ chính trị của cán bộ, đảng viên không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là giải pháp then chốt để tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Một cán bộ, đảng viên có trình độ chính trị vững vàng sẽ có tư duy biện chứng, có khả năng phân tích, đánh giá các vấn đề xã hội và kinh tế một cách đúng đắn, tránh bị tác động bởi những quan điểm sai trái, lệch lạc. Khi trình độ chính trị được nâng cao, cán bộ, đảng viên sẽ hiểu rõ hơn về bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, từ đó có thể cân bằng giữa mục tiêu kinh doanh và trách nhiệm xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh hội nhập quốc tế, khi doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều thách thức về quản trị, cạnh tranh và áp lực về trách nhiệm xã hội. Cán

bộ, đảng viên có trình độ chính trị cao sẽ có khả năng định hướng, truyền tải chính xác các chủ trương, đường lối của Đảng đến người lao động, giúp họ hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ của mình và cùng đóng góp vào sự phát triển chung của doanh nghiệp. Hơn nữa, trình độ chính trị cao cũng giúp cán bộ, đảng viên nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp theo đúng định hướng của Đảng, hạn chế các sai sót trong quản lý, điều hành. Nếu trình độ chính trị yếu kém, cán bộ, đảng viên dễ bị ảnh hưởng bởi các tác động tiêu cực từ bên ngoài, thậm chí có thể rơi vào tình trạng tự diễn biến", tự chuyển hóa". Vì vậy, việc bồi dưỡng trình độ chính trị cho cán bộ, đảng viên không chỉ giúp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng mà còn tạo tiền đề quan trọng để xây dựng đội ngũ đảng viên vững mạnh, đủ năng lực để lãnh đạo doanh nghiệp trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

Nâng cao trình độ chính trị của cán bộ, đảng viên là yếu tố then chốt để tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Trình độ chính trị không chỉ thể hiện ở việc nắm vững lý luận mà còn ở khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn quản lý và điều hành doanh nghiệp theo đúng định hướng của Đảng. Để thực hiện điều này, cần đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chính trị với nội dung thiết thực, phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp và gắn liền với thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị nên được tổ chức thường xuyên, đa dạng hóa về hình thức giảng dạy để thu hút sự tham gia của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo cấp cao. Cần kết hợp giữa học tập lý luận với thực hành, tổ chức các buổi hội thảo, trao đổi kinh nghiệm về vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng vào hoạt động doanh nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ số vào công tác giáo dục chính trị cũng là một giải pháp quan trọng, giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận kiến thức nhanh chóng, thuận tiện. Ngoài ra, các cấp ủy tại thành phố Hà Nội cần xây dựng cơ chế khuyến khích, đánh giá việc học tập chính trị của cán bộ, đảng viên để tạo động lực cho họ nâng cao trình độ chính trị. Khi trình độ chính trị của cán bộ, đảng viên được nâng cao, họ sẽ có tư duy chiến lược, khả năng xử lý tình huống chính trị - xã hội tốt hơn,

từ đó góp phần vào sự ổn định và phát triển của doanh nghiệp theo đúng định hướng của Đảng.

4.3.3. Nhóm giải pháp về đổi mới nội dung, phương thức giáo dục cho phù hợp đối tượng và đặc điểm ở doanh nghiệp

Việc đổi mới nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Nội dung giáo dục nếu được thiết kế một cách khoa học, chắt lọc những vấn đề trọng tâm và bám sát thực tiễn sẽ giúp cán bộ, đảng viên dễ tiếp thu, vận dụng hiệu quả vào công việc. Thay vì những bài giảng khô khan, chung chung, nội dung cần tập trung vào các chủ đề thiết thực như vai trò của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế đất nước, trách nhiệm của đảng viên trong môi trường kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp, phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Khi nội dung giáo dục chính trị được đổi mới theo hướng gắn chặt với thực tiễn doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên không chỉ tiếp thu một cách chủ động mà còn có thể áp dụng ngay vào thực tiễn công tác, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Điều này không chỉ giúp doanh nghiệp vận hành hiệu quả hơn mà còn góp phần xây dựng một môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của Thủ đô và đất nước.

Bên cạnh nội dung, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng cũng cần có sự đổi mới để phù hợp với đặc điểm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp. Nếu vẫn duy trì các phương pháp truyền thống mang tính chất một chiều, thiếu sự tương tác, việc tiếp thu sẽ trở nên thụ động và kém hiệu quả. Vì vậy, việc áp dụng các phương pháp mới như thảo luận nhóm, học tập qua tình huống thực tế, tổ chức hội nghị chuyên đề có sự tham gia của các chuyên gia, doanh nhân thành đạt sẽ giúp nâng cao tính chủ động, khuyến khích cán bộ, đảng viên tư duy phản biện và trao đổi quan điểm một cách cởi mở. Khi cán bộ, đảng viên được trực tiếp tham gia vào quá trình học tập thay vì chỉ tiếp nhận một cách thụ động, họ sẽ có động lực để tìm hiểu sâu hơn về các vấn đề

chính trị, tư tưởng, từ đó nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị. Ngoài ra, phương pháp học tập đa dạng cũng giúp khắc phục tình trạng nhàm chán, hình thức trong các buổi sinh hoạt chính trị, góp phần tạo nên môi trường học tập hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp.

Đổi mới phương tiện giáo dục chính trị, tư tưởng có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả tiếp cận và phổ biến thông tin đến cán bộ, đảng viên trong điều kiện công nghệ số phát triển mạnh mẽ. Nếu trước đây, công tác giáo dục chính trị chủ yếu dựa vào các tài liệu in ấn, báo cáo trực tiếp, thì nay, việc tận dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến sẽ giúp mở rộng phạm vi tiếp cận, rút ngắn thời gian truyền tải, đồng thời tạo sự linh hoạt trong học tập. Khi các tài liệu chính trị, nghị quyết, chuyên đề được số hóa dưới dạng video, bài giảng trực tuyến, podcast, infographic sinh động, cán bộ, đảng viên có thể chủ động tiếp thu kiến thức bất cứ lúc nào, ngay cả khi đang làm việc tại doanh nghiệp. Điều này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả học tập mà còn tiết kiệm thời gian, chi phí, phù hợp với đặc thù công việc bận rộn của cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp. Bên cạnh đó, việc xây dựng các cổng thông tin điện tử nội bộ, ứng dụng học tập trên điện thoại cũng giúp tạo ra kênh tương tác hiệu quả giữa tổ chức Đảng và đảng viên, giúp việc trao đổi, cập nhật thông tin trở nên nhanh chóng, kịp thời hơn.

Không chỉ dừng lại ở nội dung, phương pháp và phương tiện, đổi mới hình thức tổ chức giáo dục chính trị, tư tưởng cũng mang ý nghĩa quan trọng trong việc tăng cường sự quan tâm và nâng cao hiệu quả giáo dục. Nếu chỉ giới hạn trong các buổi học tập nghị quyết hoặc sinh hoạt chi bộ định kỳ, cán bộ, đảng viên dễ rơi vào tâm lý nhàm chán, thụ động. Vì vậy, việc đa dạng hóa hình thức tổ chức như hội thảo mở, diễn đàn trao đổi, đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy và cán bộ, đảng viên sẽ giúp tạo ra không gian thảo luận sôi nổi, khuyến khích cán bộ, đảng viên bày tỏ ý kiến, đề xuất giải pháp cho những vấn đề thực tiễn mà doanh nghiệp đang gặp phải. Bên cạnh đó, các hoạt động ngoại khóa như hành trình về nguồn, tham quan các mô hình doanh nghiệp tiêu biểu, giao lưu với những doanh nhân có bản lĩnh chính trị vững vàng cũng giúp tạo thêm động lực, truyền cảm hứng để cán bộ, đảng viên không ngừng rèn luyện phẩm chất, nâng cao trách nhiệm với doanh nghiệp và xã hội. Khi hình thức tổ

chức sinh động, hấp dẫn, cán bộ, đảng viên sẽ cảm thấy hứng thú hơn với việc học tập chính trị, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục một cách tự nhiên và bền vững.

Nhìn chung, đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ giúp nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên mà còn góp phần tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Khi đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng và tinh thần trách nhiệm cao, doanh nghiệp sẽ phát triển bền vững, đóng góp tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đây cũng là cơ sở quan trọng để xây dựng Đảng bộ Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội ngày càng trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đối với các doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

4.3.4. Nhóm giải pháp về chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp

Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, đảng viên không chỉ là trách nhiệm của tổ chức đảng mà còn là một giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Khi cán bộ, đảng viên có cuộc sống ổn định, họ sẽ có tâm lý vững vàng để tiếp thu các nội dung giáo dục chính trị một cách hiệu quả. Ngược lại, nếu đời sống còn nhiều khó khăn, họ sẽ dễ bị chi phối bởi những lo toan cá nhân, từ đó thiếu tập trung vào việc học tập và rèn luyện tư tưởng. Trong môi trường doanh nghiệp, nơi mà áp lực công việc và sự cạnh tranh là rất lớn, việc đảm bảo thu nhập hợp lý, chế độ phúc lợi tốt là yếu tố cốt lõi giúp cán bộ, đảng viên yên tâm công tác và có động lực học tập chính trị. Khi những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống được đáp ứng đầy đủ, cán bộ, đảng viên có thể dành nhiều thời gian hơn để trau dồi tư tưởng, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và vận dụng vào thực tiễn công việc. Điều này góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức chính trị và củng cố niềm tin vào Đảng, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và xã hội.

Bên cạnh việc đảm bảo đời sống vật chất, yếu tố tinh thần cũng đóng vai trò quan trọng trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Khi cán bộ, đảng viên

có đời sống tinh thần phong phú, họ sẽ có tâm lý tích cực, tinh thần lạc quan, từ đó dễ dàng tiếp nhận và thấm nhuần các nội dung chính trị, tư tưởng. Một môi trường làm việc thân thiện, văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, sự quan tâm và chia sẻ từ lãnh đạo chính là những yếu tố quan trọng giúp cán bộ, đảng viên cảm thấy gắn bó với tổ chức đảng và doanh nghiệp. Khi cảm thấy được quan tâm và tôn trọng, cán bộ, đảng viên sẽ có tinh thần trách nhiệm cao hơn, chủ động hơn trong việc học tập và thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Ngược lại, nếu môi trường làm việc căng thẳng, thiếu sự gắn kết, cán bộ, đảng viên dễ rơi vào trạng thái chán nản, mất niềm tin, từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả công tác tư tưởng. Chính vì vậy, việc chăm lo đời sống tinh thần thông qua các hoạt động tập thể, giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể thao không chỉ giúp giảm căng thẳng mà còn là cầu nối quan trọng giúp cán bộ, đảng viên có điều kiện trao đổi, học hỏi lẫn nhau, qua đó nâng cao nhận thức chính trị một cách tự nhiên và hiệu quả.

Một trong những ý nghĩa quan trọng khác của việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần là tạo ra động lực để cán bộ, đảng viên chủ động tham gia các chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng. Khi họ nhận thấy tổ chức đảng và doanh nghiệp thực sự quan tâm đến cuộc sống của mình, họ sẽ có tinh thần trách nhiệm cao hơn trong việc học tập, rèn luyện và cống hiến. Ngược lại, nếu đời sống còn nhiều khó khăn, cán bộ, đảng viên có thể chỉ tham gia học tập nghị quyết, chủ trương một cách hình thức, đối phó, từ đó làm giảm chất lượng giáo dục chính trị. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, khi các thế lực thù địch luôn tìm cách xuyên tạc, chống phá đường lối của Đảng, một đội ngũ cán bộ, đảng viên có nhận thức chính trị vững vàng, có niềm tin mạnh mẽ vào tổ chức sẽ là lực lượng nòng cốt trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Do đó, việc chăm lo đời sống không chỉ giúp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị mà còn góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên kiên định lập trường, có tinh thần đấu tranh với các tư tưởng sai trái, thù địch.

Đồng thời, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần còn có ý nghĩa trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trung thành, gắn bó với tổ chức và doanh nghiệp. Khi có một môi trường làm việc tốt, đầy đủ phúc lợi, cán bộ, đảng

viên sẽ có động lực để cống hiến lâu dài, từ đó tạo nên sự ổn định trong tổ chức đảng và doanh nghiệp. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh kinh tế thị trường, khi nhiều doanh nghiệp cạnh tranh gay gắt để thu hút nhân sự giỏi. Nếu tổ chức đảng và doanh nghiệp không có chính sách đãi ngộ tốt, cán bộ, đảng viên có thể rơi vào trạng thái dao động, dễ bị tác động bởi các yếu tố bên ngoài. Khi đó, việc duy trì và phát triển lực lượng nòng cốt trong doanh nghiệp sẽ gặp nhiều khó khăn. Bằng cách chăm lo tốt đời sống của cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng trong doanh nghiệp có thể giữ chân những nhân sự quan trọng, từ đó tạo ra một đội ngũ cán bộ, đảng viên có chuyên môn giỏi, có ý thức chính trị cao, sẵn sàng đóng góp cho sự phát triển chung. Tóm lại, việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội. Khi đời sống ổn định, cán bộ, đảng viên có tâm lý vững vàng để tiếp thu các nội dung giáo dục chính trị một cách chủ động, tích cực. Môi trường làm việc thân thiện, văn hóa doanh nghiệp lành mạnh sẽ giúp nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo động lực để họ rèn luyện và cống hiến. Đồng thời, sự quan tâm đến đời sống của cán bộ, đảng viên sẽ giúp xây dựng đội ngũ trung thành, gắn bó với tổ chức đảng và doanh nghiệp, góp phần tạo nên một nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của tổ chức. Trong thời gian tới, việc kết hợp giữa chăm lo đời sống và giáo dục chính trị cần được triển khai đồng bộ, toàn diện, đảm bảo rằng công tác tư tưởng không chỉ là nhiệm vụ chính trị mà còn trở thành nhu cầu tự thân của cán bộ, đảng viên. Chỉ khi nào đời sống của họ được đảm bảo cả về vật chất lẫn tinh thần, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng mới đạt được hiệu quả thực chất, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, xây dựng tổ chức đảng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn mới.

Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, đảng viên các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội không chỉ là trách nhiệm của tổ chức đảng mà còn là một giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Thực tế cho thấy, khi đời sống vật chất và tinh

thần của cán bộ, đảng viên được đảm bảo, họ sẽ có điều kiện thuận lợi hơn để học tập, nâng cao nhận thức chính trị và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Trước hết, việc chăm lo đời sống vật chất cần tập trung vào các chính sách tiền lương, chế độ phúc lợi, điều kiện làm việc và an sinh xã hội nhằm tạo động lực để cán bộ, đảng viên yên tâm công tác. Các doanh nghiệp trong khối cần có chính sách đãi ngộ hợp lý, đảm bảo mức thu nhập tương xứng với năng lực và đóng góp của cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, các chế độ bảo hiểm, chăm sóc y tế, hỗ trợ nhà ở cũng cần được quan tâm để tạo điều kiện ổn định cuộc sống lâu dài. Khi có thu nhập ổn định và môi trường làm việc tốt, cán bộ, đảng viên sẽ có tâm thế vững vàng để tham gia tích cực vào các chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng. Ngoài ra, việc tạo cơ hội để cán bộ, đảng viên phát triển nghề nghiệp thông qua các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cũng là một trong những yếu tố giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, từ đó gián tiếp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị.

Bên cạnh đời sống vật chất, yếu tố tinh thần cũng đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự gắn kết và nâng cao ý thức chính trị của cán bộ, đảng viên. Khi tinh thần thoải mái, ổn định, cán bộ, đảng viên sẽ dễ dàng tiếp thu các nội dung giáo dục chính trị và phát huy tốt vai trò của mình trong doanh nghiệp. Một trong những giải pháp quan trọng là tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết và khuyến khích sự sáng tạo trong công việc. Lãnh đạo doanh nghiệp và cấp ủy đảng cần lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tránh để họ rơi vào trạng thái căng thẳng, chán nản. Ngoài ra, các hoạt động tập thể như teambuilding, giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể thao cũng cần được tổ chức thường xuyên để nâng cao đời sống tinh thần, giúp cán bộ, đảng viên có thêm động lực làm việc. Một khi tinh thần được đảm bảo, họ sẽ có thái độ tích cực hơn khi tham gia các chương trình học tập nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng. Đặc biệt, việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp với các giá trị cốt lõi như trách nhiệm, trung thực, đoàn kết sẽ góp phần củng cố niềm tin và ý thức chính trị của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp.

Ngoài ra, cần xây dựng các chương trình hỗ trợ cán bộ, đảng viên gặp khó khăn để đảm bảo rằng không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển doanh nghiệp. Trong bối cảnh nền kinh tế biến động, một số doanh nghiệp có thể rơi vào tình trạng khó khăn, dẫn đến việc thu nhập của cán bộ, đảng viên bị ảnh hưởng. Do đó, cần có các chính sách hỗ trợ tài chính kịp thời như quỹ trợ cấp, vay vốn ưu đãi, hỗ trợ khẩn cấp cho những trường hợp đặc biệt. Khi cán bộ, đảng viên nhận thấy sự quan tâm của tổ chức đảng và doanh nghiệp đối với cuộc sống của họ, họ sẽ có niềm tin và động lực lớn hơn trong việc gắn bó với công tác chính trị, tư tưởng. Bên cạnh đó, các chương trình tư vấn tâm lý, hỗ trợ tinh thần cũng cần được chú trọng để giúp cán bộ, đảng viên vượt qua những áp lực trong công việc và cuộc sống. Khi giải quyết được những vấn đề cá nhân, họ sẽ tập trung hơn vào nhiệm vụ chính trị, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tư tưởng trong doanh nghiệp. Sự hỗ trợ kịp thời không chỉ giúp ổn định nội bộ mà còn góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trung thành, có trách nhiệm và sẵn sàng cống hiến.

Việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, đảng viên cũng cần gắn liền với việc tạo điều kiện để họ tiếp cận thông tin chính trị một cách thuận lợi, hiệu quả. Trong bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ, các doanh nghiệp cần đầu tư xây dựng hệ thống thông tin nội bộ để cập nhật nhanh chóng các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Các ứng dụng di động, website nội bộ, bản tin doanh nghiệp có thể là công cụ hữu ích để truyền tải thông tin chính trị, tư tưởng đến cán bộ, đảng viên một cách dễ dàng. Khi họ có điều kiện tiếp cận thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời, họ sẽ có cơ sở vững chắc để nâng cao nhận thức chính trị của mình. Ngoài ra, cần tổ chức các diễn đàn, hội thảo để cán bộ, đảng viên có cơ hội trao đổi, thảo luận về các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội nhằm nâng cao tư duy phản biện và hiểu biết chính trị. Khi việc tiếp cận thông tin được thuận lợi, cán bộ, đảng viên sẽ có ý thức tự giác học tập và nâng cao nhận thức chính trị một cách chủ động, không bị ảnh hưởng bởi các luồng thông tin sai lệch từ bên ngoài.

Tóm lại, việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, đảng

viên không chỉ giúp họ yên tâm công tác mà còn là giải pháp quan trọng để tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp. Khi đời sống được đảm bảo, cán bộ, đảng viên sẽ có tinh thần thoải mái, động lực làm việc và sẵn sàng tiếp thu các nội dung giáo dục chính trị. Doanh nghiệp cần có chính sách tiền lương hợp lý, phúc lợi đầy đủ, môi trường làm việc tốt và các chương trình hỗ trợ khi cần thiết để đảm bảo sự ổn định cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đồng thời, việc tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên tiếp cận thông tin chính trị một cách thuận lợi cũng là yếu tố quan trọng để nâng cao nhận thức tư tưởng. Nếu thực hiện tốt các giải pháp này, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội sẽ đạt được hiệu quả cao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững vàng về tư tưởng, kiên định về lập trường và sẵn sàng cống hiến cho sự phát triển của doanh nghiệp và đất nước.

4.3.5. Giải pháp về tăng cường đầu tư, sử dụng hợp lý, tiết kiệm các nguồn lực

Việc tăng cường đầu tư, sử dụng hợp lý, tiết kiệm các nguồn lực trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có ý nghĩa quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng nhận thức và bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Trong bối cảnh nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ, doanh nghiệp ngày càng đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế, việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên giúp đảm bảo các tổ chức Đảng trong doanh nghiệp hoạt động đúng định hướng, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững. Để thực hiện tốt công tác này, cần có nguồn lực đầu tư đủ lớn, nhưng điều quan trọng là phải biết sử dụng hợp lý và tiết kiệm để đạt hiệu quả cao nhất. Một khi các nguồn lực được đầu tư đúng mục tiêu, sẽ tạo điều kiện để triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chính trị bài bản, hệ thống, giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ngược lại, nếu việc sử dụng nguồn lực dàn trải, không có sự tính toán hợp lý, sẽ dẫn đến lãng phí, thậm chí ảnh

hưởng đến chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Vì vậy, việc tăng cường đầu tư đi đôi với sử dụng tiết kiệm, hợp lý chính là chìa khóa để đảm bảo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng phát huy tối đa hiệu quả, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng đối mặt với những thách thức trong môi trường doanh nghiệp hiện đại.

Một trong những ý nghĩa quan trọng của việc đầu tư hợp lý và tiết kiệm trong giáo dục chính trị, tư tưởng là giúp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, từ đó tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và toàn xã hội. Khi nguồn lực được phân bổ đúng trọng tâm, ưu tiên những chương trình đào tạo có tính thực tiễn cao, cán bộ, đảng viên không chỉ được trang bị kiến thức lý luận chính trị mà còn có thể vận dụng linh hoạt vào thực tiễn quản lý, điều hành doanh nghiệp. Điều này giúp đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp nâng cao tư duy chiến lược, biết kết hợp giữa lợi ích kinh tế và trách nhiệm xã hội, từ đó đưa ra những quyết sách kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, khi được đào tạo bài bản, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp sẽ phát huy tốt vai trò nêu gương, góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết. Nếu việc giáo dục chính trị, tư tưởng được triển khai hiệu quả nhờ sử dụng nguồn lực hợp lý, doanh nghiệp không chỉ đạt được mục tiêu kinh doanh mà còn khẳng định được vai trò của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp, góp phần củng cố niềm tin của người lao động vào đường lối lãnh đạo của Đảng.

Bên cạnh đó, việc sử dụng hợp lý, tiết kiệm nguồn lực trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng còn giúp tăng cường khả năng tiếp cận tri thức chính trị của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, đặc biệt là trong điều kiện số lượng đảng viên ngày càng đông và yêu cầu về kiến thức chính trị ngày càng cao. Nếu biết tận dụng tốt công nghệ thông tin và các nền tảng số, các chương trình giáo dục chính trị có thể tiếp cận được nhiều cán bộ, đảng viên hơn mà không tốn quá nhiều chi phí. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc mở rộng phạm vi giáo dục, giúp mọi đảng viên, dù ở vị trí công tác nào trong doanh nghiệp, cũng có

thể tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng, thuận tiện. Chẳng hạn, việc triển khai các lớp học trực tuyến, xây dựng hệ thống tài liệu điện tử giúp tiết kiệm đáng kể chi phí tổ chức đào tạo mà vẫn đảm bảo hiệu quả truyền đạt kiến thức. Đồng thời, thông qua các phương tiện truyền thông nội bộ như email, website doanh nghiệp, mạng xã hội, cán bộ, đảng viên có thể cập nhật thường xuyên những nội dung quan trọng về chính trị, tư tưởng, từ đó nâng cao nhận thức chính trị mà không cần phải tổ chức các hội nghị, hội thảo tốn kém về mặt tài chính. Nếu biết cách đầu tư hợp lý vào các công cụ hiện đại, doanh nghiệp có thể duy trì hoạt động giáo dục chính trị thường xuyên mà không làm gián đoạn hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo hiệu suất làm việc không bị ảnh hưởng.

Một ý nghĩa quan trọng khác của việc đầu tư hợp lý và tiết kiệm trong giáo dục chính trị, tư tưởng là tạo ra môi trường học tập chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo mà không lãng phí nguồn lực. Trong nhiều trường hợp, các chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng bị tổ chức mang tính hình thức, không thực sự hiệu quả do thiếu sự đầu tư bài bản và không có phương pháp triển khai phù hợp. Khi nguồn lực được sử dụng hợp lý, các chương trình đào tạo sẽ tập trung vào việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, tạo sự hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của cán bộ, đảng viên. Nếu chỉ dừng lại ở các bài giảng lý thuyết khô khan, sẽ rất khó để cán bộ, đảng viên tiếp thu và vận dụng vào thực tiễn. Thay vào đó, nếu có sự đầu tư hợp lý vào đội ngũ giảng viên, ứng dụng công nghệ vào giảng dạy, tổ chức các buổi thảo luận mở, tọa đàm với các chuyên gia, việc giáo dục chính trị, tư tưởng sẽ trở nên sinh động, thực tiễn hơn. Chính vì vậy, việc tiết kiệm không có nghĩa là cắt giảm đầu tư mà là sử dụng một cách khoa học, tránh lãng phí vào những hoạt động không cần thiết, từ đó đảm bảo chất lượng đào tạo đạt được mức cao nhất với chi phí hợp lý nhất.

Cuối cùng, việc tăng cường đầu tư, sử dụng hợp lý và tiết kiệm nguồn lực trong giáo dục chính trị, tư tưởng còn giúp nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng trong doanh nghiệp, tạo động lực để đổi mới phương thức giáo dục chính trị theo hướng thiết thực, hiệu quả. Khi có nguồn lực được phân bổ hợp lý, các cấp ủy sẽ có điều kiện để triển khai các chương trình đào tạo có

chiều sâu, gắn liền với thực tiễn hoạt động doanh nghiệp. Điều này không chỉ giúp đảng viên nắm vững lý luận chính trị mà còn có thể áp dụng vào công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động, tăng cường sự gắn kết giữa tổ chức Đảng với doanh nghiệp. Đồng thời, việc sử dụng tiết kiệm nguồn lực còn giúp các cấp ủy chủ động trong việc xây dựng kế hoạch dài hạn, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, thiếu trọng tâm. Khi có sự chủ động trong việc hoạch định chiến lược giáo dục chính trị, tư tưởng, các tổ chức Đảng trong doanh nghiệp sẽ phát huy tốt vai trò hạt nhân lãnh đạo, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo động lực để doanh nghiệp phát triển theo định hướng bền vững. Tóm lại, việc đầu tư hợp lý, tiết kiệm nguồn lực trong giáo dục chính trị, tư tưởng không chỉ giúp nâng cao chất lượng đào tạo mà còn góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đóng góp tích cực vào sự phát triển của doanh nghiệp và nền kinh tế.

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế sâu rộng và những biến động phức tạp về chính trị, xã hội, việc nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội là một nhiệm vụ cấp bách. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ này, cần có sự đầu tư mạnh mẽ về các nguồn lực, đồng thời sử dụng hợp lý, tiết kiệm để đạt hiệu quả cao nhất. Trước hết, nguồn lực tài chính đóng vai trò quan trọng trong việc triển khai các chương trình đào tạo, tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng. Cần huy động các nguồn tài trợ hợp pháp từ doanh nghiệp để hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng mà không làm ảnh hưởng đến ngân sách chung. Đồng thời, việc phân bổ ngân sách cần được tính toán kỹ lưỡng, tránh lãng phí, ưu tiên đầu tư vào những chương trình có tính thiết thực, hiệu quả cao. Ngoài ra, cần tận dụng tối đa các nền tảng trực tuyến để tiết kiệm chi phí tổ chức, đồng thời nâng cao khả năng tiếp cận thông tin cho cán bộ, đảng viên. Các hình thức đào tạo trực tuyến, hội nghị trực tuyến có thể giúp mở rộng phạm vi tác động của giáo dục chính trị, tư tưởng mà không đòi hỏi nhiều nguồn lực tài chính. Bên cạnh đó, việc xây

dựng kho tư liệu điện tử, hệ thống bài giảng trực tuyến về tư tưởng chính trị sẽ giúp cán bộ, đảng viên dễ dàng tiếp cận, nghiên cứu và nâng cao nhận thức chính trị một cách linh hoạt hơn.

Bên cạnh yếu tố tài chính, nguồn lực con người là yếu tố quyết định chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên có trình độ chuyên môn cao, nắm vững đường lối, chính sách của Đảng là điều cần thiết. Cần có cơ chế phát hiện, thu hút những cán bộ có năng lực, tâm huyết để đảm nhận công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Song song với đó, việc tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên sẽ giúp nâng cao hiệu quả truyền đạt, tạo sự hấp dẫn và sức lan tỏa trong công tác giáo dục. Đặc biệt, cần chú trọng đến việc phát huy vai trò của cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp trong việc định hướng, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Khi đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công tác này, họ sẽ có những biện pháp cụ thể để triển khai hiệu quả trong đơn vị. Ngoài ra, cần tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức trong Đảng bộ Khối, các doanh nghiệp để tổ chức các chương trình giáo dục chính trị chung, qua đó tiết kiệm nguồn lực, đồng thời nâng cao tính đồng bộ trong triển khai.

Một giải pháp quan trọng khác là nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất phục vụ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Hiện nay, nhiều doanh nghiệp có hội trường, phòng họp lớn có thể tận dụng để tổ chức các lớp học, hội nghị chính trị thay vì thuê địa điểm bên ngoài. Điều này giúp tiết kiệm đáng kể chi phí tổ chức, đồng thời tạo sự chủ động trong công tác tuyên truyền, giáo dục. Đối với những doanh nghiệp có điều kiện, có thể đầu tư nâng cấp trang thiết bị phục vụ giảng dạy, truyền thông chính trị như hệ thống âm thanh, màn hình trình chiếu, phần mềm hỗ trợ đào tạo. Tuy nhiên, cần có sự tính toán hợp lý để tránh tình trạng đầu tư dàn trải, không hiệu quả. Mặt khác, việc sử dụng các nền tảng công nghệ số như mạng nội bộ doanh nghiệp, website, fanpage để tuyên truyền, phổ biến các nội dung chính trị, tư tưởng cũng là một giải pháp

tiết kiệm mà hiệu quả. Các doanh nghiệp có thể tận dụng hệ thống email, bản tin nội bộ để thường xuyên cập nhật thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, từ đó giúp cán bộ, đảng viên dễ dàng tiếp cận và nâng cao nhận thức chính trị.

Ngoài ra, việc đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng cũng là một giải pháp quan trọng giúp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực. Thay vì các bài giảng khô khan, nặng tính lý thuyết, cần lồng ghép các tình huống thực tế, mô hình thảo luận nhóm, trao đổi kinh nghiệm để tạo sự sinh động, hấp dẫn cho người học. Việc áp dụng các phương pháp hiện đại như mô phỏng, phim tư liệu, hình thức đối thoại mở sẽ giúp cán bộ, đảng viên tiếp thu kiến thức một cách chủ động, hiệu quả hơn. Đồng thời, cần tăng cường các hoạt động thực tiễn như tham quan mô hình doanh nghiệp điển hình, tổ chức tọa đàm với những cá nhân tiêu biểu để cán bộ, đảng viên có cơ hội học hỏi từ thực tiễn. Việc đa dạng hóa các hình thức giáo dục không chỉ giúp tiết kiệm nguồn lực mà còn nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững vàng về tư tưởng, bản lĩnh chính trị.

Cuối cùng, để nâng cao hiệu quả đầu tư và sử dụng nguồn lực trong giáo dục chính trị, tư tưởng, cần có cơ chế giám sát chặt chẽ, đánh giá định kỳ về hiệu quả của các chương trình đã triển khai. Cần xây dựng các tiêu chí cụ thể để đánh giá mức độ tiếp thu của cán bộ, đảng viên sau mỗi khóa học, hội nghị. Đồng thời, cần lấy ý kiến phản hồi từ người tham gia để có sự điều chỉnh kịp thời, tránh lãng phí nguồn lực vào những hoạt động không mang lại hiệu quả cao. Việc ứng dụng công nghệ trong đánh giá, theo dõi quá trình đào tạo cũng là một hướng đi cần thiết, giúp tiết kiệm nhân lực và nâng cao tính minh bạch trong công tác này. Đặc biệt, cần phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện của cán bộ, đảng viên, coi đó là một phần quan trọng trong quá trình giáo dục chính trị, tư tưởng. Khi mỗi cán bộ, đảng viên chủ động tìm hiểu, nghiên cứu về tư tưởng chính trị, việc đầu tư nguồn lực cho công tác giáo dục sẽ đạt được hiệu quả cao hơn. Tóm lại, việc tăng cường đầu tư và sử dụng hợp lý, tiết kiệm các nguồn lực trong giáo dục chính trị, tư tưởng là giải pháp quan trọng giúp nâng

cao chất lượng công tác này trong các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Nếu triển khai đồng bộ và hiệu quả, đây sẽ là nền tảng vững chắc để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

Tiểu kết chương 4

Trong chương 4, luận án đã phân tích làm rõ phương hướng, giải pháp tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội thời gian tới. Trước hết, luận án phân tích dự báo thuận lợi và khó khăn trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại Thành phố Hà Nội thời gian tới. Từ đó, luận án nêu và phân tích 5 phương hướng như: Đổi mới nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng gắn với thực tiễn doanh nghiệp; Đa dạng hóa phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng phù hợp với đặc thù doanh nghiệp; Phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu doanh nghiệp trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; Tăng cường ứng dụng công nghệ và truyền thông số trong giáo dục chính trị, tư tưởng; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng

Theo tác giả luận án, 5 giải pháp góp phần tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội thời gian tới như: Giải pháp về nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của các chủ thể; quan tâm xây dựng tổ chức, bộ máy, con người; Giải pháp về nâng cao tính tự giác, chủ động của đối tượng; trình độ chính trị và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên; Giải pháp về đổi mới nội dung, phương thức phù hợp; Giải pháp về chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên; Giải pháp về tăng cường đầu tư, sử dụng hợp lý, tiết kiệm các nguồn lực.

KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu, luận án đã hoàn thành mục tiêu đặt ra và đạt được những kết quả chủ yếu sau đây:

Một là, trên cơ sở tổng quan có hệ thống các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến giáo dục chính trị, tư tưởng, luận án đã chỉ ra những kết quả nghiên cứu đã đạt được, đồng thời phát hiện rõ những khoảng trống khoa học cần tiếp tục làm sáng tỏ đối với giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội. Tổng quan cho thấy, phần lớn các nghiên cứu đều khẳng định vai trò nền tảng, cốt lõi của công tác tư tưởng đối với việc xây dựng bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, song còn thiếu những nghiên cứu chuyên sâu, có tính hệ thống về giáo dục chính trị, tư tưởng trong môi trường doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp hoạt động trong bối cảnh kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số mạnh mẽ như tại Hà Nội hiện nay. Từ đó, luận án xác lập được tính cấp thiết và ý nghĩa lý luận, thực tiễn của đề tài nghiên cứu.

Hai là, trên nền tảng tổng quan nghiên cứu, luận án đã xây dựng khung lý thuyết tương đối hoàn chỉnh về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại tỉnh, thành phố, làm rõ các khái niệm cơ bản, xác định rõ chủ thể, đối tượng, nội dung, phương thức và kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng, đồng thời luận giải vai trò và tầm quan trọng của công tác này đối với việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Khung lý thuyết này được vận dụng làm cơ sở để khảo sát, đánh giá thực trạng tại thành phố Hà Nội, qua đó cho thấy bên cạnh những mặt tích cực như sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, sự đa dạng bước đầu về nội dung và hình thức giáo dục, sự chuyển biến nhất định về nhận thức chính trị của một bộ phận cán bộ, đảng viên, thì vẫn còn những hạn chế nổi bật, nhất là việc nội dung giáo dục chưa thực sự gắn chặt với đặc thù môi trường doanh nghiệp, phương thức giáo dục còn nặng tính truyền thống, hiệu quả chuyển hóa từ nhận thức sang

hành vi chính trị chưa cao, công tác kiểm tra, đánh giá còn mang tính hình thức.

Ba là, từ việc phân tích thực trạng, luận án đã chỉ rõ những vấn đề đặt ra đối với giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội hiện nay, nổi bật là yêu cầu phải gắn giáo dục chính trị, tư tưởng với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và đời sống người lao động, phải đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức giáo dục trong bối cảnh kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số, đồng thời phải nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, luận án đã đề xuất hệ thống phương hướng và giải pháp tương đối toàn diện, bao gồm đổi mới nội dung giáo dục theo hướng thiết thực, đa dạng hóa phương thức phù hợp với đặc thù doanh nghiệp, phát huy vai trò chủ thể giáo dục, nâng cao tính tự giác của đối tượng giáo dục, tăng cường ứng dụng công nghệ và truyền thông số, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên, cũng như bảo đảm các điều kiện về tổ chức và nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng trong thời gian tới.

Bốn là, bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số nội dung luận án chưa có điều kiện nghiên cứu sâu và cần tiếp tục được quan tâm trong các công trình tiếp theo. Cụ thể, luận án chưa đi sâu phân tích sự khác biệt về giáo dục chính trị, tư tưởng giữa các loại hình doanh nghiệp khác nhau như doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn Hà Nội; chưa nghiên cứu đầy đủ tác động dài hạn của chuyển đổi số, kinh tế số và không gian mạng đến hành vi chính trị, tư tưởng của đảng viên trong doanh nghiệp; chưa xây dựng được bộ tiêu chí và công cụ định lượng đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng một cách toàn diện và ổn định. Đây là những hướng nghiên cứu tiếp theo mà tác giả luận án mong muốn được tiếp tục triển khai nhằm góp phần làm sâu sắc hơn cơ sở lý luận và thực tiễn của giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển của Thủ đô Hà Nội và đất nước trong giai đoạn mới.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

STT	Tên công trình	Tác giả/đồng tác giả	Tên tạp chí	Năm công bố
1	Một số định hướng, giải pháp tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, đảng viên khối doanh nghiệp tư nhân trong bối cảnh mới	Nguyễn Xuân Thống	Tạp chí Quản lý Nhà nước	2025
2	Một số yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước tại thành phố Hà Nội hiện nay	Nguyễn Xuân Thống	Tạp chí Quản lý Nhà nước	2025
3	Giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội: thực trạng và giải pháp	Nguyễn Xuân Thống	Tạp chí Quản lý Nhà nước	2025

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Tài liệu tiếng Việt

1. Vũ Ngọc Am (2003), *Đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở*", Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Vũ Ngọc Am (2011), *Hiệu quả và tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị*", Tạp chí Tuyên giáo, (số 11).
3. Aristotle (2014), *Chính trị luận*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
4. Ban chấp hành Trung ương, *Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới*, ban hành ngày 24/1/2025
5. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (2000), *Văn kiện Đảng về công tác tư tưởng - văn hóa*", tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
6. Ban Tuyên giáo Trung ương (2017), *Tài liệu bồi dưỡng Bí thư Chi bộ và cấp ủy viên cơ sở,* Nxb chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
7. Hoàng Chí Bảo, Bùi Đình Bôn, Nguyễn Viết Thông (đồng chủ biên) (2010), *Một số vấn đề phát triển lí luận về giai cấp công nhân Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Nxb Lao động.
8. Hoàng Quốc Bảo (chủ biên) (2006), *Học tập phương pháp tuyên truyền cách mạng Hồ Chí Minh*", Nxb Chính trị quốc gia.
9. Hoàng Quốc Bảo (2014), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao hiệu quả tuyên truyền"*, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông, (số 5).
10. Hoàng Quốc Bảo (2015), *Giáo trình thông tin cổ động*, Nxb Lao động.
11. Nguyễn Đức Bình (2001), *Một số vấn đề về công tác lý luận tư tưởng và văn hóa*", Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
12. Brian Tracy (2016) (biên dịch Minh Hằng), *Để hiệu quả trong công việc*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
13. Ban Tư tưởng-Văn hoá Trung ương (2001), *Tăng cường lãnh đạo, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong thời kỳ mới,* Kỷ yếu Hội nghị báo cáo viên xuất sắc toàn quốc lần thứ nhất, Hà Nội.

14. Ban Biên tập và Đảng uỷ Tạp chí Cộng sản (2001): Hội thảo khoa học: *Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Đại hội IX của Đảng và đưa Nghị quyết vào cuộc sống*, Hà Nội, 6 - 2001.
15. C. Mác, Ph. Ăng ghen (2017), *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
16. Chính phủ (2015), *Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Luật Lao động* (Nghị định số: 05/2015/NĐ-CP, ngày 12-01- 2015).
17. Chính phủ (2017), *Nghị định của Chính phủ về quy định lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động* (Nghị định số: 141/2017/NĐ-CP, ngày 07-12-2017 của Chính phủ).
18. *Công tác tư tưởng lý luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong thời kỳ cải cách và mở cửa* (2010), (Phạm Tất Thắng-Nguyễn Thúy Anh-Phùng Văn Đông sưu tầm, dịch), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
19. Nguyễn Văn Cương (chủ biên) (2016), *Về bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật của các cơ quan hành chính Nhà nước*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
20. Đỗ Minh Cương (2001), *Văn hóa kinh doanh và triết lý kinh doanh*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
21. Trần Thị Anh Đào (1994), *Tìm hiểu khái niệm tư tưởng*, Tạp chí NCLL, Số 2
22. Trần Thị Anh Đào (2008), *Công tác tư tưởng và vấn đề đào tạo cán bộ làm công tác tư tưởng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
23. Trần Thị Anh Đào (2009), *Công tác tư tưởng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa,* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
24. Trần Thị Anh Đào (2014), *Công tác tư tưởng và vấn đề đào tạo cán bộ làm công tác tư tưởng*", Nxb Chính trị quốc gia
25. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khoá X về công tác tư tưởng lý luận báo chí trước yêu cầu mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

27. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khoá X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

28. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, Hà Nội.

29. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

30. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy*" (Quy định số 220-QĐ/TW ngày 27-12-2013).

31. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Kết luận của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28-01-2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước* (Kết luận 79-KL/TW ngày 25-12-2013).

32. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy"* (Quy định số 219-QĐ/TW ngày 27-12-2013).

33. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, Hà Nội.

34. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị-xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới*" (Nghị quyết số 06- NQ/TW, ngày 05-11-2016)

35. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Chỉ thị của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất* (Chỉ thị số 52-CT/TW, ngày 09-01-2016).

36. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG, Hà Nội.

37. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.*

38. Phạm Quang Định, Phạm Bá Toàn, và Nguyễn Đức Hùng (chỉ đạo nội dung) (2007), *Tăng cường giáo dục, rèn luyện chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực hoạt động thực tiễn cho cán bộ đảng viên trong tỉnh hình mới*", Nxb Quân đội nhân dân.

39. Gustave Le Bon (2016), *Tâm lý học đám đông*, (Nguyễn Xuân Khánh dịch, Bùi Văn Nam Sơn hiệu đính), Nxb Tri thức.

40. Hoàng Phong Hà (Chủ nhiệm đề tài) (2009), *Xuất bản sách lý luận chính trị và pháp luật góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh miền núi phía Bắc*", là một đề tài khoa học cấp bộ của Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương.

41. Nguyễn Đức Hà (2010), *Một số vấn đề về xây dựng tổ chức cơ sở Đảng hiện nay*", Nxb Chính trị Quốc gia.

42. Khuất Duy Kim Hài (Chủ nhiệm đề tài) (2009), *Xuất bản sách lý luận chính trị, pháp luật, tư tưởng Hồ Chí Minh phục vụ hệ thống chính trị xã, phường, thị trấn*", đề tài khoa học cấp bộ của Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương.

43. Hà Thị Hồng Hải (2023), *Công tác giáo dục chính trị tư tưởng của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh*", Tạp chí Lý luận chính trị ngày 02/11/2023

44. Nguyễn Long Hải (2024) *Tăng cường xây dựng Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới*", Tạp chí Cộng sản, tháng 2/2024.

45. Lương Khắc Hiếu (chủ biên) (2005), *Nghệ thuật phát biểu miệng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

46. Lương Khắc Hiếu (chủ biên, 2008), *Nguyên lý công tác tư tưởng (tập I và II)*, Nxb CTQG, Hà Nội.

47. Lương Khắc Hiếu (2013), *Giáo trình lý thuyết truyền thông*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
48. Lương Khắc Hiếu (2016), *Tiêu chí đánh giá hiệu quả của việc phê phán, phản các các quan điểm sai trái"*, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông, (số 6).
49. Lương Khắc Hiếu (2017), *Cơ sở lý luận công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam,* Nxb Lý Luận Chính trị, Hà Nội.
50. Lương Khắc Hiếu, Trương Ngọc Nam (đồng chủ biên, 2015), *Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong thời kỳ mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
51. Đặng Trần Hiếu (2023), *Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp nhà nước, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới*", Tạp chí Cộng sản, tháng 10/2023.
52. Bùi Hiền (2001), *Từ điển Giáo dục học*, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
53. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2006), *Bài giảng Chính trị học* (Hệ cao cấp lý luận chính trị), Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
54. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2011), *Giáo trình Nguyên lý Công tác tư tưởng.*
55. Hà Học Hợi và Ngô Văn Thạo (chủ biên) (2002), *Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
56. Hội đồng Lý luận Trung ương (2018), *Công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay - Thực trạng, vấn đề đặt ra và giải pháp*", Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
57. Hoàng Thu Hương (2025), *Tăng cường tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*", Tạp chí Quản lý Nhà nước
58. Khoa Tuyên truyền, Học viện Báo chí và tuyên truyền (2012), *Một số quan điểm cơ bản của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I Lênin và Hồ Chí Minh về công tác tư tưởng* (Kỷ yếu hội thảo khoa học).
59. Vũ Trung Kiên (2019), Hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho

công nhân các khu công nghiệp ở miền Đông Nam Bộ hiện nay", luận án Tiến sĩ Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

60. Kỷ yếu hội thảo "*Công tác lý luận của Đảng và định hướng nghiên cứu quan trọng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*", Hội thảo khoa học quốc gia.
61. Phạm Huy Kỳ (2009), *Các loại hình tuyên truyền và tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả các loại hình tuyên truyền*", Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông, (số 10).
62. Phạm Huy Kỳ (2011), *Lịch sử công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*", Đề cương bài giảng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
63. Phạm Huy Kỳ (2012), *Nâng cao tính thuyết phục của công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay*", Tạp chí Tuyên giáo, (số 10).
64. Phạm Huy Kỳ (2012), *Lý luận và phương pháp nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị*", Nxb Chính trị- Hành chính.
65. Trần Khang và Lê Cư Lộc dịch, Bùi Phương Dung hiệu đính (2005), *Công tác tuyên truyền tư tưởng trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
66. Nguyễn Hữu Khiển (2006), *Phân tích triết học: Những vấn đề cơ bản về chính trị học và khoa học chính trị*", Nxb Lý luận chính trị.
67. Vũ Trọng Lâm (2025), *Kỷ nguyên mới và những vấn đề đặt ra đối với công tác tư tưởng*, Tạp chí Cộng sản ngày 11/7/2025
68. Phạm Văn Linh (2021), *Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của Đảng hiện nay - Thực tiễn và kinh nghiệm*, Trang thông tin điện tử Hội đồng Lý luận Trung ương, đăng ngày 24/01/2021.
69. V.I. Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
70. V.I. Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
71. V.I. Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
72. V.I. Lênin (2005), *Toàn tập,* tập 41, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
73. V.I. Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 47, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
74. V.I. Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 49, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

75. Phạm Tuyết Lệ (2023), *Phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên và doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước ở thành phố Cần Thơ hiện nay*, Tạp chí Cộng sản tháng 6/2023.

76. Dương Thị Thanh Mai (2015). *Xây dựng văn hóa doanh nghiệp tại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp, Kinh tế & Chính sách, Số 1 (2015) 113-139.

77. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia tr. 309

78. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia tr.365

79. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia tr.538

80. Mai Yến Nga (2022) *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục lý luận chính trị tại các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện ở Việt Nam hiện nay*" , luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

81. Phạm Thành Nghị (2013), *Tâm lý học giáo dục*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.

82. Phạm Quang Nghị (Chủ biên) (2015), *Một số vấn đề lý luận và nghiệp vụ công tác tư tưởng*", Nxb Chính trị quốc gia

83. Phạm Đình Nghiệp (2004), *Giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay*. Nhà xuất bản Thanh niên, Hà Nội

84. Nguyễn An Ninh, Tô Văn Sơn (2016), *Vài vấn đề đặt ra từ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho công nhân trong các khu công nghiệp, khu chế xuất"*, Tạp chí Lao động Công đoàn (số 593, kỳ 1, tháng 4-2016)

85. Đỗ Ngọc Ninh (2009), *Xử lý tình huống trong CTTT, dân vận của Đảng",* Nxb Chính trị quốc gia

86. Lê Minh Nghĩa (Chủ nhiệm đề tài) (2009), *Xuất bản sách lý luận chính trị phục vụ hiệu quả cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay*", đề tài khoa học cấp bộ của Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương.

87. Nguyễn Trọng Nghĩa (2022), *Nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới*, Tạp chí Cộng sản ngày 16/8/2022

88. Nguyễn Trọng Nghĩa (2025), *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư*

tưởng, góp phần tạo mọi điều kiện thuận lợi để đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc", Tạp chí Cộng sản ngày 19/2/2025

89. Hoàng Phê (2011), Từ điển Tiếng Việt, Nxb Đà Nẵng.

90. Đào Duy Quát (2004), *Về công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam"*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

91. Đào Duy Quát (2010), *Quản lý hoạt động tư tưởng-văn hóa*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội

92. Đào Duy Quát (chủ biên) (2010), *Công tác tư tưởng, sách tham khảo*", Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

93. Quốc hội (2012), *Luật Lao động* (Luật số 10/2012/QH13, ngày 18-6-2012).

94. Quốc hội (2025), *Luật số 80/2025/QH15 của Quốc hội: Luật Cán bộ, công chức*, Nxb Lao động, Hà Nội.

95. Tô Huy Rứa (2009), *Tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác tuyên giáo*, Tạp chí *Tuyên giáo* (3), tr. 10-14.

96. Tô Huy Rứa (2012), *Một số vấn đề về công tác lý luận, tư tưởng và tổ chức của Đảng trong thời kỳ mới*", Nxb Chính trị quốc gia

97. Trịnh Thanh Tâm (2024), *Nâng cao chất lượng đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước*", Tạp chí Lý luận chính trị, ngày 11/11/2024.

98. Tập thể tác giả Trung Quốc (2014), *Công tác xây dựng Đảng ở doanh nghiệp ngoài quốc doanh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

99. Phạm Tú Tài, Nguyễn Vĩnh Thanh, (2016), *Sử dụng hiệu quả các nguồn lực vật chất chủ yếu trong quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam,* Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội.

100. Nguyễn Danh Tiên (2010), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác tư tưởng trong thời kỳ mới*", Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

101. Trần Doãn Tiến (Chủ biên) (2014), *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo trước yêu cầu mới*, Nxb Chính trị quốc gia.

102. Lê Thị Kim Thanh, Lê Thu Thủy (2024), *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương*, Tạp chí Cộng sản ngày 21/9/2024

103. Thành ủy Hà Nội (2024), *Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27-2-2012 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về "Tăng cường công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể nhân dân trong các DNNNN trên địa bàn thành phố Hà Nội",* Hà Nội.

104. Nguyễn Tất Thắng (chủ biên, 2010), *Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*, Nxb CTQG, Hà Nội.

105. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định về tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước và danh mục doanh nghiệp Nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016-2020* (Quyết định số: 58/2016/QĐ-TTg ngày 28-12-2016.

106. Nguyễn Xuân Thức (chủ biên), (2011), *Giáo trình Tâm lý học đại cương*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.

107. Nguyễn Hữu Thức (2007), Tư tưởng Hồ Chí Minh về tuyên truyền và xuất bản sách người tốt, việc tốt", Tạp chí *Thông tin công tác tư tưởng, lý luận* (6), tr. 38.

108. Đào Duy Tùng (1999), *Một số vấn đề về công tác tư tưởng*", Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

109. Phạm Tất Thắng (Chủ biên) (2010), *Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*", Nxb Chính trị quốc gia.

110. Nguyễn Đình Thọ (2011). *Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh thiết kế và thực hiện*. TP. Hồ Chí Minh NXB Lao động Xã hội.

111. Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Phương Mai (2009). *Nghiên cứu mối quan hệ giữa văn hóa doanh nghiệp và chiến lược doanh nghiệp trong giai đoạn chuyển đổi kinh tế ở Việt Nam*. Đề tài nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.

112. Trung tâm từ điển học Việt Nam (2000), *Từ điển tiếng Việt*, Nhà xuất bản Đà Nẵng.

113. *Từ điển Triết học* (1976), Nxb Sự thật, Hà Nội

114. *Từ điển Bách khoa Việt Nam* (1995), Nxb từ điển Bách khoa Việt Nam, Hà Nội.

115. Nguyễn Văn Út (2016), *Chất lượng công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở ĐBSCL hiện nay*", Luận án Tiến sĩ Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên Truyền

116. Lương Ngọc Vĩnh (2012), *Hiệu quả công tác giáo dục chính trị-tư tưởng trong học viên các học viện quân sự ở nước ta hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Chính trị học chuyên ngành Công tác tư tưởng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.

117. Đàm Đức Vượng (2005), *Xây dựng và tổ chức thực hiện các nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng: Thực trạng và giải pháp*", Đề tài độc lập cấp nhà nước, Mã số: ĐTĐL - 2005/16.

118. Phạm Viết Vượng (2000), *Giáo dục học*, Nxb Đại học quốc gia, Hà Nội.

119. Nguyễn Như Ý (Chủ biên) (1998), *Đại từ điển tiếng Việt,* NXB Văn hóa thông tin, Hà Nội.

II. Tài liệu tiếng nước ngoài:

120. Hamid Beladi, Qingsong Hou & May Hu (2022), *The Party School Education and Corporate Innovation: Evidence from SOEs in China* (Giáo dục tại trường đảng và đổi mới doanh nghiệp: Bằng chứng từ doanh nghiệp nhà nước tại Trung Quốc), *Journal of Corporate Finance*, Elsevier, Amsterdam.

121. **彭立平** (2013), ***加****强干部作风建设，务实为民、求真廉洁* (Bành Lập Bình- Tăng cường xây dựng tác phong cán bộ thiết thực, thực hiện vì dân, thực tế, thanh liêm), Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc, Liêu Ninh, Trung Quốc.

122. 陈丁、曹祖明 (2017), ***思想政治教育工作成效****评估* (Trần Đình, Tào Tổ Minh- Đánh giá hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng), Trường Đảng tỉnh Sơn Đông, Sơn Đông.

123. **牛**晓霞 (2017), ***构建****务实高效的思想政治教育论坛* (Ngưu Tiểu Hiệp-

Xây dựng diễn đàn giáo dục chính trị và tư tưởng hiệu quả và thiết thực), *辽宁日报* (Nhật báo Liêu Ninh), Liêu Ninh.

124. 马军、何璇 (2018), ***中国共****产党对民营企业的整合性政策及其效果——****基于第九次全国民****营企业抽样调查的分析,****中国社会学****评论* (Mã Quân, Hà Tuyền- Chính sách tích hợp của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với doanh nghiệp tư nhân và hiệu quả của nó: Phân tích Khảo sát quốc gia lần thứ chín về doanh nghiệp tư nhân Trung Quốc, Tạp chí Bình luận Xã hội học, Trung Quốc).

125. 孙继良 (2002), ***提高基****层思想政治教育实效性*，***解放****军报* (Tôn Kế Lương- Nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng ở cơ sở, Báo Giải phóng quân Trung Quốc), Bắc Kinh.

126. Hui Wang (2022), *Analysis on the Connotation of Corporate Culture of State-owned Enterprises* (Phân tích nội hàm văn hóa doanh nghiệp trong doanh nghiệp nhà nước), Kỷ yếu Hội thảo *Social Sciences and Humanities Research*, Nxb Atlantis Press, Paris.

127. Х. И. Хуронитренко – X. I. Xuronitrenco (1982), *Идеологическая работа Коммунистической партии Советского Союза* (Hoạt động tư tưởng của Đảng Cộng sản Liên Xô), Nxb Политиздат (Nxb Chính trị), Moskva.

128. 储显新、冯令之 (2008), ***增****强社会主义意识形态的吸引力和凝聚力* ***毛****泽东邓小平理论研究* (Chu Xianxin, Feng Lingzhi -Tăng cường sức hấp dẫn và sức mạnh tập hợp của hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa), (Tạp chí Nghiên cứu lý luận Mao Trạch Đông và Đặng Tiểu Bình), Bắc Kinh.

129. Xiaojun Yan & Jie Huang (2017), *Navigating Unknown Waters: The Chinese Communist Party's New Presence in the Private Sector* (Mở rộng ảnh hưởng: Sự tham gia mới của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong khu vực tư nhân), *The China Review*, Chinese University of Hong Kong Press, Hồng Kông.

130. Zhang Yihong (2022), *Research on the Innovation of Ideological and Political Education in Non-public Enterprises in the New Era* (Nghiên cứu đổi mới giáo dục lý luận chính trị trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trong thời đại mới), *Academic Journal of Humanities and Social Sciences*, Francis Academic Press, London.
131. Xue Yang (2023), *Research on the Synergistic Development of Ideological and Political Education of Non-public Enterprises and "Sanxin" Party Building in the Era of Artificial Intelligence* (Nghiên cứu phát triển đồng bộ giáo dục lý luận chính trị trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và công tác xây dựng Đảng kiểu Tam tân trong thời đại trí tuệ nhân tạo), *Applied Mathematics and Nonlinear Sciences*, Nxb Sciendo, Warszawa.
132. Zhifang Zhou & Litian Zhu (2025), *Ideological and Political Baptism and Corporate Social Responsibility: Evidence from the Party School Experience of Chinese Executives* (Sự rèn luyện tư tưởng chính trị và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Bằng chứng từ trải nghiệm học tập tại Trường Đảng của các nhà quản lý Trung Quốc), *International Journal of Finance and Economics*, Wiley, Hoboken.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

PHIẾU KHẢO SÁT

Về giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội

Hướng dẫn:

- Phiếu khảo sát này nhằm thu thập ý kiến của cán bộ, đảng viên về thực trạng và đề xuất giải pháp tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tại thành phố Hà Nội.
- Mọi thông tin khảo sát sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.
- Vui lòng chọn câu trả lời phù hợp hoặc điền ý kiến cá nhân vào các mục tương ứng.

I. Thông tin cá nhân

1. Giới tính:

□ Nam

□ Nữ

□ Khác

2. Độ tuổi:

□ Dưới 30 tuổi

□ 30 - 40 tuổi

□ 41 - 50 tuổi

□ Trên 50 tuổi

3. Thâm niên công tác trong doanh nghiệp:

□ Dưới 5 năm

□ 5 - 10 năm

□ Trên 10 năm

4. Chức vụ trong doanh nghiệp:

□ Nhân viên

□ Quản lý cấp trung

□ Lãnh đạo cấp cao

5. Chức vụ trong Đảng:

□ Đảng viên

□ Bí thư/Phó Bí thư chi bộ

□ Ủy viên cấp ủy

II. Nhận thức lý luận về giáo dục chính trị, tư tưởng

6. Theo anh/chị, giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp có vai trò như thế nào đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp?

□ Rất quan trọng, có ý nghĩa định hướng lâu dài

□ Quan trọng ở một số khía cạnh

□ Ít quan trọng

□ Không thực sự cần thiết

7. Anh/chị hiểu giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp chủ yếu nhằm những mục tiêu nào?

□ Nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên

□ Củng cố niềm tin, bản lĩnh tư tưởng

□ Định hướng hành vi, đạo đức nghề nghiệp trong doanh nghiệp

□ Chủ yếu để hoàn thành yêu cầu sinh hoạt Đảng

8. Theo anh/chị những chủ thể nào có vai trò chính trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên doanh nghiệp?

□ Các cấp ủy Đảng

□ Ban Tuyên giáo cấp ủy

□ Các Sở, Ngành địa phương

□ Chủ doanh nghiệp

□ Báo cáo viên

□ Tự giáo dục

9. Anh/chị có cho rằng giáo dục chính trị, tư tưởng cần trang bị cho cán

bộ, đảng viên năng lực phân tích, xử lý các vấn đề mới phát sinh trong kinh tế thị trường không?

□ Có, rất cần

□ Có, nhưng chưa cấp thiết

□ Không cần thiết

□ Không có ý kiến

III. Thực trạng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

10. Anh/chị có thường xuyên tham gia các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp như học tập nghị quyết, sinh hoạt chính trị, quán triệt chủ trương của Đảng không?

□ Thường xuyên

□ Thỉnh thoảng

□ Hiếm khi

□ Chưa bao giờ

11. Theo anh/chị, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay trong doanh nghiệp chủ yếu tập trung vào những vấn đề nào?

□ Chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

□ Chủ trương, chính sách, của Đảng, Nhà nước về kinh tế, doanh nhân, doanh nghiệp

□ Truyền thống lịch sử, cách mạng của dân tộc Việt Nam

□ Văn hóa doanh nghiệp

□ Tinh thần đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế và thích ứng với bối cảnh phát triển mới

□ Nội dung khác (ghi rõ) ……

12. Anh/chị đánh giá mức độ phù hợp của nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng với đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mình như thế nào?

□ Rất phù hợp

□ Khá phù hợp

□ Chưa thực sự phù hợp

□ Không phù hợp

13. Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay có giúp anh/chị hiểu rõ hơn mối quan hệ giữa nhiệm vụ chính trị của tổ chức Đảng và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp không?

□ Rất rõ

□ Khá rõ

□ Chưa rõ

□ Không rõ

14. Theo anh/chị, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay còn thiếu hoặc chưa được nhấn mạnh ở khía cạnh nào?

□ Gắn với thực tiễn quản trị doanh nghiệp

□ Gắn với lợi ích kinh tế và trách nhiệm xã hội

□ Gắn với đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế

□ Gắn với xử lý các tình huống tư tưởng phát sinh trong doanh nghiệp

□ Không thiếu đáng kể

15. Những phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng nào đang được sử dụng phổ biến tại doanh nghiệp của anh/chị?

□ Thuyết trình, tuyên truyền miệng

□ Giảng dạy kết hợp lý thuyết và thảo luận

□ Nêu gương của cán bộ lãnh đạo, đảng viên tiêu biểu

□ Trao đổi, đối thoại trực tiếp

□ Học tập qua thực tiễn, nghiên cứu mô hình

16. Anh/chị đánh giá mức độ hiệu quả chung của các phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay như thế nào?

□ Rất hiệu quả

□ Khá hiệu quả

□ Hiệu quả chưa cao

□ Không hiệu quả

17. Theo anh/chị, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay có tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên trao đổi, thảo luận và bày tỏ chính kiến hay không?

□ Rất nhiều

□ Có nhưng còn hạn chế

□ Ít

□ Hầu như không

18. Trong doanh nghiệp của anh/chị, những hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng nào đang được tổ chức thường xuyên?

□ Tổ chức nghiên cứu, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

□ Tổ chức hội nghị thông tin thời sự trong nước và quốc tế

□ Tổ chức các lớp bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề chính trị, tư tưởng

□ Tuyên truyền chính trị thông qua sinh hoạt chi bộ, bản tin nội bộ, truyền thông nội bộ

19. Anh/chị đánh giá mức độ phù hợp của các hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay với điều kiện và đặc thù doanh nghiệp như thế nào?

□ Rất phù hợp

□ Khá phù hợp

□ Chưa thực sự phù hợp

□ Không phù hợp

20. Theo anh/chị, hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng nào hiện nay mang lại hiệu quả rõ nét nhất đối với cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp?

□ Quán triệt chủ trương, chính sách

□ Hội nghị thông tin thời sự

□ Bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề

□ Tuyên truyền chính trị thường xuyên

21. Anh/chị hiện nay thường tiếp cận nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua những phương tiện truyền thống nào?

□ Sách lý luận chính trị

□ Báo in, tạp chí

□ Tài liệu in do Đảng bộ, chi bộ phát hành

□ Bản tin nội bộ của doanh nghiệp

□ Ít hoặc không sử dụng phương tiện truyền thống

22. Anh/chị đánh giá mức độ hiệu quả của các phương tiện truyền thống trong giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay như thế nào?

□ Rất hiệu quả

□ Khá hiệu quả

□ Hiệu quả chưa cao

□ Không hiệu quả

23. Anh/chị thường tiếp cận nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua những phương tiện số nào?

□ Website của tổ chức Đảng

□ Mạng xã hội (Facebook, Zalo, YouTube…)

□ Nền tảng học tập trực tuyến

□ Ứng dụng di động của tổ chức Đảng

□ Ít hoặc không sử dụng phương tiện số

24. Anh/chị đánh giá mức độ thuận tiện và hấp dẫn của các phương tiện số trong giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay như thế nào?

□ Rất thuận tiện, dễ tiếp cận

□ Khá thuận tiện

□ Chưa thuận tiện

□ Không thuận tiện

III. Kết quả và tác động của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

25. Sau quá trình học tập giáo dục chính trị, tư tưởng, anh/chị có hiểu rõ hơn vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp không?

□ Hiểu rõ hơn rất nhiều

□ Hiểu rõ hơn ở mức độ nhất định

□ Không thay đổi nhiều

□ Không thay đổi

26. Anh/chị có tự tin vận dụng các chủ trương, đường lối của Đảng để phân tích và xử lý những vấn đề mới nảy sinh trong hoạt động doanh nghiệp không?

□ Rất tự tin

□ Tương đối tự tin

□ Chưa tự tin

□ Không tự tin

Dùng để chỉ ra hạn chế: năng lực tư duy và vận dụng chính trị nâng cao còn hạn chế

27. Anh/chị có thái độ như thế nào đối với việc chấp hành các quy định của Đảng và doanh nghiệp sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng?

□ Nghiêm túc và tự giác

□ Nghiêm túc nhưng còn phụ thuộc hoàn cảnh

□ Chủ yếu mang tính hình thức

□ Không thay đổi

Ưu điểm: thái độ chấp hành và trách nhiệm chính trị

28. Trong những tình huống liên quan đến lợi ích kinh tế hoặc thông tin trái chiều, anh/chị có sẵn sàng thể hiện rõ thái độ chính trị và chính kiến cá nhân không?

□ Sẵn sàng, chủ động

□ Có nhưng còn dè dặt

□ Ít khi thể hiện

□ Không thể hiện

Hạn chế: thái độ dấn thân và bản lĩnh thể hiện chính kiến

29. Sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng, anh/chị có thay đổi tích cực trong kỷ luật lao động và trách nhiệm công việc không?

□ Thay đổi rất rõ rệt

□ Có thay đổi

□ Ít thay đổi

□ Không thay đổi

Ưu điểm: hành vi tuân thủ, trách nhiệm

30. Anh/chị có chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp gắn với định hướng chính trị và giá trị văn hóa doanh nghiệp không?

□ Thường xuyên

□ Thỉnh thoảng

□ Hiếm khi

□ Chưa bao giờ

Hạn chế: hành vi dẫn dắt, lan tỏa và sáng tạo chính trị

IV. Đề xuất giải pháp nâng cao công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

31. Theo anh/chị, trong thời gian tới, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp cần được đổi mới mạnh nhất ở khía cạnh nào?

□ Nội dung giáo dục

□ Hình thức giáo dục

□ Phương pháp giáo dục

□ Phương tiện giáo dục

32.Theo anh/chị, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng cần tập trung vào vấn đề nào hơn?

□ Chủ trương, chính sách của Đảng về doanh nghiệp

□ Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội

□ Kỹ năng lãnh đạo, quản trị trong doanh nghiệp

□ Tư tưởng Hồ Chí Minh về doanh nhân

□ Hội nhập kinh tế và bảo vệ lợi ích quốc gia

33. Hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng nào cần được đẩy mạnh hơn?

□ Tăng cường hội nghị, tọa đàm chuyên đề

□ Đẩy mạnh học tập qua nền tảng số

□ Phát hành bản tin nội bộ chuyên sâu

□ Tổ chức các phong trào, cuộc thi tìm hiểu

34. Anh/chị có đề xuất gì để tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp?*(Vui lòng ghi rõ ý kiến cá nhân)*

.....

.....

35. Anh/chị có mong muốn nhận thêm tài liệu, thông tin về giáo dục chính trị, tư tưởng qua kênh nào?

□ Email

□ Mạng xã hội (Facebook, Zalo)

□ Ứng dụng di động của Đảng bộ

□ Bản tin nội bộ

36. Anh/chị sẵn sàng đóng góp ý kiến, kinh nghiệm thực tiễn để giúp nâng cao công tác giáo dục chính trị, tư tưởng không?

□ Có

□ Không

Xin cảm ơn anh/chị đã dành thời gian tham gia khảo sát!

PHỤ LỤC 2
KẾT QUẢ TRẢ LỜI KHẢO SÁT

NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG TRẢ LỜI	TỈ LỆ %
Giới tính:	**1047**	**100**
Nam	737	70,39
Nữ	304	29,03
Khác	6	0,58
Độ tuổi:	**1047**	**100**
Dưới 30 tuổi	196	18,72
30 - 40 tuổi	505	48,23
41 - 50 tuổi	274	26,17
Trên 50 tuổi	72	6,88
Thâm niên công tác trong doanh nghiệp:	**1047**	**100**
Dưới 5 năm	211	20,15
5 - 10 năm	305	29,13
Trên 10 năm	531	50,72
Chức vụ trong doanh nghiệp:	**1047**	**100**
Nhân viên	413	39,45
Quản lý cấp trung	406	38,78
Lãnh đạo cấp cao	228	21,77
Chức vụ trong Đảng:	**1047**	**100**
Đảng viên	502	47,95
Bí thư/Phó Bí thư chi bộ	295	28,18
Ủy viên cấp ủy	250	23,87
Trình độ học vấn hiện tại:	**1047**	**100**
Cao đẳng	380	36,29
Cử nhân	410	39,16
Sau đại học	195	18,63

Không rõ	62	5,92
Theo anh/chị, giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp có vai trò như thế nào đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp?	1047	100
Rất quan trọng, có ý nghĩa định hướng lâu dài	446	42,60
Quan trọng ở một số khía cạnh	411	39,26
Ít quan trọng	131	12,51
Không thực sự cần thiết	59	5,63
Anh/chị hiểu giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp chủ yếu nhằm những mục tiêu nào? (chọn nhiều)	1876	100
Nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên	612	58,45
Củng cố niềm tin, bản lĩnh tư tưởng	545	52,06
Định hướng hành vi, đạo đức nghề nghiệp trong doanh nghiệp	493	47,09
Chủ yếu để hoàn thành yêu cầu sinh hoạt Đảng	226	21,59
Theo anh/chị những chủ thể nào có vai trò chính trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên doanh nghiệp?	**2.684**	**100**
Các cấp ủy Đảng	712	66,06
Ban Tuyên giáo cấp ủy	536	49,81
Các Sở, Ngành địa phương	318	29,38
Chủ doanh nghiệp	447	41,54
Báo cáo viên	421	39,21
Tự giáo dục	250	23,87
Anh/chị có cho rằng giáo dục chính trị, tư tưởng cần trang bị cho cán bộ, đảng viên	1047	100

năng lực phân tích, xử lý các vấn đề mới phát sinh trong kinh tế thị trường không?		
Có, rất cần	468	44,70
Có, nhưng chưa cấp thiết	361	34,48
Không cần thiết	129	12,32
Không có ý kiến	89	8,50
Anh/chị có thường xuyên tham gia các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp như học tập nghị quyết, sinh hoạt chính trị, quán triệt chủ trương của Đảng không?	1047	100
Thường xuyên	298	28,46
Thỉnh thoảng	503	48,04
Hiếm khi	117	11,18
Chưa bao giờ	129	12,32
Theo anh/chị, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay trong doanh nghiệp chủ yếu tập trung vào những vấn đề nào? (chọn nhiều)	2194	100
Chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	618	59,03
Chủ trương, chính sách, của Đảng, Nhà nước về kinh tế, doanh nhân, doanh nghiệp	571	54,54
Truyền thống lịch sử, cách mạng của dân tộc Việt Nam	486	46,42
Văn hóa doanh nghiệp	317	30,28
Tinh thần đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế và thích ứng với bối cảnh phát triển mới	202	19,29
Anh/chị đánh giá mức độ phù hợp của nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng với đặc	1047	100

thù hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mình như thế nào?		
Rất phù hợp	211	20,15
Khá phù hợp	401	38,30
Chưa thực sự phù hợp	318	30,37
Không phù hợp	117	11,18
Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay có giúp anh/chị hiểu rõ hơn mối quan hệ giữa nhiệm vụ chính trị của tổ chức Đảng và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp không?	1047	100
Rất rõ	326	31,14
Khá rõ	371	35,44
Chưa rõ	221	21,11
Không rõ	129	12,32
Theo anh/chị, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay còn thiếu hoặc chưa được nhấn mạnh ở khía cạnh nào? (chọn nhiều)	1987	100
Gắn với thực tiễn quản trị doanh nghiệp	537	51,29
Gắn với lợi ích kinh tế và trách nhiệm xã hội	512	48,90
Gắn với đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế	436	41,64
Gắn với xử lý các tình huống tư tưởng phát sinh trong doanh nghiệp	347	33,14
Không thiếu đáng kể	155	14,80
Những phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng nào đang được sử dụng phổ biến tại doanh nghiệp của anh/chị? (chọn nhiều)	2311	100
Thuyết trình, tuyên truyền miệng	602	57,49
Giảng dạy kết hợp lý thuyết và thảo luận	519	49,57

Nêu gương của cán bộ lãnh đạo, đảng viên tiêu biểu	488	46,61
Trao đổi, đối thoại trực tiếp	402	38,39
Học tập qua thực tiễn, nghiên cứu mô hình	300	28,65
Anh/chị đánh giá mức độ hiệu quả chung của các phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay như thế nào?	1047	100
Rất hiệu quả	289	27,60
Khá hiệu quả	418	39,92
Hiệu quả chưa cao	227	21,68
Không hiệu quả	113	10,80
Theo anh/chị, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay có tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên trao đổi, thảo luận và bày tỏ chính kiến hay không?	1047	100
Rất nhiều	274	26,17
Có nhưng còn hạn chế	421	40,21
Ít	229	21,87
Hầu như không	123	11,75
Trong doanh nghiệp của anh/chị, những hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng nào đang được tổ chức thường xuyên? (chọn nhiều)	2064	100
Tổ chức nghiên cứu, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	612	58,45
Tổ chức hội nghị thông tin thời sự trong nước và quốc tế	477	45,56
Tổ chức các lớp bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên	501	47,85

đề chính trị, tư tưởng		
Tuyên truyền chính trị thông qua sinh hoạt chi bộ, bản tin nội bộ, truyền thông nội bộ	474	45,27
Anh/chị đánh giá mức độ phù hợp của các hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay với điều kiện và đặc thù doanh nghiệp như thế nào?	1047	100
Rất phù hợp	231	22,06
Khá phù hợp	417	39,83
Chưa thực sự phù hợp	287	27,41
Không phù hợp	112	10,70
Theo anh/chị, hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng nào hiện nay mang lại hiệu quả rõ nét nhất đối với cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp?	1047	100
Quán triệt chủ trương, chính sách	371	35,44
Hội nghị thông tin thời sự	221	21,11
Bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề	289	27,60
Tuyên truyền chính trị thường xuyên	166	15,85
Anh/chị hiện nay thường tiếp cận nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua những phương tiện truyền thống nào? (chọn nhiều)	1843	100
Sách lý luận chính trị	512	48,90
Báo in, tạp chí	487	46,52
Tài liệu in do Đảng bộ, chi bộ phát hành	431	41,17
Bản tin nội bộ của doanh nghiệp	413	39,45
Ít hoặc không sử dụng phương tiện truyền thống	0	0,00

Anh/chị đánh giá mức độ hiệu quả của các phương tiện truyền thống trong giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay như thế nào?	1047	100
Rất hiệu quả	302	28,84
Khá hiệu quả	418	39,92
Hiệu quả chưa cao	227	21,68
Không hiệu quả	100	9,56
Anh/chị thường tiếp cận nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua những phương tiện số nào? (chọn nhiều)	2127	100
Website của tổ chức Đảng	489	46,70
Mạng xã hội (Facebook, Zalo, YouTube…)	813	77,65
Nền tảng học tập trực tuyến	503	48,04
Ứng dụng di động của tổ chức Đảng	322	30,75
Ít hoặc không sử dụng phương tiện số	0	0,00
Anh/chị đánh giá mức độ thuận tiện và hấp dẫn của các phương tiện số trong giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay như thế nào?	1047	100
Rất thuận tiện, dễ tiếp cận	418	39,92
Khá thuận tiện	371	35,44
Chưa thuận tiện	173	16,52
Không thuận tiện	85	8,12
Sau quá trình học tập giáo dục chính trị, tư tưởng, anh/chị có hiểu rõ hơn vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp không?	1047	100
Hiểu rõ hơn rất nhiều	402	38,39
Hiểu rõ hơn ở mức độ nhất định	387	36,96
Không thay đổi nhiều	173	16,52

Không thay đổi	85	8,13
Anh/chị có tự tin vận dụng các chủ trương, đường lối của Đảng để phân tích và xử lý những vấn đề mới nảy sinh trong hoạt động doanh nghiệp không?	1047	100
Rất tự tin	102	9,75
Tương đối tự tin	231	22,06
Chưa tự tin	418	39,92
Không tự tin	296	28,27
Anh/chị có thái độ như thế nào đối với việc chấp hành các quy định của Đảng và doanh nghiệp sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng?	1047	100
Nghiêm túc và tự giác	512	48,90
Nghiêm túc nhưng còn phụ thuộc hoàn cảnh	318	30,37
Chủ yếu mang tính hình thức	142	13,56
Không thay đổi	75	7,17
Trong những tình huống liên quan đến lợi ích kinh tế hoặc thông tin trái chiều, anh/chị có sẵn sàng thể hiện rõ thái độ chính trị và chính kiến cá nhân không?	1047	100
Sẵn sàng, chủ động	125	11,94
Có nhưng còn dè dặt	402	38,39
Ít khi thể hiện	246	23,50
Không thể hiện	274	26,17
Sau khi được giáo dục chính trị, tư tưởng, anh/chị có thay đổi tích cực trong kỷ luật lao động và trách nhiệm công việc không?	1047	100
Thay đổi rất rõ rệt	301	28,75

Có thay đổi	417	39,83
Ít thay đổi	211	20,15
Không thay đổi	118	11,27
Anh/chị có chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp gắn với định hướng chính trị và giá trị văn hóa doanh nghiệp không?	1047	100
Thường xuyên	263	25,12
Thỉnh thoảng	227	21,68
Hiếm khi	401	38,30
Chưa bao giờ	156	14,90
Theo anh/chị, trong thời gian tới, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp cần được đổi mới mạnh nhất ở khía cạnh nào?	1047	100
Nội dung giáo dục	312	29,80
Hình thức giáo dục	268	25,60
Phương pháp giáo dục	241	23,02
Phương tiện giáo dục	226	21,58
Theo anh/chị, nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng cần tập trung vào vấn đề nào hơn? (chọn nhiều)	2018	100
Chủ trương, chính sách của Đảng về doanh nghiệp	515	48,58
Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội	617	58,21
Kỹ năng lãnh đạo, quản trị trong doanh nghiệp	334	31,51
Tư tưởng Hồ Chí Minh về doanh nhân	115	10,85
Hội nhập kinh tế và bảo vệ lợi ích quốc gia	437	41,23
Hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng nào cần được đẩy mạnh hơn? (chọn nhiều)	1901	100

Tăng cường hội nghị, tọa đàm chuyên đề	411	38,77
Đẩy mạnh học tập qua nền tảng số	687	64,81
Phát hành bản tin nội bộ chuyên sâu	315	29,72
Tổ chức các phong trào, cuộc thi tìm hiểu	488	46,04
Anh/chị có mong muốn nhận thêm tài liệu, thông tin về giáo dục chính trị, tư tưởng qua kênh nào? (chọn nhiều)	1897	100
Email	487	45,94
Mạng xã hội (Facebook, Zalo)	881	83,11
Ứng dụng di động của Đảng bộ	214	20,19
Bản tin nội bộ	315	29,72
Anh/chị sẵn sàng đóng góp ý kiến, kinh nghiệm thực tiễn để giúp nâng cao công tác giáo dục chính trị, tư tưởng không?	1047	100
Có	973	92,93
Không	74	7,07

PHỤ LỤC 3
KẾT QUẢ PHỎNG VẤN SÂU LÃNH ĐẠO

PVS01: Phỏng vấn lãnh đạo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội

Người phỏng vấn: Nguyễn Xuân Thống

Hình thức phỏng vấn: Trực tiếp tại cơ quan Đảng ủy Khối

Thời gian phỏng vấn: ngày 21/8/2024

Nội dung phỏng vấn:

Câu hỏi 1: Ông/Bà đánh giá thế nào về vai trò của giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên trong Khối Doanh nghiệp?

Trả lời: Giáo dục chính trị, tư tưởng đóng vai trò rất quan trọng trong việc định hướng nhận thức, tư duy và hành động của cán bộ, đảng viên. Điều này giúp họ giữ vững lập trường, tư tưởng, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong công tác và sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, giáo dục chính trị cũng góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần đoàn kết trong doanh nghiệp. Trong bối cảnh kinh tế thị trường, việc giữ vững bản lĩnh chính trị là yếu tố then chốt để phát triển bền vững.

Câu hỏi 2: Đảng ủy Khối đã có những chủ trương gì để nâng cao công tác giáo dục chính trị, tư tưởng?

Trả lời: Chúng tôi đã ban hành nhiều nghị quyết, kế hoạch nhằm đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng. Trong đó, việc tổ chức học tập nghị quyết, cập nhật thông tin thời sự và giáo dục đạo đức cách mạng được đẩy mạnh. Ngoài ra, Đảng ủy Khối cũng chỉ đạo các chi bộ tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục chính trị vào các buổi sinh hoạt định kỳ. Chúng tôi cũng chú trọng ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin cho cán bộ, đảng viên.

Câu hỏi 3: Theo ông/bà, khó khăn lớn nhất trong công tác này là gì?

Trả lời: Một trong những khó khăn lớn nhất là việc cân đối thời gian giữa hoạt động sản xuất, kinh doanh và học tập chính trị. Doanh nghiệp thường phải tập trung cho công việc, dẫn đến tình trạng một số cán bộ, đảng viên chưa

thực sự dành đủ thời gian cho công tác này. Bên cạnh đó, nội dung giáo dục chính trị đôi khi còn mang tính lý thuyết, chưa gắn sát với thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Cũng có những trường hợp cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập chính trị.

Câu hỏi 4: Đảng ủy Khối có những giải pháp nào để khắc phục khó khăn trên?

Trả lời: Chúng tôi đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó có việc linh hoạt thời gian tổ chức học tập chính trị để phù hợp với lịch làm việc của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, nội dung giáo dục chính trị được đổi mới theo hướng thực tiễn hơn, gắn với tình hình kinh tế, xã hội và hoạt động doanh nghiệp. Việc ứng dụng nền tảng trực tuyến cũng giúp cán bộ, đảng viên chủ động tiếp cận kiến thức chính trị mọi lúc, mọi nơi. Ngoài ra, công tác kiểm tra, đánh giá cũng được tăng cường để nâng cao chất lượng học tập.

Câu hỏi 5: Ông/Bà có đề xuất gì để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng?

Trả lời: Trước hết, cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng gắn chặt với thực tế doanh nghiệp. Cần có những chuyên đề sâu hơn về đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội và văn hóa doanh nghiệp. Đồng thời, việc phát huy vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, đảng viên chủ chốt cũng rất quan trọng. Đảng ủy Khối cũng khuyến khích tăng cường đối thoại, trao đổi trực tiếp giữa đảng viên và lãnh đạo để nâng cao tính thực tiễn của công tác này.

PVS02: Phỏng vấn lãnh đạo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Hà Nội

Người phỏng vấn: Nguyễn Xuân Thống

Hình thức phỏng vấn: Trực tiếp tại cơ quan Đảng ủy Khối

Thời gian phỏng vấn: ngày 23/8/2024

Nội dung phỏng vấn:

Câu hỏi 1: Ông/Bà đánh giá thế nào về thực trạng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay?

Trả lời: Nhìn chung, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đã có nhiều đổi mới, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như tính thực tiễn chưa cao, phương pháp truyền đạt còn nặng về lý thuyết. Một số doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm đúng mức, dẫn đến hiệu quả chưa đồng đều giữa các đơn vị. Điều này đòi hỏi sự quyết tâm hơn nữa từ các cấp ủy, chi bộ để nâng cao chất lượng và hiệu quả.

Câu hỏi 2: Đảng ủy Khối đã triển khai những hình thức nào để đổi mới công tác này?

Trả lời: Chúng tôi đã ứng dụng công nghệ số vào công tác tuyên truyền, triển khai các hội nghị trực tuyến và phát hành bản tin điện tử. Các buổi sinh hoạt chuyên đề cũng được tổ chức linh hoạt, gắn với tình hình thực tế của doanh nghiệp. Ngoài ra, các hình thức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo và đảng viên, mô hình đảng viên giúp đỡ đảng viên" cũng được triển khai. Điều này giúp nâng cao tính tương tác và khả năng tiếp thu của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp.

Câu hỏi 3: Khó khăn lớn nhất trong quá trình triển khai là gì?

Trả lời: Khó khăn lớn nhất là sự hạn chế về thời gian do đặc thù công việc trong doanh nghiệp. Cán bộ, đảng viên phải đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh nên ít có thời gian dành cho công tác học tập chính trị. Ngoài ra, vẫn còn tâm lý xem nhẹ việc học tập chính trị do chưa thấy được tác động rõ ràng đến công việc. Một số doanh nghiệp chưa thực sự coi trọng công tác này, dẫn đến việc triển khai chưa đồng bộ.

Câu hỏi 4: Đảng ủy Khối có giải pháp gì để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên?

Trả lời: Chúng tôi tập trung vào việc tuyên truyền sâu rộng về vai trò, ý nghĩa của giáo dục chính trị, tư tưởng. Đồng thời, chúng tôi kết hợp việc học tập chính trị với thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo sự gắn kết. Ngoài ra, các hình thức khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác này cũng được đẩy mạnh. Việc đưa nội dung giáo dục chính trị vào các hoạt động văn hóa doanh nghiệp cũng là một hướng đi hiệu quả.

Câu hỏi 5: Ông/Bà có kiến nghị gì để tiếp tục nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng?

Trả lời: Trước hết, cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn giữa các cấp ủy và doanh nghiệp trong công tác này. Nội dung giáo dục chính trị cần thực tế hơn, gần gũi với hoạt động sản xuất, kinh doanh. Cần có thêm các mô hình sinh hoạt chuyên đề theo ngành nghề, lĩnh vực để cán bộ, đảng viên dễ tiếp thu và áp dụng vào công việc. Cuối cùng, việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong giáo dục chính trị là rất cần thiết để bắt kịp xu hướng hiện đại.

PVS03: Phỏng vấn lãnh đạo Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối

Người phỏng vấn: Nguyễn Xuân Thống

Hình thức phỏng vấn: Trực tiếp tại cơ quan Đảng ủy Khối

Thời gian phỏng vấn: ngày 23/8/2024

Nội dung phỏng vấn:

Câu hỏi 1: Ông/Bà đánh giá thế nào về vai trò của Ban Tuyên giáo trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng?

Trả lời: Ban Tuyên giáo đóng vai trò nòng cốt trong việc định hướng, triển khai và kiểm tra công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Chúng tôi không chỉ xây dựng nội dung tuyên truyền mà còn phối hợp với các chi bộ để đảm bảo tính thực tiễn. Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo còn có nhiệm vụ phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng một cách rõ ràng, dễ hiểu. Việc đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời giúp đảng viên nhận thức đúng đắn và hành động phù hợp. Ngoài ra, chúng tôi còn giám sát, đánh giá hiệu quả công tác giáo dục chính trị để đề xuất cải tiến.

Câu hỏi 2: Theo ông/bà, những khó khăn lớn nhất trong công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay là gì?

Trả lời: Một trong những khó khăn lớn nhất là việc nhiều cán bộ, đảng viên còn xem nhẹ công tác giáo dục chính trị. Do áp lực công việc, không ít người chưa dành thời gian đủ để nghiên cứu, học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Ngoài ra, nội dung giáo dục chính trị đôi khi còn mang tính lý thuyết, chưa thực sự gắn với thực tế doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp tư nhân và FDI chưa tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên tham gia học tập chính trị. Bên cạnh đó, phương thức truyền tải chưa thực sự hấp dẫn cũng làm giảm sự quan tâm của cán bộ, đảng viên.

Câu hỏi 3: Ban Tuyên giáo đã có những biện pháp gì để nâng cao hiệu quả công tác này?

Trả lời: Chúng tôi đã đổi mới phương thức truyền tải bằng cách áp dụng công nghệ số vào tuyên truyền. Các hội nghị trực tuyến, tài liệu điện tử giúp cán bộ, đảng viên tiếp cận thông tin một cách linh hoạt hơn. Ngoài ra, chúng

tôi tổ chức nhiều buổi đối thoại chính trị, tọa đàm để đảng viên có thể trao đổi, thảo luận về những vấn đề thực tiễn. Ban Tuyên giáo cũng phối hợp với các chi bộ để tổ chức những chuyên đề gần gũi với thực tế doanh nghiệp. Việc khuyến khích các tấm gương điển hình trong học tập chính trị cũng giúp nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

Câu hỏi 4: Ông/Bà có đề xuất gì để nâng cao chất lượng nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng?

Trả lời: Cần xây dựng các nội dung giáo dục chính trị theo hướng ngắn gọn, thiết thực, phù hợp với đặc thù doanh nghiệp. Việc lồng ghép giáo dục chính trị vào các hoạt động văn hóa doanh nghiệp sẽ giúp đảng viên tiếp cận một cách tự nhiên hơn. Ngoài ra, cần tăng cường sự tham gia của chuyên gia, nhà nghiên cứu để các chuyên đề có chiều sâu hơn. Chúng tôi cũng khuyến khích sử dụng hình ảnh, video, đồ họa để làm sinh động hơn các nội dung tuyên truyền. Việc thường xuyên cập nhật các vấn đề thời sự, chính trị vào chương trình học tập cũng là một giải pháp quan trọng.

Câu hỏi 5: Theo ông/bà, vai trò của người đứng đầu trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là gì?

Trả lời: Người đứng đầu có vai trò quan trọng trong việc định hướng và thúc đẩy công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Nếu lãnh đạo các cấp coi trọng công tác này, họ sẽ tạo động lực để cán bộ, đảng viên tích cực tham gia. Người đứng đầu cần nêu gương trong học tập chính trị, tham gia đầy đủ các hoạt động tuyên truyền, giáo dục. Họ cũng cần khéo léo lồng ghép nội dung chính trị vào công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp. Ngoài ra, lãnh đạo phải biết lắng nghe ý kiến của cán bộ, đảng viên để có những điều chỉnh phù hợp.

PVS04- Phỏng vấn lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội

Người phỏng vấn: Nguyễn Xuân Thống

Hình thức phỏng vấn: Trực tiếp tại Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội

Thời gian phỏng vấn: ngày 25/8/2024

Nội dung phỏng vấn:

Câu hỏi 1: Để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Thành phố Hà Nội, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã triển khai những giải pháp cụ thể nào?

Ban Tuyên giáo Thành ủy đã chỉ đạo việc triển khai các lớp học, tọa đàm về chính trị, tư tưởng, tập trung vào việc quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, đồng thời đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các hoạt động này đều hướng tới việc nâng cao nhận thức, đạo đức cách mạng, gắn liền với phát triển doanh nghiệp và xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh.

Câu hỏi 2: Có những thách thức gì trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tại Đảng bộ Khối Doanh nghiệp và Ban Tuyên giáo đã giải quyết như thế nào?

Một trong những thách thức lớn là sự thiếu quan tâm và thời gian của cán bộ, đảng viên trong khối doanh nghiệp do yêu cầu công việc quá lớn. Để giải quyết vấn đề này, chúng tôi đã xây dựng các chương trình học tập linh hoạt, sử dụng các hình thức học trực tuyến, kết hợp với các buổi tọa đàm để đảm bảo mọi cán bộ, đảng viên đều có thể tham gia và tiếp thu.

Câu hỏi 3: Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có ảnh hưởng như thế nào đến việc nâng cao chất lượng công tác quản lý và phát triển doanh nghiệp tại Đảng bộ Khối Doanh nghiệp?

Giáo dục chính trị, tư tưởng giúp các cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về vai trò và trách nhiệm của mình trong việc phát triển doanh nghiệp. Khi hiểu rõ về chủ trương, đường lối của Đảng, họ sẽ áp dụng vào công tác lãnh đạo, điều hành, góp phần tạo ra môi trường kinh doanh lành mạnh, hiệu quả và bền vững.

Câu hỏi 4: Ban Tuyên giáo Thành ủy có kế hoạch gì để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho Đảng bộ Khối Doanh nghiệp trong thời gian tới?

Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ, các cuộc gặp gỡ, hội nghị, đặc biệt chú trọng đến việc cập nhật các chủ trương, chính sách mới của Đảng. Đồng thời, tăng cường các khóa đào tạo về đạo đức, tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên.

Câu hỏi 5: Ban Tuyên giáo Thành ủy đánh giá như thế nào về kết quả của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Hà Nội trong thời gian qua?

Chúng tôi nhận thấy rằng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp đã đạt được những kết quả tích cực. Cán bộ, đảng viên đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của các cấp ủy, tạo ra bước chuyển biến rõ nét trong việc phát triển doanh nghiệp và ổn định tình hình nội bộ.

PVS04. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Học viên: Xin đồng chí cho biết vai trò của chính quyền thành phố trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp hiện nay.

Trả lời: Chính quyền thành phố Hà Nội giữ vai trò quản lý nhà nước, định hướng và tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi để công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp được triển khai đúng quy định và hiệu quả. Thông qua việc ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến doanh nghiệp, chính quyền góp phần lồng ghép yêu cầu giáo dục chính trị, tư tưởng với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội. Đồng thời, chính quyền các cấp phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình tổ chức sinh hoạt chính trị. Vai trò này giúp bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu phát triển doanh nghiệp và yêu cầu giữ vững định hướng chính trị. Qua đó, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được đặt trong tổng thể quản lý và phát triển bền vững của Thủ đô.

Học viên: Đồng chí đánh giá như thế nào về những khó khăn trong giáo dục chính trị, tư tưởng tại doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội.

Trả lời: Khó khăn lớn hiện nay là sự đa dạng về loại hình doanh nghiệp, quy mô và lĩnh vực hoạt động, dẫn tới điều kiện tổ chức giáo dục chính trị, tư tưởng không đồng đều. Áp lực sản xuất kinh doanh, nhất là trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt và biến động kinh tế, khiến một số doanh nghiệp chưa dành sự quan tâm thỏa đáng cho công tác này. Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn tâm lý coi giáo dục chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ mang tính hình thức. Bên cạnh đó, nội dung và phương thức giáo dục ở một số nơi chưa thực sự phù hợp với đặc thù doanh nghiệp. Những khó khăn này đòi hỏi phải có giải pháp đồng bộ và linh hoạt hơn trong thời gian tới.

Học viên: Thành phố đã và sẽ có những định hướng gì để nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

Trả lời: Thành phố xác định tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa chính quyền và tổ chức Đảng trong doanh nghiệp, coi đây là điều kiện quan

trọng để nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng. Đồng thời, Hà Nội khuyến khích đổi mới nội dung giáo dục theo hướng thiết thực, gắn với yêu cầu quản trị doanh nghiệp hiện đại. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tuyên truyền, giáo dục cũng được chú trọng nhằm mở rộng khả năng tiếp cận. Thành phố cũng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện hình thức. Các định hướng này nhằm tạo chuyển biến thực chất trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên.

Học viên: Việc gắn giáo dục chính trị, tư tưởng với nhiệm vụ phát triển kinh tế được nhìn nhận ra sao.

Trả lời: Giáo dục chính trị, tư tưởng được xác định là yếu tố hỗ trợ trực tiếp cho nhiệm vụ phát triển kinh tế chứ không phải là hoạt động tách rời. Khi cán bộ, đảng viên có nhận thức chính trị vững vàng, họ sẽ nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp trong công việc. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, năng suất lao động và uy tín của doanh nghiệp. Từ góc độ quản lý nhà nước, sự gắn kết này giúp bảo đảm phát triển kinh tế đi đôi với ổn định chính trị xã hội. Đây là nền tảng quan trọng cho sự phát triển bền vững của Thủ đô Hà Nội.

Học viên: Đồng chí có khuyến nghị gì đối với các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp.

Trả lời: Các tổ chức cơ sở Đảng cần chủ động hơn trong tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng phù hợp với điều kiện doanh nghiệp. Nội dung giáo dục cần sát với thực tiễn sản xuất kinh doanh, tránh nặng về lý thuyết chung chung. Đồng thời, cần phát huy vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý là đảng viên. Việc tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư của đảng viên và người lao động cũng rất quan trọng. Qua đó, tổ chức Đảng sẽ thực sự trở thành hạt nhân chính trị trong doanh nghiệp.

PVS05. Lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hà Nội

Học viên: Xin đồng chí cho biết vai trò của Ban Tuyên giáo và Dân vận trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho doanh nghiệp hiện nay.

Trả lời: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy giữ vai trò tham mưu chiến

lược cho Thành ủy về định hướng nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng. Ban trực tiếp hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai công tác này tại các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp. Đồng thời, Ban có trách nhiệm nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động để kịp thời định hướng dư luận. Vai trò này giúp bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng trong toàn hệ thống chính trị. Qua đó, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được triển khai đồng bộ và hiệu quả hơn.

Học viên: Đồng chí đánh giá thế nào về chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp thời gian qua.

Trả lời: Thời gian qua, chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp đã có những chuyển biến tích cực, nhất là ở các doanh nghiệp có tổ chức Đảng hoạt động nền nếp. Nhiều đơn vị đã chú trọng đổi mới nội dung và phương thức sinh hoạt chính trị. Tuy nhiên, vẫn còn không ít nơi triển khai mang tính hình thức, chưa tạo được sự hấp dẫn đối với đảng viên. Một số nội dung chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế và hội nhập. Điều này đặt ra yêu cầu tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn trong thời gian tới.

Học viên: Những nội dung nào cần được ưu tiên trong giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay.

Trả lời: Trước hết cần ưu tiên giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng trong phát triển kinh tế, đặc biệt là vai trò của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó là giáo dục về đạo đức cách mạng, đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Nội dung về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cũng cần được chú trọng. Việc cập nhật kịp thời các chính sách mới của Đảng và Nhà nước giúp cán bộ, đảng viên hiểu đúng và thực hiện đúng. Đây là những nội dung có ý nghĩa thiết thực đối với doanh nghiệp hiện nay.

Học viên: Việc phối hợp giữa các cơ quan trong triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng được thực hiện ra sao.

Trả lời: Sự phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận với chính quyền, các ban xây dựng Đảng và tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp ngày càng

chặt chẽ hơn. Các cơ quan thường xuyên trao đổi thông tin, thống nhất kế hoạch và nội dung triển khai. Tuy nhiên, ở một số nơi sự phối hợp còn chưa đồng bộ, dẫn tới hiệu quả chưa cao. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp rõ ràng và cụ thể hơn. Điều này sẽ giúp công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đi vào chiều sâu.

Học viên: Đồng chí có đề xuất gì cho giai đoạn tới.

Trả lời: Trong giai đoạn tới, cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng hiện đại và thiết thực. Đồng thời, cần nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong doanh nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ số trong tuyên truyền, giáo dục cần được đẩy mạnh. Ban Tuyên giáo và Dân vận cũng sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời chấn chỉnh hạn chế. Những giải pháp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng một cách bền vững.

PVS06. Cán bộ Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp quận

Học viên: Xin đồng chí cho biết vai trò của Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp quận trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

Trả lời: Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp quận giữ vai trò trực tiếp hướng dẫn, đôn đốc và hỗ trợ các tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng theo đúng định hướng của Thành ủy. Chúng tôi là cấp gần cơ sở nhất nên có điều kiện nắm bắt sát thực tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Thông qua công tác tuyên truyền, tập huấn và kiểm tra, Ban giúp các chi bộ doanh nghiệp tổ chức sinh hoạt chính trị phù hợp với điều kiện thực tiễn. Vai trò này góp phần đưa chủ trương của Đảng đi vào đời sống doanh nghiệp. Đồng thời, Ban cũng là đầu mối phản ánh những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở lên cấp trên.

Học viên: Đồng chí đánh giá những thuận lợi hiện nay trong triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng tại doanh nghiệp là gì.

Trả lời: Thuận lợi lớn nhất là nhận thức của cấp ủy địa phương và một bộ phận doanh nghiệp về vai trò của tổ chức Đảng ngày càng được nâng lên. Nhiều doanh nghiệp đã chủ động phối hợp với địa phương trong tổ chức sinh hoạt chính trị. Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn từ Trung ương và Thành ủy ngày càng đầy đủ và cụ thể. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo ở cơ sở được kiện toàn và từng bước nâng cao trình độ. Những yếu tố này tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được triển khai hiệu quả hơn.

Học viên: Những hạn chế, khó khăn nổi bật hiện nay là gì.

Trả lời: Khó khăn lớn nhất vẫn là áp lực sản xuất kinh doanh khiến nhiều doanh nghiệp chưa bố trí được thời gian phù hợp cho sinh hoạt chính trị. Một số chi bộ doanh nghiệp còn lúng túng trong lựa chọn nội dung và phương pháp giáo dục. Lực lượng đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân thường biến động, gây khó khăn cho việc duy trì nền nếp sinh hoạt. Ngoài ra, điều kiện cơ sở vật chất và kinh phí cho hoạt động giáo dục chính trị còn hạn chế. Những khó khăn này đòi hỏi sự linh hoạt và sáng tạo trong cách triển khai.

Học viên: Ban đã triển khai những biện pháp gì để khắc phục các hạn chế đó.

Trả lời: Chúng tôi tăng cường hướng dẫn chi bộ doanh nghiệp đổi mới nội dung sinh hoạt theo hướng ngắn gọn, thiết thực. Ban chủ động tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho bí thư chi bộ doanh nghiệp. Đồng thời, tăng cường trao đổi trực tiếp với chủ doanh nghiệp để tạo sự đồng thuận trong tổ chức sinh hoạt chính trị. Việc lồng ghép giáo dục chính trị với phổ biến pháp luật và thông tin kinh tế xã hội cũng được chú trọng. Những biện pháp này từng bước tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

Học viên: Định hướng của Ban trong thời gian tới là gì.

Trả lời: Thời gian tới, Ban tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo cho công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Chúng tôi sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, giáo dục. Đồng thời, tăng cường nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp. Ban cũng chú trọng phát hiện và nhân rộng các mô hình tốt. Qua đó, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng một cách bền vững.

PVS07. Bí thư Đảng ủy phường

Học viên: Xin đồng chí cho biết vai trò của Đảng ủy phường trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho doanh nghiệp trên địa bàn.

Trả lời: Đảng ủy phường là cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Chúng tôi có trách nhiệm cụ thể hóa các chủ trương của cấp trên phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Thông qua sinh hoạt định kỳ, hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra giám sát, Đảng ủy phường giúp chi bộ doanh nghiệp duy trì nền nếp sinh hoạt chính trị. Vai trò này góp phần giữ vững định hướng tư tưởng cho đảng viên trong môi trường kinh doanh nhiều biến động. Đồng thời, tăng cường mối liên hệ giữa doanh nghiệp với chính quyền địa phương.

Học viên: Những khó khăn mà Đảng ủy phường gặp phải trong quá trình triển khai là gì.

Trả lời: Khó khăn lớn là số lượng doanh nghiệp trên địa bàn đông, phân tán, trong khi lực lượng cán bộ làm công tác Đảng còn mỏng. Thời gian sinh hoạt của doanh nghiệp thường không cố định, gây khó khăn cho việc tổ chức sinh hoạt chính trị tập trung. Một số doanh nghiệp nhỏ chưa thực sự quan tâm đến hoạt động của tổ chức Đảng. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt chính trị còn hạn chế. Những yếu tố này ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng.

Học viên: Đảng ủy phường đã có những giải pháp gì để khắc phục.

Trả lời: Chúng tôi chủ động sắp xếp thời gian sinh hoạt linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng doanh nghiệp. Nội dung giáo dục được lựa chọn sát với tình hình địa phương và nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp. Đảng ủy phường tăng cường trao đổi, thuyết phục chủ doanh nghiệp tạo điều kiện cho hoạt động của chi bộ. Đồng thời, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng cho bí thư chi bộ doanh nghiệp. Những giải pháp này giúp nâng cao hiệu quả triển khai tại cơ sở.

Học viên: Đồng chí đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng tại địa bàn hiện nay như thế nào.

Trả lời: Nhìn chung, nhận thức chính trị của đảng viên trong doanh nghiệp đã có chuyển biến tích cực. Nhiều đảng viên thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm và ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Vai trò của chi bộ doanh nghiệp ngày càng được khẳng định. Tuy nhiên, hiệu quả giữa các doanh nghiệp vẫn còn chưa đồng đều. Điều này cho thấy cần tiếp tục nỗ lực hơn trong thời gian tới.

Học viên: Đồng chí có kiến nghị gì đối với cấp trên.

Trả lời: Tôi kiến nghị cấp trên tiếp tục quan tâm hỗ trợ về tài liệu, tập huấn và cơ chế cho tổ chức Đảng trong doanh nghiệp. Cần có hướng dẫn cụ thể, linh hoạt hơn đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Đồng thời, tăng cường chia sẻ các mô hình hay để cơ sở học tập. Việc này sẽ giúp Đảng ủy phường thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao. Qua đó, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng trên địa bàn.

PVS08. Bí thư chi bộ doanh nghiệp tư nhân

Học viên: Xin đồng chí cho biết vai trò của chi bộ trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên trong doanh nghiệp.

Trả lời: Chi bộ là hạt nhân chính trị trực tiếp tổ chức và triển khai giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên trong doanh nghiệp. Thông qua sinh hoạt chi bộ, đảng viên được quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng. Chi bộ cũng là nơi định hướng tư tưởng, giải quyết những vấn đề phát sinh trong nội bộ doanh nghiệp. Vai trò này giúp đảng viên giữ vững bản lĩnh chính trị trong môi trường kinh doanh cạnh tranh. Đồng thời, góp phần xây dựng tập thể doanh nghiệp đoàn kết, ổn định.

Học viên: Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay của chi bộ tập trung vào những vấn đề gì.

Trả lời: Nội dung giáo dục tập trung vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến doanh nghiệp và người lao động. Bên cạnh đó là giáo dục về đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội và ý thức chấp hành pháp luật. Chi bộ cũng chú trọng giáo dục tinh thần nêu gương của đảng viên trong công việc. Những nội dung này được lựa chọn phù hợp với tình hình thực tiễn của doanh nghiệp. Qua đó, giúp đảng viên gắn nhận thức chính trị với hành động cụ thể.

Học viên: Khó khăn lớn nhất mà chi bộ gặp phải hiện nay là gì.

Trả lời: Khó khăn lớn nhất là quỹ thời gian dành cho sinh hoạt chính trị còn hạn chế do áp lực công việc. Một số đảng viên làm việc theo ca, theo dự án nên khó tham gia đầy đủ. Nội dung giáo dục đôi khi chưa thực sự hấp dẫn đối với đảng viên trẻ. Điều kiện tổ chức sinh hoạt còn thiếu thốn. Những khó khăn này ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng của chi bộ.

Học viên: Chi bộ đã có giải pháp gì để khắc phục những khó khăn đó.

Trả lời: Chúng tôi tổ chức sinh hoạt chi bộ theo hướng ngắn gọn, tập trung vào những vấn đề thiết thực. Nội dung được chuẩn bị kỹ, gắn với công việc cụ thể của doanh nghiệp. Chi bộ tận dụng các hình thức trao đổi trực tuyến khi cần thiết. Đồng thời, khuyến khích đảng viên tự học, tự nghiên cứu tài liệu

chính trị. Những giải pháp này giúp duy trì nền nếp sinh hoạt và nâng cao hiệu quả giáo dục.

Học viên: Đồng chí đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng của chi bộ hiện nay như thế nào.

Trả lời: Hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng của chi bộ từng bước được nâng lên. Đảng viên có ý thức chính trị tốt hơn và trách nhiệm hơn trong công việc. Vai trò nêu gương của đảng viên được thể hiện rõ trong tập thể lao động. Mối quan hệ giữa chi bộ và lãnh đạo doanh nghiệp ngày càng hài hòa. Đây là nền tảng quan trọng để chi bộ tiếp tục phát huy vai trò trong thời gian tới.

PVS09. Chủ doanh nghiệp là đảng viên

Học viên: Xin ông cho biết quan điểm của mình về vai trò của giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp tư nhân.

Trả lời: Tôi cho rằng giáo dục chính trị, tư tưởng là yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững. Khi cán bộ, đảng viên có nhận thức chính trị đúng đắn, họ sẽ làm việc có trách nhiệm và kỷ luật hơn. Điều này tạo nên môi trường làm việc lành mạnh và đoàn kết. Giáo dục chính trị còn giúp doanh nghiệp tuân thủ tốt hơn pháp luật và các quy định của Nhà nước. Qua đó, nâng cao uy tín của doanh nghiệp trên thị trường.

Học viên: Giáo dục chính trị, tư tưởng có tác động như thế nào đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trả lời: Giáo dục chính trị, tư tưởng không làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh mà ngược lại còn hỗ trợ tích cực. Nó giúp xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên các giá trị tích cực. Người lao động có ý thức hơn trong công việc và quan hệ lao động hài hòa hơn. Từ đó giảm mâu thuẫn nội bộ và tăng năng suất. Đây là lợi ích lâu dài mà doanh nghiệp có được.

Học viên: Ông đã tạo điều kiện cho tổ chức Đảng trong doanh nghiệp như thế nào.

Trả lời: Tôi luôn ủng hộ và tạo điều kiện về thời gian, địa điểm để chi bộ tổ chức sinh hoạt chính trị. Doanh nghiệp bố trí không gian phù hợp cho các buổi sinh hoạt. Tôi cũng tham gia sinh hoạt với tư cách đảng viên khi có điều kiện. Đồng thời, khuyến khích cán bộ, đảng viên tích cực học tập, rèn luyện. Việc này giúp tổ chức Đảng hoạt động ổn định và hiệu quả.

Học viên: Những khó khăn ông gặp phải trong quá trình này là gì.

Trả lời: Khó khăn chủ yếu là việc cân đối giữa thời gian sinh hoạt chính trị và yêu cầu sản xuất kinh doanh. Một số thời điểm doanh nghiệp phải tập trung cao độ cho công việc nên việc tổ chức sinh hoạt gặp khó khăn. Ngoài ra, việc lựa chọn nội dung giáo dục sao cho thiết thực cũng là vấn đề cần cân nhắc. Tuy nhiên, những khó khăn này có thể khắc phục bằng sự linh hoạt. Quan trọng là nhận thức đúng vai trò của giáo dục chính trị, tư tưởng.

Học viên: Ông có đề xuất gì để nâng cao hiệu quả công tác này.

Trả lời: Tôi đề xuất nội dung giáo dục chính trị cần gắn chặt hơn với thực tiễn doanh nghiệp. Hình thức tổ chức nên linh hoạt và phù hợp với điều kiện sản xuất. Các cơ quan chức năng cần hỗ trợ thêm tài liệu và hướng dẫn cụ thể. Đồng thời, cần phát huy vai trò nêu gương của đảng viên là lãnh đạo doanh nghiệp. Những giải pháp này sẽ giúp giáo dục chính trị, tư tưởng hiệu quả hơn.

PVS10. Chủ doanh nghiệp không phải là đảng viên

Học viên: Xin ông cho biết quan điểm của mình về hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng trong doanh nghiệp.

Trả lời: Tôi nhìn nhận giáo dục chính trị, tư tưởng là hoạt động cần thiết đối với doanh nghiệp, đặc biệt trong việc xây dựng ý thức kỷ luật và trách nhiệm của người lao động. Hoạt động này giúp tạo sự ổn định về tư tưởng trong tập thể. Khi người lao động có nhận thức đúng, họ sẽ làm việc nghiêm túc và tuân thủ quy định tốt hơn. Điều này có lợi cho sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp. Vì vậy, tôi luôn ủng hộ các hoạt động phù hợp.

Học viên: Hoạt động này có ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh hay không.

Trả lời: Nếu được tổ chức hợp lý thì giáo dục chính trị, tư tưởng không ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất kinh doanh. Ngược lại, nó giúp doanh nghiệp ổn định nội bộ và nâng cao tinh thần làm việc. Người lao động hiểu rõ trách nhiệm của mình nên giảm xung đột và vi phạm kỷ luật. Điều này gián tiếp nâng cao hiệu quả công việc. Do đó, vấn đề quan trọng là cách tổ chức cho phù hợp.

Học viên: Ông đã tạo điều kiện cho tổ chức Đảng trong doanh nghiệp như thế nào.

Trả lời: Tôi tạo điều kiện về thời gian và không gian để tổ chức Đảng tổ chức sinh hoạt theo quy định. Doanh nghiệp sắp xếp lịch làm việc hợp lý để đảng viên tham gia đầy đủ. Tôi cũng phối hợp với chi bộ trong việc phổ biến các quy định liên quan đến người lao động. Sự phối hợp này dựa trên tinh thần tôn trọng lẫn nhau. Qua đó, hoạt động của tổ chức Đảng diễn ra thuận lợi.

Học viên: Ông nhận thấy những lợi ích cụ thể nào từ hoạt động này.

Trả lời: Tôi nhận thấy môi trường làm việc trong doanh nghiệp trở nên ổn định và tích cực hơn. Người lao động có ý thức chấp hành kỷ luật tốt hơn. Quan hệ giữa người lao động và lãnh đạo hài hòa hơn. Uy tín của doanh nghiệp đối với đối tác và địa phương cũng được nâng cao. Đây là những lợi ích rõ ràng và thiết thực.

Học viên: Ông có kiến nghị gì đối với các cơ quan quản lý nhà nước và

tổ chức Đảng.

Trả lời: Tôi kiến nghị các cơ quan quản lý và tổ chức Đảng hướng dẫn cụ thể và linh hoạt hơn cho doanh nghiệp tư nhân. Nội dung giáo dục nên thiết thực và dễ tiếp cận. Thời gian tổ chức cần phù hợp với đặc thù sản xuất. Đồng thời, tăng cường đối thoại để doanh nghiệp hiểu rõ ý nghĩa của hoạt động này. Điều đó sẽ giúp doanh nghiệp phối hợp tốt hơn trong thời gian tới.

PHỤ LỤC 4
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG KHẢO SÁT CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHI PHỐI

STT	Tên tổ chức cơ sở đảng	Đảng bộ bộ phận	Chi bộ trực thuộc	Tổng số đảng viên
1	Đảng bộ Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	0	4	65
2	Đảng bộ Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long	0	10	89
3	Đảng bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang	0	5	62
4	Đảng bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX	0	6	76
5	Đảng bộ Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà	0	5	65
6	Đảng bộ Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà	0	6	49
7	Đảng bộ Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội	0	3	42
8	Đảng bộ Công ty Cổ phần Traphaco	0	6	144
9	Đảng bộ Công ty Cổ phần Bao bì 277 Hà Nội	0	2	48
10	Đảng bộ Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	0	4	47
11	Đảng bộ Công ty Cổ phần Địa chính Hà Nội	0	6	47
12	Đảng bộ Công ty Cổ phần May Chiến Thắng	0	5	53
13	Đảng bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam	0	27	266
14	Đảng bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Dược phẩm Vimedimex	0	2	38

15	Đảng bộ Hiệp hội Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa Thành phố Hà Nội	0	9	120
16	Đảng bộ Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội	0	6	118
17	Đảng bộ Công ty Cổ phần Văn phòng phẩm Hồng Hà	0	4	35
18	Đảng bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Hà Nội	0	18	191
19	Đảng bộ Công ty Cổ phần Khảo sát và Xây dựng USCO	0	6	54
20	Đảng bộ Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC	0	5	66
21	Đảng bộ Công ty Cổ phần Khách sạn Thắng Lợi	0	3	37
22	Đảng bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT	0	2	35
23	Đảng bộ Công ty TNHH Anh Nguyên	0	3	46
24	Đảng bộ Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản	0	9	93
25	Đảng bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thịnh vượng và Phát triển	0	8	73
26	Đảng bộ Công ty Cổ phần HANEL	0	13	178
27	Đảng bộ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	0	6	90
28	Đảng bộ Công ty Cổ phần Du lịch Kim Liên	0	5	43
29	Đảng bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Xây dựng và Du lịch Bảo Sơn	0	5	54
30	Đảng bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1	0	10	142
31	Đảng bộ Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	0	7	221
32	Đảng bộ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Công nghiệp	0	8	65

33	Đảng bộ Công ty Cổ phần Giày Thượng Đình	0	7	69
34	Đảng bộ Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú	0	2	30
35	Đảng bộ Công ty Cổ phần BIC Việt Nam	0	3	37
36	Đảng bộ Công ty Cổ phần Lương thực Hà Sơn Bình	0	3	35
37	Đảng bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hồ Gươm	0	4	63
38	Đảng bộ Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn Hà Nội	0	5	70
39	Đảng bộ Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	0	12	121
40	Đảng bộ Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Toàn Cầu	0	2	43
41	Đảng bộ Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện	0	32	219
42	Đảng bộ Hiệp hội Du lịch Hà Nội	0	2	41
43	Đảng bộ Hiệp hội Bia Rượu Nước giải khát Việt Nam	0	3	35
44	Đảng bộ Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	0	2	45
45	Đảng bộ Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO	0	11	178
46	Đảng bộ Công ty Cổ phần Viha Thống Nhất	0	4	45
47	Đảng bộ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông Phương Thành	0	2	51
48	Đảng bộ Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam	0	3	58

PHỤ LỤC 5
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG KHẢO SÁT KHÔNG CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHI PHỐI

STT	Tên tổ chức cơ sở đảng	Đảng bộ bộ phận	Chi bộ trực thuộc	Tổng số đảng viên
1	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Thủ Đô	0	21	219
2	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội	0	15	236
3	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Chiếu sáng và Thiết bị Đô thị	0	13	113
4	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội	0	20	480
5	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ	3	25	403
6	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Thủy lợi Sông Tích	0	11	265
7	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Đáy	4	21	309
8	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Thủy lợi Hà Nội	3	16	284
9	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội	0	18	174
10	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Công viên Cây Xanh Hà Nội	0	8	130
11	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội	0	17	295
12	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội	0	6	211
13	Đảng bộ Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội	2	42	509
14	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Dệt kim Đông Xuân	0	6	61

15	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Công viên Thống Nhất	0	3	51
16	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Vườn thú Hà Nội	0	16	133
17	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Du lịch Công đoàn Việt Nam	0	7	69
18	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Cơ khí Hà Nội	0	12	114
19	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Máy kéo và Máy Nông nghiệp	0	4	34
20	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Cơ khí Quang Trung	0	6	36
21	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Xây lắp Điện IV	0	12	128
22	Chi bộ Công ty TNHH một thành viên Cơ khí Trần Hưng Đạo	0	0	26
23	Đảng bộ Ngân hàng Thương mại TNHH một thành viên Dầu khí Toàn Cầu	0	12	156
24	Đảng bộ Viện Nghiên cứu Da giày	0	3	43
25	Đảng bộ Viện Khoa học và Công nghệ Mỏ Luyện kim	0	9	71
26	Đảng bộ Viện Công nghiệp Thực phẩm	0	5	56
27	Đảng bộ Viện Nghiên cứu Cơ khí	0	17	111
28	Đảng bộ Viện Khoa học và Công nghệ Mỏ Luyện kim	0	9	71
29	Đảng bộ Tổng Công ty Xây dựng Công trình giao thông 1 CTCP	3	17	197
30	Đảng bộ Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam	1	16	193
31	Đảng bộ Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng	4	43	320
32	Đảng bộ Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam	4	62	482

33	Đảng bộ Tổng Công ty LICOGI CTCP	0	10	91
34	Đảng bộ Tổng Công ty Thăng Long CTCP	1	9	89
35	Đảng bộ Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh CTCP	0	8	178
36	Đảng bộ Tổng Công ty Xây dựng Đường Thủy CTCP	0	7	82
37	Đảng bộ Công ty Cổ phần Lắp máy	0	3	31
38	Đảng bộ Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản	0	9	93
39	Đảng bộ Công ty Cổ phần Lắp máy và Xây dựng Điện	0	5	31
40	Đảng bộ Công ty Cổ phần Xích líp Đông Anh	0	16	224
41	Đảng bộ Công ty Cổ phần Kết cấu Thép xây dựng	4	15	170
42	Đảng bộ Công ty TNHH Chế tạo Cột thép Đông Anh	0	4	51
43	Đảng bộ Công ty Cổ phần Giống Gia súc Hà Nội	0	6	48
44	Đảng bộ Công ty Cổ phần Điện cơ Thống Nhất	0	5	97
45	Đảng bộ Công ty Cổ phần Xây dựng Cầu 75	0	6	56
46	Đảng bộ Công ty Cổ phần Viha Thống Nhất	0	4	45
47	Đảng bộ Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam	0	3	58
48	Đảng bộ Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình 507	0	4	55
49	Đảng bộ Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Vinacomin	0	6	100
50	Đảng bộ Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Vinacomin	0	4	34

51	Đảng bộ Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam	0	7	56
52	Đảng bộ Tổng Công ty May 10 CTCP	0	21	429
53	Đảng bộ Tổng Công ty Đức Giang CTCP	3	24	477
54	Đảng bộ Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu Nước giải khát Hà Nội	4	31	392
55	Đảng bộ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội	0	18	97
56	Đảng bộ Cơ quan Tổng công ty Máy và Thiết bị Công nghiệp CTCP	0	4	60
57	Đảng bộ Tổng Công ty Xây dựng Công trình giao thông 8 CTCP	0	5	101
58	Đảng bộ Công ty TNHH một thành viên Dệt kim Đông Xuân	0	6	61